

Võ Thị Hảo

Dạ tiệc quý

ĐÔI LỜI CÙNG BẠN ĐỌC

* **Võ Thị Hảo**

Da tiec Quy

Kính thưa quý bạn đọc,

Khi ngồi trước trang viết, tôi lại cứ nghĩ rằng, nghề viết, nói cho cùng, là đi nhặt nhạnh những mảnh tan tác của loài người và gắn chúng lại bằng việc cố vũ con người nỗ lực cho nhân tính, công lý và tự do.

Nghề viết có cao thượng chăng? Nếu có, là ở chỗ người viết không man trá về những điều mình biết.

Thực sự, loài người sinh ra nghề viết là để ru mình, cũng là để thức tỉnh mình, biết chống lại sự áp bức và để không bỏ rơi chính mình, để mình và đồng bào không trở thành giống vô loài.

Ngay tại thế kỷ XXI này, khi đa phần nhân loại đã tiến những bước rất xa trong việc thực thi nhân quyền và tự do cho mỗi người, thì điều cay đắng nhất là tại Việt Nam, mỗi chữ mỗi lời động đến sự thật đều có thể phải trả giá bằng tự do hoặc sinh mạng của người nói hoặc người viết.

Nhiều đồng bào của chúng ta đang bị tù đày, ám hại vì họ đã không cam tâm đối trá, thờ ơ trước vận mệnh nhân dân và đất nước.

Im lặng hoặc nô lệ là con đường gặt hái nhiều lợi lộc.

Nhưng văn chương vốn đối nghịch với sự nô lệ.

Người viết phải nhận về mình sự thách đố xây dựng nhân tính và tự do.

Nơi nào tiệc tùng vẫn chương thờ ơ giả trá, nơi đó người tử tế cần xa lánh.

Vì chốn ấy, đám văn nô cùng ca công vô loài rươi món nước sốt màu đỏ lòe loẹt che giấu những vết lở loét ung nhọt của xã hội.

Vén những chiếc khăn phủ bàn tiệc, sẽ thấy đầy rẫy xác chết của nhân dân do đám người ấy đã hòa theo gươm súng bạo quyền lừa mị, cướp đoạt và giết chóc họ.

Trong khi đó, với tư cách là người viết, muôn đời vẫn vậy, bắt buộc không thể im lặng trước sự thống khổ, máu lửa và những trại giam người vô tội...

Có quá nhiều điều đã và đang xảy ra tại VN mà riêng việc lãng quên hoặc cố tình không nói đến nó cũng đã là tội ác.

Với những tâm niệm ấy, tôi viết tiểu thuyết “Dạ Tiệc Quý” và những tác phẩm khác.

Xin trân trọng cảm ơn Tủ sách “Tiếng Quê Hương” đã đón nhận “Dạ Tiệc Quý” và đưa tác phẩm mà tôi dành rất nhiều tâm huyết này đến với công chúng.

Xin cảm tạ các bạn đọc của tôi – những tri âm lặng lẽ mà tôi luôn hàm ơn.

*** VÕ THỊ HẢO**

19/3/2013

Chương 1

Lời nguyện

V... ô phúc...Vô... ph... ú... c...

Tiếng rú xé gió xuyên thấu dãy nhà ngang dài hun hút đang ngủ lịm trong sương mù. Tiếng rú làm bật bụi những bức tường gạch nung quá lửa bị nứt vỡ cong vênh lên dưới lớp vữa nhào bằng vôi trộn mật mía, cáu xỉn lại vì thời gian và những vết chân ruồi.

Tiếng rú là một cơn gió độc lao đến căn buồng thứ bảy, nơi ông Dậm nằm ngủ, mình trần, quần lá toạ bằng lụa đã rung rúc, ống co ống duỗi, râu vểnh lên trời như một bắp ngô rậm rạp.

Tiếng ngáy hắt ngược trần nhà, đập trở xuống sập gụ chân quỳ cần bạc khảm trai. Lũ muỗi đang đậu trên mũi ông rung bần bật lên từng đợt như sốt rét.

Tiếng rú sỗ sàng tóm râu ông Dậm, dựng ngược dậy.

- Đứa nào sáng chưa nứt mắt mà đã làm loạn? Không quá hoá rồ. Mau gô lại, đánh ba hèo, nhốt chuồng lợn. Thằng Linh đâu?

Ông gọi ba tiếng.

Chẳng ai thưa.

Ông càng tức giận, giọng lạc đi. Ông gọi tiếp. Tiếng uểnh oãng vỡ ra như tiếng sói tru trong đêm lạc rừng.

Chỉ nghe tiếng huyền náo cứ dội thốc tới từ phía đã phát ra tiếng rú.

Ông Dậm vểnh tai nghe. Càng tức tối.

Ông đứng vụt dậy trên sập. Oai như dũng tướng sắp đại phá.

Chợt đầu ông đập đánh cốp vào bàn thờ. Đau điếng.

Ông Dậm nghiến răng chửi thề, co chân đạp vào bàn thờ.

- Khốn nạn! Lũ mê tín dị đoan chết rồi còn phá hoại thành phần cốt cán.

Chưa dứt lời, cặp quần lụa tía ông đang mặc bỗng rời lưng ông mà tụt xuống, phơi tồ hô cặp mông lở lói chẳng chịt sẹo và những vết ghẻ lở.

Chiếc quần lụa nằm thành một đồng mềm nhũn dưới chân.

Ông Dậm day ngón tay lên chỗ đau trên trán, nhìn xóc lên bàn thờ. Lại nhìn xuống chiếc quần.

Màu lụa tía đã rung rúc lại khiến ông nhớ đến chủ cũ của ngôi nhà và chiếc quần này.

Chiếc quần này ông chiếm được của ông Cử, quá rộng, quá dài so với thân hình vạm vỡ của ông Dậm.

Nhưng ông Cử thì không cần mặc quần nữa. Đã khá lâu rồi ông Cử không cần mặc quần. Vì là đã là linh hồn thì đâu cần quần áo. Linh hồn chỉ trần truồng mà bay.

Ông Cử đã sang thế giới bên kia.

Tiền đưa ông, là một chiếc cọc. Ba sợi thừng chuyên trói chó để cắt tiết và buộc lợn vào thang mà thiến của nhà ông Dậm. Một loạt đạn trong nòng súng kíp tự chế.

Rộn ràng hơn, thêm ba nhát cuốc mẻ và mười bảy nhát vồ đập đất.

Để cho vỡ nát đôi mắt thẳng thốt.

Cho vỡ nát cả cái uất hận đang đọng lại dưới tròng mắt mở chong chong.

Bộ óc mẫn tiệp từng dạy học, từng làm thơ, từng cho thuốc cải tử hoàn sinh cả ngàn mạng người trong xứ, đã bị loạt đạn tự chế của con ông cu Cáy nhồi vào nòng súng làm nổ tung.

Ông cu Cáy trước đây đã được ông Cử cứu mạng trận đau bụng bão. Đau đến mức cắn đất cắn sỏi, bò lê bò càng trên mặt đất, sắp chết. Nay thì viên đạn của con ông cu Cáy đã làm tinh óc ông Cử trắng hồng phọt ra ruộng mạ. Óc ông Cử làm bữa tiệc cho lũ giun đất và sâu bọ.

Linh hồn ông Cử lên trời.

Để lại bàn thờ tổ tông chói loà bảy đời cụ kỵ khoa bảng.

Để lại thê tử, chiếc cọc và dây trói, chiếc cuốc mẻ lưỡi và những chiếc vồ đập đất bết máu.

Để lại những vỏ đạn, ngôi nhà, đồ đạc của cải và những bộ quần áo bằng lụa nõn, lụa tía quý phái.

Những thứ ông Cử để lại thì không ế.

Bài vị và tranh chân dung tổ tông thì đã có nhà hàng xóm nhanh tay tra vào bếp lửa để nấu bánh đúc ngô trộn cám.

Chỉ còn đôi lư hương mạ vàng may mà ông Dậm nhanh tay, đánh chết giắc gã hàng xóm bậm trợn mà giữ lại được, vẫn ngự trên bàn thờ.

Bản thảo của những bài thơ và sách vở thì đã bị cán bộ ở trên về và cả làng đem ra xỉ vả suốt mấy tháng.

Đọc diễn văn tố tội, tố khổ. Những lời danh thếp ngùn ngụt căm thù làm rung cả những chiếc cọc hoen máu.

Những chiếc cọc cũng không ế.

Sau bài diễn văn, chúng lại cần mẫn đứng làm cọc trói những kẻ bị xử tử mới.

Khi nạn nhân bị lôi xềnh xệch đến trước cọc, chiếc cọc khiến người xấu số rụng rời vì mùi tử khí toả ra nồng nặc.

Khi nạn nhân bị trói vào cọc, mùi máu cũ quện lớp lớp trên cọc khiến nạn nhân mê mụ.

Và khi những viên đạn, những lưỡi cuốc bổ xuống, chiếc cọc là chỗ dựa duy nhất cho những cái đầu tội nghiệp bị đập nát, đổ gục.

Chiếc cọc và dây trói cùng cuốc, vồ đập đất trở thành của thiêng.

Những lớp máu và óc hết lớp nọ đến lớp kia phủ lên nhau, ôm ấp lấy nhau, trơ gan mưa nắng và làm cảm miệng những kẻ bướng bỉnh.

Những bộ quần áo bằng lụa nõn lụa tía thì ở cùng nhà ông Dậm. Kèm thêm ngôi nhà và hầu hết tài sản. Nhìn từ bên ngoài, nhà trống trơn. Từ chum vại, khung cửi, cho đến cả chiếc thuyền tán và tràng kỷ, tủ thuốc, sọt hái dâu cho tới cả cào cuốc, đều bị đám bần cố nông được chia quả thực đến vợ vét hết.

Nhưng tất cả của chìm gồm vàng bạc châu báu của nhà ông Cử chôn giấu dưới gầm bàn thờ, đều đã được ông Dậm khôn ngoan khảo đả, vừa đánh vừa dọa vừa hứa hẹn cứu giúp ông Cử khai ra trước khi bị bắn chết.

Ông Dậm lẳng lặng đợi lúc đêm khuya hì hục đào, lấy ra rồi đem giấu dưới nền chuồng lợn – không ai biết.

Những thứ ông Dậm không giấu được, chỉ là Phượng và con Tép.

Phượng là con gái thứ hai của ông bà Cử. Đẹp nổi tiếng trong vùng. Mỗi lần cô cùng bà Cử đi ra đình phát chẩn, cô hay mặc váy áo lụa thêu hoa ngâu, nước da nõn nà, mắt Phượng mày ngài lông lánh, mở lơ mơ như ngài ngủ trông càng thêm quyến rũ.

Từ tà áo lụa thêu của cô và bà Cử toả một làn hương ngọt như mùi mật hoa đỗ trun, khiến cho những kẻ đang chìa bàn tay trước cô để nhận phát chẩn, trong đó có ông Dậm, phát cuồng vì thèm muốn và ghen tị.

Ông Dậm không nhớ nổi đã bao nhiêu lần ông vừa nuốt nước bọt vừa thề rằng phải chiếm bằng được cô Phượng.

Vậy mà ai ngờ, ông Dậm đã mang được Phượng – tiểu thư ngàn vàng của ông bà Cử, về làm vợ hai. Phượng làm vợ hai ông Dậm ngay sau khi ông Cử bị xử tử, để cứu Long – người anh cả con trai duy nhất của ông bà Cử. Nhờ có cô em gái chịu lấy ông Dậm, Long không bị bêu đầu trên cọc bắn, chỉ bị cùm chân trong gian nhà kho, rồi trốn biệt tích ngay đêm đó. Phượng cũng đang đu mình trên dây, đang trèo tường định trốn đi, thì bị ông Dậm bắt trói lại. Chín tháng sau đã sinh cho ông Dậm một bé gái. Phượng đặt tên là Miên, còn ông Dậm đặt tên là Tép.

Cái tiếng rú vừa rồi, ông Dậm nghe như tiếng Phượng.

“Con này vẫn làm lì, ngang ngạnh như cái giống nhà nó. Tiên sư cái giống bóc lột, cái giống phản động nhà nó!” – ông Dậm lâu bầu.

Ông ngó quanh, tìm một cái gì đó để trả thù.

Ông nhìn lên bàn thờ.

Bàn thờ trống trơn. Lăn lóc vài bắp ngô khô để giống, ông mới chắt lên từ mấy hôm trước. Chỉ còn đôi lư hương mạ vàng sáng chói, chạm trổ kỳ lân, đứng đó, thách thức.

Phải rồi!

Ông Dậm kiễng chân, tay quắp lấy một chiếc lư hương. Ông đặt nó xuống đất.

Đang sẵn thân mình tô hô không quần, ông ghé cái vật nhỏ nhem nhỏ thúi của ông vào miệng lư hương.

Một dòng nước khai nồng từ giữa hai đùi ông tồng tộc chảy xuống.

Ông Dậm cúi người ngấm kỹ cái vật dùng để đi tiểu của ông.

Và ông sực nghĩ: chính nó, nó đấy, đã cho ông có bảy mặt con với bà Cả.

Cũng chính nó, ngoan lắm, đã làm ông nhiều lần có cảm giác như cưỡi mây bay lên tiên với mẹ trẻ Phượng và làm cho ông có đứa con thứ tám vừa đầy tháng. Đó là con Tép.

Ông Dậm rên hự lên trong một khoái cảm rợn người.

Bống cửa bật tung.

Một kẻ chít khăn đầu riu nhô cái mặt lem luốc vào.

Tóc gã ta rối tung, rơi xoã ra ngoài vành khăn. Gã gọi thất thanh:

- Bố ! Bố gọi con...

Ông Dậm đang cơn, giật bản mình, vội vờ lấy chiếc quần che thân thể trần truồng, thét lên, phun nước bọt vào mặt kẻ vừa xô cửa xông vào:

- Thằng chó Linh! Mà y rúc mặt vào bãi cứt nào, để mặc lũ chúng làm loạn thế hử?

Linh tóc dựng ngược, mồ hôi thoát như tắm, nói không ra hơi, mắt tròn xoe nhìn bố đang ở trường:

- Bố... không phải ai làm loạn...

Ông Dậm trợn mắt càng thét lớn, một chân tròng vào quần:

- À, thằng này giỏi bao che! Mà y lạ lắm khi thấy con c... của bố mà y à? Làm sao mà mắt mà y cứ nhìn tao như mắt ốc nhồi thế hử? Mà y chưa thấy con c... của bố mà y bao giờ hản? Cái này nó đẻ ra mà y đấy con ạ.

Linh ấp úng:

- Là gì. Trước, bố suốt ngày đóng khố. Bố tắm trường. Đóng khố thì có khác cởi trường là mấy.

- Thằng này láo. Thời bố mày đóng khố cởi trần đã qua rồi nhé. Đây là thời bố mày làm chủ nhân ông. Bố mày bây giờ mặc quần lụa, vai đeo xà cọt. Bố mày muốn cho ai sống thì người đó được sống, bắt ai chết thì người đó phải chết. Nghe chưa?

- Dạ, con thấy.

Ông Dậm đã mặc xong quần, thoải mái thở ra:

- Thế là mày cũng đã bớt ngu được vài phân.

Ông vợ lấy chiếc điếu bát cần vàng, vè vè một mồi thuốc nhét vào nõ điếu.

Chiếc điếu bát cũng toả sáng, phô bày vẻ quý phái rồng chầu nguyệt chạm cảnh vẽ. Cần điếu đã hơi mòn, óng chuốt vì bàn tay người khác.

Ông Dậm thì không quên được cái vết tay. Vết bàn tay ông Cử.

Cái bàn tay thanh nhã cầm bút lông với những móng tay dài cỡ một tấc được chăm sóc kỹ lưỡng.

Cái bàn tay ấy là chủ trước của ngôi nhà chật ních những nghiên bút và sách vở cùng những đồ đạc quý giá này.

Bỗng tiếng huyên náo, ngày càng ồn ã hơn, như một cơn trăn gió phóng vút tới. Ông Dậm lại thét:

- Thằng Linh, toi cơm! Sao mày để chúng nó làm loạn thế hử? Con mẹ trẻ Phượng?

Linh mặt tái tử, khổ sở lắp bắp:

- Dạ, mẹ trẻ...

- À! Mày chúa giỏi bao che. Mày đồng lõa với con mẹ trẻ mày. Tao phải đập cho chết cái thói bao che của mày!

Ông Dậm hùng dũng vờ lấy chiếc điếu bát, vung mạnh.

Vừa tầm đập xuống thì ông khựng lại.

Cái ánh vàng lấp lánh khảm quanh nõ điếu xói vào mắt ông, khiến ngực ông nhói một nhát. Ông hạ điếu xuống, ngắm chiếc điếu quý, nhắm tính xem chiếc điếu này giá bằng bao nhiêu con lợn nái.

Ông tiếc.

Ông đưa mắt nhìn quanh.

Phải kiếm một viên gạch vỡ để đập thế mạng chiếc điếu cần vàng.

Xét cho cùng, đập gạch vỡ thì vẫn oai phong, tiếng kêu to hơn mà không tốn kém.

Ông hạ giọng:

- Mà còn già hàm à? Không loạn, đũa nào làm gì mà rú lên như lợn bị chọc tiết thế hở? Thằng Ba, thằng Tư, con Năm, con Sáu, con Bảy đâu? Đũa nào làm loạn?

- Dạ, không phải thằng.

- Thế thì con nào? Cái thằng ngậm cúrt kia!

- Dạ, không phải con, mà là... mẹ trẻ ạ..

- À, tao bảo có sai bao giờ. Con mẹ trẻ giỏi nhỉ! Đã bảo đàn bà nằm ổ, chỉ việc kiêng khem, cho con bú, còn máu non đã gào thét loạn xạ. Nó muốn xoã tóc ra đường ăn cúrt chắc?

- Dạ, mẹ trẻ đã xoã tóc rồi ạ...

- Hở? Nó điên rồi hở? Mà con mẹ ấy cũng có máu điên điên.

Ông Dậm hạ thấp giọng, gằn gằn nhìn Linh:

- Nó điên đấy. Tao biết. Khi tao nằm trên bụng nó, nó nhìn tao trừng trừng, mắt lác đi như một con điên...

Rồi ông cười như ngậm sỏi, mắt ánh lên dâm dục:

- Ấy thế nhưng tao càng sướng mới chết!

Linh không giấu được cái nhìn ghê tởm. Một tia căm ghét loé lên:

- Đừng nói những điều ấy với con...

Ông Dậm nghiêng răng. Hàm răng ám khói nhe tận mặt Linh:

- Mà... mà ghen? Nói! Thằng chó dái kia! Nói! Mà có xí xốn gì con mẹ trẻ mà không? Nó ngon như cái bánh nếp thế mà... Thằng chó nào trông thấy nó mà chẳng dựng đứng lên! Hả?

Linh đau đớn:

- Thôi nào, bố im đi!

Ông Dậm càng quát lớn, rên lên như bị ai bóp cổ:

- Hần rồi! Mắt chúng mày lác lác như quạ vào chuồng lợn. Giời cao đất dày ơi! Cả thằng Hai, thằng Ba. Con cái gì chúng mày! Thấy con mẹ trẻ là suốt ngày lợn quanh như lũ dê đực sống chuồng! Tao không dữ đòn, thì thằng Hai, thằng Ba đã nuốt chửng con mẹ trẻ mà từ lâu rồi!

Linh khinh miệt:

- Đừng nghĩ ai cũng như bố!

Ông Dậm sấn tới, giáng cho Linh một cái tát:

- Láo! Mà nói gì? Tao là thành phần cơ bản nhất, trong sạch nhất! Thành phần cốt cán nhất. Đứa nào dám đụng đến thành phần bần cố nông, tao ghè răng nung vôi. Kể cả mày, con ạ. Sao mày không chết đường chết chợ cho khuất mắt tao?

Một tia căm hận lại xẹt ngang, làm xanh lét đôi tròng mắt đang cố nhìn tránh ra xa trên đầu ông Dậm:

- Bố rửa con chết đường chết chợ bao nhiêu lần rồi! Thế bố để ra tôi làm gì? Thà bố bóp chết tôi từ lúc mới đẻ.

Linh càng nói càng uất, dợm chân quay ngược trở ra:

- Tôi ghét cái nhà này! Tôi đã nài bố cho tôi ở lại lều cũ của cả nhà ngoài bờ sông! Bố lấy mẹ trẻ, sao cứ bắt dọn về đây.

Ông Dậm lại giáng cho Linh một bạt tai nữa, sải một bước đã chắn ngang lối đi của Linh. Ông hầm hè ghè cái điếu bát trên đầu Linh:

- Mày còn già hàm à? Bụng trâu như dạ bò. Mày tưởng bố mày mắt ngưỡng thiên chắc! Còn xơi! Bố mày biết tuốt tuồn tuột. Nhưng phải bắt chúng mày về. Chúng mày không về, lấy chó nó chặn lợn và cày ruộng à? Mày mà còn già hàm, coi chừng tao triệu tập đội đấu tố mày về tội a dua bọn địa chủ bóc lột róc xương hút tuỷ nhân dân...

Linh nhún cả người, vai xệ xuống:

- Nhà này đầy người chết mất cứ mở trường trừng, ghê cả người...

- Ghê cái con tởu. Tuyên truyền mãi, học tập mãi mà sao cái đầu óc ngu si của mày không thủng hả? Lão Cừ thuộc diện thành phần bóc lột, phong kiến tư sản hủ bại. Lão đáng bị khoét mắt đem cho chó ăn chứ không phải là chết còn mắt thế đâu nhé.

- Ông Cừ là ông ngoại của con Tép, con bố đấy chứ ai!

- Ông ngoại cái con khi. Đã là thành phần bóc lột hủ bại thì bắn chết, đập chết tuốt tuồn tuột. Tao vẫn nhớ lúc óc lão phọt ra ruộng mạ, anh em bần cố nông trong làng đứng dưới quyền tao chỉ huy, đồng loạt reo ầm lên. Chiến thắng! Mày biết thế nào là chiến thắng không hả con?

- Tôi chưa biết!

- Bác Thắng bảo tao: Chú Dậm phải biết rằng, trí phú địa hào đào tận gốc trốc tận rễ. Khi óc lũ bóc lột phọt ra, đó là lúc chúng ta sướng, như khi đang đi... đàn bà. Đó là sướng chiến thắng. Tao biết cái sướng ấy đấy, con ạ.

- Nhưng ông Cừ đã cứu cả nhà ta khỏi chết đói hồi Ất Dậu mà, ông ấy chỉ dạy học và bốc thuốc...

Ông Dậm vẫn say sưa trong khoái cảm:

- Thế rồi, mẹ Cử thắt cổ chết theo chồng. Thằng con trai khôn hồn biến tằm tích. Đã trói gô lại, nhốt trong nhà kho, mà làm thế nào nó lại như độn thổ. Lạ. Chắc chắn phải có đũa phản động nào giúp nó. Có thể là tay chân của bọn địch từ bên Xiêm la cử về. Tao đang dò. Biết đũa nào, tao băm nát.

Linh lâu bầu:- Chỉ nhớ bố và ông Chắt còn đánh nhau loã cả máu đầu để tranh vào ở nhà ông Cử. - Ấy thế thằng Chắt mới ngu! Đũa nào không theo thì chết là phải. Thế mới gọi là tự do dân chủ công bằng. Tao là người có công vạch mặt lũ bóc lột, đưa lão Cử ra dựa cọc, thì mới có cái nhà này. Tao không ở thì còn ai đáng ở? Thằng nào dám bước chân đến đây đòi lại, chia cho đũa khác, tao băm mất xác. May tao dữ đòn chứ không thì chúng nó đã chia cái nhà này cho ít nhất ba bần cố nông cùng chui rúc rồi. Tao có công. Chẳng dọn về đây thì làm đũa ngu chui rúc lều lá cả đời á?

- Bố không biết là lán giềng qua lại lờm nguýt tôi, bảo “ác giả ác báo”. Đêm đêm, tôi cứ thấy ông Cử bị trói vào cọc, bị đập đầu bằng dùi vồ, óc phọt cả ra ruộng mạ, mẹ trẻ lăn ra chết giấc ngay bên chân ông Cử.

- Đấy! Chính thế. Cái con mẹ trẻ mày là cái đồ vô ơn. May có tao cứu, được về lại cái nhà này, chỉ việc chăn lợn, đẻ con. Thế là để lợn chết cả lũ. Rặt một lũ vô tích sự. Con nhà giàu thừa xương, dài lưng tống vải.

- Nhưng mẹ trẻ chỉ một mực đòi chết ...

- Chính thế! Tao giao cho mày canh con mẹ trẻ mọi nơi mọi lúc, đừng để nó thắt cổ chết. Nó đẹp quá, lại đang mang đũa con tao trong bụng, để nó chết thì phí của trời.

- Vâng, con đã canh, bố ạ. Đêm con không dám chợp mắt sợ mẹ trẻ nhảy xuống giếng như mấy lần trước.

- Chính thế. Về việc này thì mày giỏi, con ạ. Nếu không nó chết nhe răng từ lâu. Đấy! Tao không dung cứ mang tiếng ác. Tao đã không để nó đập đầu chết theo cha, lại cho làm vợ. Đàn lợn cũ nhà nó ba mươi hai con nái, nay chết gần ráo. Tao đã giao hẹn: cứ một con lợn chết là một trận đòn. Con sau chết là cứ hai trận mà tính lên. Bị đòn, sao dám trách là tao không bảo trước.

Tiếng huyên náo ồn ã dội vào. Ông Dậm lại vểnh tai nghe.

Linh như sực tỉnh, ứa nước mắt:

- Thôi đi, bố ác vừa thôi! Bây giờ thì dù cả đàn lợn nái chết, bố cũng không thể đánh chửi mẹ trẻ được nữa.

Ông Dậm lại gầm lên:

- Thằng phản phúc. Tao bóp chết! Mau lòi cổ con mẹ trẻ mày đến đây, xem còn giỏi gào rú nữa không!

Mắt Linh toé ra một tia lửa dữ dội, giọng vẫn cố lễ độ:

- Tôi không đưa mẹ trẻ đến được. Mẹ trẻ đang ở trong chuồng lợn.

- Đến ngay! Đã bảo điếu cổ đến. Đêm qua nó là cái con ngựa điên, không ngủ với tao. Tao mới dần cho một trận đã đời. Ai khiến nó cho lợn ăn sớm thế.

- Mẹ trẻ không cho lợn ăn.

- Thế thì làm gì? Cái thằng ngẩn ngờ này, bầm báo mãi không xong một việc. Lưỡi mày rứt xuống háng rồi hả?

- Thưa bố, mẹ trẻ không cho lợn ăn, không đến nữa. Dù bố gọi thế nào cũng không đến đâu...

Mắt Linh ánh lên một tia ngạo nghễ đắc thắng:

- Mẹ thoát khỏi tay bố rồi!

Ông Dậm giẫm chân bành bạch, vồ lấy viên gạch vỡ, vung lên, hét:

- Nó trốn hả? Mau bắt lấy nó! Đem về lột trường ra trói vào gốc cau.

- Ông đi mà bắt. Ba đời bố ông cũng không thể bắt và lột trường mẹ trẻ Phượng...

Ông Dậm quật Linh ngã trên sàn nhà, dận một chân lên bụng, một chân lên ngực:

- Lần này thì tao giết mày! Tao chà chết cái giống phản phúc ăn phải bả của bọn bóc lột...

Linh nói trong tiếng nghẹt thở, nức nở:

- Ông giết tôi đi! Mẹ trẻ Phượng thất cổ chết trong chuồng lợn rồi!

Ông Dậm thông tay. Viên gạch vỡ thoát nạn, nằm ngổ ngược trên bàn.

Lúc đó trời mới hừng đông. Những tia nắng hồng nhạt thếch đã xỏ vào giường ông Dậm.

Nắng hồng như máu loãng.

Tiếng la lối càng rộ lên dưới dãy nhà lúp túp phía đông.

Nơi ấy, dãy chuồng lợn ám khói ba mươi ba gian.

Nơi ấy, có một người.

Cái thân người treo lủng lẳng bằng sợi thừng bện lông lợn đen xỉn thõng thướt liệt quệt sát đất.

Phía trên, nút thòng lọng thít chặt lấy chiếc đòn tay gỗ xoan. Mặt người xấu số bị mớ tóc xổ tung che phủ.

Mớ tóc dài chấm đất, óng mượt, phản chiếu những tia mặt trời đầu tiên phun xói qua những kẽ lá của rặng cây.

Phun qua những song gỗ cái bồn của chuồng lợn và hắt bóng ở lại trên mặt bà Cả đang đứng gần đó. Mặt bà tím bầm, mắt đỏ như vừa bị phun nọc.

Bà Cả đang trân trân nhìn cái gót chân trắng nhợt của người chết lộ ra dưới suối tóc dài chấm đất.

Thân hình người chết đông đờ như đang cử động.

Cả đám đứng xem rùng mình ớn lạnh.

Dáng người mẹ trẻ đông đờ, đông đờ, trong xiêm áo yêu kiều thời con gái, như đang dợm chân bước đi.

Như sắp vươn người ra khỏi chuồng lợn rác rưởi hôi thối, qua những chiếc đòn tay rui mè một ruộng quện phân lợn và bồ hóng, qua đám người thăm hại nhớn nhác chưa kịp hiểu ra điều gì.

Đôi chân xinh xắn cứng đờ vút thẳng hai mũi bàn chân ra phía trước, như sắp bước đi trên không khí, trên đám cây đậu cựa cỗi không ra nổi hoa trái, như sắp sải bước qua đám hoa dâm bụt không hiểu vì cố gì nở vô duyên, qua những rặng cây viền ngoài ngôi nhà cổ rộng thênh và buồn thảm, qua dàn hoa đỗ trun hồng thắm thơm ngọt ngào đang nở rộ ngoài kia.

Đôi chân dợm bước theo những tia nắng ra ngoài cánh đồng bỏ hoang lúp xúp cỏ và rạ ngoài kia do trong làng ngoài xóm mãi đấu tố bỏ cấy cà.

Đôi chân như sải bước lên trời.

Gió đưa đẩy làm gấu váy và những dải thắt lưng rực rỡ phơ phất bay trên nền váy lĩnh đen, khiến cái thân của mẹ trẻ Phượng càng sống động và ma mị.

Linh đưa ông Dậm đến bên người thất cổ, quỳ sụp xuống, nấc lên:

- Lạy mẹ trẻ

Chương 2

Trăng lạnh

Thành cổ.

Ánh xanh buốt lạnh hờ hững phun từng tia.

Xuyên qua lớp sương mờ, ánh trăng xanh chuyển thành màu vàng úa, ngập ngừng chập chờn trên những bóng đen la liệt dưới mặt đất.

Ngổn ngang những bóng bất động không rõ hình thù.

Là là sát đất, dường như các bóng đen đã chờ chực sẵn, khô khát nuốt chửng, hút lấy ánh trăng chưa kịp chạm đất, làm tiêu tan cả những luồng sáng mong manh.

Thi thoảng, lại có một đám mây làm lủi che ngang vàng trắng. Mặt trăng tối lại như rụng xuống. Thê thảm tiếng gào của mèo hoang.

Màn đêm tối như một chiếc mùng tái nhợt được giăng mắc trong đêm che ngang một chiếc giường tang tóc khổng lồ chợt nhả nhúm, co rúm lại mỗi lần có một cơn gió lạnh thổi qua. Làn gió lạnh thất thường từ phía mặt sông Hãn không hẹn giờ bỗng đâu cứ thổi tới như lên đồng, cứ vuốt hờ trên mặt những thân người.

Miên man những thân người.

Cuộc chiến đã tàn.

Súng ống đã câm họng.

Những tiếng hô xung phong đã tắc nghẹn trong cổ. Những chiếc cổ có thể còn nguyên lành, cũng có thể đã bị phạt ngang bởi mảnh đạn bom. Khi chiếc cổ bị phạt ngang, những tiếng hô xung phong cũng nằm lại trong phần cổ họng bị đứt.

Những tiếng van vãn, rên xiết, tiếng gọi mẹ, tiếng chửi rủa, tiếng kêu cứu cũng đã chững lại, tuột hẳn ra khỏi những cổ họng đã hết thở.

Hơn bảy ngàn chín mươi ba xác người nằm lại trên mặt đất. Hai phía vào trận chỉ còn là những cái xác bất động. Lặng câm nghĩa địa.

Chỉ còn những lời kêu gọi và báo tin chiến thắng, tin thương vong ở cả hai phía cùng những bài hát đang ra rả phát đi từ những chiếc radio văng tới từ các nhà dân và đập vào mặt nước sông Hãn.

Những bộ máy cố vũ chiến tranh đã không còn phải làm gì với những thầy người trên thành cổ này.

Chỉ còn việc phải làm là tính trăm phương ngàn kế để che giấu con số thương vong. Lại khởi động hết cỡ những băng từ, những bài rao giảng và lên dây cót cho những người lính.

Hy sinh cùng căm thù. Căm thù và hy sinh. Giữ được độ say máu. Trông chừng và kiểm soát tất cả những phần tử có dấu hiệu uể oải của cuộc chiến. Dựng lên những hình tượng anh hùng và dũng cảm, đại loại như mẹ bóp mũi cho con thơ chết trong vòng tay để cứu lấy một người lính, hoặc một người lính hầu cùng chủ mình bị vây hãm trong rừng và đã cắt thịt đùi mình dâng cho chủ ăn để làm chủ no lòng.

Bộ máy khởi động chiến tranh còn quá nhiều việc để làm vào ngày mai và ngày hôm sau. Cần nhắm tính số lượng trai tráng phơi thầy trong cuộc đọ sức ngày mai và chuẩn bị cho đợt kế tiếp để kịp thời điều quân.

Cần lừa ra trận một loạt những người lính mà mười phần chắc chín sẽ gục ngã trước họng súng, trước lưỡi lê, chết mở trừng mắt.

Cũng cần phải tính toán thời điểm đắt giá nhất để rỏ vài giọt thương khóc những mạng lính trước công chúng. Những giọt nước mắt khóc vào thời điểm đẹp, rỏ xuống nơi đắc địa không làm ai tiếc thương người chết mà chỉ càng khiến bao kẻ sục sôi mong ước ra trận để làm một người hùng.

Chết nhanh và thắng nhanh. Khi có kẻ nhận ra sự phi lý thì đã muộn. Ý nghĩ đúng đắn duy nhất đã xám ngoét cùng da thịt đang bị huỷ hoại.

Chết mà chưa nhận ra gương mặt thật của những kẻ lái súng, những kẻ đứng đằng sau, ẩn mình sau những hầm ngầm chống pháo chống bom tấn bom nguyên tử để khởi động bộ máy chiến tranh nhân danh những lý tưởng cứu vớt cùng những điều tốt đẹp.

Để khi chiến tranh kết thúc, trên những chiến địa đầy xác chết, trên những xương thịt tim óc thường dân bị vương vãi giăng mắc trên những xương cây, máu còn đặc sệt tanh nồng trong sông suối, những kẻ khởi động bộ máy chiến tranh sẽ xúm xít lại bên những mâm cỗ và chia chiến lợi phẩm, chia nhau giang sơn.

Và chia quả thực, đương nhiên sẽ là những cuộc kể công và tự ngợi ca, trước đó không quên hối lộ các linh hồn bằng vài bài hát cầu hồn repeat lại trên băng từ.

Chẳng còn ai để đặt tay lên những đôi mắt trẻ còn mở trừng trừng. Những đôi mắt trong xanh lơ, đồng tử hình thoi trong veo còn lưu lại những giọt nước mắt của người mẹ tội nghiệp rủ người xuống mà nuốt tiếng khóc vào ngực để không làm uỷ mị đưa con còn lại sắp sửa ra đi. Những người mẹ không khóc khi con đi. Mẹ khóc sẽ bị cộng đồng cho là không yêu nước.

Mặt trăng luồn ra khỏi đám mây.

Một lần nữa cơn gió ma quái lại mang hơi nước trên mặt sông Hãn vượt hờ lên những bàn tay cứng đờ chìa lên trời trong những tư thế kỳ quái.

Những đôi mắt xanh lợt bắt ánh trăng như da rắn lục.

Đồng loạt rên xiết tiếng gào của lũ mèo hoang làm tình trên những cái cây.

Những cái xác đồng loạt bật dậy.

Dậy trước hết là những cái xác còn tươi.

Đấy là những kẻ tử trận may mắn với một viên đạn trúng vào tim, trên mình còn mang bộ quần áo tân binh.

Những hồn ma này còn có thể tham dự cuộc thi thời trang chiến tranh của Diêm vương. Máu ướt đầm trên ngực trái biến màu áo xanh cỏ úa thành nâu đất. Qua một ngày, chỗ áo thấm máu đã khô cong, những trứng của lũ ruồi nhặng gieo lên đó ngày hôm trước chưa đủ để nở thành dòi bọ.

Đôi khi trên ngực áo còn có lá thư tình bị đạn xuyên thủng những lời hẹn ngày về đã bị máu nhồi các con chữ lại thành một đám vón cục nằm bết trên cái núm vú nhỏ xíu giờ đã đen thẫm lại của người chết. Những núm vú này, lồng ngực này chưa một lần được hôn, chưa từng một lần được làn môi mềm mại ướt như sương của đàn bà mơn man trên da.

Dậy thứ nhì là những kẻ cụt chân cụt tay, mất môi mất má. Hoặc trườn hoặc bò hoặc nhảy lò cò từng bước trên bãi tử thi, họ giương đôi mắt không chớp dáo dác tìm kiếm.

Họ lần đi, rà soát tất cả những cái cây, những mảng thịt da đang nằm, đang dính bệt với đủ mọi tư thế, phơi rải rác trên tất cả mọi góc ngách trên chiến địa.

Kìa là những người đang cố nhón đôi mắt nhoèn máu tìm những mẩu thịt mẩu xương vung vãi khắp nơi như những củ sắn bị một kẻ điên vằm bằng dao phay rồi vãi trên mặt đất.

Họ tìm đến các mảnh thịt xương, tẩn mẩn sờ soạng mân mó chúng, háo hức chấp nối lại, rồi cố ướm vào những chỗ xương thịt đã bị tiện đứt trên người họ bởi mảnh bom mảnh đạn, ngọt ngọt mong mõi đến đuối hơi xem có phải là xương thịt của họ không.

Hầu hết là ê chề thất vọng. Mớ xương thịt đã bị trộn lẫn, cả bên quốc gia và bên cộng sản, cả người thành phố và người miệt vườn, người Hà Nội và người Sài Gòn, người nạo nghêu ven bờ biển và người vùng chiêm trũng.

Một cái cối xay thịt khổng lồ đã khiến cho bao cố gắng tẩy não của những bộ máy chiến tranh cùng đám văn nghệ sĩ xúi giục xua người ta ra trận làm bia đỡ đạn được mùa gặt hái.

Với mớ xương thịt và những xác người nằm lại trên chiến địa, chỉ còn tiếng reo của đám dòi bọ trên mớ thịt người.

Người nằm mặc kệ tiếng những cành lá đang xào xạc bởi ngọn gió đang thổi trên mặt sông cùng ánh trăng mờ đang phủ sự dịu ngọt của mình xuống nhân gian.

Những người đi tìm xương thịt của chính nhảy lò cò hoặc bò thật nhanh ra khỏi những lập trường mỗi bên tham chiến. Họ chạy đua với tốc độ huỷ hoại của đám dòi bọ vô kể không biết từ đâu ngoi lên. Lũ ròi bọ thản nhiên hưởng thụ những thịt da và máu đọng thành vũng cùng những mảnh xương tim óc rơi vãi.

Rồi đây, trong những cái dạ dày bé tí và tham lam vô độ ấy của lũ dòi bọ, dịch vị của lũ li ti râm ran ấy lại thêm một lần nữa làm nốt cái công việc còn dang dở của cối xay thịt chiến tranh.

Trong những dạ dày, là sự hoà trộn tuyệt đối đến từng tế bào giữa những đồ đệ của cả hai phe, của những bài ca cài hoa lên nòng súng, của những anh lính nguyện “thân này dẫu bọc trong da ngựa”.

Hoà quyện trong dạ dày của những lũ li ti và râm ran, là những tế bào trẻ trung, săn chắc, bị đẩy bắn ra khỏi linh hồn uất hận của những người đã chết.

Đám người nhảy lò cò hoặc trườn bò và hối hả tìm kiếm này nhanh chóng làm cho vùng đất chết trở nên náo loạn.

Thức tỉnh lớp tử thi thứ ba.

Dậy thứ ba là những người chết cháy.

Lửa na-pan đã nhảy múa và thè chiếc lưỡi nóng bỏng liếm lên cơ thể họ.

Sau sóng nhạc dạo đầu của những chiếc lưỡi, da thịt của lính chiến bị nung chảy, tạo thành hang hốc hun hút sâu vào tận xương tuỷ. Chúng biến xương người thành những đám tro xốp khét lẹt.

Khi chưa thể chết lịm, những người này đã quằn quại trong lửa, co rúm lại, giãn nở ra hết mức, quằn quại thét vỡ ruột. Bầu trời nghẹt kịt những tiếng kêu thét điên loạn. Để kết cục là co rúm lại thành một khối dị dạng, hai tay ôm đầu đen như những cục than, làn da còn dính phốt pho lập lòe như đom đóm trong đêm.

Những tử thi gập bụng, gãy cả nửa người vì đau, rên rỉ di chuyển nhọc nhằn trên mặt đất. Họ thèm khát nhìn làn da trắng bệch vì mất máu của những thi thể nằm la liệt chung quanh.

Một vài người táo tợn trong bọn bước tới, đặt bàn tay nham nhở những ngón cụt lên da trán của một người đeo một bông mai. Người này nằm ngửa mặt lên trời, làn môi đã bị phạt mất, răng nhe ra như đang cười rởn trắng.

Bàn tay của người chết cháy toan bóc thử lớp da đó để dán lên mặt mình. Nhưng gương mặt đã biến dạng bỗng càng nhăn nhúm lại đau đớn. Móng tay không còn. Bàn tay người chết cháy thông thụt xuống. Lớp da trán của người đeo bông mai vàng thoắt xô lại nhăn nhúm như một lớp váng sữa rồi vỡ bục ra dưới những ngón cụt đen đúa.

Thức dậy thứ tư là những tử thi trông y hệt những chiếc túi nặng trĩu đựng da và máu với lẫn nhồn nhồn những viên bi lùn sâu trong da thịt.

Chân bước nặng trĩu như những cỗ máy. Khi các tử thi bước đi, các viên bi chạm vào nhau kêu lạo sạo lộn sộn. Khi ánh trăng xuyên qua, những viên bi xô nhau chạy trong thi thể, để lại vệt sáng thép lạnh.

Những tử thi này đưa tay chộp lên da thịt như bắt rận, bàn tay nhẩy cóc từ chỗ nọ sang chỗ kia theo đường chạy của những viên bi trông như người phát phiến.

“Đói! Không có bát cơm quả trứng. Thiếu! Thiếu cả đôi đũa tre. Đói!”. Họ gào lên và dùng hai ngón tay cái và trỏ rạch da móc lấy những viên bi bỏ vào miệng nhai xào xạo.

Tiếng vỡ xào xạo của những viên bom bi trong miệng những con ma đói làm giật thột lớp tử thi thứ năm.

Dậy thứ năm là những người đã nát tan thi thể. Những phần thân thể của họ đã rơi tả trên mặt đất và được đám máu đã chảy ra từ hơn bảy ngàn chín mươi ba thi thể sống nâng đỡ, như nước trong vũng làm nổi nên những đám bèo. Lớp máu dềnh lên như sóng. Những đợt sóng màu nâu thẫm làm những đám xương thịt cũng phập phồng trên đầu con sóng như bọt.

Cả mặt đất ven thành cổ thờ dài phập phồng tấc nghẹn dưới biển máu và phóng lên không trung những luồng khí tanh nồng vẫy gọi đàn quạ đen bay tới rợp trời.

Chúng tắm qua biển máu, cất lên tiếng kêu như tiếng người và nằm gục rúc đầu vào nách những tử thi.

“Chúng ta có quen nhau không nhỉ?”

Cái thân cài bông mai vàng khẽ ngo nguậy chạm tay vào thân mặc áo màu cỏ úa đang nằm gục trên bụng anh ta.

Người chết gục gân guốc tay nắm chặt một lưới lê. Lưới lê ngập đến tận đầu nòng súng trong ngực tử thi cài bông mai vàng.

Tử thi màu cỏ úa hơi cựa quậy.

“Không quen!”

“Ông bà cha mẹ ta có mắc nợ gì nhau không nhỉ?”

“Chắc là không. Một kẻ đầu chữ S. một kẻ cuối chữ S. Xa cả ngàn cây số.....!”

“Trước khi mặc cái bộ áo này, cầm cái lưới lê này anh làm gì?”

“Học. Năm thứ hai Văn khoa. Còn anh?”

“Sinh viên năm tư khoa Triết học. Chơi vĩ cầm.”

“Cắt tiết gà hồi nào chưa?”

“Chưa!”

“Vậy chúng ta biết giết người từ bao giờ?”

“Chúng ta được dạy để giết người từ ngày khoác lên vai bộ quần áo lính và ai đó đã đặt vào tay chúng ta lưỡi lê.”

“Đương nhiên. Lưỡi lê thì không phải là cây bút hay vĩ cầm. Chúng ta cùng trở thành ma!”

“Và chúng ta chết cho ai nhỉ?”

Bốn ngón tay từ hai cái cây cùng chỉ lên trời và biến thành bốn dấu hỏi đập dòn ngơ ngáo in lên nền mây mờ trắng rồi thõng thướt đổ xuống.

“Đi nào! Đi thôi!”

“Đi! Cuộc đời này không phải của ta. Cả cái biển tanh ngòm này cũng sẽ tuột mất khỏi tay ta rồi. Đi thôi! Đi thôi nào!”.

“Thiên đường hay ngục?”

“Cả thiên đường và địa ngục ta cũng đã bị cướp đoạt. Nào, rút mũi lê ra khỏi ngực nhau hộ cái nào. Không lê bước được. Bây giờ ta thuộc về nhau...”.

“Cây lê và báng súng làm gậy chống. Chân tôi đã bị bom bên anh tiện đứt rồi. Thay cho chân gậy, ta cùng đi, được không?”

“Lưỡi lê không bao giờ làm được gậy chống. Cái chân bị bom tiện cụt của anh sẽ được mọc ra ở thế giới của người ma.”

“Không! Người chết trận không còn gì để được tái sinh. Đầu thai cũng không!”

Trăng đã lên. Đứng hoang mang giữa đỉnh trời vàng rười rượi. Não nuốt úa vàng như hơi thở dài thối xuống những hồn ma.

Hai cây người đã chết diu nhau leo lên tường thành cổ, đứng lật lững, căng mắt nhìn xuống những đồng tử thi phơ trên chiến địa.

- Nhìn kìa! Có cái gì đang động đây.

Mắt họ bỗng sáng lên.

Trong đám tử thi thuộc về năm loại người chết trận đang cử động, đang di chuyển một cách kỳ lạ bỗng nao loạn cả lên. Xuất hiện một cái cây tóc dài. Mớ tóc đen mượt bỗng chuôi ra. Những con quạ đang rúc vào vách lớp thi thể bỗng hoảng hốt kêu quàng quạc và vụt bay sang phía bên kia thành cổ, khiến cho những lớp máu dềnh lên như sóng cất lên tiếng kêu oài oạp rợn gáy như tiếng quạ.

Tử thi đó là một cô gái. Tóc đen mượt dính bết máu. Cô chết toàn thân. Đôi môi hình cánh hoa sen như môi đức Phật mím chặt, tái nhợt thành màu trắng.

Đó là cái cây phụ nữ duy nhất trên bãi tử thi này.

Những lớp tử thi đã lồm cồm trỗi dậy vì còn cào kiếm tìm những phần đã mất của mình đang di chuyển một cách lảo đảo ngờ nghệch trong không khí bỗng đứng sững lại, nhìn cái tử thi phụ nữ duy nhất lạc lõng trong ánh trăng.

Trắng nhợt, thân hình eo thon. Bộ ngực đã chết vẫn nhô cao khiêu khích trong thân thể cứng đờ. Đôi mắt mở to nhìn sững lên trời mây trong tròng con ngươi đông cứng. Nhìn lại tưởng rằng mơ mộng. Thân hình người con gái lẳng đẵng như trôi dạt trên nền chiến địa.

Bảy ngàn chín mươi ba tử thi còn lại. Nhìn chằm chằm vào tử thi của người con gái không dưng lạc vào chỗ không phải của đàn bà.

Cô ta có thể là một cô gái vắc đạn, cứu thương hay là một bé gái thường dân bị dồn đuổi vào trận địa, tình cờ nhập cuộc mũi tên hòn đạn?

Sự lộ diện của người con gái đã khiến bãi tử thi rộn ràng hẳn lên.

- Kìa, cô ấy cũng đi cùng chúng ta.

- Cô ta sẽ nấu cơm chứ? Đàn bà sinh ra để làm cấp dưỡng.

- Thật ngu xuẩn! Người chết không bao giờ cần cấp dưỡng.

- Sao người ta vẫn cúng người chết?

- Họ cúng cho chính họ. Không cho người chết!

- Thế cô ta làm gì? Những kẻ kia đã điên hết cả rồi sao?

Tử thi mặc áo màu cỏ úa khoát tay ra ngoài xa.

Ngoài kia, là cả một cuộc náo động.

Năm lớp tử thi đã lần lượt trở dậy. Năm lớp tử thi đã dậy và dò dẫm đi tìm xương thịt rơi vãi của họ đã dạt tứ tung về muôn phía, bây giờ bỗng nhất loạt xoay chiều về phía mớ tóc đen dài bết máu.

Những tử thi tiến tới. Lướt chậm chậm như những mặt sắt bị nam châm hút vào. Như hoàn toàn mù loà.

Có một hơi hương gì đó tương tự sự sống đang dâng lên, thoảng hoặc khó nhận ra, thoảng mùi tanh của hàng triệu triệu tinh trùng.

Những dòng tinh dịch trắng đục phun vọt, hoà lẫn vào những suối máu đã đông đặc lại như bùn và làm chúng nhão ra thành nước.

Thi thể của người lính mặc áo màu cỏ úa và người có bông mai vàng cũng giật lên trong những vũ điệu kỳ cục.

Người lính rên lên trong hoang lạng:

- Điên thật! Cái gì thế này!

Tiếng rên của anh ta lập tức nhập vào một dòng sông những tiếng rên rĩ đau đớn như khoái lạc của bảy ngàn chín mươi ba tử thi còn lại.

- Trời ơi! Tội tổ tông tôi!

- Không sao! Chúng ta sẽ tái sinh trong bụng cô ta.

- Không! Tôi không muốn tái sinh! Tôi ghê tởm cái kiếp sống này. Tôi khoái lạc biết hôm nay tôi đã chết, tôi không còn phải nghe tiếng ra rả của những kẻ giả lả đưa thiên hạ vào cõi xay thịt.

- Nhưng mẹ anh đang khóc ở kia. Và kia, bụng cô ta đang phồng vọt lên kia. Anh không thấy gì sao?

Tử thi mặc áo màu cỏ úa khoằm mặt, căng mắt nhìn kỹ. Miệng anh ta há hốc trong sự ngạc nhiên.

Từ cái bụng còn phẳng lì và thon eo của tử thi con gái, bây giờ như có ai bơm cái gì đó vào, phồng căng dần lên trông như sắp vỡ, làm bục hết cả quần áo, để lộ đôi đầu vú còn nhọn hoắt, hơi ngả sang hai phía như dịu dàng và kiêu hãnh nhưng đã bắt đầu thâm đen. Và chiếc rốn đã lồi lên trên cái bụng căng tròn.

- Sexy! Tôi chưa bao giờ ngắm thân hình trần truồng của một người đàn bà chưa.

Hai tử thi, và hơn bảy ngàn chín mươi mốt tử thi cùng nín thở, rạo rức ngắm cái bụng con gái giờ đã phồng căng như sắp vỡ.

Trông tỏ mồn một dưới ánh trăng những đợt sóng chuyển động dồi lên dập xuống.

Từ lỗ rốn sâu hút của tử thi răn nở rộng. Một tiếng thét bất ngờ bật lên giữa đôi hàm răng nghiến chặt của tử thi cô gái.

Tất cả tử thi trên bãi chiến địa cũng đồng loạt rú lên.

Một đứa trẻ đã trồi lên từ bụng cô gái.

Đứa trẻ không khóc.

Chui ra khỏi bụng với đám dây rốn và bộ nhau thai lòng thòng cũng trắng nhợt không nhuộm máu.

Đứa trẻ nhìn quanh, rồi cúi gập người xuống, tự cắn vào cuống rốn của mình, nhổ nước bọt, tự liếm vào nơi cuống rốn vừa bị cắn đứt.

Đứa trẻ gom đám nhau thai lòng thòng vừa bọc lấy thân hình nó vào thành một gói, cuốn lại, rồi ăn ngon lành như cách người ta ăn gỏi.

Trong thoáng chốc, đứa trẻ đã xơi gọn đám nhau thai và cuống rốn vừa ra đời cùng nó.

Đứa trẻ lại thư thả ngẩng đầu lên nhìn quanh.

Trăng đã tỏ hơn trên bầu trời.

Trăng soi rõ dung mạo của đứa trẻ.

Làn da xanh lét, đôi môi màu đen mắt sáng như hai ánh đèn pha, nơi dành cho tay chân mọc thì rất chật chội, nơi cư ngụ của những chiếc cổ cũng quá chật chội.

Rõ ràng là đứa trẻ có ba đầu và sáu tay.

“Cái gì đó?” - Tử thi có gắn bông mai khế hỏi.

“Con!” - Tử thi màu cỏ úa thì thào.

- Anh đã làm tình bao giờ chưa?

- Chưa! Còn anh?

- Chưa!

- Vậy thì đứa trẻ gớm ghiếc này thuộc về tôi và anh!

- Chưa hẳn

- Vừa nãy, tinh trùng của tôi đã bắn vọt về phía cô ta.

- Tôi cũng thế. Nhưng bảy ngàn chín mươi một cái xác ở đây cũng đều đã có phần trong bụng con chúng ta.

- Thật ghê tởm!

- Không có gì là ghê tởm. Đó là cuộc tái sinh cuối cùng dành cho những người chết vì chiến tranh. Đó là vận số của một giống loài.

- Chỉ là tinh trùng và trứng của phần thi thể đàn ông và đàn bà nát vụn hoà vào biển máu này rồi chúng tự tìm kiếm tử cung của một người đàn bà và thành một đứa bé.

- Thế cũng đã là quá nhiều.

Người lính ngấm đứa trẻ xanh lét ba đầu sáu tay, ngán ngẩm hỏi:

- Ta chết rồi, nuôi nó bằng gì?

- Nó tự mút cuống rốn mà sống. Đâu cần ai nuôi. Lúc khát, nó uống nước mắt của mẹ anh và mẹ tôi.

“Vận số nào dành cho con chúng ta?”

“Con của những tử thi chết trận sẽ bay là là, không đi lại được trên mặt đất. Chúng bay dưới những đám mây đen mang hình trâu bò. Chúng đến không ai biết, đi không ai hay...”

Chương 3

Cưỡng hiếp một đôi chân

Chết!

- Nó chết thật?

- Nó cả gan chết ?

- Nó dám treo cổ?

Ông Dậm lẩm bẩm như mê sảng.

Ngoái nhìn gương mặt vã mồ hôi lạnh, tái xanh tái tử của Linh.

Cái thầy đang đung đưa trước mặt nhoè đi.

Hiện lên một cái thầy khác.

Trong tiếng chân chạy rậm rịch, tiếng la hét ắng nghẹn của ai đó.

Cũng là thầy người thất cổ.

Một thầy khác. Còn ấm nóng. Mũi giày thêu đập vào mặt ông.

Đôi giày ấy, đêm hôm trước, ông đã nhìn thấy, đã nhớ. Và nhớ rất rõ.

Không, ông nhớ rõ cái đôi chân nhỏ xíu, trắng xanh, lồng quyền quý trong đôi giày gấm này. Giày gấm kết cườm thêu chỉ bạc.

Ông đã cưỡng hiếp đôi chân ấy. Lấy hai bàn chân đã chết cứng ấy mà cọ vào dương vật của ông cho đến khi ông gào rú lên.

Ông đã gào rú lên vì khoái cảm khi nhìn thấy đôi chân nhỏ xinh như hai chiếc lá bướm bướm bạc nắng. Đôi chân ông đã trộm nhìn thấy, thấp thoáng ẩn hiện dưới gấu váy lĩnh óng chuốt trong những dịp bà Cử cùng cô Phượng đi phát chẩn.

Con mắt ông Dậm hoăm hoăm theo đôi chân từ hôm ấy, thấy bụi đất bám vào đế giày gấm mà tiếc của, rồi ông nghĩ ngược lên, ông mừng tượng ngược lên bấp chân, từ bấp chân ngược lên đầu gối rồi từ đầu gối ngược lên đùi và lên cao, cao nữa.

Nhưng ông Dậm chịu thua, không muốn tương nổi. Cả đời ông chưa được nhìn thấy một cái gì đẹp đẽ như bà Cử và Phượng.

Không thể biết nó tròn méo ra sao, ông điên cuồng muốn được nhìn thấy. Điên cuồng muốn đập nát cả túp lều và gốc cây cổ thụ cả chín sinh mạng nhà ông nương thân. Để thoả thuê tốc cái váy lĩnh lên, nhìn chăm chặp vào cặp đùi lạ lẫm, cường hiếp cả hai cái người có đôi chân như đôi lá bươm bươm ấy.

Rồi thì đôi chân đi giày ấy thõng xuống, tái nhợt, đung đưa ngay cửa giữa ngôi nhà lớn mà ông vừa cướp được của ông Cử.

Cái thây thất cổ ấy đập thẳng vào mũi ông lúc gà gáy.

Lúc gà gáy, ông hùng hổ dẫn đầu một đàn bảy đứa con và vợ, rời túp lều lá ngoài bờ sông, tay cuốc tay thuổng xông vào. Ông lại gào thét xỉ vả mấy đứa con cầm xà beng, cầm cào, dao phay dao phát đang chần chừ phải phá tung cánh cổng chính, đập vỡ nát cánh cửa gỗ lim của gian chính điện, xông vào.

Cái thây còn ấm nóng, vừa treo cổ chết, đập vào mặt ông đêm ấy là của bà Cử.

Người đàn bà có đôi chân đã bị ông cường hiếp tối hôm qua.

Và ngày hôm qua cũng là ngày óc ông Cử đã bị loạt đạn súng kíp tự chế bắn vãi tung ra ngoài ruộng mạ.

Cánh cửa gỗ lim nhà ông Cử chắc chắn đến mức bà Cử kịp treo mình lên xà nhà và tắt thở trước khi ông Dậm cùng đàn con phá xong cửa, hầm hè xông vào.

- Nhà nó có mả thất cổ.

Như bị đánh trúng gáy, ông Dậm vục mặt vào tường. Đôi vai xệ xuống.

Nhưng chỉ trong chốc lát, ông Dậm đã hồi lại. Ông thét:

- Nhà lũ bóc lột có mả ăn cắp. Mả thất cổ.

Ông lại lẩm nhẩm, mặt tươi lên:

- Đó là con đường tắt yếu của những kẻ bóc lột. Cán bộ đội đã phổ biến thế! Quả thật người nói mà như thần nói, không sai một ly.

Ông Dậm lại vồ lấy chiếc cào phân lợn bên cạnh, lăm lăm trong tay, hươ lên đầu Linh:

- Thế cái lũ bóc lột phản động nó kêu gào cái gì bậy bạ trước khi nó chết? Mà nghe gì?

Linh nhìn bố, mắt đỏ đọc:

- Nói bố nghe, lại chửi mất mả.

- Nói! Mà phải nói!

- Bố muốn à?

- Mà không nói, tao đập chết!

- Thôi được. Bố muốn đập chết thì cứ đập. Tôi cũng chẳng thiết sống.

Mẹ Cả bảo: nghe mẹ trẻ gào lên: Tao chết đi nguyện làm giống quỷ, báo thù cho cha mẹ họ hàng chết thảm. Vô phúc. V... ô... ph... ú... c.

- Khốn nạn!

Ông Dậm ngồi bệt xuống đất. Chốc lát, quay ra, mắt long sòng sọc:

- Con mẹ già mà đầu? Nhìn thấy nó thất cổ mà không ngăn lại. Rặt một lũ chó chết!

Ông Dậm thét. Chiếc cào phân vung lên, đập đánh hự vào đầu Linh.

Linh choáng váng ngồi thụp xuống. Không kêu la. Nét mặt không động. Chuyện cơm bữa.

Ông Dậm không đập bất cứ cái gì vớ được trong tay, bất cứ lúc nào, vào đầu cậu mới là chuyện lạ.

Cung cách ông Dậm đập cái gì đó vào đầu Linh thật diệu nghệ. Giống như con rắn đang bò êm ru trên cỏ như đang bỏ đi, như đang mơ màng tận bên kia bờ ao, bỗng thành linh quay ngoắt lại mổ một phát chí tử vào con nhái.

Như một người tiện tay quẳng đi miếng vỏ cam vừa bóc xong. Những chiếc răng của chiếc cào phân không trúng đầu, sượt qua má, để lại một vết xước chạy từ thái dương xuống mũi. Đôi mắt xéch của Linh lại lần nữa toé lửa.

Từ khi biết chạy trên những gốc rạ nhọn để lùa vịt hay chặn trâu thuê, bấu chân trên mặt đường làng trơn trượt, mọi lỗ chân lông dựng đứng, cổ bám níu đường trơn cho khỏi ngã vập mặt, vai bị dây thừng siết tước đỏ máu, cổ trĩ kéo những bó cỏ to gấp năm lần cái thân còm cõi, Linh không nhớ rõ đã bao lần cậu toan giết bố.

Mỗi sáng, vừa mở mắt, Linh lại đứng dậy, quay mặt về hướng đông, nhìn mặt trời bắt đầu ló chòm tia trên rặng đồi xanh mốc ở Bụi Thăng Quý. Linh nhổ nước bọt lên lòng bàn tay trái, dùng bàn tay phải đập bép một nhát cho thiêng.

Linh quỳ xuống khấn.

Khấn rằng ngày hôm nay, ông Trời có thương Linh thì xin hãy cho sét đánh chết tươi cậu và ông bố của cậu. Khấn rằng trời hãy giết ông Dậm chết đi, chết ngay, cho ông không thể ác với cậu, mẹ cậu và mọi người được nữa.

Linh mong mỗi được nhìn thấy ngày ông Dậm chết do bàn tay ông trời.

Linh khấn: Tôi nói dứt khoát với trời đây này! Nếu trời không giết bố tôi hoặc giết tôi, tôi sẽ giết bố!

Nước mắt Linh chảy mặn xót trên đôi má chi chít vết thương. Vết thương mới chồng lên vết cũ. Từ những cú đánh bất thành linh của ông Dậm.

Thường thường Linh chuẩn bị giết bố vào khoảng nửa đêm.

Khi sau một ngày Linh mệt nhoài, chân đầy vết đĩa cắn. Những dòng máu chảy ra miệng những cái vết thương tròn ghê tởm, nhờn nước dãi và nọc độc từ cái miệng hút máu của lũ đĩa. Nếu không biết bóc lá nón cũ ra mà dán vào, máu trong người sẽ cứ rỉ ra mãi. Máu nơi chân Linh đã được cầm lại bằng nước miếng và lá nón, đen bầm loang lổ dọc bắp chân.

Những đêm Linh thốt tỉnh sau một giấc ngủ ngắn, người đầm đìa mồ hôi lạnh, là lúc Linh lủi như một con chó dại vào xó buồng, mắt cũng vẫn những tia máu như mắt chó dại.

Bà Cả nhiều lần trông thấy thằng Linh – con cả của bà, nửa đêm chồm dậy, mắt long sòng sọc, ôm đầu chui vào xó buồng, miệng lảm nhảm vừa rên khóc vừa chạy tới chỗ chiếc áo của bố nó vắt trên sào, giật lấy rồi dùng hai tay gồng lên vừa vặn, xoắn, vừa rú lên như bóp cổ ai đó.

Kết thúc những cơn mê sáng ấy, đưa con cả của bà lại lăn ra ngủ.

Bà đến gần, thấy một vết thương mới trên đầu trên mặt Linh.

Những vết thương đó chẳng lần nào giống lần nào. Lúc tròn lúc méo. Lúc rộng lúc hẹp.

Bà thuộc lòng hình thù của các loại vết thương trên đầu Linh.

Bởi vì, trên người bà, cũng đầy những vết thương với hình thù đa dạng như vậy.

Nó tùy thuộc vào kích thước và loại đồ vật nào mà ông Dậm vớ được lúc ông đột nhiên lên cơn tức giận và ông lập tức trút vào đầu một ai đó.

Đương nhiên, người gần ông nhất là người được tận hưởng.

Có điều khác với thằng con cả, những vết thương của bà hội họp nhau ở chỗ khác. Không ở trên đầu.

Đó là khu vực vú và cửa mình.

Bầm tím. In những ngón tay xoắn vặn, máu rỉ rả chảy.

Đó là đặc ân của người chồng dành cho vợ.

Ông Dậm cho rằng vợ là một loại gia súc không phải nuôi, thậm chí nó còn nuôi lại mình và lũ con. Vợ mang hình thù của con người, bị xích bằng trăm ngàn sợi dây chắc hơn dây thừng lông lợn. Nhược điểm duy nhất của vợ kém loài gia súc, là không đem mỡ thịt được nhưng bù lại, không có loài gia súc nào sống lâu như thế.

Ban đêm, trong ngôi nhà lớn, im rợn, lạnh lẽo của ông Cử, mẹ con bà Cả và Linh cùng những đứa con khác tận hưởng mộng mị và thế giới của riêng mình.

Bà Cả cũng vụng trộm một mơ tưởng giết chồng.

Sở dĩ bà sống được vì giấc mơ ấy.

Nhưng khi mặt trời lên, mọi thứ đổi khác.

Những tia mặt trời xuyên qua nhà này sau một đêm chật chội ác mộng đã mang màu xanh lét. Và gương mặt bà Cả, Linh cùng sáu đứa còn lại cũng chuyển màu theo.

Một sự phục tùng vô điều kiện. Một sự luồn cúi thâm hại hoàn toàn xâm lấn gương mặt bà Cả.

Bà lom lom lo sợ nhìn mặt bạo chúa của bà. Chỉ cần ông chòng nhếch mép, bà sẵn lòng chiều ý và sẵn lòng bò xuống đất để ông khỏi nổi giận.

Bà nể sợ, thậm chí hãnh diện vì ông Dậm của ngày hôm nay khác hẳn ông Dậm của một năm trước.

Trước đây, ông bị cả làng gọi là phường khố rách áo ôm. Thì nay, ông oai phong. Mỗi lần ông đi qua, cả làng cúi mặt. Nếu ai không tránh được thì lại xoắn xoe luồn lọt.

Cả một đời đói rạc đói rài. Nếu trước đây mùa giáp hạt nào cả nhà bà cũng lo chết đói, thì nay, bà chỉ ngồi một chỗ cũng thu được ối thứ. Những kẻ đánh dậm hay đặt lờ bắt lươn, mang nơm đi đơm cá, khi mò lên bờ, việc đầu tiên phải làm là lựa những con lươn, con cá to nhất cho vào một giỏ, đem đến nhà ông Dậm trong khi quần áo còn ướt lướn ướt.

Mà ai cũng biết, đem đến nhà ông là phải lựa lúc.

Cái lúc ông Dậm và cán bộ đội cải cách đang ở nhà, để nhìn thấy món quà biếu của họ.

Bởi vì, nếu không, rất có thể bà Cả nhanh tay mang ra chợ bán trộm mà ông Dậm không biết.

Vì cả làng ai cũng thuộc tính ông Dậm.

Dù đã có được một ngôi nhà lớn với nhiều cửa chèm, bản thân hút điếu bát vàng chiếm được của ông Cử, sáng rượu trưa rượu tối rượu, nhưng ông Dậm vẫn giả nghèo giả khổ, bắt vợ con phải mặc áo rách, ăn cơm độn ba phần khoai hai phần rau má.

Linh cũng vậy, khi mặt trời mọc.

Mặt trời lên độ con sào, Linh đã cày được áng chừng một phần ba thửa ruộng. Con trâu được chia “quả thực” cũng từ chuồng trâu của ông Cử đã bắt đầu thờ hồng học, trở chứng không muốn bước, thì trở đường cày, đã thấy bố ngật ngưỡng đi ra ruộng, miệng còn nòng nặc hơi bữa rượu buổi sáng.

Ông Dậm đứng đầu bờ, tay chống nạnh, bắt đầu quát tháo bắt bẻ đường cày sao không thẳng, sao mà cày được ít thế. Sao tao để ra mà, tao chăm chỉ đầu tắt mặt tối, làm học tốc đốc gan mưa mặt mà mà lười chảy thây, ngủ ươn xác, sắp đứng ngọ rồi mà chưa được ba đường cày.

Ban ngày, hề thấy bóng ông bố là Linh giật thột, co rúm lại.

Cấm và sợ.

Nỗi sợ lâu ngày thành quen, như con nhái tê điếng đi khi nhìn thấy con rắn.

Tê điểng thế này, là thói quen từ năm Linh lên năm tuổi đến bây giờ. Linh lên năm, ông Dậm mang Linh đi đánh dậm. Nước ngập đến cằm, có lúc lút cả đầu sắp chết đuối vẫn phải lội xuống vì sợ bố. Mỗi lần Linh sợ ý để sống một con cá to cỡ nửa bàn tay hoặc vào mùa đông rét căm căm, Linh cố ngủ nường không thức dậy đúng giờ Tý để đi cắt vó tôm, ông Dậm thộp ngực áo cậu, đấm đá tận lực, đến lúc đưa con còm cõi rũ ra như một miếng giẻ rách và ông mệt thở hổn hển mới thôi.

Trước năm mười bốn tuổi, Linh là một đứa trẻ thất thần, thường run như giẻ, nghe tiếng ai nói to là muốn lăn ra chết giặc... Mỗi khi bố đấm đá đau quá, Linh còn biết ôm chân bố van lạy, nước mắt lã chã.

Nhưng đến mười bốn tuổi rưỡi, khi chỏm tóc chạm mái lều, ra vào cửa đều phải cúi đầu, người nhà ngạc nhiên nhìn thẳng Linh.

Nó đã trở thành một người khác. Nó trở nên dạn dòn. Nếu ông Dậm nổi cơn đấm đá, nó không kêu khóc, không van xin, chỉ đứng nhìn trân trân ra phía rặng ổi. Miệng thòm khấn mặt trời.

Khi thẳng Linh không biết lạy bố nữa, ông Dậm từ đấm đá chuyển sang thói đập và đạp.

Hễ trong tay cầm cái gì là ông đập luôn vào đầu thẳng con cả. Nhiều lần ông đập chày hoặc gạch vỡ, thẳng Linh có nhanh nhẩu nghiêng người tránh được không chết nhưng cũng tạt ngang mặt, máu chảy luể loã.

Thực ra Linh không chết là bởi ông Dậm đập cũng có nghề như bố ông trước đã từng đập ông. Ông bố vừa đập vừa giảng giải: tao đập mày là để tao dạy mày. Sau này mày phải thờ tao cả đời vì mày đã được bố mày đập đấy con ạ. Thương cho roi cho vọt. Các cụ dạy thế. Tao đập mày đau nhưng không phạm chỗ hiểm, vì để mày sống, còn có thẳng cày ruộng, thẳng chống gậy.

Trong những trận bị đòn, ông Dậm đã bao lần nghiêng răng thàm nghĩ, sau này có con, ta quyết không bao giờ đánh con, vì ta đã bị bố ta đánh đập như con chó con trâu, ta muốn giết bố ta. Để con ta sau này không giết bố, ta sẽ không đánh đập chúng.

Nhưng khi đã có con, ông Dậm bỗng sinh thói đánh đập vợ con tàn tệ. Nhiều khi nhìn thẳng Linh hoặc vợ máu chảy ròng ròng, ông Dậm cũng thoáng ân hận, nhưng rồi sau lại đầu vào đấy.

Linh cũng quen dần, đã biết luyện miếng nghiêng đầu né đòn. Có thể tránh những cơn điên giận có báo trước, khi thấy mặt ông Dậm sầm sì. Nhưng những cơn nổi điên bất thường của ông thì không biết đường nào mà lẩn.

Đôi lúc, nhìn máu trên đầu con chảy xuống má thành dòng, bà Cả xót con gào khóc, quên cả sợ, liều mạng lôi cả tông cả giống nhà ông Dậm ra mà chửi.

Thế là ông Dậm sẵn vào, túm tóc vợ tát liên hồi kỳ trận.

Nhiều lần, ông lột truồng vợ trước mặt con, quấn tóc bà vào cây cau, trói bêu cả đêm phơi sương.

Đàn con xót mẹ, lấy áo rách đắp cho mẹ, xấu hổ nhục nhã trước xóm giềng, kêu khóc như ri.

Ông Dậm vồ lấy chiếc roi tre. Một trong bảy chiếc roi tre hong mờ hóng dẻo quánh, không thể gãy được, đã lên nước bóng loáng. Ông cần roi quất vung vít. Cả lũ bỏ mẹ lại bên gốc cau, chạy tán loạn.

Hôm đó, ông sẽ ngồi uống rượu và chửi ba ngày liền, không đánh dậm, không đi cày, ngồi kẹp lấy hũ gạo và chum khoai khô đặt trong buồng. Cả mấy đứa con đói meo sợ mất mật, không dám bén mảng đến cửa buồng, đành đợi đến khi bố say ngã lả ra cửa buồng rồi mới dám ra gốc cau cời trói cho mẹ.

Bà Cả được cời trói. Toàn thân bà tê phù, đổ sụp xuống gốc cau, tóc bị giật đứt một nhúm, thân mình chẳng chịt vết dây trói. Bà không còn nước mắt để khóc, nằm gục xuống gốc cây một chốc, rồi lê ra vườn nhặt lá nhọ nôi nhai nát đắp vào vết thương trên đầu Linh và dịt vào những lằn roi rớm máu trên người bà.

Ông Dậm vẫn nằm trấn giữ hũ gạo và chum khoai khô trước cửa buồng, cảm vãnh lên trời như một bắp ngô rậm rạp và ngáy như kéo gỗ. Mấy mẹ con đành lếch nhếch kéo nhau ra đồng nhặt rau má và đào khoai ăn sống cầm hơi.

...

Vô... phúc... Không gian rùng rợn. Tiếng rú lay lắt. Lờn nguyền đặc quánh thít chặt lấy dây chuồng lợn và những toà nhà ngang dọc.

Tiếng rú đã tắt mà như còn bay lượn ở đây, xuyên thấu buổi ban mai.

Rừng rời những tia nắng đầu tiên của rạng đông.

Ông Dậm mất lạc thần.

Ông nhìn vào dây chuồng lợn. Dây chuồng ám khói ba mươi ba gian.

Thời ông Cử, dây chuồng này nuôi ba mươi ba con lợn nái.

Mười một tháng sau khi toà nhà ông Cử lọt vào tay ông Dậm, hai mươi chín gian chuồng bỏ không, chỉ còn bốn gian, trong có ba lợn cái, một lợn nái vừa đẻ.

Trước cửa chuồng thứ hai mươi chín, có con lợn nái vừa đẻ, một đám người bu đen. Hoá ra họ đứng đây từ lâu, trước cả ông. Mãi giờ ông mới nhận ra.

Bà Cả – được lên chức từ khi ông Dậm ép Phượng – con gái ông Cử phải làm vợ hai, đã được đàn con gọi là mẹ Cả để dễ phân biệt với mẹ trẻ Phượng, đang đứng vòng ngoài, tóc chưa kịp vấn, mặt tái nhợt. Bà đang chỉ trỏ, hoa chân múa tay như lên đồng, mặt không giấu được vẻ đắc thắng.

- Bố đến! Bố đến! Mau tránh ra.

Bây giờ ông Dậm mới nghe được tiếng kêu dẹp đường của thằng Hai.

Bây giờ thì ông Dậm đến, mới nhìn thật rõ vợ bé của ông đang treo lủng lẳng trên sợi thừng bện bằng lông lợn, thân hình mảnh mai lệt quệt gần sát đất mà chân vẫn như dậm bước về phía trước.

Đầu trên của thòng lọng thít chặt lấy chiếc đòn tay gỗ xoan. Mặt người xấu số bị mớ tóc xoắn tung che phủ. Mớ tóc dài chấm đất, óng mượt, sinh động, phản chiếu những tia mặt trời đầu tiên phun thẳng qua kẽ lá của những rặng cây, phun qua những song gỗ cấu bản của chuồng lợn và hắt bóng trở lại trên mặt bà Cả.

Ông Dậm bỗng xót ruột cồn cào.

Phượng, vợ bé của ông, dáng liễu yếu đào tơ như người đẹp trong tranh tố nữ, bây giờ treo lủng lẳng ở đây. Nhìn xa, chỉ như một chùm tóc rũ rượi.

Chùm tóc như một đám mây đen sầm sập.

Trong đám mây cuồng nộ ấy có tiếng sét lằn rạch tia chớp sấm gai lưng.

Ông Dậm rùng mình.

Mắt ông bị hút chặt vào đôi gót chân vàng nhợt của mẹ trẻ Phượng.

Đôi gót chân nhỏ xíu giống hệt đôi gót chân quý phái trong đôi giày gấm thêu chỉ bạc của bà Cử.

Vô... phúc!

Ông Dậm thở hắt ra.

Một cơn gió từ mảnh vườn hoang phía sau lưng thổi tới. Mái tóc người chết tung lên, dạt sang trái, những sợi tóc quấn cả lên cây cột cấu bản của gian chuồng lợn, lộ rõ cái hình hài của người đàn bà.

Người chết mặc áo mới, váy lĩnh đen yếm hoa hiên ba lớp, áo choàng ngoài màu mỡ gà. Hai vạt trước của áo tứ thân buộc lại thành nút rũ tình tứ xuống cặp đùi thon dài in hằn còn như rạo rực qua lần lượ lĩnh thâm .

Đôi dải áo so le đung đưa.

Thân mình mẹ trẻ Phượng bất chợt như sống lại, uyển chuyển dưới sợi dây thừng bện bằng lông lợn.

Chương 3 (B)

Cưỡng hiếp một đôi chân

“Hộc!”

Những người đang đứng vây quanh giật thót. Rụng rời chân tay.

Thầy người thất cổ bỗng đột ngột xoay lại, sau tiếng hộc của con lợn nái đang dồn đàn con mới đẻ vào góc chuồng, đứng chặn phía ngoài mở rơm rạ rải đầy trong chuồng, mắt long sòng sọc.

Đám người hét lên một tiếng kinh hoàng.

Ông Dậm cũng bủn rủn chân tay. Người như sắp đổ vào bức tường gạch.

Bỗng một tiếng trẻ khóc. Vút lên.

Như đâm vào tim.

Mảnh như lưỡi dao lá lúa.

Dội ngược lên từ đám rạ trải nền chuồng lợn.

Nơi con lợn nái đang sục sạo ngửi hít.

Có cái gì động cựa trong đám rạ.

Từ vòng ngực người chết, đôi bầu vú bỗng trĩ xuống, căng vồng lên.

Những tia sữa trắng đục phun ra từ đầu vú, dào dạt làm ướt đầm ngực áo, rỏ thành đôi dòng xuống đám rơm rạ đang cựa quậy dưới chân người chết.

Lập tức, trong không gian mênh mang hương hoa lúa, hương của loài nếp cái đang trở đồng ngậm sữa, át cả mùi phân chuồng hoai hoai và mùi mồ hôi nồng nặc phả ra từ những chiếc áo nâu cũ vá chằng vá đụp của đám đông người.

Linh chăm chú nhìn đám rạ đang vồng lên dưới chân người chết.

Rẽ đám người, Linh bước hẳn vào chuồng lợn cúi xuống bới tìm.

Ngón chân cái để trần, xinh xắn của mẹ trẻ Phượng đung đưa trước mặt Linh như một cánh hoa tàn.

Linh ngộp trong hương hoa lúa phả ra từ đôi dòng sữa.

Một cảm giác ngây ngất tràn ngập.

Linh ngược nhìn mẹ trẻ Phượng.

Không còn đâu nỗi ghê sợ trước một người chết.

Hình như mẹ trẻ thoáng mỉm cười.

Linh khấn một lần nữa về phía mặt trời, rồi cúi xuống, dõi theo dòng tia sữa đang tuôn chảy từ ngực mẹ trẻ Phượng.

Linh cau mày, đưa tay gạt lớp rạ.

Hoá ra, dưới lớp rạ là một cái nôi mây chắc chắn. Lòng nôi bọc gấm hồng và những dải đăng ten màu trắng.

Trong nôi, một bé gái đang khóc ngằn ngặt. Một dải lụa hồng đã thắt nút thòng lọng quanh cổ.

Bé Miên – đưa em cùng cha khác mẹ với Linh.

Đưa con gái mới sinh tròn tháng tuổi của ông Dậm và mẹ trẻ Phượng, mặt phơn phớt một lớp lông tơ vàng óng. Cái miệng rộng với môi trên hơi cong cong, khóc mà như hé cười. Tròng mắt màu xanh lơ tương phản với một cái bớt màu tím hình bông hoa sao nhỏ xíu ngay dưới mí mắt trái.

Ngày sinh bé Miên, ông Dậm vừa nhồm nhoàm nhai thịt thủ lợn, vừa khinh miệt nói: Đào, đăng nào thì cũng chỉ là cái hĩm, Miên với chả Du chi cho mệt xác, uốn queo cả lưỡi. Chi bằng cứ gọi là con Tép cho dễ nghe. Gọi thế để trong nhà lúc nào cũng có tôm tép mà ăn, chẳng lại đến cái đận đói rã họng.

Tiếng khóc xé ruột lại dội lên từ dưới nôi mây, thọc thẳng vào tim Linh.

Nhưng bé vẫn tên là Miên.

Linh mở lớp vải bọc gấm hồng.

Linh đồ chừng, mẹ trẻ Phượng toan tính mang bé Miên đi cùng về thế giới bên kia. Nhưng đến phút cuối, mẹ trẻ đã không nỡ siết nút dây thòng lọng quanh cổ đưa con còn đỏ hỏn.

Bé Miên trong nôi càng ngằn ngặt khóc.

Linh bế lên, ghé miệng bé vào bầu sữa của người chết đang nhều giọt. Bé Miên hối hả mút chùn chụt.

Nước mắt Linh nối nhau rỏ xuống chiếc nôi hồng.

Bét Miên nín khóc dần.

Bé đã no bụng và thiu thiu ngủ. Con lợn nái mắt vẫn lom lom nhìn Linh, dè chừng. Đàn lợn con trong chuồng ngửi thấy hơi sữa, bắt đầu ủ ỉn sục sạo quanh nôi.

Bầu sữa của mẹ trẻ Phượng cũng đã cạn kiệt. Khi những giọt cuối cùng nhều xuống, gương mặt của người mẹ đang lắc lư dưới sợi dây thừng bỗng vộp lại, đôi gò má nhọn hoắt như gò má của một bà lão.

Ông Dậm đứng ngoài chuồng lợn, nãy giờ nhìn lom lom, buông một câu thản nhiên:

- Đưa cái giống quái này đi. Không được để nó trong nhà này.

Linh sững sốt nhìn ông Dậm, năn nỉ:

- Kia bố, hột máu của bố mà. Nó chết mất.

Ông Dậm quay ngoắt lại, chỉ mặt Linh:

- Tiên sư mày! Hột máu của mày ấy! Cái giống quái, giọt máu của cái giống vô ơn, cường hào áp bức bóc lột thì có. Của mày đấy. Mày giời mày nuôi! Nếu mày còn dính líu đến nó, bước khỏi nhà này.

Linh nhìn sững ông bố, như nhìn một loài sâu bọ chưa có tên:

- Bố có thể nói thế thật?

Ông Dậm quát:

- Tao nói thế đấy. Nó là con tao thật, nhưng một nửa con này lại là máu của cái giống nhà bóc lột, phải đào tận gốc tước tận rễ. Nó dám bỏ tao. Tao cắm cái giống nhà nó tận xương tuỷ.

- Ông bà Cử đã cứu bố khỏi chết đói. Bố quên à?

- Chuyện qua rồi, xưa rồi mày ạ. Cái gì qua rồi là để nó qua. Bây giờ là lúc phải chứng tỏ lập trường. Lập trường không rõ ràng, là mất nhà, lại ra lều lá. Mày ngu lắm.

- Vậy để chứng tỏ lập trường thì bố phải để hột máu của bố chết?

- Sống chết là việc của nó. Ra ngã ba, cổng chợ, có ai xin thì cho đi cho khuất mắt tao.

- Con hỏi lại: bố có định làm thế thật không?

Ông Dậm giơ tay, lại chực tát tai Linh:

- Thằng khốn nạn! Sao mày cứ đi bao che cho bọn bóc lột? Cút đi theo con mẹ trẻ này cho khuất mắt.

Linh ôm chặt bé Tép đang ngủ vào lòng, dợm bước ra khỏi chuồng lợn:

- Tôi tởm ông.

Một chân Linh vừa bước ra, con lợn nái từ nãy vẫn trấn góc chuồng lại hộc lên, nhảy xổ tới kéo gấu quần Linh, đứng thẳng trên hai chân sau, vươn hai chân trước và cái mõm hồng hồng đến rà sát như hôn hít trên người bé Tép.

Con lợn rên ư ử như tiếng người khóc.

Linh cúi xuống, vuốt ve con lợn nái:

- Mày chỉ là giống lợn, mà còn biết thương người. Thôi mày ở lại. Tao mang con Tép đi.

Linh bước vào nhà, khẽ khàng sợ làm bé Miên tỉnh dậy. Bỏ chiếc khăn đầu riu xuống, vợ vội hai bộ quần áo nâu bạc màu đang phơi lửng thõng trên dây ngoài hiên nhà gói vào khăn buộc ngang lưng. Lật viên gạch kê chân cột lên, lấy mấy đồng bạc dành dụm từ những ngày đi mót lúa và cày thuê nhịn không dám ăn trưa. Đội chiếc nón rách lên đầu, Linh nhổ một bãi nước bọt vu vợ xuống nền đất, ôm con bé, quàng quả bước ra đầu ngõ.

- Linh, mày bỏ mẹ mày?

Mẹ Cả linh tóc tai xoã xượi, đuổi theo khóc gọi.

Không ngoái lại, Linh đáp:

- Không ở được cái nhà này, mẹ ạ.

Bà Cả khóc lớn hơn:

- Mày đi, từ nay bố mày đánh, ai đỡ đòn cho mẹ?

Linh hơi xoay người, không nhìn vào mắt mẹ Cả:

- Mẹ khổ cả đời vì ông ấy chưa đủ, sao không biết thương xót kẻ khác, lại còn xúm tay giúp ông ta hại người?

Mặt mẹ Cả lập tức sắt lại:

- Tao quá khổ vì cái thằng bố mày. Thì tao không để đứa nào sướng. Nó trẻ đẹp hơn tao. Nó là con nhà giàu có. Thế thì bây giờ nó phải khổ hơn tao. Mày quyền gì mà nói với tao bằng giọng ấy?

Linh cười nhạt, càng ôm chặt bé Tép vào lòng, cầm cổ bước ra khỏi cổng, bắt đầu đặt chân vào con đường gập gềnh ổ trâu dẫn tới phố huyện.

Lại chao chát tiếng quát tháo chửi bới phía sau lưng:

- Thằng vô ơn bạc nghĩa kia! Tao nói thế, mà mày dám bước chân ra khỏi cái nhà này à? Mày rời cái nhà này là chết đói rục xương, tao nói cấm có sai.

Linh không quay lại, lầm lũi bước đi.

Vẫn nghe tiếng ông Dậm giục bà Cả rồi rít:

- Mụ chạy ngay theo nó. Cái mẽ nó thì dám bỏ đi đâu. Hai mẹ con mụ mang con bé ra phố. Rẻ cũng được vài mươi đồng bạc. Không được ăn quà ngả ngớn ngoài chợ. Mang ngay về đây. Tiêu riêng, tao đánh tuốt xác.

Linh cầm cổ chạy, ôm con bé ướt mèm vào ngực.

Lại vắng tiếng gọi nghèn nghẹt như bị ngạt mũi của bà Cả:

- Linh! Mà y đâu rồi? Nghe bố mà y nói gì chưa?

Linh nghe nói, ruột quặn thắt trong một cơn buồn nôn cố nén:

- Con nghe rồi. Mẹ Cả cứ về đi. Con cũng tính mang nó đi bán rồi mang tiền về tậu trâu. Con đi lên chợ huyện, bán xong rồi mang tiền về ngay.

Bà Cả nghi ngờ:

- Mà y nói thật đấy chứ, hả thằng Linh? Mà y không bỏ mẹ mà y chứ?

- Vâng!

Linh vâng một tiếng thật to, rồi cầm cổ chạy gần trên con đường gập gềnh sống trâu.

Con Tép lại tỉnh giấc, khóc ngằn ngặt trên ngực Linh.

Mắt Linh như hai hòn than bốc cháy.

Sẽ đi. Đi xa, thật xa. Mỗi bước đi là để lại đằng sau một rác rưởi.

Đi đi. Nơi không có bố mẹ. Không có người phải thất cổ chết.

Nơi cậu không phải đổ máu đầu vì những cú đập bất thường của người cha.

Nơi sáng sáng cậu không phải nhìn mặt trời và khẩn rằng ngày hôm nay, xin trời hãy cho sét đánh chết cậu và ông Dậm để cậu khỏi mang tội giết cha vào một ngày nào đó.

Linh nhớ lại. Trước mắt cậu chập chờn cái đêm mà cậu chợt tỉnh giấc, nhận ra mình đang đứng trước chiếc giường của ông Dậm. Cậu cầm con dao, nhìn trừng trừng vào cái cổ thô bĩ như cổ trâu.

Cậu nhớ, cậu đã cố ghì hết sức, để giữ cho cánh tay phải không vung lên.

Nhưng một sức mạnh man dại, như từ đâu đó, sai khiến. Một cơn điên khùng không thể nào kiềm chế. Như một lần chớp rạch sấp nổ ra.

Cậu nhìn cái cổ và đôi bàn tay của người cha. Cái cổ họng đó bây giờ thì ngoan, nhưng ban ngày thì từng hô hét để trói người vào cọc bắn, từng hô đập người chết phọt óc, từng chửi bới mặt sát cậu, mẹ Cả và mẹ trẻ Phượng, tục tằn không thiếu một lời nào bẩn thỉu.

Và cái đôi bàn tay này, đặc biệt, cái bàn tay phải này, mười đầu ngón tay toè ra như vò đập đất, khốn khổ vì gần hết một đời nghèo hèn lam lũ.

Cậu đã có lúc ngồi khóc vì ngồi thương cái bàn tay dị dạng lam lũ khốn khổ đó.

Vậy mà bàn tay đó lại thường xuyên tạt tai, đánh đập cậu. Bất thành linh như một con rắn hổ mang bành. Bất cứ lúc nào. Phản trắc như một con rắn. Và cũng bàn tay ấy, đã nhiều lần trói mẹ Cả vào gốc cau. Cũng đã nhiều lần đánh đập mẹ trẻ Phượng.

Toàn thân Linh run lên.

Cậu nhìn chăm chăm vào cái cổ.

Bỗng cậu thấy sợ hãi, tháo mồ hôi lạnh.

Cậu luyến tiếc rời mắt khỏi cái cổ.

Nhưng cậu lại luyến tiếc đưa mắt vào cánh tay phải và đóng đinh cặp mắt vào đó, không thể rời ra được.

Con dao cậu vung lên.

Ta sẽ chặt cái bàn tay này. Chặt đi, để bàn tay này không thể tác quái được nữa.

Con dao ngập ngừng.

Ngập ngừng. Rồi vung lên.

Bỗng có một bóng đen bước nhanh tới sau lưng.

Bóng đen đó lẹ làng giữ chặt lấy cánh tay Linh.

Sự bất ngờ làm Linh rụng rời cả chân tay.

Cậu há miệng định kêu lên.

Nhưng bóng đen đã thọc cả nắm tay vào miệng Linh, chặn nghẹt, không cho tiếng kêu thoát ra khỏi miệng.

Linh mắc cứng họng. Giẫy giụa. Hung hăng vừa cắn vừa nhìn xem kẻ nào cả gan.

Thì thấy một đôi mắt thật buồn.

Rọi nhìn thăm thẳm vào mắt Linh.

Mẹ trẻ Phượng.

“Đừng!”.

Mẹ trẻ thì thầm.

“Đừng có điên rồ thế!”

Rồi rút nắm tay bé nhỏ rớm máu vì vết răng cắn ra khỏi họng Linh.

Linh rũ người xuống, con dao rựa rơi trên mặt đất.

“Tôi sẽ giết ông ta, nếu ông ta còn đụng đến tôi hoặc mẹ trẻ!”

Linh bỏ đi, miệng bất chợt nhai nhóp nhép.

Cái đêm ấy qua đã lâu rồi. Cách đây bảy tháng.

Linh cúi xuống, ngẩng nhìn bé Tép.

Cậu chột mỉm cười, nhìn cái miệng bé xiu mà đã phẳng phất giống đôi môi hồng của mẹ trẻ Phượng. Lòng cậu lại đau nhói. Giá như đứa bé này là con của cậu và mẹ trẻ Phượng!

Mười sáu tuổi, nếu người ta được ngủ với đàn bà, liệu người ta có con không nhỉ?

Chợt nơi chót lưỡi cậu, rồi trong họng, cồn cào cái vị của nắm tay bé nhỏ đã chặn họng cậu đêm nào.

Chương 4

Cậu cả và cậu Út

Biệt thự của ông Thạch.

Chiếc máy lạnh Sanyo cỡ lớn vẫn mở.

Hai cánh cửa sổ, thay vì đóng chặt, thì khép hờ.

Có tiếng reo vè vè của đám ruồi nhặng, đang lờng lộn náo nhiệt hết tản ra lại tụ vào nơi chiếc giường gần cửa sổ.

Nghe rất rõ tiếng vo ve đặc thảng của chúng, bốc lên sự no nê, giữa chiều chạng vạng.

Tiếng vo ve toé ra từ những cặp cánh mỏng trong suốt được nâng đỡ trên bầu không khí đặc sệt mùi xú uế của căn phòng. Đám mây ruồi nhặng đen mốc, quầng vẩn lên trong không khí, trông chẳng khác gì như một lớp váng nổi bành lên trên mặt nước vào những ngày động trời khiến mặt ao tù hãm bỗng đổi màu.

- Đầu óc ông già để đâu? Máy lạnh thì mở hết cỡ, cửa sổ lại không đóng!

Cậu Cả lẩm bẩm, nhấn chuông liên tục. Theo sau cậu là người nhà, mang theo hành lý linh kính gồm quần áo, tư trang vật dụng và những đồ đạc mới mua sắm sau chuyến đi nghỉ cuối tuần ở Singapore.

Mọi người đều sốt ruột, chỉ muốn ào thật nhanh vào ngôi nhà được trang bị hệ thống máy lạnh hiện đại nhất và những bồn tắm dát vàng để chạy trốn cái nóng mùa hè đang hầm hập đuổi theo sau lưng.

Nhấn chuông hàng mấy chục lần, cánh cửa vẫn đóng im ỉm, cậu Cả nhíu mày tỏ vẻ căng thẳng. Chợt cậu nhìn theo đám mây ruồi nhặng đang bay nơi cánh cửa sổ hé mở với vẻ nghi hoặc. Trong khi đó, cậu Út thì cười phớ lớ:

- Gọi điện thoại di động, ông già không trả lời. Bây giờ bấm chuông hàng chục lần, ông già không mở cửa. Có khi ông già đang nhốt bồ trong nhà nhỉ?

Cậu vừa nói vừa nheo mắt nhìn mẹ, ra dáng trêu chọc đắc ý.

Bà mẹ còn trẻ, ăn mặc rất diêm dúa, đeo đầy kim cương và hồng ngọc, tỏ ra rất tự tin:

- Ông già mà có nhốt bồ trong nhà là may cho tao đấy. Tao sẽ có cơ để đi “ăn nem”. Mà chịu không?

Hai cô con dâu thú vị trước lời đối đáp rất chịu chơi của mẹ chồng, cười ồm lên hưởng ứng:

- Ông cứ liệu đấy ông con gì ạ. Ông đừng có tưởng là cánh đàn bà chúng tôi suốt đời chỉ có ôm chân chồng, không biết ăn miếng trả miếng đâu nhé...

Trong nhà, vẫn vẳng ra bản nhạc I love you ngọt ngào. Tiếng cô ca sĩ mượt mà và nắn nỉ. Cậu Út nhìn cậu Cả, cười mỉm ý nhị.

Cửa vẫn không mở.

Cậu Cả sốt ruột bước tới, bấm mã số “Con mắt thần” ở cửa mở. Có thể nhìn vào phòng khách. Phòng khách lộng lẫy, trật tự ngăn nắp và sạch bóng, không hề bị xáo trộn. Cậu Cả yên tâm, rút máy bộ đàm, gọi vào nhà.

Trong nhà vẫn im thít.

Cậu Cả linh Cảm thấy bất thường.

Cậu nói:

- Không thể thế này được. Ông già bao giờ cũng đúng hẹn. Biết đâu ông già bị cảm, nằm một mình trong nhà không ai biết!

Bà mẹ bắt đầu lo lắng:

- Thăng anh mà nói đúng. Phải phá cửa vào nhà xem có chuyện gì xảy ra. Chỉ tại bố mà, nói mãi mà không chịu thuê người giúp việc. Khi cả nhà đi vắng, ở một mình, có trái gió trở trời thì ai lo...

Cậu Út lờm mẹ:

- Không phải ông già không muốn thuê vệ sĩ đâu. Mẹ biết đấy. Ông già không muốn ai biết ông có chiếc đệm vàng... ông đang dương chức. Cán bộ là đầy tớ của nhân dân. Đầy tớ nằm đệm vàng, chủ nhân ông nằm chiếu rách. Tai vách mạch rừng, bọn nhà báo mà biết thì... đi tong.

Cậu nôn nóng đi xuống tầng hầm, nơi nhà kho cạnh garage auto, đem lên một chiếc xà – beng, một búa và một kim vạn năng.

Cậu Cả và cậu Út hè nhau cạy cửa.

Sau một hồi loay hoay, cánh cửa bật mở

Từ trong nhà oà ra, xộc vào mũi mọi người một cái mùi ngon ngọt lờm lợm như mùi thịt ôi.

Cái mùi khó tả đó khiến cả bầu đoàn thể tử thấy rờn rợn, liền đi tìm quanh quất, rồi xô vào phòng ngủ, nơi đám ruồi nhặng thấy động, đang vù vù bay tứ tung ra khỏi cửa phòng, hốt hoảng đập cả cánh vào mặt người rồi rụng lả tả xuống sàn nhà.

Cảnh tượng bày ra trước mắt khiến vợ ông Thạch ngã xuống ngất xỉu.

Hai cô con dâu thì khuyu xuống rồi bò trở ra, không nói nên lời, miệng nôn thốc tháo.

Cậu Cả và cậu Út há hốc miệng, không kêu nổi.

Ông Thạc nằm trên giường.

Máu ông Thạc từng giọt từng giọt nhiều qua những thoi vàng.

Vô số thoi vàng ken sát nhau tạo thành mặt đệm chói lọi hoà với màu đỏ sẫm của máu.

Một màu vàng ảm đạm phản chiếu trở lại trần nhà lộng lẫy. Ánh sáng tán xạ lên gấp cả chục lần ánh chói loà của những thoi vàng trong bức tranh pha lê khảm hình thiên thần bằng vàng và những đám mây hồng.

Vàng không thấm máu.

Máu chuội đi từng giọt lưỡng lự rồi lăn tròn. Chúng chờ nhau trên mặt đệm vàng, lưỡng lự nhập thành những đường rãnh nhỏ. Những rãnh nhỏ tìm chỗ thấp mà chảy, âm thầm rỉ xuyên qua lớp đệm dày.

Máu nặng nhọc nhiều xuống sàn nhà gỗ mun, nhuộm màu đen mờ của gỗ, hoà với màu đỏ sẫm của máu thành một màu đen như màu máu đĩa. Hết một miệng cống ùn tắc bởi rác rưởi, máu đọng thành vũng trên nền nhà và đã bắt đầu quện khô, mép vũng đã cong gồ lên viền lấy những vũng máu.

Bức tranh pha lê trên trần phản chiếu gương mặt người chết.

Đôi mắt ông ta trợn tròn như kính ngạ. Lông mày hình dấu ngã. Hai hàm răng nghiến chặt. Đôi môi trắng nhợt nhàn ra, nhường chỗ cho đôi hàm răng dày, đều, ken sát như nanh sói.

Trên thi thể, màu xanh nhợt của xác chết đã ăn hết đôi bàn chân, thành màu vàng sáp. Màu xanh nhợt ăn lên đôi bàn tay, trở thành như đôi miếng lót đế giày bằng cao su sơ chế thô thiển.

Trên bộ pyjama bằng lụa Myanma màu vàng thổ, bàn tay phải của người chết gơ lên khum khum ngang mặt, như muốn che đỡ, như muốn xua đuổi. Trong những ngón tay trái co quắp còn nắm chặt một bức thư không nhuộm máu.

Màu xanh nhợt ăn lên tinh mũi, thành một vệt đen như con giun đất vắt ngang mặt ông Thạc.

Cả nhà chết điếng người. Không ai bảo ai, đều trợn trừng trợn trạc nhìn chăm chăm vào chiếc đĩa CD siêu mỏng màu đỏ đang cắm gần ngậ vào cổ ông Thạc rồi dáo dác ngó quanh.

Trong phòng ngủ rộng đến cả trăm mét vuông này, giữa ngôi nhà nhiều góc khuất của biệt thự yên tĩnh, giữa khu phố dày đặc công an canh gác và rào dây thép gai điện tử này, cái chết của ông Thạc là một nỗi kinh hoàng rợn ngợp. Mùi tử khí ám vào từng người, bám chết vào da thịt.

Cậu Cả quay phắt lại. Cậu cảm thấy nhột lạnh đằng sau gáy. Cậu nhìn quanh tứ phía. Táo tợn hơn anh, cậu Út lấy lại bình tĩnh rất nhanh và đi lục soát khắp các phòng để tìm dấu vết của thủ phạm. Cả nhà

chìm trong không khí hãi hùng. Dường như kẻ giết người vẫn còn lẩn khuất đâu đây, dõi theo nhất cử nhất động của những kẻ trong nhà này và cái chết sẽ thành linh giáng xuống bất cứ lúc nào.

Không có gì để đảm bảo rằng sẽ không có một lúc bất kỳ nào đó, một đĩa CD siêu mỏng màu đỏ tương tự sẽ không chém phập vào cổ họ, sắc lẹm còn hơn cả lưỡi máy chém của đao phủ.

Ngay cả tiếng ruồi nặng cũng biến đi.

Rồi chợt vỡ òa tiếng nước nở, tiếng gào của vợ ông Thạch và hai cô con dâu.

Cậu Út cũng đã kịp gỡ bức thư giữa những ngón tay co quắp của ông Thạch và bắt đầu đọc.

Cậu Cả run lấy bẫy, cố rút chiếc đĩa CD ra khỏi cổ bố.

Nhưng chiếc đĩa cắm quá chặt, cắm sâu cả vào đốt xương sống ở cổ. Dù đã dùng hết sức bình sinh, ngã bật ngửa về phía sau, sức vạm vỡ của cậu chỉ đủ để vận chiếc cổ của ông bố ngật sang một bên. Dòng máu thoát ra từ chỗ vết thương nơi cổ, bị chặn lại bởi chiếc đĩa CD, bây giờ có chút kẻ hở, liền thoát máu trào ra, chảy nốt xuống đệm vàng.

Cậu Út càng đọc, vẻ mặt càng xanh tái.

Cậu sững sờ nhìn chiếc đệm chói lói. Nhìn xác ông Thạch nằm đờ sộ, cứng đờ, tanh tươi trên giường.

Cậu đột ngột nghiêng răng đấm mạnh tay xuống giường:

- Tao thề lột da mày!

Cậu lao bổ tới máy điện thoại đặt trên chiếc đôn làm bằng gỗ đàn hương chạm trổ hình đầu rồng đặt ngay cạnh giường người chết, cạnh một chiếc đĩa cũng bằng pha lê viền vàng trên có chông trơ một chiếc thìa, một nĩa và món yến hằm đang ăn dở.

Cậu hối hả bấm máy.

Cậu Cả mặt sắt lại, mắt ngầu tia đỏ.

Cậu lao tới dãy tủ tường, đột ngột mở toang các cánh cửa. Cậu muốn một lần nữa chắc chắn rằng không phải hung thủ đang lẩn khuất trong nhà.

Những ngăn tủ vẫn y nguyên. Vẫn xếp theo thứ tự, ngăn nắp, chặt chẽ những đồ đạc quý giá và quần áo đắt tiền của ông Thạch, cùng những phong bì lớn đầy đô la, và những gói quà tặng chưa mở ra.

Nghe tiếng bấm máy điện thoại, cậu Cả vội sững lại, lao tới chặn tay cậu em.

Cuộc giằng co khiến chiếc điện thoại rơi xuống, cái đôn gỗ đàn hương đổ đánh rầm.

Cậu Cả rít trong kẽ răng:

- Gọi cảnh sát? Mày thôi cái trò ngu xuẩn ấy đi!

Cậu Út tức tối, dùng đôi tay vạm vỡ đẩy ông anh trai ngã ngồi xuống sàn:

- Ông không muốn tìm ra đứa giết cha à? Sao ngăn tôi?

Cậu Cả đứng lên, vuốt lại nếp áo, khinh miệt nhìn ông em:

- Cha chẳng nào cũng chết rồi. Cảnh sát có đến cũng không làm sống lại được. Mà hình dung xem có vui không, khi cảnh sát đến đây, nhìn thấy bức thư, cái đệm vàng này và cái đĩa CD khốn kiếp này?

- Cảnh sát không nhìn thấy, làm sao lộ ra nó? – Cậu Út đáp, không kém khinh miệt.

- Mà thích cảnh sát biết những chuyện về ba mà quân giết người đã viết trong bức thư chó chết này?

- Cảnh sát biết thì đã sao? Ta sẽ nói là vu cáo! Rồi tôi sẽ đập tan xương cả ba họ nhà chúng cho ông xem!

Cậu Cả lại cười thương hại:

- Tiếc thay, tất cả lại là thật. Những điều mà kẻ giết người viết trong đó là thật, không ai nêu lên thì thôi, chứ nêu lên là có chứng có cứ chết người ngay đấy chừng ạ.

- Kiểm tra được thì sao? Ông ấy chết rồi, ai bắt được người chết chịu tội?!

Cậu Cả vẫn mắt:

- Mà đúng là đứa ngu xuẩn. Ba chết. Muốn tìm ông ấy, Cảnh sát cứ chui xuống ba lớp đất đen mà tìm. Nhưng còn cái nhà này. Còn tao và mày và mẹ, và bao nhiêu cửa cải, đất đai, mỗi thành phố trong cả nước này, ở ngã tư ngã bảy đều có một cái nhà của ba mang tên mày, tên tao, tên cháu họ, còn bao nhiêu thứ tài khoản ở nước ngoài... Người ta điều tra là phát hiện ra ngay. Mà đem xung công quỹ nhé?

- Đứa nào đụng một cái móng tay vào nhà này, tôi sẽ cho đám thuộc hạ của tôi chôn sống cả nhà nó!

Cậu Cả dựng cái đôn lên, điềm tĩnh:

- Chôn sống. Thôi được, tao biết mày có thể chôn sống nó. Nhưng sự việc sẽ vỡ lở. Bọn đối thủ của bố, của mày, của tao, lâu nay thềm rỏ dãi, muốn hất cẳng chúng ta, uất nghẹn vì chưa có cơ hội, thì sẽ nhân việc này mà trở dậy, róc xương tao và mày ra nấu cao.

Cậu Út ngớ người.

- Mà việc lớn của tao chưa thành. Tao đang phải ẩn nhẫn chờ thời. Ròng đang nấu là ròng yếu. Ròng chưa bay lên được. Khi ròng chưa bay được, ròng nhẽo nhèo, bị đập khế là chết. Lâu nay ba còn sống, cũng như bức tường thành bảo vệ con ròng. Nhưng nay ba chết rồi, phải tiếp tục ẩn nhẫn chờ thời, nhóc ạ.

Cậu Út khùng khịu:

- Bao giờ mới đến thời của ông?

Cậu Cả sải bước, hăng hái đi lại trong phòng:

- Khi nào à? Tao đã chuẩn bị. Tao đã lo liệu và cài đặt sẵn chương trình và bệ phóng. Không lâu nữa đâu. Khi rông đã bay, của cải của một nửa nước này thuộc về tay ta. Ông phá gia chi tử ơi! Báo cảnh sát ư? Không ai ngu bằng mày. Việc lớn chưa thành, báo cảnh sát là tự đưa tròng vào cổ đó.

Cậu Út gật gù, nhưng lại sôi lên tức tối:

- Không báo, ai sẽ tìm được đứa giết cha để trả thù này?

- Có những người bí mật chuyên làm việc đó cho những người có tiền như chúng ta đây, ông trời con ạ! Thời nào cũng thế, người có tiền muốn lật bég cả quả núi cũng chỉ là chuyện bằng cái mắt muối. Có những người ăn lương trong hệ thống điều tra, trong hệ thống toà án, trong viện kiểm sát, dùng phương tiện trang bị của nhà nước mà có thể làm theo bất cứ yêu cầu nào của ta, và có cậ rằng cũng không tiết lộ điều gì, vì sao mày biết không?

- Vì đã há miệng mắc quai.

- Giải. Ít ra, đi theo ba lâu ngày, mày cũng có học được đôi điều. Thế đấy. Giai cấp của mày và tao và ba tồn tại, phê phỡn, ăn tiêu vô bờ, kẻ nào tố cáo, phần lớn cũng chỉ như đấm bị bông, trăm vụ thì chín mươi chín vụ không ai giải quyết, là vì người cùng giai cấp thống trị thì phải kết lại thành thành luỹ.

- Đúng! Giai cấp thống trị cả nước! Đoàn kết lại!

Cậu Cả lườm:

- Mày đừng đùa. Đúng thế đấy. Đã là như thế. Bọn dân đen không có cách gì chọc thủng thành lũy. Nếu để một đứa nào đó chọc thủng thành lũy, thì đứt dây sẽ động rừng. Như thế sẽ làm cho lũ dân đen lại tưởng lầm rằng chống tiêu cực cũng có người chịu giải quyết, đâm ra chúng hy vọng, suốt ngày hết kêu oan lại tố cáo, sinh ra bao nhiêu phiền toái. Nhưng cũng không thể chủ quan, nhất là khi ba vừa chết. Dù sao, chúng ta vẫn như cái gai trước mắt bọn điều tra và lũ dân đen. Mày phải biết là chúng nó không mù. Chúng nó tinh tường lắm. Ba đầu sáu tay cơ đấy.

Cậu Út hằm hè:

- Ba đầu sáu tay gì cái lũ nghèo kiết mùng toi. Lũ chúng cứ nhao cả lên. Có vụ báo chí gọi là “tham nhũng” tày trời, hồi trước bọn chúng tưởng đã đưa được bố vào tù, nhưng rồi chịu thua ông già hết. Ông anh không thấy bọn tố cáo và vài thằng nhà báo hăng máu bị vào tù sau vụ của ba đấy à?

- Mày rớt cuộc cũng chỉ là thằng nông cạn. Ông bán gười không văn tự à. Mày thì cứ lo ăn chơi. Còn tao và ba chạy bỏ tóc gáy, một tay tao dàn xếp đắg sau hết. Chi cũng nhiều. Nhưng chỉ là con muỗi so với tài sản của ba. Trong vụ này, phải kể đến bàn tay của ông Dậm bạn của ba và ông Hai, ông Ba. Tao rất khoái vì đưa được mấy thằng nhà báo đi tù vì tội vu cáo cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước, trong khi chúng nó đắg báo đều là sự thật.

- Ông anh giỏi!

- Thế đấy! Điều quan trọng của những người như ba và chúng ta là đứng thành một dây chuỗi quyền lực, sau đó biến của những người trong hệ thống từ trên xuống dưới thành một chuỗi chấm mút, thì không ai dám tố cáo cả. Vì há miệng mắc quai, vì đói khổ nên phải tìm cơ hội để chấm mút, vì đấu tranh thì tránh đâu, dưới gầm trời này đụng đâu cũng là chúng ta. Hung thủ dù có giết, giết sao xuể được. Giết ông Thạc này rồi thì để ra hai ông Thạc con lên thế chỗ...

Mặt cậu Út tươi lên. Cậu Cả đã kê xong cái đôn, đặt máy điện thoại lên ngay ngắn như ban đầu, rồi nói tiếp:

- Vì thế, mày hãy án binh bất động. Tao không bao giờ quên bất cứ một mối thù nào, dù chỉ bằng sợi tóc. Việc đó để tao lo. Việc của mày là trấn an mẹ và cái đám đàn bà kia. Với cơ quan ba và bàn dân thiên hạ, ta thống nhất báo là ba bị cảm bất ngờ, xuất huyết não đột tử. Rồi đây sẽ có bác sĩ làm cho cái giấy đó.

Cậu Út càng nghe, càng thấy ông anh mình cao kiến.

Cậu cảm thấy yên lòng. Ông anh khôn ngoan của cậu sẽ che chở được cho cậu và cái gia đình này cùng đám thuộc hạ của bố. Ông ta sẽ lấp được chỗ trống do ông bố nghiêng trời lệch đất của họ vừa bị giết và ông anh cậu sẽ còn thành đạt hơn cả bố cậu, sẽ tàn nhẫn hơn và tích góp được nhiều hơn bố cậu.

Cậu yên tâm đưa bà mẹ và đám vợ chân dài sang phòng bên, cho uống thuốc trợ tim và hít long não, dặn nhất nhất không được than khóc thành tiếng trước khi cậu và anh Cả bàn soạn xong thời điểm loan báo cho hàng xóm và cơ quan biết tin ông già bị cảm chết.

Sau khi nghe phân tích điều hơn lẽ thiệt, vợ ông Thạc thấy con Cả tính toán mọi việc thật không chê vào đâu được.

Vốn là một người có bản lĩnh, bà Thạc điềm tĩnh đi thay quần áo, kiểm tra mãi trước gương xem đôi mắt có bị xấu xí đi sau khi khóc chổng không, rồi lên giường nghỉ. Mọi sự đã có cậu con Cả khôn ngoan và con Út lo liệu, đối đãi với thiên hạ.

Bà nhẩm tính, ông Thạc chết thì bà được gì và mất gì. Mất người chồng quyền thế nghiêng lệch thiên hạ. Mất một cái máy nhả ra tiền mà bản thân bà hoặc ông Thạc cũng thực sự không biết được đó là bao nhiêu tiền. Bởi vì tiền đó đến từ vô số nguồn. Phong bì phong bao có vô số kiểu. Từ cỡ một hai triệu của đám viên chức thuộc hạ cho tới vài tỉ đồng từ đám chạy dự án hoặc chạy chức chạy quyền. Tiền đó có thể đưa trực tiếp, nhưng càng ngày việc đưa trực tiếp càng ít đi, mà thay vào là chuyển qua tài khoản tại ngân hàng Thụy Sĩ. Thích nhất là tiền không thể tính được, nằm trong những mảnh đất, những ngôi nhà vị trí hái ra tiền, chỉ cần bùng một lời thì đám tìm đất mở văn phòng đại diện nước ngoài hoặc mở siêu thị đã sẵn sàng chi ra vài chục tỉ để giữ chỗ. Chưa kể những quyền lợi và thần thế khác, việc mất ông Thạc là thiệt hại không thể bù đắp được.

Nhưng cũng may, ông Thạc, dù vốn xuất thân từ nông dân, do chịu khó học hỏi chuyên đời và kế buôn vua của Lã Bất Vi mà lên, nhưng được cái lo xa, biết rằng nếu hoạnh phát thì sẽ có ngày tổn thọ hoặc sẽ có một cái họa trời giáng bất thành linh. Ông đã tính toán cài sẵn vị trí cho cậu con Cả, dạy cho nó cách ẩn nhẫn chờ thời, để chuẩn bị lên thay bố hoặc rồi sẽ lên chức cao hơn. Vì thế, nếu ông Thạc có chết hoặc mất chức giữa chừng, quyền lực và tiền của của gia đình ông cũng không bị hề hấn gì đáng kể.

Bà Thạc ngả người xuống chiếc đệm mát lạnh. Bà thấy lạ. Lẽ ra, bà phải rất đau đớn trước cái chết của chồng, hoặc chí ít cũng phải nhớ tiếc. Nhưng không hẳn thế. Không đau đớn như bà tưởng. Thậm chí, còn cảm thấy nhẹ nhõm bên cạnh sự hụt hẫng.

Đó là cảm giác của một người đầy tớ hạng sang vừa được lên làm chủ, vì người chủ vừa chết hoặc bỏ đi mất. Bây giờ, bà là chủ tài khoản. Là chủ của hàng loạt những tài sản nằm trong ngân hàng, trong bất động sản, thứ mà trước đây chỉ ông Thạc mới có quyền quyết định chúng.

Trước đây, bà tha hồ ăn tiêu, nhưng vẫn ảm ức vì ông Thạc lại có không biết bao nhiêu cô nhân tình ở các thành phố lớn trong cả nước, để đi công tác ở đâu thì có nhân tình ở đó chiều chuộng, vừa đỡ mang tiếng đi chơi gái bằng tiền ngân sách như nhiều ông bạn còn thấp tay của chồng bà, lại vừa đảm bảo ngăn ngừa được bệnh tật.

Bà cũng biết rằng không thể làm gì được sở thích dâm dục của ông chồng, nhưng bà không chấp, vì biết rằng ông ta là kẻ ăn thùng uống vại, rượu cả vò chó cả con, gặp gái nào lọt vào tầm mắt cũng vồ lấy, chơi hết trẻ không tha già không thương rồi chẳng nhớ ai bao giờ.

Ông ta dù giàu có vô kể, nhưng trong người không có lấy một chút máu hào hoa nào để ăn chơi cho sang trọng, chẳng qua cũng chỉ vung tiền theo kiểu trọc phú, thu phục được hạng đàn bà con gái hời hợt, đàng điếm. Cái cô nhân tình mà bà thấy khả dĩ nhất, là một cô thư ký tại tỉnh Hà Tĩnh, chưa học hết cấp ba, mua được bằng Tiến sĩ rơm về Văn hoá quần chúng. Vốn xuất thân từ đoàn ca múa của tỉnh, nhờ ông Thạc mà lên được chức Phó Giám đốc Sở Văn hoá Thông tin nhưng cô ả vẫn giữ cái thói đơng đưa rất hàng chợ trong ứng xử và trong công việc. Vì thế, quan khách đến tỉnh làm việc với Sở Văn hoá, lại cứ ngỡ ngàng tự hỏi đây là bà Phó Giám đốc Sở hay là bà chủ nhà nghỉ bình dân.

Bà Thạc biết, dù mất cái máy in tiền là ông Thạc, nhưng tiền của ông để lại cũng đủ tiêu thêm mấy kiếp nữa. Ông chết đi, bà không còn phải nơm nớp lo ngày ông vào tù nếu sự việc bị phanh phui. Gia đình cũng thoát nạn bị bêu tên trên báo chí vì phát hiện ra tội tham nhũng. Chẳng có ai dựng người chết dậy để truy tố cả.

Bà Thạc ngủ thiếp đi, trong khi cậu Cả và cậu Út ngồi toan tính. Cậu Cả mở tủ rượu, lấy một chai X.O hạng nhất, được đặt ở nơi dành riêng cho ông Thạc. Thực ra X.O không phải là loại rượu sang nhất. Nhưng đó là sở thích của ông Thạc. Những chai rượu X.O, theo ông Thạc, là quyền lực của ông chủ gia đình.

Cậu Cả không thích rượu X.O. Cậu tu một ngụm, rồi nhắm mắt. Cậu ưa một loại rượu tinh tế hơn, pha trộn nhiều hương vị. Nhưng từ nay, cậu sẽ uống X.O. Cậu đặt chai rượu vào vị trí cũ, rồi nhấn mấy nút trên điện thoại di động

- Ông Hoàng này, có việc gấp. Đến đây ngay, mang theo đồ nghề. Ông già tôi...

Chương 5

Bụi thăng quý

Ông Dậm cởi nút dây thừng, gỡ xác mẹ trẻ Phượng xuống.

Ông vác thi thể Phượng ra khỏi chuồng lợn, đặt thịch xuống giống cái kiểu người ta ném bao thóc. Thi thể Phượng như duỗi ra, như vươn vai, nằm dài trên mặt đất vương vãi những mớ rơm đã bị xéo nát dưới mấy chục đôi bàn chân tò mò.

Đám người đứng xem đã tản đi.

Bà Cả, thằng Hai, thằng Ba, con Tư, con Năm, con Sáu, con Bảy và đám hàng xóm đã tản đi, ai lo việc nấy dưới cái tròng mắt của ông Dậm.

Còn lại một mình, ông Dậm lom lom ngắm nhìn thi thể Phượng.

Hôm qua Phượng ở trong tay ông. Tưởng đã bị khoá chặt, như con mồi nhỏ bé bị ngậm trong cái miệng rộng ngoác lởm chởm răng của một con cá sấu, không cách gì thoát ra được. Thế mà hôm nay, Phượng đã nằm đó, xa lạ, thân còn tươi như bó lúa trĩu bông vừa cắt khỏi cây.

Ông Dậm nghĩ: Thật phí của! Lúa đã gặt thì có thể đem phơi khô, cho vào cối xay rồi giã ra thành gạo mà ăn. Nhưng người chết thì thật vô dụng. Cái thân không thể đem đi xay giã dần sàng mà nấu thành cơm được.

Nằm đó. Trĩu ghìm cả chiếc lưng ong, cả bộ ngực cũng như bị hút trĩu xuống mặt đất. Vuột khỏi tay ông. Mắt mở lên trời, trêu chọc, thách thức, chơi vơi bên ngoài.

Xa xăm.

Con người đó đã không còn giật mình thon thót trước mỗi giọng e hèm hoặc tiếng khạc nhổ của ông. Cũng không thèm co rúm lại trước những cái vòng tay ôm quàng bắt chột, bị bất thần vít xuống phẫn, hoặc đè nghiêng xuống mặt đất, bất kể lúc nào ông lên cơn. Cũng không thèm nhăn mặt ghê sợ nữa, như những ngày đầu, khi ông hùng hục ụp lên Phượng cái thân mình nồng nặc mùi bùn già, mùi mồ hôi, mùi tởm, mùi cá mắm mặn chát, mùi chấy rận, mùi khoai sắn, mùi lưu cữu lại từ cơn mây mưa lần trước của ông.

Ông Dậm dường như không bao giờ chán, không bao giờ ngouì vợ cái ham hố sùng sục đồ sập xuống, bất kể lúc nào, lên tẩm thân nõn nà, luôn man man mùi thơm dài dại của lá cỏ mần trâu, hoa nhài buổi sáng, hoa hồng ban đêm và mùi ngọt ngào thắm thương của cánh hoa đỗ trun đã rủ xuống cuối ngày.

Cái thân mình đó, từng nằm bất động, mắt nhắm chặt và răng nghiến chặt, không kêu một tiếng, rung chuyển trước những cái đập xuống liên hồi như đập đất từ cái mông đầy sẹo thâm, sẹo lồi, nong nạc mùi bùn già.

Ông Dậm luôn vừa mê mệt, vừa căm giận trước vẻ mặt câm lặng, làn môi mím và đôi mắt nhắm nghiền của Phượng. Đôi môi chỉ còn là màu tro của cánh hoa hồng đã tái nhợt vì bị giam hãm dưới tấm thân hộ pháp của ông.

Đó là một gương mặt luôn dè chừng, luôn để chịu đựng tra tấn, không hé một tiếng kêu rên, xin xỏ. Một gương mặt mà mỗi lần bị kéo vào cuộc hành lạc của ông là một lần dọn mình để chết.

Có lần, sau khi đã thoả mãn, ông nằm vật ra thờ hồng học. Ông gác bộ mông nặng lên người Phượng. Ông khoá chặt người Phượng bằng cặp đùi và xoắn chặt bằng đôi cẳng chân dẻo như dây chảo. Ông không cho Phượng tuồn ra khỏi chỗ nằm. Khi đã yên tâm, ông lập tức ngáy khò khò. Rồi chỉ trong vòng ăn đập miếng trà, ông đã tỉnh dậy.

Ông cảm thấy bất an, bất giác cau mày, rồi hấp tấp nhồm người lên, nhìn vào mặt mẹ trẻ Phượng.

Đôi mắt Phượng nhắm nghiền. Câm lặng. Thân thể loã lồ không buồn che đậy. Như một người đã chết.

Ông bỗng thấy nhục nhã. Hoá ra, cái con người đó, dù ông đã cướp về, nhốt trong nhà, dù đã dùng trăm phương ngàn kế, vẫn cách biệt, xa vời, một thế giới khác, dù bị hành hạ khổ hình, mà vẫn thuộc về chính cô ta. Không hoà vào ông. Không thuộc về cái thế giới chấy rận, húp soàn soạt và thô bỉ.

Ông hùng hổ vùng dậy, véo mạnh vào đôi má tái nhợt như đã chết.

Một bên má Phượng lập tức đỏ bầm, in hằn vết ngón tay ông, còn rõ ràng cả cái vết ngón tay trở ngắn ngắn và thô bằng quả cà trên má. Ông nghiến rít qua kẽ răng:

- Sao mày lúc nào cũng câm như hến?

Mẹ trẻ Phượng vẫn nằm im thít.

Một cái véo chết điếng người nữa. Từ bàn tay trái. Ông Dậm cười gằn:

- Mày vẫn câm! Thì tao cho nốt má bên này về lên nữa cho xứng.

Một dòng máu ứa ra từ đôi môi đẹp, chảy xuống chiếc cằm nhỏ, trông tội nghiệp như cằm trẻ nít và trông càng nhỏ nhắn, lút đi giữa đôi má đã bắt đầu sưng lên:

- Giết tôi đi!

Ông Dậm cười:

- Tao không ngu. Giết mày, tao ngủ với ai. Ngủ với mày sướng lắm!

- Tôi buồn nôn vì ông!

Ông Dậm cười khằng khặc:

- Mà y cứ tha hồ buồn nôn. Mà y nói gì cũng mặc. Mà y càng cưỡng lại, tao càng hứng.

Ông lại lật người lên, ụp xuống Phượng, vục mặt ngoạm vào đôi môi nõn mầu:

- Sao mà y không khóc đi! Tao thích mà y khóc. Mà y thật ngang ngạnh quá. Mà y khóc thì đẹp hơn. Tao thích thấy mà y ướt nõn những nước là nước. Nhất là những lúc thế này!

Mẹ trẻ Phượng giọng lạc đi vì làn môi đã bắt đầu sưng lên, ngạt trong những bụm máu tụ trong miệng:

- Tôi sẽ giết ông! Đồ chấy rận!

Ông Dậm cười hân hoan:

- Mà y mà giết tao ư? Đồ tiểu thư người mỏng như lá, trói gà không chặt!

Bây giờ thì Phượng nằm đó. Không còn thon thót giật bắn mình trước mỗi cử chỉ và lời nói của ông.

Đôi mắt vô hồn Phượng ngửa lên trời, lòng trắng mắt vẫn xanh biếc, tròng đen in hình bầu trời cao rộng. Những đám mây xanh và mây trắng trên bầu trời rục rờ, non tơ óng chuốt buổi sáng, nối nhau bay trong tròng mắt xanh lơ, bất động, như một tấm gương thanh thản bao dung tất cả bầu trời xa xăm.

Trong tròng mắt này không có ông.

Chưa bao giờ trong tròng mắt ấy có ông cả. Điều đó luôn làm ông nổi điên.

Phượng lúc sống đã không thèm nhìn ông, dù là nhìn khinh miệt hay căm hận. Ông Dậm biết, trước đây Phượng chưa bỏ trốn hoặc chưa tự tử là vì muốn ông để cho cậu em trai không bị bêu đầu trên cọc bản. Khi người em trai bỏ trốn, thì Phượng cũng không thể chết vì đang mang cái thai trong bụng. Khi Phượng sinh ra con Miên, đứa con gái là kết quả cuộc hãm hiếp của ông, ông Dậm chắc mẩm rằng từ nay thì khỏi phải lo trông coi Phượng, vì Phượng không thể bỏ đứa con còn đỏ hỏn. Con Miên vừa mới đầy một tháng tuổi, thì Phượng đã thoát khỏi tay ông, bằng con đường đi chơi với một sợi thừng trên cổ.

Con đường đó bà Cử - mẹ Phượng đã đi, để thoát khỏi đau đớn và ô nhục.

Để giữ Phượng, ông Dậm đã công phu đóng mọi cổng ngõ. Cổng ngõ kiên cố nhất là đứa con gái mới một tháng tuổi. Nhưng cánh cổng kiên cố nhất đã phải rụng xuống trước một sợi dây thừng.

Ông Dậm chưng hửng, máu trong người như có ai kè kiềng củi vào mà nung sôi lên.

Ông ngấm kỹ cái xác đang nằm sượng dưới đất.

Ông lật đôi chân lên.

Đôi chân này cũng giống hệt đôi chân ông đã cưỡng hiếp lúc trước, đôi chân lỏng trong đôi giày gấm của bà Cử.

“Quân ăn cắp!”

“Nhà nó có máu thất cổ!”

“Quân lừa đảo!”

Ông gầm lên, vung tay phải, giáng vào mặt người đã chết những cái tát liên hồi kỳ trận.

Gương mặt người đã chết như phù lên trong một cái nhếch cười. Ngạo nghễ.

Những thớ thịt rung động trên mặt. Đốt rung chuyển dưới chân, rơm rạ giật mình như bèo dạt trên mặt nước.

Từ khoe miệng Phượng, như mọi lần bị ông tát vào má, lại ứa ra một dòng máu đỏ bầm.

Dòng máu nhuộm sẫm chiếc yếm, nhuộm sẫm chiếc cổ cao hẳn vệt dây thừng khứa sâu thành rãnh.

Dòng máu đỏ xuống đất, bò dần đến chân ông Dậm.

Máu ướm vào bàn chân to bằng bàn cuốc. Thấm vào ngón chân cái ngoạc ra, như một quả cà dái dê, thò ra khỏi chiếc quần lá tọa bằng lụa, đang bầu chặt lấy mặt đất.

Những ngón chân ông Dậm lúc nào cũng bầu chặt lấy mặt đất, như cách người ta bấm chân để khỏi ngã lúc đường trơn.

Ông Dậm giật mình như phải bồng. Lùi lại, ông đưa chân dụi lấy dụi để vào đồng rơm để chùi vệt máu.

Nhưng vệt máu đã ăn vào ngón chân cái của ông, thành một vệt tím đen như miếng da chó.

Đã rất nhiều lần, ông Dậm muốn giấu đôi chân với hai ngón chân cái to dị dạng, khiến ai cũng phải để ý và không thể không nhấm nháy bình phẩm sau lưng ông. Đến khi ông đã vào ở nhà ông Cử, thừa hưởng toàn bộ quần áo và giày dép của người đã chết, ông cố bới tìm trong đồng guốc mộc và giày dép một đôi cho vừa chân ông. Nhưng không chiếc nào có thể chứa nổi ngón chân cái của ông, cứ xoè ngang ra, to bè như một quả cà dái dê. Bực quá, ông bèn vứt cả đồng giày dép vào xó bếp, đi chân đất cho khoẻ.

Thình thoảng, nhìn đôi ngón chân cái của mình, ông Dậm lại thắc mắc. Ông nhớ lại câu chửi của thằng Chai, lúc hai đứa vật nhau dưới bùn để tranh bắt đàn cá diếc đang cuống cuồng lẩn trốn dưới đám rạ mùa vừa gặt:

- Thằng dái dê! Bớ mày hiếp mẹ mày dưới gốc cà dái dê đẻ ra cái giống mày!

Ông Dậm chưa bao giờ nhìn thấy bố. Mẹ đã bỏ ông mà đi, khi ông đã cao chạm cái hốc lớn nhất của gốc đa, và ông đã biết cào vào mặt mẹ khi cả hai mẹ con chỉ có ba củ khoai, bà nhường ông ăn hai củ mà ông vẫn chưa no. Ông đã giẫy lên khóc, đòi nốt củ khoai kia và cào vào mặt bà, hét lên: “Mẹ mày!”.

Thường ngày, mỗi khi có điều gì không ưng ý, hoặc vùi vĩnh cái gì không được, ông vẫn chửi mẹ. Ông chửi hồn nhiên, buột miệng. Một câu đầu lưỡi, như nhiều đứa trẻ con và người lớn xung quanh nhà, hễ mở miệng ra là văng tục, và càng chửi bần thì càng được tán thưởng.

Bà mẹ ông đi khắp khiêng. Một con rắn cạp nong đã mổ vào chân bà, trong lúc bà đang loay hoay dò bắt chuột đồng. Đầu tiên bà tưởng hang rắn là hang chuột. May mà bà kịp cúi xuống vết cắn, hút nọc nhỏ đi, rồi dùng lưới liềm rạch cho máu chảy, trôi hết nọc độc, mới thoát chết. Bà mất một tháng nằm liệt với đôi chân sưng vù.

Không đi bắt cua được nữa, bà lê đôi chân khắp khiêng, teo lại vì nọc độc, lang thang xin ăn khắp nơi. Xin được cái gì, bà cũng cấp về dành cho con. Bà chỉ ăn rất ít, đủ để có sức lê chân ra chợ.

Nhưng đến khi thằng con đã lớn, cào vào mặt bà, thì hôm sau bà đi không về.

Thằng Dậm không thấy mẹ về. Nó chờ một hôm hai hôm, đói quá, đành ra chợ đi xin ăn.

Rồi một hôm, nó tìm được một cái dậm.

Cái dậm đó để chông chơ trên bờ sông. Không biết của ai. Còn mới. Có lẽ đó là của một người đánh dậm nào đó mới lần hồi đến bờ sông này. Xuống sông để làm gì đó và không thấy lên bờ nữa.

Thằng Dậm không biết tên mẹ. Nó cũng không biết tên bố. Nó không bận tâm lắm về tên bố hay tên mẹ. Chỉ có những lúc đói khổ quá, nó hay nhìn xuống ngón chân cái, rồi ngửa mặt lên trời, chửi bâng quơ:

- Tiên sư thằng dái dê đẻ ra ông làm ông khổ!

Vết máu làm đen thẫm ngón chân cái của ông Dậm. Ông Dậm vội rứt chân lại.

Ông lại nhớ. Lần này thì nhớ đau đớn. Nỗi oán hận về hai cái người nào đó, đã sinh ra ông. Sinh ra không phải trong một chiếc giường, mà sinh ra trong một gốc đa, để làm cái kiếp ăn mày tứ xứ và kiếp đánh dậm.

Ông đã đổi được kiếp đánh dậm. Đổi kiếp túp lều gốc đa. Lại đã có vợ có con. Như thế là ông đã cật lực lam làm. Bây giờ ông đã có nhà cao cửa rộng. Đã có người đẹp trong tay để tha hồ giày vò.

Thế mà Phượng đã thoát khỏi tay ông.

- Quân kẻ cướp!

Con mẹ này, chính nó - người đã bị ông bắt về làm vợ hai, người đàn bà đêm đêm bị ông hãm hiếp, đã bị ông dẫn ngửa trên giường, chịu đựng những cơn thú vật của ông bằng một gương mặt hoá đá và cái nhếch mép khinh miệt, đã tự đánh cắp chính nó ra khỏi tay ông!

Ông nhớ mùi thân thể của Phượng.

Đó là một mùi ngọt, đằm và tươi, như mùi phấn hoa đỗ trun. Phấn của những bông hoa màu tím hồng, mọc thành chùm hình ống, khẽ hé những cánh hoa, đựng đưa trong gió như những chiếc chuông nhỏ bị đập vỡ, đến mùa lại rủ xuống thành những đường viền màu hồng hoa mỹ bên cổng nhà ông Cử, phủ một làn hương ngọt ngào mệnh mang trong không gian.

Phải trả thù này!

Ông cúi sát xuống, nhìn tận mặt Phượng một lần nữa.

Đôi hoa tai vàng lấp lánh trên tai Phượng.

Ông nghiêng răng rút mạnh hoa tai ra khỏi đôi trái tai tái nhợt, mỏng mảnh như lá.

Đôi tai đứt. Máu chỉ rỉ vài giọt đen bầm nơi tai. Hoa tai nằm gọn trong tay ông.

Ông Dậm run lên. Ông vẫn không kìm được những cơn run bần mỗi khi chạm tay vào vàng. Ông hối hả ngậm đôi hoa tai vào mồm, không để người khác trông thấy.

Ông cảm thấy vị ngọt lờ lợ của máu người còn dính trên đôi hoa tai. Nhưng vị lờ lợ này không khiến nổi ông nhè đôi hoa tai ra. Ông bặm môi lại.

Nhưng rồi ông sực nhớ, nhìn quanh:

- Việc gì phải giấu ai. Giờ tao là chủ. Đố bố thằng nào làm gì được tao.

Ông hất hàm, gọi bà Cả đang chạy tới chạy lui trong nhà. Bà đang hối thúc người mang chiếu rách tới để bó xác Phượng đem chôn mau cho khuất mắt.

- Cái này cho mày.

Ông nhỏ đôi hoa tai còn dính chút máu đông của người chết vào tay bà Cả:

- Của nó đấy. Cho mày, đeo đi!

Bà vợ già nhìn đôi hoa tai. Gương mặt nhăn nheo đầy sẹo để lại từ những trận đòn của ông Dậm sáng lên trong phút chốc.

Bà lại nhìn xuống gương mặt người chết.

Bà nhìn thấy đôi trái tai bị rút đứt. Lẫn trong mớ nước bọt của ông Dậm đang lều phều trong lòng bàn tay bà. Bà hiểu ra.

Mặt tối sầm lại, bà lắc đầu ghê sợ:

- Không!

Ông Dậm lại gầm lên, giật phắt lấy đôi hoa tai:

- Mày chê hả? Chó lại còn chê cứt.

Ông tức tối bước vào nhà, gói đôi hoa tai bằng một chiếc khăn lụa cũng để lại từ thời ông Cử, cất kỹ vào hộp tủ khám trai, khoá lại.

Mãi đến chiều muộn, xác mẹ trẻ Phượng mới được bó chiếu rách, buộc lại sơ sài bằng lạt tre.

Một chiếc đòn đám ma đẽo vội từ cây xoan còn nham nhở vỏ.

Bốn người đàn ông hàng xóm khiêng thi thể bó chiếu của Phượng ra đồng.

Họ đào một chiếc hố nông choèn ở góc Cồn Nhà, cạnh Bụi Thằng Quỷ, chuẩn bị vùi đất.

Trời đã sắp tối. Mặt trời le lói hấp hối sau rặng cây.

Lúc đó, ông Dậm mới thủng thỉnh đi đến.

Ông thản nhiên ra lệnh cho bốn người đàn ông đang chực hất những xẻng đất xuống huyết:

- Để đó tao làm cho. Chúng mày về.

Mấy người hàng xóm mừng rỡ, phủi tay vào quần rồi rảo bước, rời khỏi Bụi Thằng Quỷ.

Trời gần sập tối.

Xác mẹ trẻ Phượng bó chiếu nằm bơ vơ dưới huyết.

Ông Dậm đứng trên miệng huyết, nhìn xuống, ngần ngừ một chút, rồi cả quyết bước xuống.

Ông cởi bỏ chiếc quần lụa nỡn.

Thân hình ông lại tồng ngồng phơi ra. Lần thứ hai trong ngày, như buổi sáng nay.

Ông giật bỏ những nút lạt tre đang bó tròn bên ngoài chiếc chiếu.

Ông cởi bỏ lớp vải liệm. Chỉ là thứ vải trắng nhợt, cứng quèo, đầy nút chắp vá do bàn tay vụng về nào đó dệt nên, phơi nắng lem nhem bán cho người người nghèo mua làm vải liệm.

Bộ váy áo đẹp đẽ của Phượng không biết ai đã lột mất. Có lẽ là bà Cả lột cất đi vì tiếc của.

Dưới lớp vải liệm, là Phượng.

Thân hình Phượng đã chết, cứng ngắc, trần mình phơi ra, dưới sự giằng giật không thương xót của đôi tay ông Dậm.

Một thân hình nuột nà, tái nhợt, vẫn đẹp mê hồn, tội nghiệp đến nao lòng dưới những tia sáng mờ cuối cùng của ban ngày.

Ông Dậm điên cuồng phục xuống, cưỡng hiếp như điên dại.

Những cú đạp chân của ông Dậm khiến đất trên miệng huyết đổ xuống, trộn lẫn mồ hôi, thành những đám nhão, tuột xuống khỏi lưng sau những rung giật, để lại những vết vằn vện trên lưng.

Có tiếng chim cô hồn kêu từng chuỗi như tiếng nấc nghẹn, dội lên từng hồi từ rặng ổi xanh um trong Bụi Thằng Quỷ.

Ông Dậm chợt nhìn thấy đôi mắt không nhắm nổi của người chết. Không ai vuốt mắt cho Phượng.

Đôi mắt mở trừng làm ông Dậm xù xuống.

Ông hậm hực vì chưa đã cơn.

Ông nghĩ ra một cách.

Ông lấy chiếc chiếu rách phủ lên mặt người chết.

Đôi mắt mở trừng trừng bị che phủ. Chỉ còn thân hình người đã chết phơi ra dưới huyệt.

Giờ thì ông Dậm đã lại nổi hứng.

Ông lại phủ sấp mình lên cái thây và cưỡng hiếp điên dại, rồi kết thúc trong một tiếng rú như tiếng tru của chó sói.

Chương 6

Đường con gái

Một hai ba bốn năm sáu bảy tám.

- Một hai ba bốn năm sáu bảy tám chín mười mười một...

Người đàn bà ngồi đếm những bức ảnh.

- Một hai ba.

Một là gương mặt đàn ông thô thiển, ụ thịt, võ biên, hai lỗ tai xéch ngược. Đôi mắt nhìn bản đục như mắt lợn. Bắp tay ụ những thịt.

Ảnh của một Trưởng phòng Công an huyện.

Bây giờ thì vị Trưởng phòng này đã trở thành một người điên lang thang không biết nơi nào là nhà.

Người đàn bà mỉm cười.

Đó là một trong ba gã đàn ông đã hiếp cô bé trên bàn thờ đến chết.

Gã là một trong những kẻ mắc bệnh bạo dâm. Những kẻ có sở thích khủng khiếp là phải cào, cắn, dùng dây điện trói và đánh đập đàn bà khiến cho người đó phải đau đớn lẫn lộn rên xiết, vãi máu ra đất rồi mới hành sự trong tiếng rên siết đó để hưởng cực khoái.

Gã là một trong ba kẻ: một trưởng phòng công an, một Giám đốc Sở Văn hoá, một Chánh văn phòng tỉnh uỷ, cam kết với nhau trong một cuộc nhậu, để chứng minh rằng, trên đời, gã đã ngủ với nhiều đàn bà, kể cả gái trinh và gái vị thành niên, nhưng không gì khoái lạc bằng cái việc ngủ với con gái lạ hoắc, mà phải hành hạ cho đến vãi máu, trong khi trói chặt bằng dây điện, rồi đánh đập tùy thích. Và đưa lưỡi liếm và mút máu cùng với nước mắt của nạn nhân, rồi trong khi đó, bên dưới thì cho dương vật vào, và hành sự trong tiếng rên xiết đau đớn của nạn nhân.

Bởi vì - gã cả quyết - con người ta khi cười cũng giống như khóc, và khi khóc cũng nhe răng giống hết khi cười. Vì thế, khi đau đớn đến tột đỉnh cũng y hệt như khi sướng đến tột đỉnh. Nhất là khi ta không phải là người chịu đau đớn, mà ta hưởng cái sung sướng từ bên dưới, từ toàn thân, trong khi tai ta và mắt ta thì nghe cái điệu nhạc rên rỉ và lưỡi ta thì nếm đủ vị vừa máu vừa nước mắt của kẻ mà ta đang làm tình.

Hai gã đàn ông kia há hốc mồm mà nghe, và nuốt nước bọt.

Và một kế hoạch đã được đặt ra.

Bởi vì chúng đã thấy có hai cô bé gái xinh đẹp ngày ngày vẫn qua lại lấy nước gạo và tiếp tế cho ai đó trên con đường đi từ thị trấn tới trại tâm thần. Chúng biết, đó là hai cô bé chuyên bưng bê dọn bàn, rửa bát, chần lợn trong quán cơm bình dân nhà bà Cả Bát ở ngã ba phía Bắc thị trấn.

Đó là hai con nhỏ duy nhất mà mỗi lần đám thực khách đưa nhau vào quán chè chén nhậu nhẹt, khi đã ngà ngà say, giở giọng nhả nhót nói năng tục tĩu, cấu véo, hai đứa liền quắc mắt lên vặc lại rồi lẩn đi. Khi bà Cả Bát mắng, bắt phải vào đưa thức ăn cho đám thực khách, hai đứa đành phải vào nhưng nhìn đám người say khả ố đó bằng ánh mắt khinh bỉ và căm hờn.

Chính ánh mắt căm hờn đó đã kích động ba vị khách quen khả kính của bà Cả Bát.

Hai cô gái này gầy guộc, chân tay mảnh mai, chưa phát triển hết, nhưng cô lớn hơn trông đã rất đẹp, với cặp mắt dài xếch buồn thăm thẳm, lông lánh như kim cương, nhìn ai thì không chớp. Mà nhìn như không nhìn người ta, trong mắt chỉ thấy một vệt xa thẳm của đường chân trời. Đường cong nơi eo và hông lại rất đẹp, như hai nét bút uốn lượn thanh thoát.

Cô bé ít tuổi hơn thì trông còn quá yếu ớt, nhưng trong trắng như một thiên thần. Chân tay cô thô, chứng tỏ con nhà phải làm việc nặng nhọc từ nhỏ.

Hai cô gái nhỏ lúc nào cũng đi cùng nhau. Hai đứa đối nhau, lúc thì gánh hai thùng nhôm đựng nước gạo, tay luôn xách một cái làn đựng một cái nồi nhỏ nhem nhọ thúi, có lẽ là đựng thức ăn cho ai đó trong trại tâm thần và hoa quả, và lúc về, cũng cái làn ấy, nhưng đã nhẹ tênh, đôi khi có một bộ quần áo lính đã cũ.

Xuất phát từ thị trấn vào khoảng sáu giờ chiều, đến trại tâm thần khoảng sáu rưỡi.

Chúng bắt đầu đi.

- Em về trước đi. Tranh thủ trời sáng mà hái mấy quả bứa mới chín. Kẻo tối rồi không biết đường nào, lội vào bụi rậm cắn cho thì khổ.

Miên dặn Hiền.

- Không, em đợi chị cùng về cơ.

- Em cứ về trước đi cho sớm. Chị ở lại đợi anh Linh thay xong quần áo, hôm nay anh ấy lại lên cơn sợ cơm. Chị phải ở lại thêm một chút.

Hiền ngúng nguẩy ra về. Trước khi về còn ôm lấy chị và áp má vào mặt chị.

- Hôm nọ chị nói là sau này chị em ta sẽ giàu à?

- Nhất định thế!

- Sao cái gì chị cũng cứ bảo là nhất định? Bây giờ chị em mình còn phải ở vĩa hè, nghèo rớt mả.

- Chị không biết sẽ giàu bằng cách nào. Nhưng dù có chết, chị cũng phải làm giàu và thoát ra khỏi nơi này.

- Để làm gì?

- Để chị em mình không bị đói, được đến trường như chúng nó, được có quần áo đẹp. Em xinh lắm! Chị sẽ làm cho em đẹp như tiên, để mọi người phải biết là em gái chị đẹp như thế nào. Phải là người như hoàng tử đến hỏi em thì chị mới gả nhé. Không phải ai cũng đến làm quen với em gái chị được đâu. Và cần nhất là chữa bệnh cho anh Linh.

- Nếu thế thì thích thật đấy. Nhưng em chẳng tin đâu. Làm sao mà chị có thể làm giàu được

- Chị làm được! Đã bảo dù phải ăn đất ăn sỏi, dù có phải mất đi một mắt một tay, chị vẫn phải thoát ra khỏi đây. Chị phải giàu. Chị phải đẹp như mẹ Phượng. Vì anh Linh bảo, mẹ Phượng, rồi ông bà sinh ra mẹ Phượng, là người vừa giàu, vừa có học, vừa đẹp. Chị không thể là người kém cỏi. Mẹ Phượng sẽ xấu hổ vì chị.

- Nếu chị giàu, chị có quên em không?

- Không bao giờ, em gái ạ. Ngày nào chị cũng nhớ lại em đã cứu chị khỏi cái ông điên cứ rượt theo chị và đòi ăn thịt chị đêm nào.

- Ừ, cái ông đó thật kinh khủng. May mà em bắt gặp.

Cô bé bật cười khanh khách:

- Em chạy vòng vèo mãi, bầy cho ông ấy rơi xuống vực. Ông ấy phải nằm dưới vực mà gào thét, mãi sau mới có người đến kéo lên. Ông ấy khoẻ thật. Ông ấy mà đuổi kịp chị, chắc ông ấy ăn thịt thật đấy!

- Đúng là mẹ thương mà đưa em đến cứu chị!

- Thì ngày nào em chẳng phải đi qua đó để lấy nước gạo về cho bà chủ! Em đi lấy vào lúc trại người ta mới rửa bát xong. Muộn mấy cũng phải lấy, nếu để đến mai thì nước gạo thiu mất.

Miên rùng mình:

- Khiếp! Chị nhìn răng ông ấy nhe ra vàng khè mà sợ muốn chết đứng, hai chân cứ bủn rủn bện vào nhau. Nay, bây giờ ông ấy vẫn sống trong trại đấy.

- Ôi! Nếu bà chủ của em mà không nuôi lợn, không sai em đi lấy nước gạo của trại, thì làm sao em gặp được chị nhỉ?

- May quá! Mẹ Phượng và ông bà chị run rủi cho em đến cứu chị đấy. Anh Linh nói mẹ và ông bà chị chết thảm lắm. Người ta nói người nhân đức mà chết thảm thì thiêng lắm. Em nhìn bàn tay chị này. Bàn tay gầy, ngón quá dài, lòng bàn tay quá rộng. Ông thầy tướng hôm nọ gặp chị ở chợ, nói rằng con bé này trông lạ quá. Cứ như đức thánh mẫu hiện hình vậy, làm mọi người xúm lại xem, chị xấu hổ gần chết.

- Chị ơi! Chị nhớ là phải thật nhanh giàu vào nhé. Em muốn nhìn thấy chị mặc áo đẹp. Chị đẹp lắm...

Hiền buông tay khỏi người Miền, trước khi đi còn cắn nhẹ chị một cái và cười tít mắt.

Miên nhìn theo bóng Hiền. Cô bé mảnh mai, gầy như liễu, mềm mại, chân tay rất dài, trông tội nghiệp như chú mèo con, như một bông hoa gầy nở trên một đài hoa giản dị vươn dài, đài hoa bạc màu. Cô bé đi tung tăng trong nắng chiều sắp tắt. Gương mặt sáng rỡ ràng.

Không ai nghĩ cô bé xinh đẹp này là con nhà mồ côi, mỗi ngày vẫn dậy từ ba giờ sáng để nhóm lò và rửa bát, đi lấy nước gạo về chần lợn cho bà hàng cơm ở phố huyện.

Miên thở ra nhẹ nhẹ. Cô thấy vui vì nghĩ đến bức ảnh chụp hai chị em hôm nọ, cô đang cất ở góc nhà và ngày nào cũng mang ra ngắm. Cô thấy Hiền thật đẹp, và mình cũng thật đẹp. Cả hai chị em đều rạng rỡ cười. Bà chủ hàng cơm cho hai chị em vài đồng bạc nhân ngày Tết Nguyên đán, bảo muốn mua gì thì mua. Thế là hai chị em rủ nhau đi chụp ảnh. Hai đứa chụp chung một kiểu, mỗi đứa lại chụp riêng một kiểu, đem khoe bà chủ nhà, bà bảo:

- Hai đứa mà trông thật ngon con mắt. Cố làm lụng đi rồi lớn tao gả chồng cho, ở luôn phố này!

Linh thay đồ dềnh dàng. Chiều nay Linh nôn oẹ liên tục, cứ luôn miệng kêu: “No quá, no quá!”. Miên giục mãi, Linh mới ăn được chút cháo của trại tâm thần và thay xong quần áo.

Miên hối hả bỏ bộ quần áo bẩn vào làn rồi vội ra về. Nắng chỉ còn là vài tia mong manh như sợi chỉ.

Không biết bé Hiền có nhớ hái mấy quả bứa không. Giờ này chắc cô bé đã về nhà lâu rồi. Hẳn là Hiền đã rửa xong bát đĩa và đang vừa tắm dưới gốc cau vừa hát nghêu ngao...

Miên thấy vui vui. Cô nghĩ đến ngày cô giàu có. Không biết bằng cách nào nhưng nhất định cô sẽ giàu có. Cô sẽ chữa bệnh cho anh Linh. Khi cô có tiền, những y bác sĩ và hộ lý ở bệnh viện sẽ không hắt hủi anh cô nữa. À, mà cô sẽ mua cả cái bệnh viện tâm thần này để chữa cho anh cô. Rồi chữa luôn cả cho cái ông ăn thịt người nữa. Cô sẽ kéo luôn cả những người tâm thần đang lang thang điên dại ngoài đường kia vào nuôi nắng, mặc quần áo cho họ. Trời ơi! Nhiều người điên dại quá. Đi đâu cũng thấy người điên. Anh Linh bảo ở đây mà không điên mới là chuyện lạ.

Miên rảo bước. Nắng đã tắt hẳn, đường thưa thớt người qua lại. Cô cố bước thật nhanh cho tới quả đồi bên đường có bụi cây bứa. Cô nghĩ rằng mấy quả bứa sắp chín đó nhất định phải là của mình, phải thuộc về mình. Hai chị em cô đã để ý đến nó từ lúc chúng còn xanh và giấu chúng vào những túm lá để che những con mắt cũng tinh như mắt sáo sậu của lũ trẻ con khác. Quả bứa phải thuộc về chị em cô. Cũng như nhất định cô phải giàu có.

Miên đến gần cây bứa và nhìn lên.

Ba quả bứa, cô nhìn thấy rõ ràng lúc đi, bây giờ vẫn còn một. Trong bóng tối sẫm, cô vẫn thấy nó đung đưa như mồi mọc trong chùm lá, như cảm thấy màu vàng ứa mật chua của nó.

Miên nuốt nước miếng. Cô bước vào, vươn tay định hái nốt quả bứa, trong lòng thầm trách con Hiền đoảng quá. Ba quả bứa, chị em đã để dành mãi, chiều nay trước khi về chị còn dặn là lấy cả ba quả, thế mà chỉ lấy hai, còn để sót một. Ba anh em, chẳng lẽ anh Linh không có quả nào.

Miên vươn tay, kiễng chân níu cành bứa xuống. Cành rung rinh, quả bứa nằm gọn trong tay cô.

Cô mỉm cười, đưa quả bứa lên miệng và lại nuốt nước miếng lần nữa. Cô nhìn xuống chân, thận trọng bước ra để đề phòng gai cào và rấn cắn.

Bỗng cô thấy lăn lóc dưới chân mình một quả bứa chín vàng bị dập nát.

- Trời, con bé này đoảng thật! Đã quên một quả, lại còn để dập một quả nữa.

Thế là ba quả bứa chỉ còn một. Miên nhặt quả bứa lên, xem còn ăn được không, cẩn thận cho khỏi tiếc, thì bỗng thấy một quả bứa khác đã bị ai giẫm nát đang lăn lóc trong bụi cây.

Miên thốt kêu lên. Cô bắt đầu thấy rờn rợn khi nhìn thấy dấu giày chi chít in trên đất đỏ và làm đổ rạp những bụi cây cỏ rậm rạp chung quanh.

Một mùi khai nồng lẫn mùi rượu mang lại vị ghê tởm nồng nặc xông lên đầu đây.

Cái mùi đó Miên biết lắm. Vì cô chạy bàn ở quán phở và cơm bình dân. Những người khách đến ăn, uống rượu, bia, mặt đỏ gay gắt. Họ xếp những thùng bia cao hơn người và thách đố nhau uống bằng hết, vỗ tay tán thưởng mỗi khi có người uống được mấy cốc một lúc, mỗi lần uống lại hét lên "dô, dô..." và văng tục. Họ giật giải vô địch uống bia rượu bằng cách chốc chốc lại đứng lên đi vào toa - lét, có người không thêm vào cao, đứng ngay cạnh hàng rào mà tia ra, bất kể có người nhìn thấy hay không. Thấp thoáng bóng hai chị em hoặc bà chủ đi lại, họ lại còn cố tình quay ra để trêu chọc. Có người còn đưa tay móc họng cho nôn ra rồi lại uống tiếp. Trong những câu chuyện của họ, chỉ thấy sự tục tĩu hoặc mách mung.

Miên quá biết cái mùi đó.

Cô ghê sợ nhìn quanh. Một linh cảm khiến cô sờn gai ốc khắp cánh tay. Cô nhìn chăm chăm vào quả bứa bị đôi giày của ai tàn nhẫn xéo nát.

Quả bứa đã được hái xuống. Mà chỉ có hai chị em cô biết về những quả bứa này. Thế tức là Hiền đã đến đây. Vậy Hiền đâu?

Cô cuống cuống dáo dác nhìn quanh.

Cô đi theo dấu giày, tiến đến lùm cây rậm rạp, nơi có quả bứa nhiều dấu giày xéo nát.

Bỗng thấy một bàn tay ai đang giơ sừng giữa lùm cây, sáng mờ mờ dưới trăng, dưới ánh sao hôm lờ mờ rọi xuống từ trời.

Miên như bị hút vào, bước tới.

Cô nhìn thấy một chiếc áo của ai bị xé rách tơ tã đang lay phần phận trên bụi cây.

Chiều nay, bé Hiền cũng mặc áo màu xanh.

Miên như bị nghẹn thở. Cô không dám kêu lên vì một linh cảm hãi hùng đang bóp chặt trái tim cô.

Chân Miên như bị rút gân. Cô phải lết đi trong đám cỏ tranh và bụi cây.

Chợt cô nghe tiếng thở hồng hộc và tiếng gào rú man dại vắng đến, rất gần.

Miên chưa bao giờ nghe thấy những tiếng kêu như thế. Những tiếng kêu không phải giống người. Những tiếng kêu không phải phát ra từ mồm miệng người ta, mà từ một chỗ thủng nào đó phụt ra trên cơ thể. Như tiếng kêu đặc quánh của bùn đầm lầy.

Có nhiều người đang quần đảo quanh đây.

Ai ở đây vào lúc này? Một thung lũng hoang vắng, chỉ có những bụi cây lúp xúp và cỏ tranh?

Miên nằm dán xuống mặt đất. Cô căng mắt ra cố nhìn cho rõ đám người đang lơ nhố dưới vuông đất trũng mọc đầy cỏ, cách nơi manh áo xanh của Hiền đang bay phần phật trong gió khoảng mười bước chân.

Miên không thể tin vào mắt mình.

Đó là một đám gồm ba người đàn ông lực lưỡng.

Chúng không mặc quần áo. Mớ quần áo của chúng bị vứt thành một đống bèo nhèo dưới chân.

Hai đứa trong bọn chúng đang lồm ngồm quỳ, mỗi đứa giữ chặt chân và tay một người con gái loã lồ, đang bị dằn ngửa trên đám cỏ, miệng nhét giẻ.

Hai gã đàn ông cố sức căng hai chân của người con gái giang ra, như cách người ta căng một con ếch.

Ở giữa, dưới chân người con gái, giữa hai đùi bị kéo dẹt ra như chiếc kéo bị mở căng hết cỡ, là một gã trần truồng đang dập lên dập xuống như điên dại. Cái mông trần truồng và nhọ nhem nhọ thủi của gã nhún nhảy và rung giật kỳ lạ. Mồm gã không ngớt nhay cắn cặp vú của người con gái.

Cả ba đứa cất lên những tiếng rú như tiếng tru của chó sói.

Rồi một trong hai gã đang giữ chân tay cô gái lao tới, hất văng gã đang nhấp nhồm trên mình cô:

- Mẹ mày! Lần thứ ba rồi đấy nhá. Bây giờ đến lượt ông...

Miên giật mình vì nghe tiếng nói quen quen. Tiếng nói của một trong những thực khách thường đến quán cơm của bà Cả Bát, nơi cô và bé Hiền vẫn đi làm thuê rửa bát, đi lấy nước gạo, chần lợn để kiếm sống và thăm nuôi anh Linh trong bệnh viện tâm thần.

Gã đàn ông đang nhấp nhồm trên mình cô gái bỗng rú lên thật lớn, ngoác miệng ra cắn nát cả bầu vú bên trái mới nhú như chũm cau của cô gái, rồi mới chịu đỡ vật ra bên cạnh, thở hồng hộc.

Gã đàn ông râu rậm lại đã nhấp nhồm như điên dại giữa hai đùi cô gái.

Cái gã đàn ông gầy gò hơn, có vẻ thấp cổ bé họng hơn cả, vẫn phải một tay giữ đùi cô gái, một tay đặt vào dương vật của gã, bàn tay cũng cử động lên xuống như điên loạn, miệng há ra thèm khát nhìn gã đàn ông đang cưỡng hiếp cuồng loạn người cô gái.

Bổng gã kêu lên:

- Ô, sao trông mắt nó đảo ngược lên thế này?

Gã buông tay, nhìn tận mặt, rồi hốt hoảng:

- Thôi bỏ mẹ! Nó chết từ lúc nào rồi.

Hai gã đàn ông kia lỏng người, lồm cồm bò dậy.

Trăng soi tỏ mặt cô gái vừa bị hiếp.

Bây giờ Miên mới nhìn rõ mặt cô gái.

Cô rú lên.

Người con gái bị ba gã đàn ông thay nhau hãm hiếp, hai chân bị kéo căng giăng ra như một chiếc kéo, miệng bị nhét giẻ, là bé Hiền và giờ này đã chết cứng đờ.

Tiếng rú hãi hùng và uất hận của cô khiến ba gã đàn ông giật mình nhìn quanh. May mà sức của Miên yếu, lại quá hoảng sợ, nghẹn cả cổ, và cô đang nằm lết trong bụi cây nên ba tên hiếp dâm chỉ cảm thấy nghi hoặc mà chưa kịp trông thấy cô.

Một tên nhìn quanh, mặt căng thẳng, tai vểnh lên:

- Có người đến! Chúng mày à!

Chánh văn phòng tỉnh uỷ - kẻ vừa đập như điên dại giữa hai đùi cô gái, miệng mút máu và liếm lên đôi bầu vú bị cắn nát của bé Hiền, mồm rú lên từng đợt vì khoái cảm như lợn bị chọc tiết, bình tĩnh vừa đứng lên vừa xoắn quần:

- Người đâu ra! Chúng mày chỉ thần hồn nát thần tính.

- Nó chết thế quái nào được. Nó đang sướng thì có.

Gã mặc quần, kéo khoá, xơ - vin đàng hoàng, rồi cười hỏi:

- Chúng mày thấy thế nào?

Giám đốc Sở Văn hoá lấm lét nhìn quanh, cũng nhanh chóng kéo phéc-mơ tuya:

- Quá khoái. Chưa bao giờ khoái rợn người thế này. Ông anh thật là số một về thú ăn chơi quái đản trong thiên hạ.

- Chuyện. Tao lãnh đạo chúng mày. Đã lãnh đạo được hồn thì xác cũng phải là số một mới đi cùng được với chúng mày, khiến chúng mày phải quy phục.

Riêng Trưởng phòng Giáo dục huyện thì vừa mặc quần vừa hoang mang ngắm kỹ gương mặt bất động của cô gái. Bỗng gã kêu lên một tiếng thoảng thốt, cúi nhìn tận mặt cô gái, tát vào má, động lên chân, thấy vẫn không cử động, lại thấy máu đọng thành vũng dưới thân mình cô, liền hốt hoảng:

- Thôi! Nó chết thật rồi! Mau biến đi không chết cả nút!

Mấy gã kia giật mình, nhìn kỹ. Gã gầy hơn lâu bầu:

- Chỉ tại các ông cứ chệt cổ nó không cho kêu. Hiếp con gái bé thế này, các ông dữ như hùm, nó không chết mới là chuyện lạ.

- Bây giờ làm thế nào đây?

Một gã nói:

- Muốn sống hơn người thì phải chịu nguy hiểm thôi. Bây giờ mặc quần áo vào, ra xe, rồi ngay tức khắc ra ga lên tàu đi công tác xuống Hải Dương. Ai hỏi thì nói là đến Hải Dương từ lúc 6 giờ tối. Nghe rõ chưa?

Trắng đã lên.

Miên trông rõ một thân hình loã lồ của Hiền đang nằm trong bụi cây, chiếc quần bị xé rách tơi tả với những mảnh vải bay lạt lững chung quanh.

Đôi vú bị cào nát, những vết máu chưa kịp khô. Đôi vú chỉ vừa mới nhú, như chũm cau. đầy những vết ngón tay vụn xoắn tàn bạo.

Rõ nhất là đôi chân, dài, đùi chưa nảy nở, trắng muốt, cứng đờ dẹt ra hai bên, máu vẫn rỉ rỉ chảy ra, đọng thành vũng loang lổ dưới ánh trăng.

Ba gã đàn ông mặc xong quần áo. Một gã đã ngồi vào sau tay lái. Một gã đã leo lên xe. Một gã còn đứng tênh hênh vạch quần vào bụi cây, bỗng thấy tiếng sột soạt. Gã giật mình. Vừa kịp thấy một bóng người bé nhỏ đang lồm cồm bò lết gần đó. Gã hô hoán:

- Bắt lấy nó! Giết ngay! Lộ chết mẹ cả rồi!

Và chúng rầm rập đuổi theo.

Chương 7

Đứa con vàng nghệ

. Đến nỗi tượng đó nói được và giết chết những ai không chịu thờ lạy mình...

(Kinh thánh - Tân ước)

Đến hạn cúng mở cửa mả cho mẹ trẻ Phụng.

Người ta nói rằng, sau những ngày mới chết, xác chôn xuống đất, hồn phách người chết vẫn quần quanh lưu luyến quanh mộ, không siêu thoát được. Hồn mà quần quanh bên mả, là hồn bị giam cầm. Nếu không làm lễ cúng mở cửa mả, hồn sẽ khổ, không về cõi khác. Mà hồn không về cõi khác thì sẽ ở lại ám quẻ người sống ốm đau tai họa.

Ông Dậm và bà Cả vẫn ăn ngon ngủ kỹ, không nhắc nhở gì đến lễ mở cửa mả.

Thằng Hai, thằng Ba nhà ông Dậm, lúc mẹ trẻ còn sống thì mê mẩn vì sắc đẹp, nay mẹ trẻ chết thì vừa tiếc vừa ngẩn ngơ sợ hãi, khoảng canh ba là cứ mơ thấy mẹ trẻ về đánh đu trên cành tre, rồi trên đầu ổ rơm, xiêm áo rực rỡ tung lên trời như đám mây hồng mây tím, để lộ thân hình nõn nà óng chuốt, đôi chân xinh xinh với những chiếc móng tái nhợt, cổ lằn vết dây thừng.

Hai anh em không ngủ được, vừa thích mơ thấy mẹ trẻ vừa sợ, đến ngày mở cửa mả không thấy bố mẹ nói gì liền lួc trộm một quả trứng và xới một nắm cơm giấu vào trong vạt áo, mang bát cơm quả trứng ra mộ mẹ trẻ ở góc Cồn Nhà, trong Bụi Thằng Quỷ.

Đến nơi, hai đứa nhìn quanh quần, thì thấy đang giữa ban trưa mà rặng ổi dại rậm rì xanh um như màu mực. Những đám cỏ mần trâu, cỏ tranh, cỏ tía ba lá, cây chua me đất, cây bìm dại leo vắn vít, mộ phẳng lì như chưa từng chôn mẹ trẻ Phụng, như không hề có một xác chết nào đã được chôn cách đây ba ngày.

Chỉ có đám ổi rậm rì trong Bụi Thằng Quỷ cứ kéo kẹt hoài như than như khóc.

Thằng Ba hỏi thằng Hai:

- Mà có biết sao bố lại chôn mẹ trẻ ở đây ?

Thằng Hai mắng:

- Phải gọi tao là anh!

Thằng Ba bĩu môi:

- Xì, anh với chả iếc. Bố bảo đừng bắt chước cái lối điệu đàng của bọn tiểu tư sản.
 - Thôi được! Chôn mẹ trẻ ở đây là để trị cái tội dám chống lại bố.
 - Mẹ trẻ chết, còn chống cái nỗi gì chứ?
 - Mà không biết à, bố hận mẹ trẻ tận xương.
 - Vì sao? Bố làm mẹ trẻ khổ thế mà.
 - Tao không biết. Chỉ nghe bà Cả Cháy nói làng này xưa nay, ai chết oan, chết vì đẻ, vì hủi, thì chôn ở Bụi Thằng Quỷ.
 - Chôn ở đây thì khác gì ở bãi tha ma? Đàng nào cũng chỉ là một nắm đất.
 - Đây là nơi ở của giống quỷ. Thế mới gọi là Bụi Thằng Quỷ.
 - Có thằng quỷ thật à? Thằng quỷ đỏ hay đen, quỷ có phải đi đánh dậm không?
 - Làm sao tao biết được. Chỉ nghe nói ngày xưa có một thằng bé chết đói, chết oan, bố mẹ chết đói cả. Nó lết đi xin ăn, cả làng không ai cho một miếng, thế là nó rúc đầu xuống hầm cá trê mà chết.
 - Sao chỗ đáng rúc không rúc lại rúc đầu xuống hầm cá trê?
 - Thì nó bé biết gì, thấy con cá, nó nghĩ là ăn được, rúc đầu xuống...
 - Khiếp, rúc đầu xuống hầm cá trê thì ngạnh nó đâm cho cũng đủ chết điếng, đau lắm...
 - Ừ, chết thảm lắm, chết không ai chôn, mới tự đùn lên, phủ kín xác, chỉ còn hai con mắt cứ mở trừng trừng. Rồi hai con mắt mọc lên hai cây ổi đỏ. Mỗi cành nghều ngào uốn dẻo như tay người.
 - Cành ổi đỏ trong bụi này ấ à? Chuyện của mà nghe ghê chết! Thế rồi sao?
 - Ừ! Thằng quỷ lúc sống bị người làng bỏ, chết đi, lúc nào cũng khóc. Mà không có ai ôm ấp, chết đành mọc cánh tay để ôm người khác...
 - Thế thì có gì mà sợ?
 - Mà lại gần đây. Bây giờ bỗng dưng có một mớ cành cây tự dựng quẩn lấy người mà, thít chặt vào, mà có nỗi gai ốc mà bỏ chạy không?
- Thằng Hai nói thế, rồi bất thần giơ hai cánh tay nghều ngào quẩn chặt lấy thằng em.
- Thằng Ba bỗng nổi gai ốc, hét lên, cố gỡ tay thằng anh, đấm đá lung tung.
- Thằng anh cười khanh khách như bị ma cù:

- Thấy chưa! Vì ai cũng sợ, nên mới chôn những người chết oan vào đây, cho Thằng Quỷ giữ chặt lấy họ, không cho ra ngoài lang thang oán trách người sống...

Thằng Ba bực tức càu nhàu:

- Chính mày là thằng quỷ thì có...

Thằng Hai đang co chân định đá phốc vào mông thằng Ba, thì rợn người vì tiếng gió, căng chân đang tung cao rơi hẫng xuống.

Tiếng gió đổi chiều, như từ giữa bụi cây vụt thổi ra, nghe như rên như khóc.

Những cành ổi dại màu tím đỏ, màu xanh đen, vỏ bong lở lói, đung đưa như những cánh tay đang vươn dài, vung vẩy, quấn chặt. Táo tợn như thằng Ba mà cũng thấy ghê sống lưng.

Tiếng động xạc xào, kéo kẹt trong bụi cây càng vắng ra, choán ngập cả cánh đồng lều hều những xác rạ đen xỉn vừa bị trận lụt nước lợ ăn mòn nổi phập phồng trên mặt nước váng phèn chua.

Bụi Thằng Quỷ nổi rõ lên như một quầng tối thẫm màu đỏ và màu xanh đen, rậm rạp như một khuôn mày rậm cau lại giận dữ và oán hận, như một vết nhức nhối trên cánh đồng sầu thảm chỉ thấp thoáng những bóng người săn bắt vài con cua con ốc, nhặt mót vài bông lúa trời ngoi ngóp. Không thấy bóng người cày cấy. Nông dân còn mê mãi đấu tố và chia "quả thực". Những nhà khá hơn một chút, nghĩa là có vài sào ruộng, thì đang mê mãi lấy lòng cán bộ đội để không bị lên thành phần.

Gió từ giữa bụi cây càng xoáy mạnh.

Những cành ổi dại rạp cả xuống mà đung đưa, quạt rạc rài trên mặt đất, xiêu dạt cả đám cỏ dại. Những cành ổi xanh đỏ như những bàn tay quờ quạng tìm kiếm.

Hai anh em lắng nghe, sững sờ nhìn những cành cây, cảm thấy không gian chung quanh như những giọt sương lạnh giá thấm vào tận xương.

Hai đứa xanh mặt nhìn nhau, vừa muốn bỏ chạy, lại cũng không cưỡng lại được ý muốn xem trong bụi cây có gì.

Thằng Hai lẩm bẩm:

- Mả mẹ trẻ đâu nhỉ? Rõ ràng hôm trước mới chôn ở đây, nắm mả còn nổi trên mặt đất, mà giờ không thấy đâu. Hay là ta nhớ nhầm chỗ?

Thằng Ba nói:

- Chắc mả mẹ trẻ trong này. Ta vào đây xem.

Hai đứa lội vào vài bước chân, vạch những cành cây ngó nghiêng.

Bỗng thằng Hai ngã lặn ra đám cỏ, cầm khẩu. Mồm há ra không nói được.

Thằng Ba bạo dạn hơn, cũng sợ đến líu cả lưỡi, tè cả ra quần. Nó cố lôi ông anh ra ngoài, tát vào mặt anh cho tỉnh rồi kéo xồng xộc dậy, chạy bán sống bán chết.

Hai đứa không rõ bằng cách nào, bò hay chạy, mình lấm bê bết, lảo đảo về đến cổng, thấy ông Dậm đang quàng chiếc xà cọt vào vai, chuẩn bị đi họp thành phần cốt cán, liền hào hển nói không ra hơi:

- Mẹ trẻ... Mẹ trẻ sống lại không chết. Mẹ trẻ... đang ở trong Bụi Thăng Quý.

Ông Dậm cho mỗi đứa một bạt tai, khiến cái xà cọt văng ra khỏi vai:

- Lũ mê tín dị đoan. Tuyên truyền giọng điệu phản động. Cấm khẩu chúng mày.

Thằng Hai, thằng Ba hai tay ôm má, miệng vẫn thè thốt:

- Thật mà bố. Chúng con nghe tiếng đưa võng, tiếng than khóc, chúng con mới nhòm vào. Thì thấy mẹ trẻ.

- Láo!

- Thật mà! Mẹ trẻ đẹp lắm. Đang đưa võng. Trên võng có thằng bé có con cu bằng quả ớt. Thằng bé có ba đầu sáu tay, mắt như đèn pha...

- Láo! Nhảm! Chết rắp cái lũ ngu chúng mày!

Ông Dậm lại quát.

Nhưng ông đã run rẩy trong dạ. Mắt ông hươ lên trời:

- Tao đi đốt cái Bụi Thăng Quý. Tao băm nát cái gờ mê tín dị đoan...

Ông nhặt xà cọt bị văng xuống đất vì đã vung tay bạt tai hai thằng con dám đưa tin dữ. Ông đưa tay phủi bụi, nhổ nước bọt gột sạch chỗ bùn bám trên nắp xà cọt, bước ra ngõ.

Đội cốt cán đang chờ ông.

Không có ông Dậm thì họp cũng bằng không.

Đêm nay họp để tố tội, quyết định lên thành phần cho năm nhà trong thôn.

Năm nhà đó cũng chỉ là hạng bán lưng cho trời, bán mặt cho đất, quanh năm quần quật mới có miếng ăn, một năm chỉ được ba tháng không phải ăn rau ăn sắn độn. Nhưng thôn đang thiếu người làm địa chủ. Phải đủ. Nếu không, sẽ bị xếp loại là thôn yếu kém. Đủ cái gì nhỉ...? Ông Dậm lẩm bẩm, mãi không nhớ được cái mà cán bộ đội cải cách vẫn nhấn mạnh.

... À, đủ năm phần trăm. Nhất định phải tìm ra cho đủ năm phần trăm địa chủ để diệt tận gốc. Không đủ không xong, là chưa hoàn thành nhiệm vụ, là mất lập trường vô sản. Là đồng lõa và bao che cho bọn bóc lột, là liếm gót giầy Việt gian và làm ảnh hưởng hòa bình thế giới. Mà những loại bao che bóc lột, liếm gót Việt gian thì sớm muộn cũng bị đưa ra kiểm thảo hoặc đấu tố...

Cuộc lên thành phần đêm nay, dù định bắt đầu từ lúc đỏ đèn, nhưng ông Dậm đến muộn, cũng không ai dám giục họp trước, kể cả cán bộ đội. Cả đám mười hai người ngồi đập muỗi đen đét hoặc gãi lưng, nghe tiếng trâu đói thiếu rơm ăn, húc sừng vào dóng chuồng kêu còm cộp, sốt ruột mà không dám kêu ca, dù đến nửa đêm vẫn phải chờ ông Dậm.

Nếu không có ông, thiếu những lời đấu tố bịa tạc vu cáo như thật của ông, với một niềm tin đinh ninh rằng ta muốn ai chết, kẻ đó phải chết, thì sẽ không ai đủ máu mặt để quy tội địa chủ cho mấy nhà nghèo lành như đất kia.

Khuya, những người kiên nhẫn nhất cũng đã bắt đầu sốt ruột. Cán bộ đội cải cách đã cau mặt lại, nghĩ rằng cái lão Dậm này càng ngày càng quá mù ra mưa. Bần cố nông đóng khổ cời trần mà lên làm chủ nhân ông được mấy bữa, giết được một số người là đã lên mặt không coi ai ra gì. Cứ đà này, có ngày lão đứng lên đấu tố cả mình là địa chủ cũng nên. Có gì ta phải phòng thân trước. Bây giờ, đâu đâu cũng thấy đấu tố, người ta tranh thủ trả thù nhau. Không biết thế nào mà lần.

Người cốt cán chuyên trông coi cọc trói, súng kíp và dây thừng xoay người nhìn sang chái nhà tối om.

Không nhìn thấy gì trong bóng tối đen đặc. Ngọn đèn dầu lạc đã đốt lên trong cuộc họp chỉ đủ soi chập chờn những mặt người dử dằn, hốc hác, tội nghiệp, đang hằn lên vệt đỏ bầm hằn học ganh tị, một quyết tâm hùng hực và cả một nỗi hoang mang.

Người cốt cán chuyên trông coi cọc trói và dây thừng không nhìn thấy gì trong bóng đêm nhập nhoà.

Nhưng anh ta đã duyệt lại đủ cả, thấy rõ mồn một trong đầu.

Ba chiếc vồ đập đất nay còn hai, một đã gãy cán vì cuộc trừng trị tên địa chủ mới lên thành phần cách đây ba ngày. “Lão Uông thật cứng đầu. Đập đến gãy cả cán vồ vẫn còn thoi thóp! Bây giờ thì còn hai vồ, một súng kíp tạm tịt. Súng tạm tịt bắn mấy khi chết ai, chủ yếu để ra oai. Bắn vài phát để chứng tỏ ta đây là quân chính quy, có súng có ống, vũ trang có đẳng cấp quốc gia, bọn phiến loạn và bọn bóc lột, bọn phản động chó coi thường.

Làm nhiệm vụ xử tử các tội nhân đã có những thứ không tốn kém gì, như vồ đập đất, cuốc và dây thừng hoặc bất cứ cái gì vớ được. Thừng còn tốt. Cọc thì cắm đâu vẫn đấy, không phải trông coi gì. Có các vàng cũng chẳng đưa nào dám sờ vào cái cọc ấy.

Đêm đêm, người trông coi súng và cọc bắn nhìn thấy những cái đầu ngoẹo gục xuống mồm cọc, nhìn vào tận mặt anh ta mà cười, nhe răng đầy máu đỏ rồi đưa tay vuốt hờ lên mặt.

Có tiếng chân nặng trĩu, dội thậm thịch đầu ngõ. Mọi người ngồi thẳng dậy. Không nhìn thấy gì trong bóng tối, mọi người đều biết ai đang đến.

Ông Dậm bước vào. Vai lủng lảng xà cột. Từng bước chân như những chiếc vồ đập xuống đất. Đôi lông mày chỗi xế cau gắt lại. Ẩn dưới đôi lông mày là đôi mắt lộ thần, nhìn bình thường mà như trợn trừng, phát tán một thứ ánh sáng như ánh sáng của mắt con rắn lục.

Mười hai người chờ họp thở phào nhẹ nhõm.

Chủ tọa bỗng trở nên tự tin, đứng lên xoa xoa hai tay, bắt đầu cuộc họp, mắt không rời đôi mày chổi xể của ông Dậm, tinh hoa của cuộc họp hôm nay.

Người trông coi cọc bắn thử dài.

Tối mai, cùng lắm là sáng ngày kia, sẽ phải đụng đến những thứ đang nằm im trong chái nhà.

Sẽ phải đụng đến ít nhất là ba cái đầu.

Rồi xem, sau cuộc họp đêm nay, ngày mai đấu tố, năm nhà kia sẽ phải nhận tội đã ăn xương hút tuỷ của bần cố nông, tội làm tay sai cho giặc, tội đã giàu có, tội độc ác đến mức đổ cả tấn gạo xuống sông trong khi nông dân chết đói.

Cuộc đấu tố sẽ tuyệt hảo, nếu khéo bố trí được vài bà đứng lên tố rằng thằng địa chủ này nợ đã hiếp bà trong đồng rơm hoặc đã hủ hoá với chính mẹ mình.

Hôm nợ, chính lão Uông đã bị bà Mạ đứng lên xỉa xói, đập váy vào mặt vì cái tội đã hiếp mẹ bà ta vào tháng bảy năm ngoái.

Khi lão Uông khóc, nói rằng mẹ bà Mạ đã chết từ tháng tư năm kia, làm sao tháng bảy năm ngoái lão có thể gặp người chết mà hiếp được. Đám dân làng đang ngùn ngụt căm thù, nghe thế, cũng không nén được, liền cười ồm lên. Bà Mạ bẽ mặt, nhảy lên vả vào miệng lão, chửi xối xả, cho cả tông chi họ hàng nhà lão ăn đủ thứ bắn thử.

Lúc đó, cán bộ đội thấy tình thế nguy hiểm, không chữa không xong, không đối phó kịp thì công vận động đấu tố bao nhiêu ngày này biến thành công toi, buổi đấu tố đã khởi động được đến thế, mà bây giờ có cơ biến thành trận cười, liền vội bước tới, đồng dặc:

- Chiến sĩ cốt cán Nguyễn Thị Mạ, nói thế đủ rồi. Ở đây không ai không biết tội ác của tên Việt gian địa chủ bóc lột này. Phải không, thưa đồng bào?

Đồng bào ở dưới bớt cười, nhưng không khí xiu hẳn.

Cán bộ đội lại lớn tiếng:

- Cái chuyện lão Uông hiếp mẹ cốt cán Mạ thì dù thời gian có chênh lệch, nhưng bản chất vấn đề vẫn là một. Dù mẹ bà Mạ có chết từ năm kia, nhưng cái chuyện mà hủ hoá thì nó kéo dài, không chỉ một lần là xong, nên chuyện bà Mạ nói vẫn là sự thật thôi.

Lão Uông uất nghẹn, đầu tiên còn tức giận, sau không nói nữa, mở to mắt chăm chăm nhìn người đàn bà trước mặt, nhìn lão Dậm, rồi nhìn cả đám cán bộ đội cải cách đang lãnh đạo đám đông đấu tố rầm rập chửi rửa gào thét dưới kia, thẳng thốt.

Khi cán bộ đội cho lão nói lời cuối cùng, lão Uông chỉ nói:

- Ta đã mất một tay, họ hàng và đồng chí của ta nhiều người đã chết để giành đất nước, trao vào tay một lũ bỉ ổi thế này ư?

Thôi, ta chết đi là phải. Hồ Chí Minh ơi! Ông ở đâu?

Rồi lão Ông đập đầu vào cọc bần. Nhưng sức yếu quá, đập đầu mà không chết, chỉ thấy máu chảy đầy mặt, máu che phủ không còn nhận ra đâu là hai con mắt.

Ông Dậm và cán bộ đội cải cách lập tức giơ vạt nắm tay lên, hô to:

- Đả đảo thằng địa chủ Việt gian phản động bán nước hủ hoá hiếp cả mẹ nông dân lại còn dám khinh rẻ đoàn thể và anh em bần cố nông!

- Đả đảo! Đả đảo

Đám đông như bị thôi miên. Nhiều người ngơ ngác hô vuốt đuôi vì có nhiều tiếng quá, không biết chọn tiếng nào để hô theo cho phải, đành cuống cuồng hô to:

- Hủ hoá! Hủ hoá!

- Khinh rẻ! Khinh rẻ!

Cán bộ đội nghe, nhăn mặt như ăn phải dấm. Nghĩ bụng: Nói nhiều lời với cái bọn này thì coi chừng hố to. Ai lại hô to “Hủ hoá, hủ hoá” bao giờ!

Rút kinh nghiệm, anh ta bèn hô một câu thật ngắn gọn:

- Trí phú địa hào đào tận gốc trốc tận rễ!

Đám đông ở dưới giơ nắm tay lên phản đối rần rần. Người sẵn cuộc giơ cao cuộc. Sẵn liềm giơ cao liềm. Những chiếc cào răng gãy lỗ chỗ cũng giơ cao.

- Bần! Bần chết cái thằng chó Việt gian phản động mà còn già mồm ...

Cán bộ đội và ông Dậm cùng hét lên điên cuồng.

Súng kíp nhả đạn. Loạt đạn đầu tiên đi chệch ra ruộng mạ.

Người bắn điên cuồng bóp cò. Người lão Ông giật lên, như đã trúng đạn, nhưng không phải.

- Hồ Chí Minh! Ông ở đâu?

Nghe nói, lão Ông là bạn hoạt động với bác Hồ. Lão là người lập những chi bộ cách mạng đầu tiên thời hoạt động bí mật những năm 29, 30. Nhà lão Ông không đơn thuần như nhà người ta. Trong vườn, dưới bụi tre, là căn hầm bí mật ba tầng mà cả nhà lão đã đào trong bao nhiêu đêm thì không biết, chỉ biết cả bố mẹ vợ con thay nhau đào như chuột chũi, bọc đất vào thắt lưng, gàn sáng lên ra bờ ao đổ. Đào mãi thành ba tầng hầm, để nuôi giấu cả một tiểu đội cán bộ, sau này là lãnh đạo du kích khắp cả miền. Cơm có ba bát thì mỗi người trong nhà lão Ông nhin đi một bát để nuôi giấu cách mạng.

“Lão Ông làm thế là ngu hay khôn nhỉ?”

Người trông coi vồ và cọc trói tự hỏi. Suy nghĩ của anh ta bị cắt ngang.

- Vồ đâu! Lập tức sử dụng vũ khí của cách mạng để xử tử tên địa chủ phản động, tên tay sai Quốc Dân Đảng...

Vồ đã ra tay. Vồ đã giơ lên cao. Vồ lại hạ xuống. Đôi mắt lão Ông hiện lên mờ mờ qua làn máu. Không oán hận, không giận dữ, mà thảng thốt ngạc nhiên.

- Nhà Cu Lương đấy ư? Sao con lại giết ta?

Vâng, tao là Cu Lương đây!

Tao không là Cu Lương thì là ai!

Cu Lương này hồi trước đã từng làm liên lạc cho lão Ông một thời gian.

Có lần Cu Lương bị rắn độc cắn, lão Ông, lúc đó đang ở dưới hầm soạn công văn, thấy Cu Lương ôm chân hét lên, thì bỏ bút, nghiêng mắt xem xét vết cắn, rồi bảo Cu Lương cố chịu đau, lão Ông lấy con dao nhíp rạch vết thương, nặn máu ra. Máu vẫn không chảy được. Lão Ông đành cúi xuống, ghé miệng vào, hút nọc rắn ra khỏi vết cắn rồi giở quyển sách chi chít chữ Nho ra đọc, rồi lấy thuốc gì không biết, rịt vào. Cu Lương sốt mấy hôm thì khỏi. Hú vía! Cùng là bị rắn cắn nong cắn, nhà Hoe Chít ở xóm dưới đã chết lẩn chết lộn sau ba ngày khi bị rắn cắn cách đây vài năm...

Người trông coi cọc bản biết rõ những nhà này. Ba người trong năm người là hàng xóm của anh ta. Con anh ta hay vác rá sang vay gạo nhà họ. Cũng có lần họ đã vay gạo của anh ta.

Năm người “được xét lên thành phần” bóc lột hôm nay, chỉ là những người chăm chỉ lam làm, không bị đứt bữa ngày giáp hạt nhưng mở nồi cơm nhà họ cũng chỉ thấy “cơm đỏ cơm xanh” vì độn khoai và rau.

“Ta chỉ làm cố lần này nữa thôi. Vợ đang có chửa. Bao nhiêu người rửa sinh quái thai...”.

Người giữ cọc bản ngáp ruồi, vờ ngủ gật, nghe câu được câu chẳng những lời quy tội lúc sang sảng, lúc ngật ngẹn như hóc xương xung quanh mình...

Hôm sau.

Ông Dậm hối thúc đàn con cùng bà Cả mang liềm hái, dao rựa, cuốc thuổng lao vào gốc ổi lớn nhất trong Bụi Thăng Quý.

Ông chọc tiết một con lợn con, đựng vào bát sành, đem giấu vào mớ rơm, nhân lúc không ai để ý, đem bát tiết lợn ra vẩy bốn phương tám hướng rồi lẩm nhẩm khấn.

Chôn cái bát sành xuống đất, nơi mà ông đồ rằng chính đó là cái huyết chôn mẹ trẻ Phượng. Bây giờ thì chỗ đó phẳng lì. Nhưng ông nhớ rõ, mình không thể nhầm được, vì vết cây ổi non ông đập gãy trong khi cưỡng hiếp cái thi thể của Phượng vẫn còn ứa nhựa nguyên đó. Mảnh chiếu rách chôn chưa hết cũng nhô một góc lên cạnh gốc ổi.

Làm sao nhằm được!

Hôm đó ta còn lấp đất cẩn thận, nện chân lên khắp cái mả của nó, nhất là vùng đầu và mặt, để cho ngậm chặt cái mồm nguyên rửa nhà ta vô phúc. Làm sao nhằm được! Bóng cái mả còn lùm lùm nhô lên trong bóng tối, trông rõ mồn một sau những bụi cây, khi ta ngoái đầu nhìn lại một lần để chắc chắn rằng không có ai nhìn thấy ta đã hành sự những gì dưới đáy huyết.

Thế mà bây giờ cả cái mả phẳng lì như chưa từng có Phượng nằm dưới đó.

Ông Dậm lẩm bẩm.

Chả lẽ ông lại đào cái mả này lên để xem thực hư?

- Tao đào cái mả này lên xem con này giỏi làm giống ma giống quỷ nào!

Ông nói thế, rồi nhăm nhăm cầm cuốc, chọn chỗ góc chiếu nhô lên, bắt đầu hùng hục cuốc.

Bà Cả sợ hãi:

- Ông làm cái gì thế? Bây giờ nó chết làm ma nhà ông. Ông đào mả nó lên là động đến cả ông bà tổ tiên nhà ông đấy. Động đến cả mẹ con tôi! Ông không muốn sống thì để mẹ con tôi sống.

Ông Dậm hơi chùng tay, nhưng vẫn nói cố:

- Tao đào để cho thằng Hai, thằng Ba đừng có ngoạc mồm ra mà nói là con mẹ trẻ không chết, đang ru con trong Bụi Thằng Quỷ, không thấy mả nó đâu.

- Chấp gì trẻ con. Tốt nhất là ông đốt quách cái bụi này đi. Hết Bụi Thằng Quỷ, hết tà ma ám quẻ...

Ông Dậm dừng cuốc, nhìn quanh, thấy đâu cũng âm u rờn rợn, chợt nghe lạnh toát hai tai, liền nói:

- Thôi được! Mày đi chuẩn bị mồi lửa vào bụi nhùi rơm. Mấy thằng mấy con kia, cầm thuổng cầm liềm vào chặt hết đám ổi này cho tao.

Ông tự tay cầm thuổng lao vào gốc ổi lớn nhất trong Bụi Thằng Quỷ.

Chợt một trận gió nổi lên từ phương Bắc, trong một tiếng thổi dài náo nức đánh sượt xuyên qua bụi cây, trượt hăng trên gáy những người đang đứng cầm bụi nhùi và cuốc thuổng gậy gộc, đánh thổng một vệt trên cánh đồng Cồn Nhà.

Bà Cả đang cầm liềm bứt những cành cây rậm rạp ven Bụi Thằng Quỷ. Bà lựa những cành và lá khô chất lại, bắt đầu thổi bụi nhùi để đốt. Đang đốt, bà bỗng rùng mình dừng tay:

- Kìa, nghe như có tiếng ai thổi dài đánh sượt...

Đàn con cũng bảo nhau, mặt tái nhợt:

- Có tiếng thổi dài. Mẹ còn nghe cả tiếng đưa vông chứ?

Bà Dậm hoang mang:

- Không! Tao không nghe tiếng đũa vỡ. Nhưng tiếng thở dài thì rõ mồn một. Như có ai tóm lấy gáy tao mà vuột một cái xuống tận thắt lưng. Tay lạnh buốt như lườn cá chạch ấy.

- Làm đi! Mẹ chúng mày thần hồn nát thần tính. Mau tay lên không ông đánh cho tuốt xác! Trưa nay đừng hòng có cái bỏ mồm!

- Bố! Có thịt con lợn con bố vừa mới giết mà.

Con Bả ngây thơ ngược nhìn ông Dậm, chớp chớp miệng.

Bà cả lườm:

- Mày giỏi tưởng bỏ nhỉ! Con lợn ấy chỉ đủ cho bố mày với vài ông hàng xóm nhấm rượu. Trưa nay, mày có khoai khô rồi con ạ.

Con Bả khóc giẫy đành đạch. Ông Dậm không nói không rằng tiến lại cho nó một bạt tai lăn ra đất. Con Bả thất kinh táng đờm, ngậm miệng khóc lặng.

Bỗng gió lại nổi. Lại có tiếng thở dài. Lần này tiếng thở dài lớn đến nỗi ông Dậm to gan lớn mật là thế mà cũng dựng gai lưng, mồ hôi vã ra như tắm.

Hình như ông còn nghe cả tiếng đàn bà hát ru con.

Ông Dậm xốn xác rãi mớ rạ xung quanh Bụi Thăng Quý rồi vẩy dầu hoả, hối hả phồng má thổi cái bụi nhùi rơm cho lên lửa.

Những tia lửa quăn quại bốc lên theo khói. Ông Dậm vứt cái bụi nhùi rơm vào đám rạ ướt đẫm dầu.

Lửa bốc rần rật, vây lấy Bụi Thăng Quý.

Bỗng ông Dậm nghe có tiếng cười khanh khách ngay đằng sau lưng.

Ông giật mình ngoảnh lại.

Sau lưng ông không có ai, chỉ lửa và khói.

Tiếng cười khanh khách lại nổi lên ngay phía trước.

Ông lại ngoái đầu nhìn.

Cũng chẳng có ai, chỉ tiếng cười xoáy vào óc.

- Dị đoan. Ma quỷ à? Đứa nào giỏi hù dọa, ra đây tao băm chết.

Bà Cả và lũ con đã chạy bán sống bán chết ngay từ khi nghe thấy tiếng cười. Chỉ còn mình ông Dậm đứng chơ vơ bên Bụi Thăng Quý, bên đám lửa khói đã xơ xác tàn.

Cây ổi lớn vẫn đứng trơ trơ.

Tiếng cười lần này sáng sặc, khanh khách như mọc lên từ dưới chân ông.

Ông Dậm bỏ cả liềm hái cuốc thuổng, chạy thốc về nhà.

Trưa ấy lũ con ông Dậm ăn gần trọn nồi thịt lợn con.

Ông Dậm hôm nay chê rượu, nằm lơ mơ nửa ngủ nửa thức, không thềm đụng đũa.

Ngày hôm sau ông mới dậy, đứng đỉnh đi dạo quanh chuồng lợn.

Ngày hôm sau nữa, ông đã đỏ đần trở lại. Ông lại trở về chỗ ngồi trên chiếc sập gụ khảm trai và chiếc điếu bát cẩn vàng.

Nhưng đêm đêm, cứ sau giờ Tuất, trong xóm lại văng vẳng tiếng than khóc. Quanh nhà ông Dậm thì rõ nhất là tiếng đàn, tiếng ru con và tiếng thở dài.

Tiếng thở dài như rút gan ruột người ta treo lên cây ròi để mặc, thả lỏng thõng xuống.

Người trong thôn cả quyết rằng, đêm đêm, mẹ trẻ Phượng mặc yếm đào, áo mớ bảy mớ ba, dạo lướt trên các ngọn tre, vòng tay như ôm con mà trong tay rỗng không, hai trái tai chảy máu ròng ròng.

Mẹ trẻ Phượng đứng lắt léo đầu hồi nhà ông Dậm mà nhìn chăm chăm vào cái sập gụ khảm trai.

Láng giềng thì mất ăn mất ngủ nhưng vợ chồng ông Dậm thì trái lại. Họ ăn ngon ngủ yên. Da dẻ cứ đỏ hồng, láng mượt.

Cứ buổi trưa và đêm đêm, phát ra từ trong nhà tiếng rên rĩ khoái lạc của ông Dậm và bà Cả, như tiếng gào của lũ mèo đực và mèo cái động đực trên mái nhà.

Cuối năm ấy, bà Cả như cành cây đã khô nhựa từ ba năm nay, bỗng đẻ ra một đứa con trai. Thằng Tám.

Thằng Tám có một đầu, bốn tai và ba chân.

Cái chân thứ ba thực ra là do đốt xương cụt dài ra, thõng xuống mà thành chân.

Da mặt nó màu vàng nghệ. Đôi mắt to không một sợi lông mi.

Thằng Tám bị bỏ đói ba hôm.

Nó nằm cả ngày trên cái chõng đặt ở góc nhà, không khóc một tiếng. Bà Cả cực chẳng đã, đành ôm lấy nó cho bú sau khi qua cơn sợ hãi.

Từ đó, nó ở với mẹ trong góc buồng, dưới chái nhà để củi và cối giã gạo.

Mẹ con bà không được bén mảng lên nhà trên.

Hôm nào trở trời, khó ngủ, ông Dậm nửa đêm tỉnh giấc, cứ thấy thẳng con ba chân màu vàng nghệ, bốn lỗ tai rách đang treo mình trên xà nhà như thạch sùng, nhìn mặt ông chăm chăm.

Ông thất kinh vùng dậy, mồ hôi đầm đìa.

Ông rón rén cầm gậy đi xuống chỗ chái nhà thì thấy nó đang ngủ ngon lành cạnh bà Cả.

Ông Dậm nghiêng răng kèn kẹt, tóm gáy thẳng con ba chân màu vàng nghệ xách ngược lên, mang quảng ra ngoài sân.

Đưa con vàng nghệ lặng lẽ nhìn ông, không oán thán. Ánh mắt như cười cợt.

Chương 8

Gầm bàn thờ

Chiếc ô tô Mercedes màu đen, biển số xanh trờ tới, ghé êm ru trước thềm nhà.

Bà Cả đưa hai tay che mắt kèm nhèm nhìn ra.

Bỗng bà giật thót người, quay vào quơ vội mấy cái áo quần vớt lơ vơ trên phản, giấu dưới mặt chiếu, trở mặt vào trong quát:

- Thằng Tám! Xuống ngay chỗ cối giã, ngồi vào xó cửa mày. Ngồi đầu chết dí đấy! Cấm chỉ mày bộn mắng ra nhà ngoài. Bố mày mang khách về đấy!

Đó là một thằng bé màu vàng nghệ, cao bằng cái kiềng tre trong xó bếp, mắt không lông mi, tròn xoe không chớp, khó đoán biết được nó có nhìn thấy gì hay không. Bốn cái tai mỏng dính, loe ra như bốn cái mộc nhĩ đeo rất sinh động gần má, biết vẩy như tai chó. Cái chân thứ ba thông xuống chạm đất, nhỏ bằng ngón tay cái, tựa cái đuôi trọc lông nhưng lại kết thúc bằng một chiếc móng guốc. Hễ nó di chuyển một bước thì cái đuôi lại chống xuống đất một nhát nghe cộc một tiếng như móng ngựa.

Nghe tiếng nói của bà Cả, thằng Tám liền cười hềnh hếch. Nó leo tót lên xà nhà. Cái đuôi có móng guốc quấn vào những thanh xà bằng gỗ xoan rồi chốt lại chắc chắn như cái đinh vít. Nó ngồi trên xà nhà, đung đưa hai tay và hai chân còn lại, nhìn bà Cả một cách thách thức.

Tốp người mặc complet đen dắt tiền bước qua hàng rào râm bụt phía ngoài cổng. Đi sau là một người mặc bộ quần áo nâu, chân dép lốp.

Bà Cả hoảng hốt chạy đi lấy cái câu liêm dựng trong góc nhà, chọc lên chỗ thằng Tám đang leo. Chọc chỗ này nó nhảy vút ra chỗ khác. Bà Cả nhướn đôi mắt kèm nhèm lông quặm lên theo dõi thằng con ba chân cứ leo trèo vun vút, đu từ đòn tay này sang đòn tay khác, mồm nhọn hoắt hết nhệch sang bên phải lại sang bên trái theo nhịp tay. Bà mỏi rã rời vẫn không thể chọc trúng thằng con ngỗ ngược.

Tiếng chân đã gần đến thềm. Bà Cả càng hoảng hốt, vút cây sào nhìn lên, chắp hai tay khóc mếu ngược nhìn thằng Tám:

- Tao lạy mày! Mày xuống cho tao nhờ! Cái thằng oan gia oan nghiệt kia! Bố mày nhiều lần suýt giết mày rồi đấy! Mày còn chưa tởn à, của nợ kia. Tao lạy lục mãi, bố mày mới để mày đến bây giờ đấy con ạ. Xuống ngay! Mẹ giấu mày vào ổ, rồi chốc bố mày đi, mẹ cho ăn bồng nếp.

Thằng bé liền cười lên sáng sặc, nhảy vút từ trên xà nhà xuống tay bà Cả. Bà lật đật bế thốc thằng Tám chạy xuống chái nhà, giấu nó vào sau cối xay và cối giã gạo, trong cái ổ lót chăn bông của nó, dài vừa bằng một cái dậm xúc tép và có cạp tròn như một cái thuyền thúng.

Bà rửa:

- Ngồi đây! Thằng chó con! Mà mà ra ngoài đó, bố mà biết lại đánh tuốt xác cả mẹ lẫn con!

Bà cẩn thận tròng cái dây xích vào cổ chân thằng bé, đặt vào dậm cho nó mấy quả khế rồi đi lên nhà.

Bà chỉ kịp vấn lại tóc, thay chiếc áo lụa đã rung rúc bằng chiếc áo gấm hoa đỏ treo trong buồng, chỉ mặc mỗi khi có khách ở tỉnh ở huyện về thăm. Bà có tới năm chiếc áo gấm mới may, từ hồi ông Dậm lên làm cán bộ lãnh đạo trên tỉnh. Nhưng bà tiếc của, nhớ lại những ngày khổ rách áo ôm buộc vạt váy thành một nùi trước bụng, theo chồng đi đánh dậm, nên nhiều lần cứ mặc vào, lại tẩm tặc ngắm nhìn, lại cởi ra, treo lên mắc. Bà nói với thằng Tư:

- Thế này là đẹp lắm rồi. Còn đẹp hơn cả áo con mụ Cử thời Cải cách...

Ông Dậm bước vào nhà.

Quần áo bà ba nâu, guốc mộc, phong thái ung dung đủng đỉnh, trông ông Dậm bây giờ thật là hiền lành đức độ, khác hẳn với ngày xưa, hễ mở mồm ra là chửi bới hàng xóm, nhiều lần trói vợ ngoài gốc cau và hơi chút là đá đít tạt tai con cái, thậm chí còn dùng gạch đập đầu chúng chảy máu lũe lỏa.

Ông Dậm bây giờ là một người không tuổi. Tất cả những gian xảo thâm hiểm của ông nếu trước đây lộ trên mặt, thì nay, sau rất nhiều dụng công tập tành lại chịu khó học bình dân học vụ, đã lùì vào ẩn sâu dưới đáy mắt.

Chỉ thỉnh thoảng, từ đáy mắt, một tia độc ác lại trồi lên, thè ra khỏi mắt như nọc độc trên lưỡi rắn, loé chớp vào người đối diện, rồi lại ẩn đi ngay. Khi kẻ đối diện giật mình trước chớp loé đó mà nhìn lại, thì đã thấy một ánh mắt hiền từ, một nụ cười bao dung và một phong thái khoan thai.

Bà Dậm lật đật ra đón khách.

Ông Dậm âu yếm nhìn bà Dậm, cười hiền từ:

- Nhà đấy à? Tôi bận việc nước. Lâu không gặp, nhà vẫn khoẻ đấy chứ?

Bà Dậm lúng túng không biết đáp lời ra sao, co rúm lại như con nhái bén trước con rắn, luống cuống đưa hai tay dâng khay nước:

- Lạy các ông, mời các ông xơi nước ạ!

Ông Dậm cau mặt, nhưng vẫn cười khà khà:

- Đấy, nhà tôi được cái cứ giữ nếp chân quê, bao nhiêu năm rồi vẫn cứ thói quen khiêm tốn như thế với các đồng chí của chồng. Nay nhà ơi! Tôi đã dọn nhà bao lần rồi! Đó là các đồng chí cấp dưới thân thiết của tôi. Khăng khít môi hở răng lạnh. Cứ bình đẳng mà xưng hô thôi, bà cứ làm như thời phong kiến.

Đám tùy tùng của ông Dậm cười nói rộn ràng. Anh chàng trợ lý kín đáo khuôn một bọc quà lớn đặt vào tay bà Cử, thầm nhủ rằng bọc này thì lớn, nhưng bất quá cũng chỉ vài cân kẹo bánh hoa quả và ít tiền. Cái bọc quà mà ông Dậm vẫn nhận hàng tháng, nhất là vào dịp cuối năm thì nhỏ, nhưng lại có thể mua được cả triệu bọc quà này và ông Dậm giấu chúng nhanh như chớp vào những chỗ chỉ có trời biết.

Vẫn ngôi nhà của ông bà Cử xưa. Dù qua bao thăng trầm, vẫn phảng phất không khí thâm u huyền hoặc.

Nhìn bề ngoài, ông Dậm trông khoan thai và oai phong, nhưng hễ vừa bước chân lên nhà, là ông mất ngay vẻ tự tin đắc chí. Trông ông lại như người đến làm công hoặc kẻ hầu người hạ chủ nhà, dù ngôi nhà hiện đã bị thay đổi rất nhiều về cách bày biện đồ đạc.

Những hòn non bộ sơn thủy hữu tình giờ khô cạn nước nằm chỏng chơ. Những luống hoa hồng, những khóm hải đường và mộc lan thơm ngát ngày nào, nay đã bị đốn đi và trồng thế vào những luống cà và rau dền. Cỏ gà, cỏ gấu và rau cỏ mọc tràn lan. Đám chậu cảnh men lam, được ghi rõ niên hiệu đời Tống thì được hàn xi măng ở lỗ thoát nước dưới đáy chậu làm chỗ trữ nước tiểu hoặc ủ phân.

Cả đám tùy tùng của ông Dậm ngồi uống trà một lúc, rồi biết ý vờ ra ngoài cổng ngắm đồng ruộng, ngắm khu phố, kéo nhau sang nhà hàng của đám con ông Dậm để đặt tiệc trước, đương nhiên là do công quỹ chi trả. Họ cố vắt óc nghĩ ra những món thật đắt tiền. Được đi cùng thủ trưởng là một dịp may để tỏ lòng trung thành, phải đến nhà hàng của con thủ trưởng để đặt những bữa tiệc lớn. Sơ suất mà quên không đặt tiệc là sớm muộn cũng có chuyện.

Họ cũng biết, dù là bố con thật đấy nhưng trong số tiền lãi do kinh doanh nhà hàng mà con ông Dậm thu được, đưa con gái ông phải ghi lại thật rành mạch và chi cho bố một phần lớn. Hàng tháng, cô con gái vẫn phải đi lên tỉnh để chuyển số tiền này cho bố, không được phép chậm trễ.

Đám khách đi rồi, ông Dậm bước vào gian nhà thờ.

Nền gạch hoa quý phái trước đây đã bị bóc đi một khoảng bằng chiếc chiếu, thay bằng đất nện. Bàn thờ nhà ông Cử đã bị phá tan, Bài vị đốt làm củi. Gỗ sơn son đem làm chuồng lợn, hoặc thả trôi sông sau khi mẹ trẻ Phượng thắt cổ chết. Thay vào đó là bàn thờ nhà ông Dậm.

Không bài vị. Chỉ có một lư hương. Trên bàn thờ đọc một câu khẩu hiệu đỏ rực, căng ngang phủ một lớp bụi dày:

- Kiên quyết giữ vững lập trường cách mạng. Trí phú địa hào đào tận gốc tước tận rễ.

Bàn thờ này ông Dậm đã nhiều lần phô ra cho nhiều đám khách ở huyện, tỉnh xem để tính điểm lập trường. Câu khẩu hiệu này đã từng làm rạng danh ông, giúp ông thăng tiến trên bước đường hoạn lộ.

Bây giờ thì thời thế đã đổi khác.

Sau ba lần làm lại lý lịch và giấy khai sinh, ông Dậm từ chỗ trình độ văn hoá chỉ lớp bảy bình dân học vụ, đã có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học loại trung bình, rồi có bằng đại học Luật hệ chính quy loại khá, mua với giá chỉ ngang một con trâu.

Tuổi cũng vậy, sau ba lần khai lại tuổi, ông Dậm trẻ đi chừng mười lăm tuổi. May mắn là trước đây bố mẹ ông đi đánh dậm, để ông ngoài hốc cây, túp lều bên sông, không ai để ý, không có giấy khai sinh gốc, mà người làng cũng không ai để ý biết ông bao nhiêu tuổi, nên những lần làm lại giấy khai sinh lộ liễu, không bị ai phát hiện. Cái anh văn thư tình cờ phát hiện ông Dậm khai man tuổi đã trót lờ lờ thì đã bị ông đẩy đi B và đã mất tích từ bao nhiêu năm nay.

Ông Dậm bỏ guốc ra, bước vào mảnh đất nện bằng chiếc chiếu giữa nền gạch hoa.

Mười ngón chân của ông như mười con đĩa trâu to bự bám vào nền đất nện.

Đôi ngón chân cái ông choãi ra, bám chặt lấy nền đất.

Ông cảm thấy một luồng mát rượi chạy suốt từ gan bàn chân, mát lên tận óc.

Tôn giáo của ông là đất.

Cứ mỗi khi mệt mỏi, cảm thấy có nhiều điều lo lắng, ông Dậm lại trở về cái bàn thờ này, mảnh đất nện bằng chiếc chiếu này và ông nhớ lại những ngày ông đi chân đất lội ruộng.

Ông nhớ lại những cực nhục ngày xưa, bụng đói mắt mờ, trời rét căm căm dầm mình đánh dậm, bị người đời khinh miệt vì bán tép đong gian cho người ta.

Mảnh đất này nhắc ông nhớ lại những ngày đó. Và ông lập tức lấy lại được nghị lực, chí kiên cường. Đi ra ngoài, dù có thế nào, vẫn không cực nhục bằng cái thời ông còn đánh dậm ở mảnh đất này.

Ông Dậm nằm úp sấp xuống, đưa lưỡi liếm vào đất, miệng lẩm nhẩm vài lời khấn.

Bỗng ông Dậm nghe một tràng cười khàn khạch từ trên cao.

Ông giật mình nhìn lên, đã thấy thằng Tám đang đu ngất ngưỡng trên xà nhà. Ba cái chân cùng vẩy chào ông, nước da màu vàng nghệ càng vàng ệch dưới ánh tranh tối tranh sáng của gian nhà thờ.

- Cha cha!

Thằng Tám gọi, đôi mắt không con ngươi, to tròn không lông mi nhìn ông không chớp.

Ông Dậm tức tối đứng dậy. Đôi mắt ông vẫn tia máu:

- Con mụ ngu xuẩn kia! Tao đã bảo bao nhiêu lần rồi mà vẫn cứ khu khur giữ cái thằng oan gia này trong nhà à?

Bà Cả lật đật chạy lên:

- Ơ kia, trước lúc ông về, tôi đã xích nó vào trong xó của nó rồi mà, đâu dám để phiền đến ông!

- Mày là cái thằng quái thai, thằng oan gia. Mày ám quẻ tao cả đời!

- Cha cha!

Thằng Tám vẫn cười, nhìn ông không chớp.

Ông Dậm điên tiết vớ lấy cái câu liêm, dùng hết sức của đôi cánh tay vạm vỡ chọc lấy chọc để lên xà nhà để truy đuổi thằng Tám. Ông hùng hổ chọc cho kỳ trúng thằng bé.

Thằng bé lúc đầu còn chuyền đi chuyền lại từ đòn tay này sang đòn tay khác, chạy quanh trên nóc nhà. Ông Dậm càng điên tiết.

Ông gằn giọng:

- Lần này, tao sẽ cho mày chết luôn! Mày làm tao cứ nhớ đến con mẹ trẻ Phượng và những đứa thất cố ở nhà này. Đêm nào tao cũng cứ thấy chúng đưng đưa trên đầu dây thòng lọng. Đích thị là nòi oan gia nhà mày!

Bà Cả ngạc nhiên, van vãn:

- Kìa ông! Doạ cho con nó sợ thôi, đừng chọc nhiều thế làm nó đau! Giọt máu của ông mà!

Ông Dậm quay sang tát vào mặt bà Cả:

- Chỉ tại mày! Trăm sự chỉ tại mày. Lúc nào cũng như trái cau điếc. Sinh ra một lũ oan gia! Hôm nay tao phải đập chết thằng này.

Cơn điên của ông Dậm càng nổi lên. Ông không chọc nữa, ông dùng câu liêm lia ngang lia dọc trên xà nhà.

Giờ thì thằng Tám không thể chạy nổi nữa.

Thân mình nó rớt máu ròng ròng vì lưỡi câu liêm sắc lẹm va phải. Nó cố đu bám xà nhà một chốc, nhưng rồi yếu sức dần dà, cái chân thứ ba rã rời, buông ra. Thằng Tám rút bộp ngay xuống chân ông Dậm.

Ông Dậm tóm lấy nó, giơ cao lên như giơ một con mèo, đập thằng bé xuống chân bàn thờ.

Bà Cả rú lên một tiếng.

Thằng Tám giãy dựa vài cái, miệng thều thào:

- Cha cha!...

Rồi thở hắt ra. Nó nằm im lìm trên mặt đất, sau một cái giãy mạnh.

Máu thằng Tám chảy ướt cả mặt đất nện trước bàn thờ.

Hoá ra đó là một dòng máu đặc quánh, hồng tươi, chiếu rực lên trong ánh tranh tối tranh sáng của bàn thờ.

Gian nhà thờ bỗng rạng lên như nắng chiếu vào.

- Vô... phúc...V... ô.... ô... ph... ú... c...

Một lời nguyện rửa nghe như xa lắm, thoáng như gió thổi, tạt qua, lạnh buốt gáy ông Dậm.

Ông dậm thấy lông thõng trước mặt hai thầy người đơng đưa, đôi chân đi hài xinh xắn, muốt trắng thòng trước mặt ông.

Ông Dậm hốt hải dợm bỏ chạy.

Bà Cả ôm lấy xác thằng Tám, khóc không ra tiếng, nhìn ông căm hờn.

Ông Dậm quay lại.

Xử ra sao với xác thằng Tám đây?

Ngoài kia, chỉ ở bên cạnh thôi, trong nhà hàng của con Năm, cả lũ tùy tùng của ông đang nhốn nháo chờ ông bên đó.

Ông Dậm nghĩ ra một cách.

Ông thét gọi bà Cả lấy cái cuốc.

Ông hùng hục cuốc lấy một hố sâu chừng một mét rưỡi dưới chân bàn thờ.

Dù đã lâu ngày không đụng đến cái cuốc, nhưng ông vẫn sử dụng thành thạo với sức khoẻ phi thường. Phải làm thật nhanh. Nếu không, sẽ có người biết việc ông giết thằng con quái thai và đem tố cáo!

Ông đào xong cái hố trong vòng mười phút.

Ông vớt thằng Tám xuống hố, rắc túi vôi bột mà bà Cả vẫn đem thả xuống ruộng chống đĩa mỗi khi lội bùn bà luôn trữ sẵn ở xó cối xay. Cuối cùng, ông chèn một cái chiếu rồi một cái cối đá lên trên xác thằng bé.

Rồi lấp đất lại. Ông lại chui xuống gầm sập gụ, lấy ra những viên gạch hoa đã bóc ra từ ngày trước, lát lên như cũ.

Nền nhà thờ lại phẳng phiu như chưa từng bị bóc mất mấy viên gạch. Như chưa từng có nền đất nện. Chưa từng có cái xác của thằng Tám nằm dưới lớp vôi bột, dưới một chiếc chiếu bị gập làm tư và một cái cối đá. Cuối cùng là lớp đất thấm máu hồng tươi của nó.

Bà Cả kinh hãi nhìn tất cả những việc ông chòng làm mà chết lặng, không kêu được một tiếng. Mọi việc diễn ra nhanh quá sức tưởng tượng. Chỉ trong vòng ba mươi phút. Không bằng bên nhà hàng của con Năm, người ta dọn một bữa cơm.

Thằng Tám của bà, thằng con có ba chân. Nỗi tủ nhục của gia đình bà. Ai cũng mong nó chết, trừ bà.

Vì bà đã trở nên lạc lõng trong cái thế giới lạ lùng rùng rĩnh tiền của và quyền lực của ông chồng, của những đứa con. Thằng Hai, thằng Ba giờ cũng làm cán bộ trên tỉnh. Bà là con chó giữ nhà, mỗi khi ông Dậm dẫn khách ở trung ương về để trưng ra với thiên hạ rằng ông chung thủy, ông dịu dàng, ông giữ nề nếp gia đình đến thế nào. Dù có bà vợ già héo quắt như quả mận khô, ông vẫn có trách nhiệm, vẫn không ruồng rẫy. Vẫn là người đạo cao đức trọng có thể đi dạy dỗ làm gương cho thiên hạ.

Chỉ có thằng Tám.

Dù nó là đứa con quái thai, bị cả nhà ghê lạnh. Ông Dậm đã định giết nó ngay từ khi sơ sinh. Nhưng với bà, thằng Tám là người gần gũi bà nhất.

Thằng Linh - đứa con trai cả rất thương bà, vẫn đứng ra đỡ đòn cho mẹ mỗi khi ông Dậm đánh, thì đã ôm con Miên đi biệt tích, không thấy về.

Ông Dậm bước ra chỗ bể nước, lấy xà phòng xát lấy xát để lên đôi bàn tay vấy máu, đưa mắt kín đáo nhìn quanh.

Căn nhà vẫn vắng lặng. Bên nhà hàng của con Năm vẫn huyền ảo. Nhưng tất cả thực khách đều đang ở trong những căn phòng máy lạnh kín mít.

Ông Dậm yên tâm dội nước cho đôi tay thật sạch. Đôi tay chuối mẩn của ông đã lại trắng trẻo hồng hào như đôi tay của một bí thư, hoàn toàn có đủ tư cách vung lên, chỉ sang phải sang trái để giảng giải và chỉ đạo.

Ông Dậm quay vào, rít giọng với bà Cả đang nằm phủ phục trên nền gạch hoa mới lát - cái mộ phẳng của thằng Tám:

- Câm mồm. Chỉ tao và mày biết việc này! Hờ ra thì mày biết rồi đấy. Mày biết tao có thể làm những gì!

Rồi ông đứng dậy, quay ra gọi bà Cả, giọng hách dịch, dặn: Ai hỏi thằng Tám cứ bảo nó bỏ đi đâu không biết. Mà ai quan tâm đến một thằng quái thai!

Rồi ông Dậm khoan thai bước ra ngoài, sau khi đã đứng trước gương xem xét thật kỹ bộ quần áo nâu, mặt mũi chân tay và toàn thân, cố để ý xem có vết máu nào dấy ra không.

Ông thở phào yên tâm. Máu của thằng Tám quá ít. Nó quá bé nhỏ.

Ông Dậm bước sang nhà hàng bên cạnh. Nhà của con Năm. Tất cả đều là của ông. Những dãy nhà hàng này, khách sạn này.

Ông nhớ đến số vàng và kim cương mà ông đã tích trữ được trong chiếc két chôn ngầm dưới đất, trong tầng hầm một ngôi nhà nhỏ của ông trên tỉnh.

Không biết để làm gì, thỉnh thoảng ông chỉ giữ ra để ngắm.

Những thoi vàng và kim cương chói sáng. Nhiều đến mức ông không biết để làm gì.

Ngày ngày, ông xuống tầng hầm, mở chúng ra và ngắm, như một kẻ thủ dâm phải nhìn thấy một chiếc quần lót của đàn bà thì mới giải toả được cơn thèm khát.

Ông Dậm cũng vậy! Ông thủ dâm bằng vàng và kim cương.

Ông đĩnh đạc bước tới căn phòng lớn nhất, con Năm vẫn dùng để tiếp khách quan trọng. Không đợi cậu trợ lý mở cửa đón, ông gạt ra, với một phong thái sang cả cố hạ mình tỏ ra bình dân, vẫn trong bộ quần áo nâu, ông nói, giọng sang sảng và hóm hỉnh:

- Anh em chờ có lâu không? Bận rộn quá, lâu ngày không về, cũng phải an ủi bà ấy chút đỉnh.

Ông nháy mắt. Tất cả đám tùy tùng bắt được nhịp, cười rộ lên vui vẻ...

Chương 9

Dạ Tiệc Quý

Quay cuồng tự ăn nhau thai của chính mình

Người sống ngủ mê mệt

Những lời hát treo lủng lẳng dưới mái hiên

Màu đỏ

Một mùi tanh lợm tràn ngập, chảy ngược từ phố vào nhà.

Không gian bị bó, bị trói chặt trong những tràng cười nhạt, trong những tiếng than thở.

Một mùa đông nửa vời đang đến, cưỡng đoạt mùa thu. Một mùa thu sâu muộn, lá vàng không rụng xuống mà dai dẳng bám chết ở trên cây với những cuống lá teo quắt lại như những sợi chỉ mà người ta phải neo chặt linh hồn mình ở trên đó. Gió bị xé qua triệu triệu sợi chỉ se sắt.

Những người bước đờ đẫn. Mắt trắng nhợt bước đi trong phố mà hồn lìa khỏi xác, bạc nhược quờ tay tìm với lấy linh hồn của mình. Không thấy. Người ta cướp đoạt linh hồn của nhau. Những hồn mới không thể sống trong những thân xác cũ. Và những thân xác trống rỗng chảy ra từ ngực một cái dung dịch nhờn nhớt của lũ lưu manh.

Mùa thu bị cưỡng đoạt. Những đám mây phơ phới trôi ở trên cao, không biết đến ở dưới mặt đất có cả một cái biển linh hồn tán loạn đang ngập ngụa trong cái dung dịch nhờn nhớt và bị ăn mòn. Nắng vàng như mật lại tưới lên chúng một cái màu vàng của dầu luy và giam cầm chúng. Một cái hồ đặc sánh, những sinh vật ở dưới mặt hồ không thở, dần dần chúng mất nhu cầu thở và trở lại thành những con người đi lại cười nói yêu đương, làm lụng trên đường phố. Chân rất ngắn, mắt rất bạc và chinh chiến trong những bộ com lê đắt tiền, những đôi giày da bóng lộn, dạo bước vào công sở, nhìn có vẻ khô khốc sau những bước chân nhưng hễ cứ nửa giờ sau khi những bước chân ấy đi qua thì cái thứ nước tanh nhớt lại dâng lên tràn phố.

Những lao công quét rác mãi mê xúc chúng vào những cái xẻng và hót đi, hết xẻng nọ đến xẻng kia đổ tới tấp lên những chiếc xe rác ba bánh. Những chiếc xe rác ba bánh cà khố, rỉ quện quẹt có từ thế kỷ trước.

Mùi tanh lợm đi khắp các công sở, tràn ngập một mùi tanh lợm, lưu cữu từ ngày nọ qua tháng kia. Dân phố quen dần với mùi đó, thậm chí, những kẻ thư sinh bạch diện mới chào đời, tò te bước chân tới công

sở cũng phải coi cái mùi tanh lợm ấy là một loại dầu thơm và len lén vục mặt xuống đất, hót lấy chúng và tẩm ướp vào quần áo.

Đông cứng lại.

Không bất kỳ ai nhích lên được. Cả ba phương đều bị đóng chặt và biến thành một màu đỏ. Một cái màu đỏ không thể gọi tên. Nó là sự trộn lẫn giữa sự bỉ ổi, sự lưu manh, nước mắt và máu người, cộng với năm mươi ba cân triết lý. Nước mắt của những người khóc vì mất, khóc vì được, khóc vì sầu muộn, khóc vì tuyệt vọng, khóc vì ngày mai, khóc vì ba phương đã bị đóng chặt, chỉ còn một phương xuống địa ngục, khóc vì cái mùa đông nhàn nhạt, bầu trời tái xám, vì một mùa thu bị cưỡng đoạt và nắng vàng rớt xuống mặt đất đã trở thành một thứ dầu luy n màu đỏ.

Không thể sống nổi! Có ai định sống không?

Năm mươi ba cân triết lý được đưa ra, nhào với bột gạo, bột mì, cộng thêm ba cân mọt, cộng thêm mười ba cân độc dược của các trình dược viên nâng trên tay với nụ cười tươi như hoa.

Ăn đi các bạn, các bạn hãy nhận lấy cứu cánh. Hỡi những con thỏ mang hình hài chuột bạch, thánh đường của các người nằm theo phương thẳng đứng, âm ba trăm mét so với dương thế.

Bụi Thăng Quỷ

Tiệc đêm.

Thực khách ngồi vắt vẻo trên cành cây. Những rặng ổi vắn vẹo, tán lá màu xanh đen và những đám cỏ mần trâu, cỏ đuôi gà, những cây ruối dại, những bụi hoa đồng thảo buồn hiu, đêm nay bỗng mở ra. Chúng tự thu rế và cành lại, mở ra một khoảng trống sáng rực ở giữa Bụi Thăng Quỷ để chào mời những thực khách.

Khăn xanh phơ phất như một áng mây không ngừng lay động. Áo tứ thân mới bẩy mới ba, hở eo. Đôi chân nhỏ xíu đi hài gấm thêu. Đôi mắt dài có đuôi, rợp trời mi buồn thăm thẳm. Chiếc dây chuyền đeo ở cổ là một sợi dây thừng, lỏng thông, dài đến nửa đùi, đẹp đến lạnh người. Phương - chủ nhân của dạ tiệc, đặt dưới chân Phương là một bàn tiệc lớn hình con quay, trên bàn sáng loà những thổi thức ăn. Ánh sáng từ suối vàng phản chiếu qua những thổi thức ăn không màu và hắt lên mặt thực khách một màu tím ma quái.

- Mời ngồi!

Đám thực khách rời những cành cây, chậm rãi đến ngồi xung quanh bàn tiệc. Họ ngồi vững chãi nhưng ở dưới móng của họ không có một chiếc ghế, không một cành cây nào. Chân tay của các thực khách duỗi ra thoải mái lơ lửng. Một thực khách vàng nghệ, đôi mắt to không một sợi lông mi, có một đầu, bốn tay và ba chân. Cái chân thứ ba là do đốt xương cụt dài ra, thông xuống mà thành chân, kết thúc bằng một móng guốc. Ngồi phía bên phải Phương, không ngót ngọc ngậy chân tay. Cái miệng thiếu não, mấp máy, thực khách vàng nghệ đưa một cánh tay nhỏ xíu, dài như một cái vòi, vươn ra nhón lấy một thổi vuông vắn, không màu trên bàn tiệc định cho vào miệng.

Phượng trầm giọng.

- Không ăn được, Tám! Đây là các linh hồn đông lạnh.

Thằng Tám rút tay lại như phải bỏng, ngửa cổ lên cười:

- Mẹ trẻ Phượng, sao bảo đây là dạ tiệc?

Các thực khách quanh bàn cũng nhao nhao:

- Ừ, sao bảo đây là dạ tiệc? Vậy chúng ta ăn gì mẹ trẻ Phượng?

Người đầu bàn là mẹ trẻ Phượng đứng dậy, cười. Vạt áo đong đưa, quyến rũ.

- Quý khác loài người. Quý cũng không nỡ ăn các linh hồn. Dạ tiệc của quý là bữa tiệc của mắt.

Phượng đặt tay lên chiếc bàn, chiếc bàn dạt sang bên cạnh. Nhẹ như một đôi chân trượt trên mặt băng.

Dậy thôi, cái gọi là bốn ngàn năm!

Lũ lượt hai đoàn người. Một người cởi trần, đóng khố, đầu quấn lông chim, dẫn năm mươi người con, nhích từng bước về phía biển.

- Ta thề không nhìn mặt!

Một người mặc váy vỏ cây, ngực trần. Đôi bầu ngực chảy xệ, đã cạn sữa, nặng nhọc dẫn năm mươi người lên núi. Từng ngón chân trần bấm vào mặt đá.

- Ta thề không nhìn mặt, cái giống bội bạc!

Khi xuống biển, năm mươi người mọc vảy. Người dẫn đầu thì mọc sừng. Khi lên núi, năm mươi người mọc lông. Người dẫn đầu biến thành một con vượn. Con vượn hú khóc mỗi chiều tà. Và hai tay vuốt lấy vuốt để dọc bầu vú, dồn những giọt sữa trong vắt cho đàn con bú.

Những người trên núi thì chệch choạng đi về phía biển, còn những người dưới biển thì chệch choạng đi về phía núi. Chẳng mấy khi gặp nhau vì hễ gặp thì họ lại đánh nhau. Cung nỏ và gậy gộc, ném đá, ném lao. Khi đánh nhau thì họ cười, sút đầu mẻ trán thì khóc. Những xác chết rải rác. Người đi lượm xác khi thì là người có sừng, khi là con vượn. Đôi khi, họ không nhận ra đâu là con của họ.

Những dòng người lê thê cất bước chân đi trong sương. Đó chỉ là những bộ xương. Những bộ xương buồn thiu, các khớp xương đụng vào nhau kêu lốc khốc trong gió mùa đông bắc. Tim, phổi và dạ dày, khô xào xạc, lũng lảng, đung đưa theo mỗi bước chân. Dạ dày trong vắt. Dưới đáy của dạ dày có một đám mờ đục, to bằng quả mận. Đó có thể là một miếng sấn hoặc củ mài. Những bộ xương gục ngã, dúi dụi đầu vào nhau, chất thành đống. Có những cẳng tay khằng khiu, giơ lên cao, vật lấy nhúm da còn sót lại đang bọc lấy xương, thều thào trước khi tắt thở.

- Đói!

Nước mắt của những thực khách rơi lã chã. Phượng nhắm mắt như ngủ. Như một người đã chết cứng.

- Chúng ta đến từ đâu?

Một người đàn bà đẹp, chân thon nhỏ bó trong chiếc hài gấm, ướt đẫm vì một thứ dung dịch nhờn nhớt, bước tới. Gương mặt giống hệt gương mặt Phượng:

- Con gái ơi, cha con đang đến kìa!

Phượng mở mắt, ngẩng đầu nhìn. Đằng kia có một luồng sáng hình trăng lưỡi liềm đang bay tới. Nhìn kỹ, hoá ra đó không phải trăng lưỡi liềm mà là một người đàn ông, lưng dài, ngón tay dài, móng thon ba tấc, đôi mắt sâu, hiền minh chập chờn trên một cái đầu đã bị bắn vỡ nát. Phượng đau đớn:

- Cha ơi! Mẹ ơi! Con không mở tiệc này cho cha và mẹ. Con nghĩ hai người đã lên Niết bàn rồi. Đây chỉ là dạ tiệc cho loài quỷ.

Ông Cử cười, bởi vì cái mảnh trăng lưỡi liềm đó là ông Cử. Cái mảnh trăng sáng ngời treo lững lờ ngay dưới con mắt.

- Không, con gái ạ! Khi cháu của ta đang đi lại trên mặt đất này thì cả quỷ lẫn tiên, không lên được Niết bàn.

Phượng nói:

- Vì sao? Con tưởng cha mẹ chết đi, chấm dứt cái khổ ải ở kiếp trước thì sẽ được siêu thoát.

Ông Cử lại cười:

- Con chết đi nguyện làm giống quỷ. Vậy con có biết, khi ta bị trói vào cọc và khi chờ những viên đạn, những vồ đập đất đập xuống đầu, con có biết ta nghĩ gì?

Phượng lắc đầu, nước mắt khô trong mắt.

- Con không biết, cha ạ!

Ông Cử nói:

- Ta nghĩ, xót thương cho những kẻ đang sắp sửa sửa giết chết ta. Ta chỉ nhìn thấy trong đôi mắt vẫn máu của chúng, cái hình ảnh mà con vừa bày ra. Những dạ tiệc mà những chuỗi người chết gục vì tao loạn, vì tằm tối và vì đói kém.

Bà Cử than thở:

- Ông chết trước mà sao linh hồn của ông không về để cứu mẹ con tôi? Để hai mẹ con tôi phải chết nhờ sợi dây thừng?

Ông Cử phẩy tay:

- Tôi đã nhìn thấy, đàn bà chỉ có một cách để thoát khỏi ô nhục. Cách của bà và con Phượng đều xưa cũ, kể cả tôi cũng xưa cũ, đung đưa trên sợi dây thừng và hồn lìa khỏi xác, chẳng phải là điều hay! Cái nước Nam này đã quá nhiều dây thừng rồi!

- Nếu không thế, chúng ta sẽ làm gì?

- Con không biết! Đôi khi, phải làm quỷ để thoát khỏi kiếp người!

Tiếng huyền ảo vọng tới, át cả tiếng nói của Phượng. Thoảng trong không gian một làn hương êm êm, một dàn nhạc giao hưởng đang tấu lên một bản điệu dằng.

Lớp lớp người đen đặc ngoài kia, tiến vào. Thân hình họ đung đưa như những tàu lá dừa trong những khăn liệm thùng thình, màu cháo lòng. Trên đầu họ, một vòm hang mở ra, vút lên cao với những thạch nhũ màu bạc như vòm một nhà thờ.

Trên trần hang, trên một khối đá hình trụ, mẹ Phượng đã đứng lấm liệt, đã vụt bay lên đó từ lúc nào.

Phượng thì thào:

- Ăn đi, vì đây là dạ tiệc. Mỗi người là một món ngon trên bàn tiệc của quỷ. Vậy chúng ta là quỷ thì chúng ta ăn gì?

Thực khách ngày một đông thêm, bỗng quẩn tròn lại, mặt ngây dại như một đứa trẻ mới chào đời từ bụng của một cô trinh nữ, chui ra từ nhót nhát. Hai tay tự gạt những đám nhau thai đang cuốn quanh mình, rồi cúi xuống, tự cắn cuống rốn, tự cuốn lấy cuống rốn của mình như người ta cuốn nem và ăn ngon lành.

Bay tới một đứa trẻ xanh lét, môi đen, mắt sáng như hai chiếc đèn pha. Đứa trẻ bay tới bên cạnh đứa trẻ màu vàng nghệ, nắm lấy tay nó, và nói:

- Lão Dậm - cha người đã chôn người dưới chân bàn thờ, sao người lại ở đây?

Đứa trẻ màu vàng nghệ, cười:

- Ông ấy không chôn được ta, ông ấy chỉ chôn chính mình. Bây giờ ông ấy đang làm ma cà rồng. Chỉ khác là ma cà rồng thì hút máu ban đêm, còn ông ấy đi hút máu ban ngày. Nhìn xem...

Ở bên trái vòm hang, mở ra, để lộ một đường phố với những ngôi nhà hình ống. Ông Dậm đang ngồi uy nghi sau một chiếc bàn, trong một ngôi nhà cao tầng, trước một hội nghị cỡ mấy trăm người. Ông đang nói, đang giảng giải, miệng cười rất tươi, đôi mắt có vẻ nhân từ. Những người ngồi dưới lắng nghe và ghi chép. Họ không thấy rằng có một hình người trong suốt đang tách khỏi hình hài ông Dậm, bay đi, với hai ngón chân cái đút vào lỗ mũi, vụt qua cửa sổ, nhẹ nhàng xuyên qua những bức tường và hai chiếc răng nanh cắn ngập vào cổ một ai đó rất nhanh, rất nhiều chiếc cổ. Cái hình hài đó, với cái dạ dày ngày càng phồng to như một cái thùng không đáy. Không có dấu hiệu gì trên gương mặt ông Dậm, chỉ có làn môi lúc nào trông cũng thèm thuồng, hơi run run và giật ở mép phải.

Đứa trẻ xanh lét thét lên:

- Mà bay được mà không làm gì sao, Tám?

Thằng Tám cười buồn:

- Cái giống ma cà rồng không chết. Và vấn đề là những kẻ bị cắn cổ cứ co rúm vào như con nhái trước con rắn và cho rằng định mệnh của những cái cổ của họ là chiếc răng nanh của ma cà rồng.

Các thực khách bắt đầu nổi giận. Những tiếng phản đối, tung ra như nắm thóc:

- Dạ tiệc mà thế này sao?

Đứa con xanh và đứa con vàng nghệ nắm tay nhau, bay là là dưới những đám mây mang hình trâu, bò. Phượng hát:

Con ơi sao không ngủ yên

Đừng bay mỗi cánh

Lại đây

Cái ổ gai, rơm khô, giẻ rách và ngủ đi

Ngủ đi rộp mát cho các con

Bóng râm của những cánh tay, bàn chân cứng đờ

Ngàn năm đung đưa ngàn năm

Nhịp nhàng dưới những sợi dây thừng

Dạ tiệc, dạ tiệc

Cho những người không có chỗ trên mặt đất

Theo lời ru của Phượng, mắt của những thực khách trĩu xuống, hàng mi dần khép lại, in thành những bóng rộp trên những gò má hốc hác hoặc những gò má đã bị mất.

Ngủ đi, ngủ đi và ngủ đi!

Bởi vì chúng ta không bao giờ được ngủ. Ta đã tìm đến một giấc ngủ, ta đã bị cưỡng bức đến một giấc ngủ nhưng mặt đất ngập ngụa những tanh nhờn, nhưng mùa đông đã cưỡng đoạt mùa thu và trước đó, mùa hạ cũng đã cưỡng đoạt mùa xuân. Mùa xuân vàng vọt, teo đét lại, mỏng như một chiếc lá úa và rữa nát chỉ còn những gân lá và chẳng ai ngủ, không ai được ngủ.

Phượng đặt tay lên bàn.

- Mỗi một viên thạch này nhốt một linh hồn của những người trên dương thế. Bây giờ ăn nó đi, nuốt chửng vào bụng. Vì ta là quỷ, khi ta nhả chúng ra, có thể những linh hồn đã thoát ra khỏi những miếng thạch đông lạnh và khi đó, loài quỷ của chúng ta, có thể sẽ yên tâm đi về Niết bàn.

Mỗi thực khách trong dạ tiệc, lần lượt đến bên bàn. Phượng dùng ba ngón tay thon mềm, nhón lấy mỗi một viên thạch cho vào miệng những thực khách. Cái nhìn ban phước như một linh mục đang thả vào miệng con chiên những mẫu bánh thánh.

- Chết đi! Những viên thạch đông lạnh, để rồi thức dậy trong những chiếc bụng, trong những bao tử nóng rẫy của loài quỷ chúng ta. Các người sẽ ra khỏi giấc mê muội ngàn năm.

Những thực khách nuốt chửng những miếng thạch đông lạnh. Rồi lần lượt nằm xuống và ngủ. Bừng lên như từ dưới đáy địa ngục những luồng ánh sáng huy hoàng. Đám quỷ vẫn ngủ say. Mắt nhắm chặt. Họ không biết rằng bao tử của họ đang đau dữ dội và từ miệng của họ, giữa hai hàm răng nghiến chặt, giữa đôi làn môi bỗng hé mở, nhẩy bật ra một con người.

Những con người non bầy, trần truồng, run bầy, ngác ngơ, tìm đường quờ quạng lên mặt đất. Dòng người đi lữ lượt, đón nhận trở lại linh hồn của mình.

Có một luồng sáng vụt qua đầu họ. Họ không hề hay biết, chỉ chột lấy tay lên che mắt vì ánh chói loà.

Có một người đàn bà yếu điệu, lưng ong thắt đáy, ngực đầy sữa, áo mớ bảy mớ ba, mắt dài chột buồn thắm thắm, cổ đeo sợi dây thừng lỏng thõng, bệt bằng lông lợn, vừa vụt bay qua trên đầu họ.

Phượng!

Mẹ trẻ Phượng đang bay vụt theo hai chiếc răng nanh nhe ra trắng ớn là là bay ngang thành phố. Một tiếng nhẹ rơi ra như một tiếng thì thào.

- Ta xem đến lượt cổ ai đây.

Khi đó, ông Dậm vẫn ngồi uy nghi cười rất nhân từ trước một hội nghị. Chỉ có ai tinh ý mới nhìn thấy cái miệng thòm thòm với khoé miệng bên phải hơi máy giật.

Chương 10

Bức thư báo giờ chết

Có những người đến xem xác ấy trong ba ngày rưỡi...

(Kinh thánh - Tân ước)

Một nhóm điều tra gồm ba thám tử, do Hoàng - một cán bộ an ninh đã giải nghệ được cậu Cả giao nhiệm vụ đặc biệt, được đón đến trong một chiếc xe lớn màu đen, bóng loáng và kín mít. Chui ra khỏi xe là ba người mặc quần bò áo phông, như dân đi chơi, như đám bạn vẫn bù khú của cậu Út. Hàng xóm vẫn chưa hề hay biết chuyện tày trời vừa xảy ra trong ngôi biệt thự có rào dây thép gai. Không ai nghi hoặc về sự bình yên của ngôi nhà này.

Nhạc vẫn không ngừng phát ra từ chiếc máy. Giai điệu của bài I love you.

Nhóm điều tra sững người vì quang cảnh bất ngờ bày ra trước mắt họ.

Máu ông Thạch từng giọt từng giọt nhuộm qua những thoi vàng.

Vô số thoi vàng ken sát nhau tạo thành mặt đệm chói lọi hoà với màu đỏ sẫm của máu.

Một màu vàng âm đạm phản chiếu trở lại trần nhà lộng lẫy. Ánh sáng tán xạ lên gấp cả chục lần ánh chói loà của những thoi vàng trong bức tranh pha lê khảm hình thiên thần bằng vàng và những đám mây hồng.

Vàng không thấm máu.

Máu chuội đi từng giọt lưỡng lự rồi lăn tròn. Chúng chờ nhau trên mặt đệm vàng, lưỡng lự nhập thành những đường rãnh nhỏ. Những rãnh nhỏ tìm chỗ thấp mà chảy, âm thầm rỉ xuyên qua lớp đệm dày. Máu nặng nhọc nhuộm xuống sàn nhà gỗ mun, nhuộm màu đen lánh của gỗ, hoà với màu đỏ sẫm của máu thành một màu đen ma quái. Như một miệng cống ùn tắc bởi rác rưởi, máu đọng thành vũng trên nền nhà và đã bắt đầu quện khô, mép vũng đã cong dày lên viền lấy những vũng máu.

Bức tranh pha lê trên trần phản chiếu gương mặt của người chết.

Đôi mắt ông ta trợn tròn như kính ngọc. Lông mày hình dấu ngã. Hai hàm răng nghiến chặt. Đôi môi trắng nhợt nhàn ra, nhường chỗ cho đôi hàm răng dày, đều, ken sát như nanh sói.

Trên thi thể, màu xanh nhợt của xác chết đã ăn hết đôi bàn chân, thành màu vàng sáp. Màu xanh nhợt ăn lên đôi bàn tay, trở thành như đôi miếng lát để giày bằng cao su sơ chế thô thiển.

Trên bộ pyjama bằng lụa Myanma màu vàng hoàng cung, bàn tay phải của người chết gờ lên khum khum ngang mặt, như muốn che đỡ như muốn xua đuổi. Trong bàn tay trái buông thõng xuống thành giường còn nắm chặt một bức thư không nhuộm máu.

Màu xanh nhợt ăn lên tinh mũi, thành một vệt đen như con giun đất vắt ngang.

Những nếp nhàu của bức thư trong bàn tay người chết chứng tỏ nó đã được đọc đi đọc lại nhiều lần, thậm chí còn bị ai đó nổi điên vò nát, quẳng vào sọt rác rồi sau đó mới tìm lại và vuốt phẳng. Cái cách đặt ngón tay cái cứng đờ, hững hờ trên bức thư mách bảo rằng có thể nó đã được hung thủ luồn vào tay người chết sau khi đã hoàn tất công việc. Thư được viết từ một chiếc máy vi tính, font chữ Unicode, in ra trên khổ giấy A4.

“Kính ông,

Bậc đại nhân đại đức đại trí đại dũng trong thiên hạ.

Cách nay mười lăm ngày tôi đã có mạo muội báo trước cho ông rằng hãy cố gắng trong khi còn chưa quá muộn để đề phòng cái chết của ông.

Và tôi đã nhắc rằng ông hãy làm tất cả để giữ lấy cái đồng tài sản khổng lồ và những đồng đô la mà ông đang gửi tại nhà băng Thụy Sĩ.

Còn những đồng đô la đang trên đường trung chuyển ra nước ngoài dưới vỏ bọc một sòng bạc quốc tế tại đảo Tân Châu. Mong ông hãy cẩn thận. Tôi nhìn thấy máu người trong đồng tài sản và những đồng đô la của ông.

Tôi còn biết rằng, khi nhận bức thư của kẻ hèn này, thoát tiên ông cười khinh khi.

Nhưng mười lăm phút sau, không chùng ông bắt đầu xao xuyến.

Bằng cứ là ông đã làm đổ ly rượu giá một trăm đô la vào vạt complet bằng tơ tằm hạng nhất của Ấn Độ, trong khi đang thù tiếp cấp trên tại Nhất dạ đế vương mang cái tên khiêm tốn là Hạnh hoa tửu lâu.

Tôi còn thấy rõ, khi về đến nhà, ông đã quẳng ngay bộ quần áo trị giá ba mươi triệu đồng đó vào sọt rác tự huỷ. Ông không thèm ngó lại một lần, không chút tiếc của.

Trong tủ ở phòng thay quần áo của ông còn có ít nhất ba chục bộ tương tự và hơn thế chờ sẵn. Đủ các màu sắc, kiểu dáng do các tay thợ sành điệu từ Pari, Roma, Luân đôn cắt dựng so với khuôn người của ông không sai một ly.

Và cũng khoảng chừng đó bộ complet xuất xứ từ những tiệm may nổi tiếng vừa kể, vừa rời xưởng là đến những địa chỉ đặt sẵn. Ông có biệt tài và có công phu chăm sóc được nhiều thứ cho các ông lớn. Những bộ complet đắt tiền được ông tính toán gửi vào nơi thật đặc địa. Những bộ complet đẹp đến mức có thể biến khỉ thành người và chúng đã biến những tay nông dân pha lưu manh, những kẻ du thủ du thực

mang tư cách mỡ trở thành những quan chức đáng nể mặt nếu thoát trông thấy ngoài đời hoặc trên truyền hình.

Ông quá giàu có.

Nhưng đáng thương cho ông là dù giàu đến đâu, ông cũng không thoát khỏi lối chơi ngông của một gã trọc phú. Ông chưa đã cơn khát vàng dù ngồi trên cả đồng vàng, đến mức ken cả vàng khối làm đệm nằm.

Đêm đêm ngả lưng trên chiếc giường lạnh cứng, ông chỉ ngủ được khi những thoi vàng đâm vào lưng nhoi nhói, để ông quên ám ảnh về thời đói kém, với những thuở kéo cày thay trâu và bị người ta giật miếng cơm ra khỏi miệng.

Thực ra, đệm vàng ông nằm, những bộ complet đắt tiền ông mặc, và đồng tài sản kếch xù ông có được cũng chỉ là do ông giật miếng cơm trên miệng của nhiều người khác mà thôi.

Và tôi cũng nhìn thấy ông không dưới ba lần lời bức thư tội nghiệp của tôi từ trong sọt rác ra vuốt phẳng lại.

Rồi ông giao cho tên tay chân thân tín của ông trong lực lượng an ninh đi dò tìm mẫu tỵ. Cả một đại đội an ninh đi dò tìm.

Tiếc thay, tay chân thân tín của ông cũng chỉ là người trần mắt thịt mà thôi.

Và tôi cũng đã thấy cái cách ông bắt đắ dĩ chuyển một nửa tài sản của ông cho hai cậu quý tử.

Riêng cậu Út, tôi có thể báo trước tương lai của những đồng tiền đang nằm trong tay cậu ta.

Trước đây, hồi ông mới nổi sau ba phi vụ làm ăn đầu tiên, cậu Út đã lấy đồng một trăm ngàn gói vào giấy vệ sinh đi toa lét hàng ngày.

Cậu ấy làm thế cũng là để trả thù cái thời ông giả nghèo giả khổ, vờ thanh liêm trong sạch đạo cao đức trọng, chí công vô tư.

Thời đó chỉ kéo dài chừng mười năm.

Đủ để ông lên đến cái chức béo bở này.

Mười năm rồi cũng qua một quan chức chí công vô tư. Lâu nay thì đã sang một quan chức khoe giàu khoe sang công khai và bộc lộ khả năng bóp nặn dân chúng công khai. Ông bao giờ cũng hợp thời. Nhưng với cậu Út, thì mười năm giả nghèo giả khổ lại là một vấn đề khác.

Cậu Út đã bí mật ngồi vài ngày trên nóc nhà ông để quan sát vẻ kinh hoàng của đám thợ thông cống khi nhìn thấy vô số đồng tiền một trăm ngàn gần nát mủn từ trong bể phốt nhà ông trôi ra.

Họ đã khóc và nguyện rửa. Trong số họ nhiều người không có nổi lấy một trăm ngàn để trả tiền học thêm cho con.

Nếu với đồng tài sản vừa được ông chia cho này, tôi tin rằng cậu ta sẽ giàu có cỡ triệu đô, thành tư bản trong vòng khoảng mười năm rồi phá sản.

Và tôi chúc cho cậu Út sau này kiếm được công việc gì đó khả dĩ hơn những người công nhân vệ sinh tội nghiệp đã nhìn những đồng tiền mủn nát dưới bề phốt nhà ông.

Không chỉ thiếu tiền cho con học hành, bản thân họ nhiều khi cũng ước có được vài trăm ngàn đủ để mua ba mũi thuốc kháng sinh chữa khỏi bệnh viêm phế quản, bệnh mắt toét gây ra do suốt đời phải chung thân với các bề phốt bị ô nhiễm.

Tôi cũng nhìn thấy cái cung cách mà những đồng đô-la ketch xù của ông đang trên đường vào tay cậu Cả.

Cậu Cả thì khôn ngoan, cũng đang trong thời giả nghèo giả khổ để che đậy cái giàu nứt đổ đổ vách do giỏi đục khoét ngân quỹ xoá đói giảm nghèo.

Cậu Cả giỏi đóng kịch. Quanh năm mặc quần tím than áo trắng rung rúc, đi xe máy Honda loại tầm thường. Ngồi trên đồng của nhưng được cái đủ bản lĩnh bấm bụng giản dị. Cậu được tiếng chan hoà với quần chúng và luôn được phiếu bầu cao trong những cuộc bỏ phiếu kín vì nổi tiếng liêm khiết và hoà mình.

Cậu lại còn học được tiếng của người dân tộc thiểu số, lên vùng đồng bào nói năng lơ lớ, lại còn giỏi biết múa xoè, uống rượu chèo cánh, ăn muối ớt thịt chuột, thịt nhái cùng quần chúng, thường rút tiền và kẹo cho đám con nít ủa ra xem người lạ, cũng giỏi bấm bụng chịu mũi dãi để bế bồng và hôn hít lũ trẻ cởi truồng hôi hám tại các làng bản, dù trong thâm tâm chỉ muốn vớt bọp chúng xuống đất cho chúng chết quách, cho thoát nợ.

Quần chúng yêu quý cậu như thánh sống. Cơ chừng cậu còn lên cao hơn cả chức thứ trưởng.

Cậu giản dị lắm, và còn giản dị trong vài năm nữa, khi việc lớn đã thành.

Cậu chỉ có cái thú không được giản dị lắm là thỉnh thoảng gỡ hộp kim cương ra ngắm và hẹn ngày nhân chúng lên hàng trăm hàng vạn lần. Còn bây giờ thì cậu Cả chia một số viên kim cương đó thành những phần nhỏ, đánh thành những chiếc nhẫn kim cương rồi lựa dịp mà dụ dàng lồng vào ngón tay của một số người.

Đó là ngón tay của một số phu nhân và quan chức thanh liêm kiên quyết không nhận tiền và quà mừng tuổi, chề tiền chề vàng chề đô-la, chỉ thích kim cương và ngân phiếu mệnh giá lớn chuyển khoản từ những nhà băng kín mít ở nước ngoài, như Thụy Sĩ chẳng hạn.

Những vị đó, tổng thu nhập cộng lại, cả sổ đen sổ đỏ của cơ quan cộng lại, thì được hai triệu rưỡi một tháng. Nhưng lại đủ tiền nuôi cả một huyện sung sướng cùng đội ngũ kẻ hầu người hạ.

Lương hai triệu rưỡi một tháng nhưng họ nuôi vài ba con du học ở Mỹ ở Anh. Họ mua nhà lớn, mua ô tô cho con bên đó để thỉnh thoảng lấy cơ chữa bệnh đưa cả nhà sang đó ăn nghỉ, dặt nhau vào sòng bạc và những nhà hàng đắt tiền nhất.

Lương hai triệu rưỡi một tháng nhưng đủ sức để kéo đội ngũ cỡ một trung đội từ quê lên để chốt vào những vị trí tầm thường đại loại như kế toán trưởng tổng công ty, vụ trưởng tổ chức, chủ tịch hội đồng thẩm định dự án đấu thầu cấp tỉnh cấp thành phố hoặc giám đốc công ty xây dựng cầu cảng và dầu khí chẳng hạn.

Và một trong những đồng chí hợp tác đặc lực với ông là bố con nhà ông Dậm. Chuyện ông Dậm thì hơi dài. Ông sẽ nghe tiếp những chương ly kỳ về đồng chí của ông ở dưới địa ngục.

Các vị này thanh liêm lắm. Lương hai triệu rưỡi một tháng, đa cảm rỏ nước mắt khi đi thăm đồng bào bị bão lụt, sụt sịt quệt mũi khi thăm nạn nhân chất độc màu da cam, vô cùng hùng hồn khi chém tay trong không khí kêu gọi phải thắt lưng buộc bụng xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Các vị này khinh miệt cả một trăm ngàn đồng năm trăm ngàn đồng và những chục triệu đồng, tóm lại là đã ngán tiền, chỉ mê kim cương.

Họ chỉ còn cái thú ganh đua ánh sáng chói lọi trong bàn tay từ những viên kim cương lạ kiểu ở dưới gầm bàn.

Cậu Cả của ngài là một người tinh tế. Cậu ta đang đi theo con đường của Lã Bất Vi. Có khác chăng, Lã Bất Vi thì vất vả hơn cậu. Ông ta dùng những đồng tiền mồ hôi nước mắt thuở đang làm kinh doanh, tích góp được từ ngày hàn vi để buôn vua.

Còn cậu Cả thì dùng những đồng tiền mà cha con ông khoáng ra từ những cái két công quỹ, cái gọi là “tài sản tập thể” để buôn vua.

Bố con ngài, về nhân cách còn thua hơn Lã Bất Vi nhiều lần.

Bố con ngài đang phát đạt trên con đường buôn vua.

Và cậu Cả sẽ có một ngày đột ngột xuất hiện, rõ ràng chói lọi trên quan trường với vị thế khả dĩ chi phối nền kinh tế của cả đất nước. Nếu...

Vâng nếu không có kẻ hèn này.

Thưa quý ngài đại nhân đại đức đại trí đại dũng trong thiên hạ. Nếu một ngày không có tôi, tất cả những chuyện đó sẽ thành sự thật....

Vĩnh biệt ngài. Và lần lượt gửi đến những lời chào vĩnh biệt đối với những kẻ đại đạo đức giả như ngài.

Người vô hình.

TB. Để nhà chức trách dễ nhận diện kẻ giết người, tôi xin để lại ba sợi tóc của tôi để các vị có thể phân tích tìm mẫu ADN. Chúc các vị mau chóng thăng tiến trên con đường sự nghiệp”.

Chiếc đĩa CD có dính ba sợi tóc đang bay phơ phất trên mặt nghiêng của đĩa. Một cạnh đĩa cắm ngập vào yết hầu nạn nhân như một lưỡi dao được bắn ra từ ổ máy vi tính có mãnh lực siêu phàm.

•••

Hoàng qua một giây phút sửng sờ, cố kiềm chế không hé miệng bình luận. Anh ta hối thúc cả nhóm mặc quần áo chuyên dụng kín mít từ đầu đến chân, trông như những bóng ma màu trắng, trông càng rùng rợn bên xác ông Thạch.

Sau một hồi lúi húi lấy mẫu máu, phân tích qua một thiết bị nhỏ mang theo, trưởng nhóm tuyên bố:

- Chết hai ngày rồi. Trình, lấy dấu vân tay. Thanh, chụp ảnh.

Ông ta hất hàm sang hai phụ tá đang loay hoay quan sát xác chết. Hai phụ tá lúi húi rắc bột, chụp ảnh, tìm kiếm vân tay.

Sau một hồi sẫm soi viên phụ tá cao và gầy tên là Trình thốt lên:

- Hung thủ cáo già! Không để lại một dấu vân tay nào.

- Đôi khi vẫn thế. Có thể hung thủ dùng găng tay. Xem kỹ vết giày.

- Tịnh không vết giày. Trên bậu cửa sổ cũng không. Nãy giờ tôi đã xem kỹ.

Vị phụ tá thứ hai dáng thấp bé chắc như tảng đá cuội, lên tiếng.

- Thế dấu giày của ai đây? Viên trưởng nhóm điều tra chỉ vào một vết giày dính máu in trên sàn nhà.

- Tôi đã so. Đây là dấu giày của vợ và con nạn nhân.

Hoàng khoát tay chán nản.

- Ta có thể xem mẫu tự từ bức thư của hung thủ và ba sợi tóc hắt dính trên hung khí.

- Vô ích. Hung thủ dựng hiện trường giả để đánh lạc hướng điều tra. Hoặc như hai vụ trước mà thôi.

- Kết quả phân tích ADN trên ba sợi tóc của hai vụ trước thế nào?

- Không thể nhận nổi. Có một đoạn nhiễm sắc thể làm nhiễu, máy không nhập được.

Bỗng viên phụ tá lùn hơn nãy giờ đang loay hoay ở gần xác nạn nhân, kêu lên:

- Còn một bức thư nữa!

Bức thư thứ hai được đưa ra soi dưới ánh sáng của loại đèn đặc biệt vẫn dùng trong điều tra:

"...Thưa quý ông đại nhân đại đức đại trí đại dũng trong thiên hạ.

Nếu một ngày không có tôi...

Tôi e rằng sau cái chết của ông, một đôi điều sẽ được phơi bày và sáng tỏ.

Ông huỷ bức thư này làm gì, vô ích.

Bản cáo trạng cụ thể về những hành vi đẹp đẽ của ông, tôi đã cho in vào một thứ vũ khí thật giản dị mà hợp thời đại: một cái đĩa CD dùng cho máy vi tính. Và những ổ USB sắc như một lưỡi dao nhọn. Tôi sẽ cập nhật vũ khí, theo sự phát triển cao vọt của công nghệ thông tin.

Ông sẽ chết, với chiếc đĩa CD găm vào cổ, trong một ngày thích hợp.

Cái ngày mà hoàng hôn rất đẹp.

Nắng sẽ tắt để báo hiệu sự cáo chung.

Và màn đêm sẽ đưa tang những kẻ tham nhũng và giả dối, cho thế giới này được hồi sinh.

Thế giới phải thoát khỏi những dòng máu tanh tươi của những con bạch tuộc nhớp nhúa như ông.

Thế giới phải được gột rửa bởi những người như tôi.

Ông biết không, vì ông - chính vì những người như ông, mà nhiều lần tôi muốn huỷ diệt thế giới.

Đập bỏ thế giới này, như đập bỏ một con lợn bằng đất. Để làm lại một thế giới khác, sạch sẽ hơn, công bằng hơn, ít kẻ phải khóc, phải tù đày và phải chết oan hơn!

Đất Mẹ phải được trả lại mùi thơm hoang dại của đất và cỏ cây. Đất Mẹ phải được quyền chối từ đón nhận những cái xác tanh tươi như của ông.

Đất Mẹ phải được quyền chối từ những kẻ giả dối và bẩn thỉu.

Màn đêm dịu dàng cũng đang đòi quyền từ chối đấy. Chúng đòi từ chối phải làm chiếc chăn phủ lên những thi hài nhớp nhúa, mà sự tồn tại mỗi ngày sẽ làm cho màn đêm nhờ nhợt như máu loãng và thế giới này mãi trần trọc không sao nghỉ ngơi nổi.

Khi ông nằm đây, và dòm bọ bắt đầu âu yếm để trứng lên xác chết của ông, lên cái mòm đạo đức giả của ông, thì bản cáo trạng về ông đã được phát tán trên mạng Internet.

Các ông dùng tường lửa để chặn những thông tin về sự nhớp nhúa của các ông sao?

Vô ích. Tôi quỳ xuống, Cảm ơn thời đại Thế giới phẳng. Với một cú click chuột, loài người đều biết những gì phải biết.

Ông biết, với những dữ liệu thế này, ông hiểu rất rõ, rằng không thể huỷ hoại được.

Nó được nhân bản, trong một bộ nhớ nào đó. Không phải trong một két sắt, như kim cương và những ngân phiếu của ông đâu.

Một trong những bức thư như thế này, tôi đã gửi lên bộ lưu trữ của mạng Yahoo. Chỉ để loài người phải nhớ về những ác mộng để ghê tởm nó và tránh xa nó.

Tôi dài dòng đấy. Tôi vốn là người yêu văn chương. Nhưng đây là cáo trạng. Một bản cáo trạng không được lập bởi những bàn tay chính thống, và được tuyên đọc bởi một toà án với vành móng ngựa thực sự được thiết lập tại một phòng xử uy nghi nào đó.

Vì ông biết đấy. Với cung cách móc ngoặc đã thành kỹ năng, với cung cách những kẻ như ông kết thành một giai tầng, và cung cách chia chác mỗi người một chút để sống còn và bôi bẩn, việc điều tra tội phạm của các ông đối với nhà chức trách là bất khả.

Đó là chưa nói, thường thì các nhà chức trách không muốn điều tra, không thêm điều tra hoặc tuyên án, và nhiều khi họ đã làm ngược lại.

Vì thế, tôi mới phải ra tay.

Lẽ ra, tôi được sinh ra chỉ để yêu. Để đẹp. Muốn đàn ông và đàn bà bị quyến rũ vì vẻ đẹp của tôi. Tôi sinh ra để làm nghệ sĩ. Để ngợi ca cuộc sống và để phát kiến ra muôn cách yêu thương để dâng tặng loài người.

Nhưng tôi đã phải ra tay. Vì có những người như ông.

Ngoài kia, vì những người như ông mà thiên hạ đói kém, mà oan khuất, mà thất nghiệp. Và theo gương các ông để lưu manh hoá, để hèn hạ và trẻ con mới chào đời cũng phải học cách cất lên tiếng khóc giả dối vì từ trong bụng mẹ, chúng đã được uống dòng máu giả dối.

Vì thế, tôi đã học, để rành rọt về kỹ thuật và những ngón nghề ám sát.

Tôi chẳng là ai.

Vì thế tôi nhìn thấy tất cả.

Thôi!

Đã đến lúc buộc ông phải dừng lại.

Vĩnh biệt ông!

Và lần lượt gửi đến những lời chào vĩnh biệt đối với những kẻ đạo đức giả như ông.

CD

TB:

Chúc các vị thăng tiến trên con đường sự nghiệp bằng cách đưa tôi ra dựa cột.

Tôi không muốn nạn nhân của mình, trước khi chết, vẫn lẫn lộn về các sự kiện và tình huống đã đẩy họ đến mức khiêu khích tôi phải ra tay. Kèm theo đây là bản niên biểu liệt kê những tội ác ông đã làm, những sự giả dối ông đã rao giảng, những điều tốt đẹp ông đã huỷ hoại, những bước tiến ông đã làm trì hoãn chỉ vì quyền lợi của ông.

Ông có thể kiểm tra xem tôi có công bằng không”.

Chiếc đĩa CD đang cắm gần ngập yết hầu nạn nhân có ba sợi tóc dài cỡ 15cm vẫn bay phơ phất.

Hoàng dùng găng tay gượng nhẹ gỡ chiếc đĩa CD bỏ vào túi nhựa để bảo quản tang vật. Anh ta đã phải dùng hết sức bình sinh mới rút được chiếc đĩa CD ra khỏi cổ nạn nhân.

Bỗng anh ta kêu ối một tiếng đau đớn.

Chiếc đĩa CD đã vướng vào cổ tay anh ta, để lại một vết cứa mảnh như sợi tóc và rớm máu.

Trong vết rớm máu đó đã hoà một chút máu của người chết.

Hoàng lão đảo.

Hoàng đổ dần xuống sàn nhà vẫn loang máu của người chết.

Ánh lên xanh rợn cái màu của cửa kính lọc ánh mặt trời chiếu xiên vào, lẫn trong tiếng nặng bay.

Khi Hoàng gượng đứng dậy được, Thanh và viên trưởng nhóm điều tra đã kịp dùng drap trải giường đắp kín mặt nạn nhân.

- Mang ông ta đi. Nhân vật tầm cỡ thế này cũng phải ướp lạnh bấy ngày chờ kết quả điều tra và chờ chuẩn bị lễ viếng trọng thể.

Trình quay sang Hoàng:

- Anh ổn chứ?

Bỗng Hoàng hét lên, như một người điên;

- Không ổn. Không có gì là ổn cả!

Mắt Hoàng bỗng đại lạc đi. Và con người dần biến đổi...

Bỗng anh ú ớ chỉ lên trần nhà, miệng ngọng líu:

- Có cái... gì trên kia!

Cả Trình, cậu Cả, cậu Út cùng nhìn lên theo tay chỉ của Hoàng. Chỉ thấy trần nhà rùng mình - lả tả rơi xuống những tảng nặng, ruồi và dòi bọ.

Hoàng nhìn lên ngón tay bị cứa - nhìn thấy ba con dòi đang từ cổ ông Thạch tìm cách chui vào vết đứt ở tay anh.

Hoàng ghê sợ hét lên cố sức gạt con dòi ra khỏi tay, nhưng nó bám chặt lấy không có cách gì gỡ được.

Hoàng nghiến răng, dùng dao chặt đứt ngón tay đeo nhẫn.

Ngón tay rơi ra.

Và lũ dòi bọ từ xác ông Thạch lổm ngổm bò sang.

Trong phút chốc, cả ngón tay chỉ còn là đống xương trắng.

Chương 11

Chiếc đệm vàng

Biệt thự ông Thạc.

Nhóm điều tra thu thập xong chứng cứ. Trước khi ngồi vào sau vô lăng, Hoàng đã bàn bạc kỹ lưỡng cách thức với cậu Cả. Trong tay cậu Cả đã có một giấy chứng tử. Giấy xác nhận ông Thạc chết do bị cảm dẫn đến tai biến mạch máu não.

Cậu Cả nghiêng răng, dặn Hoàng:

- Ông hãy thề với tôi, sống chết gì cũng phải truy lùng bằng ra thủ phạm.

Hoàng quẳng túi đồ nghề khám nghiệm tử thi vào trong xe, nói uể oải, cố chặn cơn buồn nôn cứ dâng lên cổ họng:

- Tôi sẽ cố, nhưng không thể hứa chắc chắn được!

Cậu Cả tức giận, nghi hoặc:

- Ông là tay điều tra sừng sỏ nhất nước này, lại có phương tiện của Viện khoa học hình sự trong tay. Mất bao nhiêu tiền tôi cũng chi. Ông nói rằng không hứa là nghĩa làm sao?

Hoàng thản nhiên:

- Những vụ trước, đối với tôi không khó khăn gì. Nhưng đây là một vụ rất đặc biệt. Một vụ mà kẻ gây án sử dụng công nghệ cao. Không thể hình dung được tội phạm thuộc cỡ người nào...

Cậu Cả chém tay vào không khí:

- Cậu là người tâm phúc của tôi. Tôi và cha tôi đã chọn cậu, giữa vô thiên lủng công an cảnh sát lúc nào cũng sẵn sàng quỳ mọp xuống đất làm tôi mọi cho tôi. Nếu không hết lòng với tôi, tính mệnh cậu khó bảo toàn.

Hoàng mặt lạnh tanh:

- Ông đừng đem điều đó ra dọa tôi. Ông biết, tôi nhận lời giúp gia đình ông lâu nay, không chỉ vì tiền. Cũng không chỉ vì sợ...

- Thế thì ông vì cái gì?

- Đến giờ này mà ông vẫn chưa biết sao?

- Vì quyền lực! Vì lòng tự ái nghề nghiệp.

- Đúng! Tôi muốn lên làm Bộ trưởng! Và khi tôi lên làm Bộ trưởng, ông muốn giết ai cũng được.

Cậu Cả nói như đinh đóng cột:

- Việc này không dễ. Nhưng không dễ không có nghĩa là không thể. Cứ hết lòng đi, lo liệu vụ này. Tôi và ông còn trẻ. Bố tôi là một ông nông dân, mà còn ngoi được lên đến đây. Tôi xuất thân cao hơn ông già, lẽ nào chịu thua.

Hoàng gật đầu. Chiếc xe phóng vút đi.

Bên ngoài, không ai hay biết rằng, tay điều tra sừng sỏ nhất nước, bề ngoài trông như một tay lãng tử ăn chơi càn quấy, mà bên trong là người đã phá bao nhiêu vụ án khét tiếng, vào ra nhà các quan chức lớn như đi chợ, với một nụ cười bí ẩn trên môi, đã vào cuộc.

Mùi tử thi vẫn đi theo Hoàng và nhóm điều tra của anh ta.

Cậu Cả yên tâm trở lại phòng ngủ của ông Thạch.

Hai anh em nhắc xác cha lên, đặt sang một tấm vải nhựa lớn đã chuẩn bị sẵn.

Họ tự tay dọn sạch vết máu và tẩy mùi, sau đó mang chiếc đệm vàng đi cất giấu kỹ lưỡng trong hầm ngầm dưới đất.

Căn phòng đã được tẩy bớt mùi thối rửa bằng ba lò hương đốt nghi ngút loại trầm hảo hạng.

Cậu Cả và cậu Út trải lại giường, lau sạch máu trên người và trên cổ ông Thạch, lại nhét một núi bông lớn vào cổ họng và dưới thân mình để thấm máu.

Rồi hai anh em mặc áo sơ mi màu tối thẫm cho ông Thạch, thắt một chiếc cà vạt cao lên sát cằm để giấu vết thương.

Xong đâu đấy, hai cậu tìm tận đáy tủ, mới thấy bộ comple bằng thứ vải Trung quốc xoàng xĩnh, thứ vải vẫn bán đầy rẫy ở chợ, ông Thạch đôi khi đem ra dùng những lúc cần tỏ ra giản dị và hoà mình với quần chúng.

Cuối cùng, cậu Cả bấm vào chiếc nút nhỏ được giấu rất khéo sau bức tranh tĩnh vật treo thấp trên bức tường cạnh giường, phía tay phải người chết.

Một tấm trần nhà bằng nhựa trắng tầm thường lập tức nhô ra, che khuất hoàn toàn cái trần nhà lộng lẫy gắn bức tranh phalê và vàng ngọc.

Bây giờ thì ai cũng có thể thấy rằng đây là một phòng ngủ đơn sơ, của một quan chức có mức thu nhập trung bình, hàng quan chức sáng vắc ô đi tối vắc về và hưởng lương ba cọc ba đồng từ ngân sách, chứ không phải của một bí thư quyền lực.

Cậu Cả mặt rần đanh, gằn giọng nói với cậu Út:

- Tao đã nói với mày bao nhiêu lần rồi. Cái lối giàu xổi, ăn chơi như sợ ngày mai chết không kịp chơi như mày và bố, thì chỉ là khiêu khích thiên hạ, tự thất thòng lọng vào cổ mình, có bao giờ bền được. Nhưng bố và mày có bao giờ nghe tao đâu.

Cậu Út vặc lại:

- Tôi mà theo anh ấy hả! Có tiền mà không tận hưởng, là đồ ngu! Cuộc đời ngắn ngủi. Giả nghèo giả khổ như anh, chết mang theo được à? Bố làm thế là đúng. Dù có bị giết, ông cũng đã chết trên đệm vàng, đã hưởng muôn điều sung sướng.

Cậu Cả nhìn em thương hại:

- Mày thì nức tiếng ăn chơi, nhưng cũng chẳng hơn bố được mấy nả. Chỉ thấy đến vàng ngọc là loá mắt. Con gì ọ, mày chê tao giả nghèo giả khổ, không biết hưởng thụ. Ừ, thì có thế. Nhưng đệm vàng là cổ lổ rồi. Tao có gan chờ đến ngày nằm trên đệm kim cương mà không ai làm gì được kia!

Cậu Út cười khẩy:

- Tôi chỉ sợ chưa đến ngày nằm đệm kim cương thì anh đã nằm đệm đất. Ai biết được ngày mai ra sao?

Cậu Cả ngán ngẩm nhìn thẳng em từ trên cao, lại khinh miệt:

- Thôi được, tạm thời tao không có thời gian để giảng giải cho mày bớt ngu xuẩn đi. Hôm nay chỉ nói đủ để mày nhớ: bố chết! Tao nhắc lại, như tao đã nói, tao có đủ bản lĩnh để thống lĩnh và bảo vệ cái nhà này tai qua nạn khỏi. Bởi vậy, mày không được manh động, nhất cử nhất động phải hỏi ý kiến tao.

Cậu Út văng tục:

- Ông đ. phải là bố tôi! Làm sao tôi phải hỏi ý kiến!

Cậu Cả điềm tĩnh đổ nước thơm tẩy mùi máu trên mu bàn tay và chà xát thật mạnh:

- Tuỳ mày thôi. Tao không phải bố mày. Thậm chí, biết đâu có lúc mày coi tao là kẻ thù nhưng nhiều lúc người ta phải nghe cả kẻ thù, nếu không muốn vào nhà đá bóc lịch và ăn gián cầm hơi.

Cậu Út dụ lại:

- Được! Tôi tạm thời nghe ông để qua cơn nguy hiểm. Nhưng tôi báo trước, nếu ông lấy quyền làm anh mà không chia tài sản của bố cho đảng hoàng, tôi sẽ không để cho đám đàn em cho ông được yên đâu đấy.

Cậu Cả trừng mắt nhìn:

- Thực sự mày muốn gì?

- Bây giờ bố chết, mẹ thì chỉ lo ăn chơi. Tôi biết, quỹ đen của bà ấy có xả láng tám kiếp nữa, theo kiểu của bà ấy thì vẫn thừa mứa. Ông thì quá giàu rồi, trong cái vỏ giả nghèo giả khổ. Và ông còn khoáng được của thiên hạ vô thiên lủng. Vì thế, phần tài sản của ông già, nhất là cái đệm vàng này, phải thuộc về tôi.

- Không được! Một phần sẽ thuộc về mày. Nhưng mày là đứa vén tay áo đốt nhà táng, ăn chơi kiểu mày, được bao lâu?

- Bao lâu, việc của tôi. Tôi đang có một phi vụ cần đầu tư lớn. Tôi không may mắn có quyền chức lớn như ông và bố. Tiền ông và bố là nguồn nước sông. Tiền nước mắt đám dân ngu muội dưới kia. Chúng còng lưng làm cho chúng ta xơi mà chẳng chút kêu ca.

- Dân không bồng dung mà ngu được. Do là công của những người như bố và như tao. Khi lên cầm quyền, mục đích của những người như chúng ta là phải dạy dỗ và ép buộc làm cho chúng ngu muội, phải đe nẹt cho chúng không dám kêu ca. Phải làm sao thật nghệt cổ họng chúng để chúng không chết mà không thoát ra được một tiếng rên rỉ nào. Thế đấy. Nếu dân mà đầu óc lạnh lợi sáng láng, làm sao nó nghe mày, hả con?

- Thôi thôi! Các ông có những mảnh lối ma bùn của các ông. Cứ thế mà làm, nếu thích, miễn là cứ đưa tiền về cái nhà này. Tôi tiêu đỡ, cũng như một cách làm từ thiện cho ông để khỏi giàu quá mà tổn thọ. Thế này nhé. Ông cứ lấy đệm vàng tặng cho thằng cha nào đó để mua chửa gì thật to vào, tôi cũng được nhờ. Cái đệm tanh tươi ấy tôi cũng không thiết lắm. Quê bỏ mẹ! Để trong nhà thì lúc nào cũng chỉ ngửi thấy mùi máu. Còn tài sản, để tôi phần nhiều.

- Đâu rồi có đó. Đồ phá gia chi tử ạ. Tao đến khổ vì mày! Cha chết đắp mặt nằm đó, không khóc được tiếng nào đã đòi chia của. Thật vô phúc, các cụ nói không ngoa. Thôi được. Mày tạm cầm cái mồm của mày đi. Bây giờ mày sang bên kia với mẹ, bảo đám đàn bà chuẩn bị loan báo tin bố bị cảm chết. Và bảo họ đừng có nhờn nhờn cái mặt. Phải làm ra vẻ thật thương tiếc và bơ vơ không nơi nương tựa, nhé!

Cậu Út đứng dậy:

- Được! Nhưng tôi không đảm bảo cái đám đó sẽ đóng kịch hợp ý ông anh tài làm xiếc của tôi đâu đấy!

Cậu Cả cười:

- Đám đó ở trong nhà này lâu cũng giỏi đóng kịch rồi đấy. Không phải lo, ông nởm ạ. Ông chỉ cần dặn đám ấy đừng son phấn loè loẹt quá, ăn mặc thật sơ sài, không thì thiên hạ họ đàm tiếu. Sau bốn mươi chín ngày thì tha hồ diện...

- Thế ngày nào thì trả được thù?

- Mày thấy nhóm điều tra ba rồi đấy. Những tay giỏi nhất nước. Đã được thử thách lòng trung thành. Chúng chỉ làm vì tiền, quyền lực và đáng tin cậy nhất là chúng chỉ trung thành với đồng tiền. Cái gì không mua được bằng tiền thì sẽ mua được bằng rất nhiều tiền. Câu này là thánh kinh của nhiều quan chức và bọn buôn ma túy bây giờ đấy, mày biết không?

- Tôi biết. Câu đó tôi đã nhiều dịp thể nghiệm.

- Được! Thế là mày đã có đôi chút trí khôn. Mày có nhìn thấy cái đĩa CD chết tiệt và ba sợi tóc mà tay Hoàng mang đi? Ngày trả thù đang đến gần. Đám này mà không tìm ra thì tao thách cả nước này tìm được.

- Bố chết, tôi cũng thấy hẫng. Trước đây, bố đã gỡ cho tôi vài phi vụ chết giẫm. Bây giờ, tôi mất chỗ dựa.

- Bố chết, bước đệm của tao cũng mất, nhưng tao cũng đã chuẩn bị. Và tao phải biến cái chết của bố thành bước đệm để tao lên cao hơn.

Cậu Út mĩa mai:

- Thật là hậu sinh khả ố!

- Cả cho mày nữa đấy. Của nợ ạ! Để tao sang bên kia. Mày đứng đây canh bố một chút. Tao sang dặn đám đàn bà cho kỹ lưỡng. Phải cẩn trọng, nếu không, sẽ hỏng hết mọi việc. Hễ có ai hở môi là bọn cảnh sát điều tra ngoài kia có thể khai ra hết chuyện.

Cậu Út bĩu môi khinh thường:

- Ông chỉ lo hã! Bố có tay trong cả. Tiền của ông già lúc nào chả được việc. Ông già có thủ tục trung thành trong sở, trong Bộ Công an. Ông già lại là bạn đi lại với ngay cả Bộ trưởng và Phó Thủ tướng. Ngay cả Thanh tra, bố cũng nắm trong tay. Mà thủ tục của ông già có ở khắp nơi, cả toà, cả viện. Ông già còn chỉ đạo cả án. Người ta gọi ông già là ông "án bỏ túi". Trong một số đại biểu quốc hội, có cổ phần ngầm từ những dự án mà ông già phụ trách.

- Dù quyền thế đến đâu, cũng không tránh được cái chết. Chết, thủ tục cũng bỏ, nếu ta không có cách...

- Ông anh tôi sợ rồi hay sao? Tháng trước, ở Sài Gòn cũng đã đăng một vụ, một tay cờ bạc cũng đã chết với một cái đĩa CD chém vào cổ... Tôi và ông anh cũng nên xây lô cốt, đi xe bọc thép...

Cậu Cả vắn mặt, vén áo lên tận nách, để lộ mặt trong của cánh tay với mấy vết sẹo bầm tím.

Cậu dùng chiếc nĩa của ông Thạc còn để lại trên chiếc đĩa với món yến hàm dang dở, nghiêng răng đâm phập một nhát vào bắp tay rồi khó nhọc rút ra.

Bốn vết răng sâu hoắm trên bắp tay rỉ máu.

Cậu nói trước con mắt tròn xoe lạ lẫm của thằng em:

- Mày cần phải biết, nếu có một người trên đời này không bỏ qua một mối thù nào, thì đó là tao. Tao ghi xương khắc cốt những mối thù đó mà đứng dậy với đời. Mày có biết, tại sao bọn chống tham nhũng không thể đụng đến gia đình ta và những người trong giai cấp quyền lực của chúng ta? Vì chúng sợ trả thù. Chúng nản chí. Chúng sợ tao. Vì chúng đã biết. Nhiều thằng tổ cáo, tao đã cho đi nuôi cá ở đáy sông đáy biển nào đó. Nhẹ như đi chơi, không ai nghi ngờ. Khi vết thương lên da non trên cánh tay này, thì tao cũng đã thanh toán xong những kẻ dám can mui kỳ đà.

Kẻ giết ông già hôm nay, sẽ phải trả giá. Cái này thì phải theo truyền thống tru di tam tộc. Tao sẽ lạng lẽ tru di nhà nó đến ba đời. Đúng như những kẻ dám đụng vào vua Tần Thuỷ Hoàng trước kia.

Cậu Út giãn nở gương mặt thoả mãn:

- Giờ thì tôi tin. Ông anh tôi ghê gớm hơn tôi tưởng. Hơn cả băng nhóm của tôi...

Cậu lập tức ngậm miệng vì lời.

Cậu Cả cười nhạt:

- Mà sợ để lộ rằng mày đang theo đuổi một vụ buôn hồng phiến? Sợ rằng tao biết hai vụ trước trót lọt, và mày đã đem đánh bạc mất một nửa số tiền đó ở Macao?

Cậu Út thất kinh, tái mặt, phẩy tay:

- Làm ơn đi. Nếu ông lộ ra cho ai biết, thì dù là anh em, tôi cũng không tha đâu đấy!

Cậu Cả cười khế, đầy mỉa mai:

- Yên tâm mày. Như các nhà lý luận chính trị vẫn nói, đó là con đường tắt yếu. Mafia quyền lực sẽ dẫn đến mafia trong buôn bán siêu lợi nhuận và mafia kinh tế. Mày vẫn có thể tự hào về tư cách. Vì tư cách mày cũng ngang bằng tư cách những đám bạn tao và bố. Những người có khả năng hoặc đang tập sự để buôn vua và buôn quyền lực rồi bán cho đám mafia. Và mày nên nhớ rằng, không ở đâu buôn bán ma túy dễ dàng như ở đất nước này, vì có tới hơn ngàn km đường biển, hơn ngàn km đường biên là núi non. Quần chúng hoá, đại chúng hoá buôn bán ma túy và buôn lậu. Chưa kể, trong đội ngũ những đứa chống ma túy lại có những đứa buôn ma túy kịch xù. Lại có những đứa sẵn sàng ngửa ra đấy, chờ mày cho ăn kẹo, để bù vào đồng lương eo hẹp

Cậu em phá lên cười:

- Ôi! Việt Nam muôn năm! Tôi yêu đất nước tôi!

- Thế đấy! Tao biết hết. Từ lâu rồi. Và không sốc, khi biết về những phi vụ của mày. Mày có biết tao và ba ngầm che chở cho mày?

- Xin đại ca nhận của đệ này một lạy! Nếu đại ca và ông già không che chở, khốn đến thân đại ca đấy.

- Từ nay thì tao cấm chỉ! Mày cũng được dân buôn hàng trắng hàng hồng gọi là quái kiệt, nhưng còn vụng dại lắm con ạ. Mày để cho tao lên xong xuôi đã. Lúc đó có những phi vụ còn hay hơn nhiều!

- Ok. Nhưng ông anh ơi, ông cần che chắn giỏi nữa trong ngạch quan chức của ông. Dân ăn chơi kiểu hàng trắng chúng tôi cũng biết nói ngược lại câu ban nãy của ông: Phàm cái gì mua được bằng tiền thì có thể mua được bằng rất nhiều tiền nhưng cũng bị phản bội vì rất nhiều tiền và vì mạng sống...

- Tất nhiên là phải thận trọng. Nhưng mày biết đấy, đất nước này có những cái khác, tuyệt vời lắm, mà mày không hiểu đâu.

- Khác gì?

- Mà có biết tại sao, bố dù giỏi nguy trang nhưng thiên hạ đâu có mù. Tao dù giỏi giả nghèo giả khổ, nhưng cũng không thể từ bỏ nổi cái thú của những chuyến đi nghỉ ở nước ngoài và vài thú vui khác. Dân an ninh nhiều như rươi, có cả đám bảo vệ nội bộ đấy. Mật vụ này chồng lên mật vụ khác. Ngay cả bọn nhà báo ăn theo nói leo thôi, mà cũng đánh hơi được ối phi vụ đấy.

- Tôi vẫn bái phục ông già. Tại sao nhiều vụ lộ liễu, đến trẻ con cũng biết, mà ông già vẫn trót lọt nhỉ?

- À, thế mới phải hô là Việt Nam muôn năm, con ạ. Vì, hàng người là loại hàng rẻ nhất trong bộ máy chúng ta. Thiên hạ đánh nhau mấy ngàn năm, ớn tận tuỷ. Mấy ngàn năm đói khổ, đã tởn đói nghèo đến tận xương. Lại nhu cầu tiền xài của đám dân đen được chúng ta kích động lên bằng sự giàu có của chúng ta, phim ảnh, bóng đá, truyền hình... Khát như khát nước. Khát tiền. Khát ăn chơi. Khát tiện nghi. Khát yên ổn, khát chức quyền... Mà dân đen thì mãi nghèo đói. Làm sao ra khỏi ngôi nhà chỉ độc một cửa và chỉ mở khi có tiền và những thứ phải đổi bằng tiền.

- Độc tài muôn năm! Tôi tôn thờ độc tài!

- Phải! Đó là điều ghi xương khắc cốt, cái thánh kinh nhập môn và mãi mãi cho bất cứ ai tham gia hệ thống quyền lực mà muốn được thanh thoi và giàu có. Vì thế, từ đám cán bộ công chức cho đến đám dân đen, đều biết đến tận từng sợi tóc, đến tận đít răng, muốn cải thiện, con đường duy nhất là mua người và sẵn sàng phát tín hiệu sẵn sàng bán mình.

- Ông chủ quan. Tôi thấy có những thằng cũng hung hăng lắm. Chúng không hãi chết. Chúng là loài mèo thích sạch.

- Đó là loại nguy hiểm. Không cái tạo được. Không ưa nhẹ, chỉ ưa nặng. Nhưng loại đó lại không bao giờ được nắm giữ những vị trí quan trọng, vị trí chi phối. Vì bản chất những thằng sạch thì, như chúng nói, tự chúng nhảy ra khỏi hệ thống quyền lực. Sạch thì làm sao lên nổi? Sạch, đương nhiên là gàn dở. Tao thực ra thỉnh thoảng cũng có thán phục và muốn ngắm nhìn chúng...

- Ông muốn ngắm chúng như ngắm lũ công trong một đàn quạ trong vườn thú?

- Không phải! Sư tử trong một đàn cừu. Cũng thay đổi không khí, và vô hại, vì sư tử này đã bị bẻ móng vuốt. Bọn chúng luôn không có chứng cứ. Vì xung quanh chúng ta đã có quá nhiều kẻ dính mép, tạo thành một hàng rào vững chắc để bảo vệ ta. Bôi bẩn mép thiên hạ, có khi chỉ vài chục ngàn đồng, nhất là đám dân đen đói khát. Đó là nghệ thuật tuyệt vời. Không ai dám tố cáo ai cả. Một hệ thống quyền lợi bền chắc, tồn tại trên sự liên kết vì bẩn và vì mưu sinh của những kẻ đói khát lâu ngày sẵn sàng giết người, cũng sẵn sàng liên kết lại tạo thành một sức mạnh vô bờ vì một mẩu bánh mì.

- Và sau đó, lại cắn xé lẫn nhau để giành mẩu bánh đó?

- Cũng có cắn xé, nhưng không dữ dằn lắm, vì của chung khác của riêng. Nhiều mờ hôi đọng lại thành biển mờ hôi và thành tiền. Nó không bị kiểm soát, mà có kiểm soát cũng chỉ là hình thức mà thôi. Làm sao kiểm soát được hệ thống độc quyền, khi người kiểm soát và người bị kiểm soát chỉ là một? Là chính

chúng ta đây. Tao cười vào mũi bọn mơ hồ đòi kiểm soát. Hệ thống dính mép không đại gì khai báo vì không có chứng cứ. Nếu khai báo, chúng sẽ bị quy ngay vào tội đưa hoặc ăn hối lộ, bị vào nhà đá trước chúng ta và có thể đã kịp bị mối xông trong một cái chết bí hiểm nào đó. Mà nếu chẳng may bọn thanh tra, đám cảnh sát điều tra sạch và bọn nhà báo sạch có chứng cứ, dẫu có được đưa lên công luận, thì cũng bị dập đi như đám bị bông vì cánh của bố quá mạnh, chân rết có thể tới tận những vị lãnh đạo lớn và hàng ngày bố hoàn toàn có thể thông qua một hệ thống bắt báo chí phải câm, có thể chen họng cánh báo chí...

- Ông ơi! Thế còn những vụ đồ bể ?

-Ồ, bao giờ chẳng có. Hoàn toàn không đáng ngại. Xưa nay những vụ đồ bể tầm lum, ra toà hay ngồi nhà đá, đều là những vụ thiên hạ tưởng lớn, nhưng chỉ là hạng tép riu, do những đứa ăn lúa non, ngu muội mà bị phát giác. Chỉ là do nội bộ ăn chia không sòng phẳng. Nghệ thuật bôi mép chưa cao, và chưa biết loại ra khỏi nội bộ những đứa sạch từ trong máu...

Tiếng bay vè vè của đàn ruồi nặng lúc trước bị tống khứ ra ngoài cửa sổ bởi mùi thuốc tẩy uế cực mạnh, bây giờ lại bị cái mùi đang bốc lên từ xác ông Thạch mời gọi trở lại.

Xác ông Thạch bây giờ đã trương lên một chút, làm gương mặt ông bóng béo tốt đến dị dạng. Lũ ruồi nặng lại lao vào như một đám mây màu xám, qua cửa sổ vẫn mở để thoát bớt khí tanh hôi ra khu vườn.

Sự liều lĩnh của đám ruồi nặng làm cậu Cả và cậu Út giật mình. Cậu Út tắt tả đi sang phòng bên để chuẩn bị màn kịch loan báo ông Thạch bị Cằm chết.

Cậu Cả phẩy tay trước mùi tanh tươi của cái xác. Rồi cậu xả thêm một đợt thuốc tẩy uế nữa.

Mùi tanh tươi có giảm bớt. Nhưng vẫn lộ ra cái xác đã chết vài ngày và đang đến độ trương lên. Dòi bọ lại bắt đầu hiện lên trên vết thương ở cổ, như một khúc khải hoàn về sự tái sinh ở kiếp khác của đám ruồi nặng.

Cậu Cả nghiêng răng cắn hờn.

Cậu sang phòng bên, rút điện thoại di động - một chiếc điện thoại dành riêng trong ba cái điện thoại di động tối tân mà cậu có, chỉ để gọi những số máy đặc biệt.

Mười lăm phút sau, người được gọi đã tới. Đó là một người đội mũ sùm sụp, trông bề ngoài bình thường như một ông xe ôm hoặc một bộ đội giải ngũ nghèo khổ ở quê lên tìm họ hàng sang trọng để nhờ vả hoặc kiếm việc làm thêm.

Đôi mắt người xe ôm vừa đến trông có vẻ lơ đãng nhưng khi đã nhìn cái gì thì như đóng đinh và không ngăn được những tia sắc sảo khác lạ.

Người mới đến nhìn lướt qua người chết, nhìn tấm đệm mới, ngược nhìn trần nhà bằng nhựa mới thay cho trần nhà lộng lẫy lúc trước, rồi khoát tay thất vọng.

Cậu Cả hiểu ý, vội nói:

- Tôi phải dọn dẹp một chút. Ông xem lại, đã ổn chưa? Mùi kính tởm quá!

Người xe ôm bỏ mũ và áo ra, để lộ bộ áo chuyên dụng của nhà điều tra vẫn sử dụng để ngăn lây nhiễm và độc hại mỗi khi phải làm việc với những xác chết nặng mùi. Đó là Hoàng - trưởng nhóm điều tra ba người lúc này đã đến và mang đĩa CD đi. Anh ta lắc đầu:

- Dọn dẹp dở ẹc. Mà ông đâu có hết lòng với tôi!

Cậu Cả thoáng chút lo lắng:

- Cái gì? Cái hết lòng nhất: tôi đánh giá ông là thám tử điều tra giỏi nhất nước hiện giờ và trả công xứng đáng. Cái tuyệt vời nhất là ông có tới ba vỏ bọc và đang đứng trong bóng tối. Nghiệp vụ của một đại tá chuyên ngành điều tra giải nghệ thật đáng bậc cao cường. Ông thật sự là một kẻ nguy hiểm! Chưa kể bọn phụ tá của ông.

Hoàng cười nhạt:

- Cũng chỉ nguy hiểm ngang ông thôi. Nhưng chúng tôi là những kẻ biết trung thành với đồng tiền và biết cam miệng. Chắc ông đã có dịp thẩm định danh dự nghề nghiệp của chúng tôi qua những phi vụ trước?

- Đương nhiên. Tôi rất hài lòng. Nhưng cần thận đề phòng có bao giờ thừa!

- Thôi được! Ông có những lý do riêng để đề phòng. Tôi cũng là loại người rất thích kẻ đặt hàng kiểm tra lại tôi để khỏi nghi hoặc. Bây giờ, để tôi xem kỹ lại ông nhà và lo liệu sao cho thật hợp lý.

Hoàng lấy từ trong túi ra một cái kính lúp đặc biệt để soi kỹ toàn thân ông Thạch, đặc biệt là gương mặt đã bị biến dạng.

Anh ta lùi lại và kêu lên:

- Không phải một vụ giết người thông thường. Rất ít khả năng để tìm hung thủ. Mà mới chết hai ngày mà sao nhiều dòi bọ thế nhỉ? Cần phải hoá trang cấp tốc, rồi cho ngay vào quan tài, chỉ để hở khuôn mặt qua một lớp kính mờ che quan tài và cho mai táng cấp tốc. Nếu không, thiên hạ đâu có mù!

- Không được mai táng cấp tốc. Tầm cỡ như ông già tôi, phải để một tuần để người từ Nam ra Bắc đến viếng. Ông có rất nhiều mối quan hệ mà họ cần phải đến thăm viếng. Mà đây cũng là một dịp họ gặp nhau...

Viên thám tử cười:

- Chẳng qua ông muốn duyệt lại đội ngũ của bố ông để lên nắm quyền thừa kế đội ngũ chứ gì? Thật là tre già măng mọc!

- Biết nhiều quá thì chóng chết! Cậu Cả cười xoà.

Rồi cậu nhìn qua xác ông Thạch đang bị mổ phanh ở cổ để viên thám tử lấy hết dòi bọ và thay những nùi bông khổng lồ bằng một đám bông mới. Cậu đến mang những mùi bông hôi tanh đó bỏ vào thùng rác tự huỷ. Cậu lại nhìn bàn tay khéo léo của viên thám tử đang dùng son phấn phác lên gương mặt xám ngoét của bố cậu những lớp dày cộp phấn hồng và son môi.

Trông bố cậu bây giờ giống hệt một con ma cà rồng chuyên hút máu và có thể bay đi, với những nùi bông mới khổng lồ chưa kịp nhồi hết vào chiếc bụng mở phanh để dùng hoá chất khử mùi hôi.

Không khí càng ghê rợn trong ngôi nhà rộng thênh, đầy ma quái và chết chóc.

Cậu Cả tự dưng nổi da gà và toát mồ hôi đầm đìa chảy dọc sống lưng.

Cậu nghiêng răng:

- Tôi cần ông tìm ngay ra kẻ đó! Dù có phải xới nát cả thành phố này!

Chương 12

Khúc hát của đũa con xanh

Trên trần - nơi Hoàng chỉ tay ở chương "Bức thư..." là một sinh thể xanh lét...

Một ngày, đũa con xanh lét được sinh ra trong một đêm trăng lạnh của các tử thi chết trận thành cổ đang bay là là dưới những đám mây mang hình trâu bò bỗng thấy dưới mặt đất, giữa những bụi cây lúp xúp xanh đen có cái gì đó đang di chuyển một cách kỳ cục.

Mỗi cuộc di chuyển của cái vật gì đó đều khiến cho cây cối rừng mình và cười lên khàn khạch.

Cây cối mà cũng biết cười ư?

Đũa con xanh lét đưa cánh tay thứ sáu quệt ngang ba cặp môi đen...

Ta thử đổ xuống đây xem sao?

Từ khi được sinh ra, ta cứ bay mãi cũng đã chán ốm.

Đũa con xanh lét hạ xuống.

Đó là một bụi cây...

Sững sờ trông thấy một cái gì đó lùn tịt, mặt vàng nghệ, một đầu nhưng có đến bốn cái tai rách và chiếc chân thứ ba nằm giữa hai chân kia, thông xuống như cái đuôi của con Kanguru.

Cái gì đó vàng nghệ thực ra tương tự một thằng bé.

Một thằng bé mặc vải liệm nhưng trái ngược lại với chiếc áo người chết rộng thùng thình của nó, mặt nó rất phấn chấn. Nó đang cầm một chiếc đàn làm bằng ống xương trâu.

- Thực ra mi là ai?

Đũa con vàng nghệ đáp thủng thẳng:

- Ta là một lời nguyện.

- Mi biết cũng biết hát ư?

- Ta biết gảy đàn. Những lời nguyện đều có biết một chút đàn ca.

- Cũng như người vậy.
- Ta cũng từ một lời nguyện. Phải rồi. Mi biết ta ư?
- Ta biết.
- Mi ra đi từ ai...?
- Có gì đâu.
- Chúng ta là những kẻ phải đi trả nợ
- Trả cho ai?
- Trả cho những người đã sinh ra chúng ta...

Và chúng ta ca hát.

Giọng của ta là món nước sốt.

Rưới trên nồi hầm hồi ức.

Kể lại cho loài người nơi chúng từ đâu đến.

Để bữa tiệc không là mười hai món sơn hào hải vị.

Bữa tiệc là ba mươi sáu món.

Món nợ ăn món kia.

Thành ra những bữa tiệc độc nhất vô nhị.

Và đưa con xanh cùng đưa con vàng nghệ đi vào bụi cây.

Ở dưới đó đã bày tiệc sẵn.

Và đưa con xanh đu đưa trên cây, cất tiếng hát mua vui:

Có một u minh giá lạnh

Khi trời nhỏ nước bọt xuống biển Đông

Loài thường luồng lên đớp sóng

Người nạo nghêu trên thềm biển

Vặn vẹo quắt mặt trong đợt gió rét buốt

Ruột xoắn lại như thùng bện

Những đám mây điên loạn không chịu làm mưa

Người dân chài biến thành Lạc Long Quân

Cha ta là ai

Mẹ ta là ai?

Ta là đứa con của những mảnh thịt vụn

Của máu hoà trộn

Giữa tiếng khạc nhổ của đại bác

Của bom khoan thịt

Của nồi súp máu xương

Của tiếng hô xung phong

Tiếng mèo mắt chủ gào trong đêm trăng suông

Mèo gào vỡ ruột

Những con mèo lười biếng thom tho và hiền dịu

Bỗng một ngày sau chiến địa

Thành lũy hoang

Uống máu chết trên nghĩa địa hoang lạnh

Lũ mèo thành quái vật

Đêm đêm gào tiếng của những vạc dầu

Cha ta mẹ ta

Nghiệp chướng ngàn năm

Thân gầy còng lưng há mồm ngóng ra biển cả

Mơ một ngày ra khơi

Một ngày gió

Đẩy con thuyền ra biển

Vong quốc vong quốc

Còng lưng thân gầy há mồm ngóng biển cả

Một con thuyền lá tre chổ vậ may.

Chương 13

Biệt thự Hoa Hồng

Tôi và linh hồn tôi mà Chúa đã chuộc lại...

(Thi thiên - Kinh thánh)

Trong góc khuất của quán bar “Viễn Dương”, cạnh bức tranh màu đỏ vẽ một con tàu đang chao đảo trên mặt biển, bão giạt gập gập cánh buồm và những bàn tay tuyệt vọng bám quanh mạn thuyền đang rời lỏng rãi rời, đêm thứ sáu ngày cuối tháng nào cũng có một người đàn bà ngồi đó với ly rượu Dom Pê-ri-nông trên tay.

Trong bộ đầm ngắn màu đen không tay giản dị, hở vai, mang nhãn hiệu thiết kế riêng của hãng Chanel, cùng với chiếc khăn choàng màu rơm vàng hồ hững trên vai, với đôi mắt to và đôi mày rộng không tía tót, đen thẫm lại như nhung, trông người đàn bà này như thần tượng thời trang Audrey Hepburn tái sinh.

Đôi mắt sáng sủa đa đoan, ẩn bình yên dưới đôi mày, gần như không chớp với cái nhìn nửa vờ, lưng chừng và chông chênh, với cách hạ hàng mi trông vừa kiêu kỳ vừa khinh bạc mà kêu gọi cháy lòng, mỗi khi cô ta nhìn lên, như có một chuỗi kim cương lánh lánh vừa rơi xuống.

Hạng đàn bà không tuổi. Như một đoá hoa vẫn giữ được vẻ hàm tiếu phi lý vào thời đang nở rộ đến độ viên mãn. Loại đàn bà phẳng phất vẻ mong manh khiến người nhìn thấy không thể không bất giác xót thương đến se lòng và chỉ muốn giang rộng cánh tay để yêu đương, ôm ấp và chở che.

Khoé miệng của nàng đã mờ ảo hai nếp nhăn mà để bù lại, những khi nàng nói cười, hai nếp nhăn đó biến thành đôi lúm đồng tiền trẻ thơ.

Trông nàng, như một người đàn bà vừa sợ hãi cuộc đời, như đi trong đời mà nín thở mà sợ nếu thở mạnh thì mọi vật xung quanh chừng tan biến và những người đối diện vừa khao khát muốn chạm vào nàng vì một sức thu hút không sao cưỡng nổi, như một quả bom tình ái đã hẹn giờ bùng nổ, hứa hẹn bao mê đắm ngọt ngào. Mà ngược lại, người ta lại vừa muốn lùi xa, như không dám chạm vào một báu vật dễ vỡ mà những mảnh vỡ đó sẽ lập tức cứa nát lòng tay.

Tiếng nhạc đập đều trong quán bar.

“Viễn Dương” vẫn được giới sành điệu mệnh danh là thượng hạng trong thành phố về chất lượng phục vụ cũng như năng lực bảo kê rắn như thép. Bảo đảm đến mức những ai đặt chân đến nơi này không bao

giờ bị phiền toái hoặc bị xây xức bởi những pháp lệnh phòng chống mại dâm hoặc chống tham nhũng, chống lãng phí...

Đủ can đảm đặt chân đến nơi này phải là những nghiệp chủ giàu có, những kẻ buôn nước bọt môi giới được những dự án lớn với tiền thù lao cả vài chục ngàn đô la hoặc cả hàng tỉ đồng cho mỗi phi vụ “lấy chữ ký”, những đại gia buôn ma túy, những đại gia buôn dự án rửa tiền, buôn quan buôn vua, buôn nước mắt nhân đạo và đủ mọi thứ buôn trên đời...

Cả cái xã hội của những kẻ mafia quyền lực và mafia xã hội đen đều có thể gặp nhau, biết mặt nhau và cùng nhất thống trong một thể vừa hần học vừa mật thiết đến mức không thể tách rời được và mỗi bên đều cài cắm hệ thống bảo vệ của riêng mình trong quán bar vĩ đại này.

Cái phẩm chất thượng thặng của ông chủ quán bar là đủ rần mặt và đủ kinh nghiệm, đủ lịch lãm, đủ mưu mô và những phương tiện vừa bí truyền vừa hiện đại tới mức có thể thống nhất những hệ thống mafia đó vào trong tay và bảo vệ hệ thống này cùng tồn tại hoà bình dưới bàn tay ông ta.

Những công tử ăn chơi ngờ nghệch cũng có thể vào quán bar. Những quý bà quý cô đẹp đẽ sang trọng, gái bao cao cấp, gái điểm thượng thặng, nhà báo, chính khách cũng có thể tìm chỗ của mình ở quán bar “Viễn Dương”.

Cái đó được gọi là những con bò lạc. Hệ thống ngầm được nguy trang kỹ tới mức không ai có thể nghi ngờ gì rằng đây không phải chỉ là một chốn ăn chơi đơn thuần.

Tự tin nhất để có thể ghé ngày ngày, tiêu không cần tính đếm, là một số người trong cái thế giới ngầm của quyền lực. Ngay cả phần lớn thượng gia ngoại quốc, đi máy bay dám ngồi ở hạng vé VIP, dù mê muội với cách phục vụ độc nhất vô nhị của quán bar này, cũng không đủ tiền để đến thăm viếng thường xuyên.

Nơi đây, rượu thượng hạng chảy như suối. Ân ái tựa sông dài với những vũ nữ cao cấp đứng thành hàng trong tủ kính, còn kêu gọi hơn cả khoả thân dưới những ngọn đèn mờ ảo và tiếng nhạc kích động.

Nhưng đám vũ nữ đó chỉ là những kẻ gọi tình, những ánh sáng ma trơi, là khúc dạo đầu mời gọi dẫn đường đến khoái lạc, nguy trang cho cả một đàn gái gọi cao cấp.

Đằng sau là cả một loạt danh bạ điện thoại với những mã số bí mật. Mà những mã số đó chứa đựng vòng một, vòng hai, vòng ba của những người mẫu trừu tượng, các ca sĩ ăn khách, thậm chí cả á hậu và hoa hậu.

Khách chỉ cần click chuột trên một bàn phím, lập tức sẽ hiện ra số đo, chiều cao và đặc biệt nhất là vùng “đào nguyên” của đối tượng đang mở trong tư thế khiêu khích nhất.

Có cả những mã số và hình ảnh dành cho các bà các cô “thiếu thốn tình cảm” và muốn tìm hiểu về các ngón ăn chơi ở trên đời hoặc muốn hoàn thiện bộ sưu tập đàn ông. Đủ các ngón kêu gọi từ phương Đông tới phương Tây để khách bị kích động đến cùng cực và chỉ còn mỗi việc là mặc cho đám vệ sĩ dắt tay êm ái đến điểm hẹn.

Đó là một dãy động phòng bí mật dưới tầng hầm.

Những động phòng bày biện như cảnh thiên đường, một chiếc giường như giường tân hôn với những khoá lặc được nâng lên đỉnh nghệ thuật.

Tàn cuộc, khách ra về trong cơn mê chưa tan, rất hài lòng dù túi tiền đã bị rút rỗng không.

Những chiếc bàn đặt dưới trần nhà chạm trổ, được soi rọi bằng các chùm đèn phả ánh sáng màu ngọc trai là điểm hẹn, dành cho khách đến quan sát, làm quen hoặc chờ được phục vụ.

Trong chùng chưa đầy nửa giờ, sẽ có từng đôi từng đôi tựa vào nhau đứng dậy, đi nhau bước vào các động phòng trong nhịp điệu nôn nóng lả lơi. Khách đi một mình sẽ được trung chuyển vào những gian trong kín đáo hơn, và được đóng vai các ông hoàng duyệt qua hậu cung toàn những mỹ nữ trần truồng.

Trong góc khuất, bên bức tranh màu đỏ vẽ con tàu đang chao đảo, người đàn bà vẫn ngồi. Trước mặt nàng có tới ba người đàn ông.

Họ không thể rời mắt khỏi nàng. Họ ngửi thấy chút mùi nguy hiểm nhưng cũng không thể bỏ đi.

Những chai rượu đắt tiền tiếp tục được mang ra. Ba người xoay những chiếc ly trên tay, bị thôi miên bởi vẻ kỳ lạ của người đàn bà.

Họ đang trông chừng nhau.

Người đàn ông điển trai với bộ ria mép như một bá tước, đôi mắt xếch, dậm bước chân đi, khẽ cúi mặt xuống thầm cầu nguyện: “Làm ơn, làm ơn đi, đừng để cho cô ta nhìn lên!”.

Nhưng chuông đồng hồ điểm mười một tiếng. Và người đàn bà ngược lên.

Ánh mắt nàng rọi thẳng vào người đối diện.

Những tia nhìn rục rờ như kim cương phóng nhãn quang không thương xót. Kinh bạc và khiêu khích, như mũi tên độc phóng thẳng vào tim.

Người đàn ông vừa định bỏ đi giật nẩy người, rưng rờ: “Ta chỉ đáng tuổi con cô ta mà thôi. Không thể thế được. Thật phi lý!”

Chàng ta cảm thấy ghệt thở trong bộ vét may rất khéo pha chút cách tân kiểu Tommy Hilfiger - một trong tứ đại gia thời trang hạng nhất Hoa Kỳ đương đại.

Chàng ta đứng bật dậy, những muống quay gót, nhưng đôi chân ngoan cố cứ dẫn bước về phía nàng, cố gượng hết sức bình sinh mím một nụ cười vừa tự tin vừa ban ơn.

Thực ra đó là lớp vỏ che giấu sự sợ hãi. Linh cảm đứng trước ngưỡng cửa Thiên đàng và Địa ngục, chàng đưa tay, nghiêng mình.

Trong nụ cười nửa miệng mê hồn, bàn tay phải nỡ nà chia ra cho chàng trai, người đàn bà duyên dáng nghiêng đầu.

Điều Slow với đôi thân người nhẹ nhàng quấn vào nhau trong những bước xoay tròn và đôi chút đưng chạm tinh tế của hai thân thể càng khơi dậy cơn thèm khát. Cơn thèm khát thiêu đốt. Chàng trai phát điên. Ánh đèn đục hơn. Đêm ngoài cửa sổ dường như trong veo.

Chàng trai nôn nóng ghì chặt người bạn nhảy trong một cái ôm siết mãnh liệt và hôn vào môi.

Người đàn bà có đôi mắt kim cương không chống lại.

Ở cái hôn thứ hai, chàng trai hỏi:

- You tìm gì ở đây?

- Tình ái. Sự chiều chuộng. Bộ sưu tập những đàn ông đẹp và giàu có.

Chàng trai thích thú vì câu đáp trắng trợn của người đàn bà:

- Me có xứng đáng được vào bộ sưu tập đàn ông của You?

Người đàn bà lùi ra, nheo mắt ngắm:

- Chưa ưng ý lắm. Nhưng có tương lai.

Chàng trai cau kỉnh:

- Không phải tương lai, mà ngay bây giờ. Ngay lúc này. Từ lúc nhìn thấy em, em đã thiêu chết tôi.

Người đàn bà lùi lại một bước:

- Anh nói năng không giống đám công tử ném tiền qua cửa sổ.

“Mười bảy.” - Người đàn bà đếm khẽ.

Chàng trai ngạc nhiên hỏi: “You nói gì?”

Người đàn bà không đáp, chỉ mỉm cười bí ẩn.

Một chiếc xe BMW màu nho chín mượt mà tới chờ ngoài cửa sổ.

- Me đưa You về đêm nay nhé?

Người đàn bà khép đôi mi dày nặng, giấu bớt làn ánh sáng rực rỡ như kim cương vụn trong mắt.

Chàng trai mê man trong hạnh phúc và nôn nóng.

Họ diu nhau ra xe.

Người lái xe bước xuống, mở cửa, đứng khoanh tay trước ngực, vẻ rất chuyên nghiệp, cúi mặt chờ sai bảo. Thân hình của anh ta vạm vỡ, đôi cánh tay nổi cuộn bắp thịt như cánh tay vận động viên thể hình.

Người đàn bà khẽ nghiêng thân mình.

Không thể tìm thấy một người đàn bà nào có cử chỉ duyên dáng và tinh tế hơn. Thật quý phái. Chàng trai nghĩ, ngày càng bị hút hồn vào những cử chỉ, dù rất nhỏ của người đàn bà. Cả chiếc đầm đen không tay của nàng, trễ xuống, khoét sâu vừa đủ để lộ một khoảng nẩy nở căng mọng còn mượt mà như sương đọng, vừa gợi khát khao vừa gợi lòng hãi hùng thành kính.

Gấu váy cũng ngắn vừa đủ, chỉ hé một nửa đôi đầu gối xinh xinh nhô lên và khi nàng ngồi xuống chiếc đệm da báo, gấu váy chợt héch lên, để lộ cặp đùi dài, chớm hồng nhạt và sáng lên trong làn ánh sáng liêu trai của đèn xe.

Chàng trai không thể rời mắt khỏi những vùng quyến rũ hút hồn chợt ẩn chợt hiện của nàng.

Một cái gì đó, không thể gọi tên, rùng rục cháy trong gan ruột, trong lồng ngực, râm ran xuống giữa hai đùi chàng và bắt đầu những cơn vật vã nhẹ đòi được chiếm đoạt người đàn bà, đòi được ôm choàng trong vòng tay. Đòi tham lam, đòi được nhìn thấy, đòi được nô lệ và khuất phục, đòi được giày xéo và sờ hữu, đòi được tham lam ngậm nuốt. Đòi được gào thét và thì thầm dịu ngọt. Đòi được úp mặt vào đôi bờ rong rêu và mê đắm của vùng đào nguyên.

- Ta phải tiết chế cảm xúc, để rồi đây được khoái lạc đến tột cùng. Đây là một dịp trời ban. Sẽ không lặp lại. Không phải đêm nào những phù thủy quyến rũ cũng bắt thần lạc vào một quán bar...

Chàng trai run rẩy trong một giai điệu mê ly vắng tới, như rất xa xăm, nhưng được phát ra từ một chiếc loa giấu đâu đó, rất gần, ngay trước mũi xe rất hiện đại và tiện nghi.

Chiếc xe phóng vút qua những chặng đường quanh co, hun hút dài trong đêm trăng mờ.

Những cây lá của đường đi, soi tỏ trong bóng trăng chênh chếch, hơi ngả màu xám bạc, cũng dường như thềm thì sống dậy, tình tứ dưới bóng trăng chênh.

Cuối cùng, xe dừng lại trước một biệt thự sơn trắng, nằm lưng chừng trên một sườn đồi ngoại ô.

Qua kính cửa xe, chàng trai chỉ kịp nhìn thấy, dưới bóng trăng nhạt chênh chếch về Tây, lối vào biệt thự và phủ lên cả ngọn đồi, là một thảm hoa hồng leo gần như mênh mông, được dệt bởi vô số bông hoa cực lớn.

Cái loài hoa màu tím nhạt ngả hồng, cánh mỏng, chớm buồn mang mang, và phả ra một làn hương ngọt ngào, không bao giờ có vị ngọt lừa mị. Chỉ nồng nàn làn hương sang cả, không thực, thoát tục, bay lên khỏi đời thường và nếu người bán hoa đặt chúng vào sọt, đem đi lang thang trên những con phố, đợi được mặc cả và được mang đi, trông chúng tội nghiệp đến nỗi lòng. Như bị giày xéo. Như viên ngọc lại bị đặt trên một cái đài được làm bằng đất nung. Như sự giấu cợt phủ phàng.

Nhưng ở đây, trên giàn hoa của mình, khi không bị bút lia khỏi cuống, những bông hồng trở nên cao ngạo. Người con trai biết chắc chắn màu hồng nhạt pha tím mong manh của chúng. Nhưng đêm nay, trên thảm hoa, với những bông hoa cực lớn dệt che phủ một phần biệt thự, chàng lại đồ chừng chúng sẽ thắm đỏ như máu dưới ánh mặt trời.

Đó là những bông hoa chỉ có trong khu vườn của Thiên đường. Chàng trai thoáng nghĩ.

Người đàn bà này không thể ở một chốn khác. Không thể ở một nơi nào khác trên mặt đất này, nếu nơi đó không có những thảm hoa hồng cực lớn. Nơi mà hương hoa và hồn hoa như ướp cả vào linh hồn và da thịt của nàng.

Mà hồn hoa đêm nay như ma quái. Như có cái gì đó đe dọa. Như một mối nguy cơ. Khoái lạc quá. Chinh chiến quá. Quá đẹp! Quá lớn! Vượt tầm cỡ thông thường của một người đàn bà cô đơn lạc loài lang thang tìm khoái cảm giữa đêm dài.

Cổng biệt thự tự động mở khi người lái xe xuống trước và bước tới.

Đứng nép vào một bên, người lái xe vẫn đứng khoanh tay, cúi đầu chờ sai bảo.

Dáng vóc cao lớn của người lái xe gợi nhớ đến những lực sĩ La Mã chuyên tiêu phí cuộc đời trong những đấu trường với đàn bò tót bị khiêu khích vì những mảnh vải đỏ tung bay.

Lặng lẽ như người câm. Người lái xe không nhìn ai. Và cũng không thể trông tỏ mặt anh ta. Như một phiến đá câm lặng.

Cửa đóng lại sau bước chân người đàn bà và chàng trai.

Hương hoa hồng ngào ngạt ùa vào. Khiến cho thân mình như được nâng bổng, như bơi trên mây.

- Đêm nhiều sương. You có muốn dùng một ly vang?

- Tuyệt vời. Đó là một ân huệ bất ngờ với Me, thưa You. Nhưng đêm nay là một đêm đặc biệt. Tôi nghĩ rằng chúng ta không nên đợi chờ quá lâu. Chín giờ sáng mai Me phải ra sân bay rồi và phải đợi một năm sau mới có thể trở lại đây để chiêm ngưỡng vẻ đẹp kỳ lạ của You...

- You đi đâu?

- Thụy Sĩ. Một phi vụ chuyển đổi cho công ty của ba tôi. Rất nhẹ nhàng thôi. Và một năm sau tôi sẽ trở về, với những văn bản chứng minh một vụ xuất nhập khẩu thua lỗ trong tay.

- Anh sẽ tự sát chứ?

Chàng trai bật cười, tranh thủ táp tợn hôn lên má nàng:

- Tự sát trong rượu ngoại. Những loại rượu mà You thích và một chiếc Limousine. Rồi để sống lại trong những phi vụ khác. Phi vụ mua sắm máy bay và tàu cao tốc hạng nặng, nói rằng mua mới, nhưng thực ra là mua hàng bãi rác. Sau những vụ như thế, ta có thể tự sát trong mọi thứ xa hoa mà You muốn.

- Ồ, thật là những cuộc chết xứng đáng!

Mắt người đàn bà loé lên rồi như sực nhớ, lại xanh thắm dịu dàng trở lại. Nàng vuốt nhẹ lên vai chàng trai:

- Vậy hãy kể cho Me nghe những cuộc tự sát của You...

Chàng trai không giấu được vẻ nôn nóng:

- Để lần sau. Những cuộc tự sát ly kỳ và phi lý đến mức ta cũng không thể mang một mình, vì nó thú vị quá. Nhưng đêm nay thì không. Vì đã bốn tháng rồi, tôi đã đến đây bốn lần, vào đêm như đêm nay, chỉ để nhìn thấy You ngồi bên bức tranh đắm thuyền ấy, với ly rượu Dom Pê-ri-nông được chôn xuống hầm từ năm 1943 trong tay.

-Ồ, thật là một người đàn ông có tình nghĩa. Đủ kiên nhẫn nhìn thấy một người trong cả bốn lần.

Người đàn bà giễu cợt.

-Đừng chế giễu. Phù thủy ạ. Người đàn bà ngồi một mình bao giờ cũng là một mối nguy hiểm. Nhưng không phải bao giờ một người đàn bà đẹp, ngồi một mình cũng gặp được một người đàn ông biết phát hiện ra một vẻ đẹp kỳ lạ như của You.

- Tôi thực sự nguy hiểm lắm đấy. Và cậu nên bỏ chạy thì may ra còn kịp!

- Phù thủy ạ, với sở thích căc cớ của một người đàn bà đẹp và quái gở như You, tôi và ba tôi rất cần những chuyến nhập khẩu thua lỗ. Tôi xin thua lỗ cả đời để có tiền và có em trong tay.

Người đàn bà chiếu rọi ánh mắt ngạo nghễ, sáng chói như kim cương vào mắt chàng trai:

- Này, cậu nên nhớ, có lẽ tôi bằng tuổi mẹ cậu. Lúc tôi đang tung tẩy đi giày cao gót liếc giai ở phố, thì cậu oe oe chào đời ở xó xỉnh nào?

Chàng trai không nao núng, lao tới bịt miệng kẻ láo xược bằng một cái hôn:

- You nên bớt khinh bạc. Tôi ở đây vì tôi là đàn ông và You là đàn bà. Và không một người đàn bà nào dám khiêu khích tôi như You. Nào, qua chiếc móc khóa này, tôi đã mừng tượng thấy cách tôi chết thế nào trên chiếc giường thần tiên của You.

Bàn tay vội vã của chàng trai đặt vào móc khóa nhỏ xíu đóng đưa như giọt lệ đen giữa hõm vai sau lưng nàng.

Người đàn bà thở dài, quay đi, nói một mình điều mà chàng trai cũng không thể không nghe thấy.

- Nào, đây không phải là điều con muốn, thưa mẹ...

Chàng trai nghe thấy. Nghĩ rằng đó là một lễ nghi quen thuộc mà đàn bà có thể làm, trước khi lên giường với một người đàn ông xa lạ.

Biết đâu đó có thể là tôn giáo của nàng. Của một loài đàn bà không chịu cùng ai, không cho phép mình thuộc về bất cứ một người đàn ông nào, để đêm đêm được lạc đường tùy thích, ra đi từ những thảm hoa hồng mê man mà không một cuộc sống đời thường nào chứa nổi, để nhặt nhanh cho được một người đàn ông bất kỳ nào nàng thấy vừa mắt và đem về cho người đó được hưởng một đêm thần tiên như mơ để nhớ cả đời.

Những lời của người đàn bà làm rằm trong miệng, như cầu kinh.

Nàng đi vào buồng ngủ, khép cửa, buộc chàng trai phải chờ đợi chừng ba mươi phút ở ngoài như một khổ hình.

Chàng ta nôn nao đứng ngồi không nổi, mặt lúc xanh lúc đỏ.

Chỉ nghe qua khe cửa nửa khép nửa mở tiếng sột soạt khẽ khàng và xốn xang của loại tơ lụa Cachemire.

Những tiếng sột soạt cố tình, có thể khiến những trái tim đàn ông sắt đá nhất tan thành nước.

Rồi một làn hương ngọt ngào, nặng trĩu, vị đục và quyến rũ, oà ra từ phòng ngủ cùng với cánh cửa đã mở một nửa.

Cánh cửa mở, để lộ nàng nằm ngửa trên giường.

Tấm váy choàng lụa màu mây hồng phủ hờ hững lên thân mình.

Đôi mi mắt nặng trĩu gần như ngủ, khép mê hoặc trên chiếc gối đỏ rực.

Không nhướng mắt, tiếng nàng thật nhẹ, như nước nở giữa hai làn môi:

- Vào đi! Bữa tiệc này dành cho You!

Chàng trai run lấy bẫy trong niềm hân hoan và nhục cảm tột độ.

Chàng không hiểu mình đã vào phòng nàng bằng cách gì, đã bước tới, lao tới, và gục xuống bên giường nàng ra sao và đã làm gì để bây giờ môi chàng đã gắn vào môi của người đàn bà.

Trong khi môi vẫn gắn môi, chàng cuống quýt dứt bỏ quần áo.

Bộ comple đắt tiền thừa tận Luân đôn nằm vương vất trên sàn nhà.

Chàng rập xuống, rê đôi môi xuống cổ, xuống ngực rồi thấp xuống, thấp xuống nữa, trong cơn phấn khích mê cuồng.

Rồi cái lưỡi mê mụ của chàng khẽ lần tìm trong đám rong rêu mượt mà bí ẩn một vùng nhô cao, một vùng gợn sóng bé nhỏ, đầy những nếp gấp huyền bí như mê lộ, hồng nhạt như cánh hồng leo, toả ra một làn hương nồng nàn khiêu khích. Làn hương không thể nhầm lẫn của giống cái. Gợi nhớ sữa mẹ. Gợi nhớ mùi máu chết chóc và gợi nhớ mùi nhau thai, mùi cuống rốn thuở mới chào đời. Cái mùi khiến cho người đàn ông chết đi trong giây lát và tức khắc tái sinh.

Cả thân mình chàng trai như sắp nổ tung trong khao khát mê loạn.

Rồi chàng hối hả đặt tay lên vạt áo choàng bằng Cachemire, lật lên, trong tư thế chực úp nửa người lên thân thể ngọt ngào mùi hương đùng đục và mê đắm như mùi nước hoa “thuốc độc”.

Giây phút cái vật đàn ông của chàng đi vào trong người đàn bà để vấy vùng, để tung phá, để chinh phục, để được giày xéo và để chết đi sống lại đã tới.

Bỗng chàng rú lên một tiếng rùng rợn.

Chàng đổ vật ra giường, dưới chân người đàn bà.

Cái vật mà chàng vừa nhìn thấy, giữa vùng đào nguyên đẹp như suối ngọc, đã khiến chàng thất kinh táng đờm.

Ở giữa cặp đùi thon và trong như cẩm thạch, khi lớp áo choàng Cachemire vừa bị chàng hất đi, là một con rắn than.

Con rắn than xuất hiện bất ngờ, không biết từ đâu, khoanh thành một hình tam giác xệch xạc và ngóc đầu phun nọc.

Chàng trai đã chết giấc.

Từ dương vật của chàng, một dòng tinh trắng đục, lạnh buốt phóng vọt lên trần nhà, tạt qua má người đàn bà.

Dương vật của người đàn ông không chịu rủ xuống, vẫn chĩa thẳng lên trời.

Người đàn bà buồn nôn.

Nàng rũ áo choàng đứng dậy trên chiếc giường lộng lẫy.

Nhìn người đàn ông trần truồng chết giấc dưới chân mình như nhìn một cảnh củi khô, nàng với lấy chiếc chuông nhỏ xíu đầu giường và lắc mạnh.

Người lái xe - tay vệ sĩ lực lưỡng hiện ra ngay lập tức nơi khung cửa, như được nhắc bằng từ đâu tới trong tay một vị thần đèn.

Người đàn bà vừa khoác áo choàng lên tấm thân tuyệt mỹ, vừa hất hàm:

- Dọn đi!

Đôi mắt nàng dừng lại nơi dương vật đang chĩa thẳng lên trời của người đàn ông, rồi rời tới gương mặt đẹp trai với đôi mắt đang khép chết lặng và bộ ria trẻ trung:

- Cái cậu bé này của hần ta thật đẹp. Gương mặt cũng không đến nỗi nào. Thật tội nghiệp. Chỉ tại hần!

Người lái xe vừa găm gừ hực hặc nhìn trộm thân hình của người đàn bà không mảnh vải che thân ẩn hiện sau tấm áo choàng lụa mỏng.

Anh ta mặc quần áo vào cho người con trai đang chết giấc. Mặc nhanh nhưng cẩn thận, thắt cà vạt nghiêm chỉnh, chi ly đến không một nếp nhàu.

Rồi vác người chết giắc lên vai, người vệ sĩ bấm vào chiếc nút đồng màu với màu sơn tường được gắn phía sau bức tranh vẽ cảnh dòng sông hoa của Monet.

Một cánh cửa tức thì mở êm như ru sau lưng, dẫn xuống tầng hầm hun hút.

Trước khi đặt chân lên chiếc thang tự động tụt xuống tầng hầm, gã lái xe - vệ sĩ hậm hực nhìn xoáy vào người đàn bà:

- Bao giờ thì cô mới thôi chơi cái trò quái gở này?

Nàng không đáp, chỉ đưa mắt ngang qua người gã như một thanh gươm sắc ngọt vừa chém xuống, nhìn sâu vào đôi mắt của kẻ nửa muốn nổi loạn chiếm hữu bà chủ, nửa cam kết trọn kiếp làm nô lệ.

Gã co rúm như vừa bị phạt ngang thân người, vội vàng vác kẻ bất tỉnh đứng vào cầu thang tự động.

Thang lập tức tụt xuống.

Cánh cửa sau bức tranh tự động đóng lại tức khắc, phẳng lì như một bức tường mỹ miều không vết rạn.

Người đàn bà vuốt ve đầu con rắn than đang chờ dẫn bò quanh giường.

Nàng nâng nó lên bằng hai tay, hôn vào cái miệng đen nhánh của nó rồi phá lên cười:

- Mi đã nghiệm bùa ngải của ta rồi.

Nàng vuốt ve đầu rắn lần nữa.

Con rắn than ngoan ngoãn nằm khoanh trong tấm lụa, ngủ say.

- Trong cái việc khiến cho lũ chúng táng đờm kinh hồn mà trở thành bất lực hoặc điên loạn, mi là số một. Mi là trợ thủ đắc lực của ly rượu để chớ trí nhớ của bọn chúng ra khỏi bộ óc.

Nàng nghiêng miệng một chiếc bình cổ màu men lam đời Lý, nói lỏng bàn tay, khẽ lùa con rắn trườn vào bình rồi đóng nắp. Trên bình có những lỗ nhỏ để lọc không khí.

Nàng bước xuống giường, phóng vút ba bậc một lên tầng ba như một con mãnh hổ.

Trên tầng lầu rộng mênh ông, nơi những bông hồng leo đã chuyển màu đỏ như máu và thơm ngào ngạt được trồng viền quanh ban công, chỉ đặt một bàn thờ sơn son thiếp vàng nho nhỏ.

Trên bàn thờ có một tấm ảnh viền khung đen.

Đối diện với bàn thờ là một tấm khung gỗ mun chạm trổ cầu kỳ cực lớn.

Trong ảnh là một cô bé cỡ mười ba tuổi, mắt sáng mê hoặc, cũng ánh ngời như kim cương.

Gương mặt trẻ thơ trinh bạch như sương đọng. Miệng hé cười như nói:

- Ngày đẹp lắm! Mọi người có biết không?

Người đàn bà châm ba nén nhang, cắm vào bát hương, khấn, mắt nhoà lệ:

- Em biết chứ, Hiền? Thằng đàn ông thứ mười bảy. Còn ba. Chị sắp trọn lời nguyện với em.

Nàng quay phắt lại. Ngắm nghía thân mình trong gương và bỗng méo máo:

- Chị còn đẹp không? Em nói đi!

Nàng gục xuống, làm xiêu vẹo cả một bụi hoa hồng.

- Chị mệt mỏi quá rồi!

Nàng vuốt bàn tay lên tấm ảnh:

- Chị còn đẹp không?

- Sau cái chết của em, chị không yêu nổi đàn ông. Cũng không yêu nổi đàn bà.

- Em đã buộc chị phải làm quái vật...

Nàng lao xuống cầu thang, khóc nức nở.

Người vệ sĩ đã trở lại từ lúc nào, nhẹ nhàng bế nàng vào bồn tắm đã xả sẵn nước thơm và những cánh hoa hồng bập bênh thơm ngát.

Người vệ sĩ cởi bỏ áo choàng của nàng, đặt nàng vào bồn nước ấm, nhẹ nhàng luồn vào dưới gáy nàng một chiếc gối bằng cao su để đầu của nàng luôn nổi trên mặt nước.

Ngâm người trong bồn tắm, nàng ngủ ngay một giấc. Giấc ngủ ngon như trẻ thơ. Nước mắt khô dần. Gương mặt nàng trở lại trinh bạch như mặt thiếu nữ.

Gã vệ sĩ khẽ dùng một miếng bông tắm như một chiếc phất trần nhẹ nhàng quất lên người nàng. Chừng gần một giờ sau, sau một lần thay nước tắm, gã vệ sĩ lại nhẹ nhàng bế nàng lên, quấn trong tà áo tắm trắng muốt. Trông nàng bây giờ xù lên như một con chó bông, vẫn ngủ say.

Gã bế nàng vào giường, lau khô rồi lại phủ lên mình nàng một chiếc khăn choàng bằng Cachemire màu ráng đỏ.

Nàng vẫn ngủ say.

Gã vệ sĩ trở lại phòng tắm.

Gã cúi mặt xuống bồn tắm, say sưa hít cái mùi nước tắm đã thấm đẫm thân thể nàng.

Gã lấy từ trong người ra một chiếc khăn mùi xoa lụa mỏng, từ từ nhúng xuống thứ nước tắm đó, rồi cất vào ngực áo, mặc cho nước ướt rùng rùng thấm vào ngực.

Rồi gã cúi xuống, bắt đầu kỳ cọ bồn tắm rồi xả sạch.

Nước mắt gã rơi xuống làm hoen cả bộ tằm.

Ba ngày sau.

Trên phố, lang thang một người điên.

Người điên đi lẩn thẩn trên phố, mặc comple rất tề chỉnh. Comple thừa tận London. Sơ mi thượng hạng. Cà vạt đắt tiền.

Người điên có khuôn mặt thật đẹp, bộ ria như của một bá tước.

Người điên cứ lang thang trên phố, đến gần quán bar Đại Dương, đến gần bức tranh con tàu đắm, ngồi nhìn lom lom.

Trong tay anh ta là chiếc vé máy bay đi Thụy sĩ bị xé vụn.

Người bảo vệ của quán bar xua đuổi anh ta ra khỏi ghế. Quán bar này không dành cho những người điên.

Người điên khật khưỡng đi ra phố. Rồi mất hút. Một tuần sau, trên báo chí, truyền hình và khắp các nhiệm sở cảnh sát đều nhận được một thông báo. Thông báo của một quan chức lớn tìm quý tử đi lạc một tuần nay không về.

Đám bảo kê của bar Viễn Dương thắc mắc hỏi nhau: có phải cái anh chàng điên đến cách đây vài hôm cũng chính là người điên lang thang cách đây vài tháng không nhỉ?

Cách đây không lâu, cũng đã có một người điên, một vị quan chức nghe đầu lớn lắm. Nổi tiếng giàu có. Mới nổi lên ăn chơi sau một số vụ đầu tư xây dựng cảng biển và dầu khí với dự án vay vốn ODA.

Người điên đó lang thang mấy ngày, hỏi gì cũng không biết, chỉ thấy cái gì cũng kêu “Rắn! Rắn to quá” rồi nhảy cẫng lên.

Sau đó, người nhà ông ta tìm được, đem đi chữa bệnh ở Úc, nghe nói bây giờ suốt ngày bị giam lỏng ở trong phòng vì hễ ra ngoài là bị ám ảnh biến thành rắn.

Và ông ta để lại một số vụ đổ bể sau lưng. Một đường dây tham nhũng đã bị hở đầu mối vì không người che chở

Nhưng vụ đó lại đã bị bịt mắt vì người ta đã đem bắt giam một số người đưa hối lộ.

Từ đó những nạn nhân không dám tố cáo về tham nhũng nữa.

Chương 14

Trại tâm thần

Đói !

Có một người ngồi xồm, mắt lom lom nhìn Miên như nhìn một miếng thịt ngon, rán xong, tắm nước sốt, gia vị và dọn sẵn trên bàn ăn.

Mắt ông ta đỏ đờ, nhoèn nhoẹt, những sợi lông mi chập vào nhau từng chùm.

Đôi hàm răng ông ta nhe ra vàng khè, rãi chảy ròng ròng.

- Đói!

Ông ta thét lên. Tiếng thét như tiếng còi tàu xé toác không gian lặng lẽ ngọt ngào của trại tâm thần đang ngủ thiếp trong một giấc ngủ dị dạng, nơi mà những ô cửa sổ vuông cỡ hai bàn tay, đen ngòm, chĩa ra cánh đồng mọc đầy cỏ lau và sỏi đá trước mặt. Thỉnh thoảng, mới thấy thấp thoáng đôi mắt đỏ của một người điên đang hung hãn hoặc ngây dại ngó mông lung ra ngoài, mong đợi một cuộc tháo cũi sổ lồng hoặc bắt gặp những ảo ảnh chạy điên đảo trong đầu họ.

Ban mai tù hãm. Một thung lũng người điên trong một thế giới người tỉnh. Một thế giới duy nhất mà ở đó, có những người ngây dại, điên rồ, nhưng không có những kẻ lưu manh.

Một cánh tay dài ghèu ngoào đã tuột khỏi dây trói, vươn ra, vươn dài lòng thòng như tay vượn, về phía Miên.

- Đói! Đói! Đói!...

Ông ta gào lên, quằn quại. Cánh tay ghèu ngoào đã nắm được vào tay Miên, và giữ chặt lấy cô như hai gọng kìm thép.

Miên đang bị giam giữ cũng bởi một dây xích.

Cô bị xích ở đây từ hôm qua, khi cô đi vào trại tâm thần để thăm anh Linh. Bằng chút tiền dành dụm được, Miên thuê một căn nhà lá ở ngoại ô. Đêm đêm, hai anh em không thể ngủ vì Linh cứ hễ nằm xuống là thấy lại mình nằm dưới đống thịt người chết, bị những đôi chân và bụng bị bom cắt rời đè đến ngạt thở.

Đến bữa cơm, Linh không thể ăn bất cứ thứ thịt, cá gì vì hễ nhìn thấy thịt cá là nghĩ ngay đến mùi thịt người.

Anh Linh có tên trong danh sách nhập ngũ rồi vào chiến trường Quảng Trị cách đây ba năm. Linh đi vào đợt tuyển quân vội vào để bù đắp cho số bộ đội chết quá nhiều ở thành cổ.

Ba năm sau, Miên vẫn ở cho bà chủ hàng cơm. Ngày đón anh về, Miên gặp một người con trai gầy gơ xương, nửa điên nửa tỉnh. Linh đi lang thang, xé quần xé áo, thỉnh thoảng lại nằm lăn ra đất, đưa hai tay cào vào ngực. Hai tay Linh cào như tự xé toang lồng ngực để thở, rồi hét thật to:

- Không ăn đâu!

- Không ăn!

- Không! Không ăn!

- Thịt người tanh quá!

Miên nhớ, hồi mới giải ngũ, khi vừa về đến nhà, cởi bỏ ba lô, mặt mũi ngơ ngác như ngái ngủ, Linh đã nói:

- Có một điều này anh cần phải nói trước. Em đừng dọn thịt người cho anh ăn!

Miên tưởng mình nghe nhầm, hỏi lại:

- Anh bảo cái gì? Anh muốn ăn thịt gì?

- Anh nói là anh không ăn thịt người! Đừng dọn món đó cho anh ăn.

Miên phì cười, tưởng ông anh mình đi bộ đội về học thêm được tính hài hước, nói:

- Anh đi bộ đội về, vui tính thật.

Ai dè ông anh trợn mắt:

- Anh thú thật, lúc bị bỏ đói mấy ngày dưới ống xác chết, anh nghĩ anh đã gặm hết thịt trên một cái cẳng tay đầy lông.

Linh ôm ngực để chặn một cơn buồn nôn:

- Anh no lắm. Không cần ăn gì nữa đâu!

Linh chạy thốc ra ngoài, rồi ôm bụng nôn ọ.

Miên phải chạy theo, dìu Linh đang dật dẹo như chiếc lá rũ ra dưới nắng vào nhà, tắm rửa cho ông anh rồi đổ sữa và cháo để ông anh khỏi chết đói.

Được một thời gian, Linh bị suy dinh dưỡng vì không thể ăn được bất cứ cái gì có chất bổ vào người. Anh cũng không ngủ được vì cứ hễ đặt lưng xuống giường là mơ thấy bãi chiến trường và đồng xác chết tanh lợm đang chất lên thân mình.

Linh ốm rạc ròi từ sau khi ra quân. Anh không thể ăn được gì ngoài rau. Cứ nhìn cơm, Linh cũng nghĩ ngay đến thịt người, chưa kể cá thịt.

Người Linh cứ mõi mòn như xác ve. Còn mỗi đôi mắt nhìn thô lỗ.

Có nhiều đêm chợt tỉnh giấc, Miên chợt thấy ông anh mình ngòai nhìn ra ngoài trời, co rúm lại vì sợ hãi, rồi chui tọt xuống gầm giường. Cái gầm giường thấp, chưa cao tới hai mươi phân, thế mà Linh cũng chui lọt. Linh lấy thân mình đội giường lên bằng một sức khoẻ kỳ lạ, rồi van xin:

- Tôi giết! Xin tha tội. Đừng chặt cổ tôi!

Rồi Linh làm động tác như cấu chân tay mình đặt vào người ai đó, vừa khóc vừa nói:

- Đây này! Đây thì ăn đi! Tôi trả chân tay cho anh.

Những lúc như thế, Miên lại mất ngủ, lại đốt đèn lên, ôm lấy Linh dỗ dành. Cô khóc:

- Anh Linh! Đừng làm thế! Em sợ lắm!

Sau khi gầm gào vật vã đến mệt lử, Linh thiếp đi. Lúc tỉnh lại. Linh lơ mơ nhìn xung quanh, ngắm gương mặt Miên với vẻ ngỡ ngàng mộ như ngắm một thiên thần. Linh khóc:

- Miên ơi! Khúc ruột anh! Em lớn, đẹp quá! Em giống hệt mẹ trẻ Phượng!

Miên mừng rỡ:

- Anh tỉnh rồi hả? Kể chuyện mẹ Phượng đi!

Mắt Linh mơ màng:

- Mẹ Phượng của em, không phải của anh. Mẹ Phượng anh phải gọi là mẹ trẻ. Mẹ trẻ đẹp lắm! Gót chân mẹ màu hồng, thấp thoáng như nụ hoa dưới chân váy lĩnh thâm. Môi mẹ cũng hồng, như môi em, miệng rộng. Mắt xếch dài và buồn hun hút...

Miên ôm vai anh, khóc ròn:

- Anh ơi! Mẹ mất, còn cha. Cha đâu? Anh phải đưa em về gặp cha! Phải đâu cha chữa được bệnh cho anh.

Gương mặt Linh bỗng co giật. Anh nằm lăn ra đất, ôm chặt lấy đầu như đang trong cơn đau đớn dữ dội:

- Không! Cha! Đừng đánh! Cha lại choảng gạch vào đầu con, vỡ đầu rồi!

Miên không hiểu gì về tất cả những cử chỉ kỳ quặc của Linh. Cô cảm thấy giá lạnh, nhất là những lúc như thế này. Cô lại khóc:

- Anh Linh! Làm sao thế? Em sợ lắm.

Sau cơn động kinh, khi tỉnh lại, Linh lại nhìn Miên xót xa:

- Em bé, đừng hỏi. Chỉ có hai anh em thôi, nương tựa nhau. Anh là anh em, thay cha của em. Anh đã hứa với mẹ trẻ Phượng, Ngày mẹ chết và anh mang em đi!

- Mẹ Phượng chết như thế nào, anh?

Mẹ trẻ Phượng chết thế nào ư?

Biết nói với em mẹ trẻ Phượng chết thế nào!

Biết nói thế nào về sợi dây thừng bằng lông lợn lủng lẳng trong chuồng nhốt con lợn nái, vào một buổi bình minh, khi cái xác của người đàn bà đẹp nhất anh từng thấy trong đời, đã đung đưa trong chuồng, trên ổ rơm của con lợn nái, gót chân trắng nhợt, mớ tóc xoã tung như một đám mây giận dữ, con lợn nái trong chuồng cũng phải học lên thương xót cho một đứa bé gái mới đầy tháng tuổi và bầu sữa căng tròn của người chết bỗng phun sữa trắng đục ướt đẫm cả đám rơm lót chuồng lợn.

Biết nói thế nào với em, về tiếng rú của mẹ trẻ Phượng. Về đôi chân thõng xuống của bà ngoại em, vào một ngày, nhỏ xinh đi hài gấm thõng xuống giữa bậc cửa.

Biết nói với em thế nào về Long - bác ruột của em, một cậu tú tài tài hoa vào bậc nhất trong vùng, đã cắn răng lên xía xói đầu tố kể tội cha mẹ mình là địa chủ bóc lột tàn ác, để không bị đưa đi xử tử, để không bị trói vào cọc tre và đập cho phọt óc trên ruộng mạ như ông ngoại!

Biết nói với em thế nào, về cảnh ông ngoại của em bị cha ta trói, treo hai chân ngược xuống từ xà ngang của đình làng ta, hai bàn tay bị vịn bằng kim. Và cứ mỗi một lần khảo đả để buộc ông ngoại em phải nhận tội bóc lột hoặc để khai ra nơi giấu của, ông ngoại em lại rú lên một tiếng rồi ngất xỉu. Ông ngoại em vốn nhà nho gầy guộc. Ông khai, khai hết, khai hết những nơi bà chôn giấu vàng bạc. Ông em bình thường "quân tử viễn bào trù", đâu có biết nội tình tay hòm chìa khoá của bà, ông chỉ đoán mò. Vì thế ông càng bị đánh đập chết đi sống lại. Nền nhà và ngoài sân, góc cau chính nước đều bị đào xới nát bấy.

Bà tiếc của còn cố chịu đựng, nhưng đến khi cha ta cùng mấy cán bộ cốt cán đưa ông ngoại em về nhà, treo giật ông lên trên xà nhà và dùng kim vịn ngón tay cái của ông trước mặt bà, thì bà rú lên, ngất xỉu. Cha ta đứng dặng chân đá vào mặt bà. Bà tỉnh dậy vì mùi nước tiểu, còn kịp nhìn thấy cái vật nhỏ thúi của cha ta lủng lẳng ngoài quần đùi.

Bà ngoại em đã nôn oẹ và lẳng lẳng khai ra nơi giấu đồ nữ trang, để ông được thả xuống.

Ông bị trói ngồi rũ trong góc nhà. Bà thì bị quật cán cào vào lưng, buộc phải nấu nướng dọn cỗ cho cha ta và cán bộ cốt cán chèn chèn no nê trước mặt ông ngoại, trong khi ông nhin đói, mấy ngày chưa được

ăn, trên cổ đeo nặng tấm biển được đẽo bằng ván áo quan bốc mả, đề dòng chữ lớn viết vội bằng vôi: “Đả đảo thằng địa chủ gian ác!”.

Ta làm sao biết phải nói với em thế nào, vì ta không biết được người đói khát bị trói trong góc nhà, phải nhìn vợ mình đem của cải nộp cho cha ta, nhìn vợ của mình bị bọn người vũ phu bắt nấu nướng phục vụ và chòng ghẹo, thì có thể nghĩ gì.

Ta không thể biết được!

Chỉ thấy ánh mắt ông ngoại em rực sáng như mắt mèo, từ trong xó nhà.

Miệng ông nở một nụ cười mệt nhọc và khinh miệt.

Cha ta không cho bà nhìn về phía ông ngoại. Hễ bà nhìn về phía ông là cha ta đưa tay vỗ vào ngực bà rồi cười hô hố. Bất chợt quay trở lại, trong khi đang cười, thì bắt gặp cái nhìn và nụ cười của ông, cha ta tắt ngay tiếng cười, bước tới:

- Thằng địa chủ gian ác kia! Mà có muốn ăn không?

Ông ngoại gật đầu. Mắt ông ngời một tia hy vọng.

- Mà lạ tào đi, rồi gả con Phụng cho tào, tào sẽ tha tội chết cho mà!

Mặt ông ngoại em cau lại. Một tiếng “xẹt”. Một bãi nước bọt của ông ngoại đã trúng vào mặt cha ta.

- Mà phải chết! Vợ con và của cải của mà thuộc về tào!

Cha ta không đưa tay chùi nước bọt, gào lên như hoá dại, lấy chân đá liên hồi vào ngực ông ngoại em.

Ông ngoại em thổ huyết rất nhiều, đổ cả sàn nhà dưới chân. Ông thản nhiên nói:

- Thảm hại thật! Lũ lưu manh! Khốn khổ!

Hồi đó, ta chưa biết chữ, nên không biết lưu manh là gì.

Ngày hôm sau, ông ngoại em chết, óc phun vọt ra ruộng mạ.

Buổi đêm hôm ấy, bà ngoại em đã thắt cổ chết trên ngưỡng cửa, cạnh chiếc xà cha ta đã treo ông.

Và bác Long em, đã bị trói nhốt trong nhà giam, trước sau một mực bướng bỉnh và khinh miệt không nhận tội áp bức bóc lột, không chịu đấu tố cha mẹ, sau cái chết của ông bà ngoại em bỗng trở nên ngoan ngoãn, xin được đứng ra đấu tố kẻ tội hai tên địa chủ gian ác.

Ta không quên được, ngày hôm đó, bác em xung phong lên đấu tố cha mẹ mà như điên dại. Bác em nhảy chồm chồm, bắt chước đúng lối nhảy đấu tố của mấy bà nông dân, gán cho cha mẹ những cái tội tày trời không ai tin được. Nhưng cha ta và đội cốt cán nghe khoái trá lắm.

Bác em lập tức được đổi chỗ giam giữ, chuyển xuống chái đình, ba vòng trói nơi lỏng chỉ còn một.

Rồi đêm đó bác em tự cắt dây trói vào gạch cửa đình, vượt tường trốn mất tích.

Bác em để lại một dòng chữ bằng máu viết rất cẩn thận trên tường: “Lũ phản phúc! Hãy nhớ! Ta sẽ trả thù!”

Ta nhớ, cha ta gầm lên, nói:

- Thủ đoạn của bọn địa chủ thật thâm độc, vờ vịt đấu tố cha mẹ mình, rồi trốn tiệt. Cẩn thận canh gác ngày đêm, nó bèn mắng về làng là giết luôn.

Và mẹ trẻ em bị giam lỏng ngay tại nhà, trở thành người chăn ba mươi hai con lợn nái và thành vợ lẽ của cha ta rồi sinh ra em.

Thế đấy!

Nếu ta kể cho em, ta có giết chết em không?

Ta nhớ ông ngoại em đã thản nhiên nói:

- Lũ kẻ cướp thảm hại! Bao giờ thì mới sống cho ra giống người?

Ta nhớ cha ta đã cười đắc thắng, cọ lưỡi búa vào mặt ông ngoại em:

- Giống người hay giống chó thì bây giờ lũ bóc lột chúng mày cũng sắp chết phọt óc!

Ta biết nói với em thế nào?

Trong người ta đang chảy cái dòng máu ấy đấy! Trong người em cũng vậy!

Em có biết, ta đã cố quên những lưỡi búa, những ruộng mạ đầy óc và máu. Cố quên những đầu người chết oan mất mở trường trường trên những chiếc cọc bần. Cố quên những viên gạch cha ta đập vào đầu người những khi ông nổi giận. Cố quên dáng Phượng cùng bà ngoại em đi phát chẩn trong túp lều rách bên sông, quên những đấm đập và hình ảnh ông ngoại em bị trói, nhịn đói nhịn khát trong góc nhà.

Nhưng không sao quên nổi. Đêm đêm những hình ảnh đó vẫn về. Nghiến ngấu ta.

Trong người ta đang chảy dòng máu đó. Ta ghê sợ dòng máu đang chảy trong người ta.

Ta ghê sợ gương mặt mà ta đang mang. Gương mặt giống ông Dậm cha ta, với chiếc mũi gồ, lưỡng quyền cao. Người ta nói rằng sở dĩ cha ta sống lâu, cho vào cối giã không chết vì ông ta có chiếc mũi gồ và căn cốt cao như vậy.

Em không biết đâu. Nhiều khi ta muốn cầm dao vạc vào mặt mình.

Vạc vào mặt. Từng nhát. Cho đến tận xương. Để gương mặt đó không nhắc ta phải ghê tởm cái dòng máu đang chảy trong huyết quản ta.

Ta sợ rằng nếu cứ mang mãi gương mặt đó, thể nào rồi có ngày ta cũng sẽ trở thành độc ác. Gương mặt đi tìm dòng máu. Dòng máu đi truy lùng gương mặt.

Làm sao để ta thoát khỏi ta?

Nói thế nào cho em hiểu nhỉ, vì ta đã phải chịu khổ hình.

Vì ta hầu như đã yêu mẹ trẻ Phượng. Thương xót, oan trái và đẹp!

Biết nói với em thế nào về mẹ trẻ Phượng, khi một ngày, ta, lấm lem, đóng khố, cởi trần, như cha ta với nắm khoai khô trong tay, bên cái lều của ta bên bờ sông, trong khi cha ta đang vá dậm trong lều, và nhìn thấy Phượng - hồi đó chưa phải là mẹ trẻ - đang là tiểu thư Phượng con nhà ông Cử. Thướt tha và quyền quý, trong chiếc áo tứ thân màu đen, váy lĩnh màu tía sẫm, yếm màu vàng rơm, đôi chân ẩn hiện trong gót hài và ẩn hiện dưới gấu váy lĩnh xếp nếp dài chấm gót. Tiểu thư Phượng má trắng xanh, gương mặt thon dài yếu đuối, mắt buồn như mặt nước sông buổi đêm. Phượng đi phát chẩn, cùng người tá điền đưa phát thuốc trị cảm cúm cho thằng em ta, đưa đến cho mẹ ta một xâu tiền đồng và năm đấu gạo.

Biết kể với em thế nào, khi ta quay lại, bắt gặp bố ta rụng rời buông thịch chiếc dậm rách đang vá dở, mắt loé lên thèm khát. Ta ngạc nhiên, và biết ông đang có một tham vọng khủng khiếp. Ngay lúc đó, ta biết ông sẵn sàng giết người để đạt được mục đích.

Biết nói sao, cái điều ta chợt nhận thấy ở trong ta lúc đó. Toàn thân ta như lên cơn sốt rét. Răng ta đánh vào nhau lập cập. Và cái vật đàn ông trong ta chợt trở dậy.

Ta bỏ chạy, mắt vẫn không thể không ngoái nhìn mẹ trẻ Phượng. Ta muốn giấu giếm điều đó. Ta định lao xuống sông. Nước sẽ che giấu cho ta. Nhưng chưa xuống sông thì ta đã vấp vào dây chuối và ngã sấp xuống. May mà ta ngã sấp chứ không ngã ngửa.

Cả nhà ta nhìn thấy, mà không ai đến đỡ ta dậy. Hoạ may ta có chết, thì bố ta sẽ đến, bó ta vào chiếu, vác lên vai mà mang đi chôn. Không bao giờ ông thèm nhìn đến một đứa con bị ngã. Ông ta chỉ nhìn thấy những con Miên trong dậm và bát cơm trước mặt. Trong nhà, ông bao giờ cũng ăn một mình một mâm, dù trong mâm có cơm hoặc chỉ có rau má, thân đu đủ luộc hoặc khoai khô và cà muối. Ông bao giờ cũng đi rà soát một lượt cái mâm cơm được dọn ra trên chiếc mẹt của mấy mẹ con ở bếp hoặc ở ngoài sân nếu trời không mưa. Mâm cơm của ông được dọn lên bao giờ cũng phải đầy, gấp đôi khẩu phần của mấy mẹ con. Và ông sẽ mắng chửi ngay trong bữa ăn nếu ông nghĩ rằng mấy mẹ con ăn quá khẩu phần, là phí phạm.

Một đứa con ngã, thậm chí đau đến chết giắc, hoặc một đứa con ốm, đối với ông, không có gì đáng quan tâm. Một con gà ốm còn phải lo mớm cho nó uống tỏi. Nếu khỏi bệnh thì nó tiếp tục đẻ trứng hoặc đem bán. Mà nếu chết thì còn giết thịt để ăn. Con lợn thì khỏi nói. Nhưng nhà ta chưa bao giờ nuôi được lợn, vì nhà ta chỉ có túp lều, nhặt nhanh bòn mót được bữa nào thì đem đổi khoai, đổi gạo ăn bữa ấy, làm gì có cám mú mà nuôi lợn.

Và như thế, ta ngã sấp xuống đất, mồm cắn chặt lấy mớ lá chuối mục nát, ngực đau nhói. Giữa hai đùi cũng đau nhói, nóng bỏng như muốn vỡ tung.

Ta nằm úp mặt trên đất, lẫn cả bùn và lá mục. Mùi lá mục hăng và tanh nồng bùn.

Tiểu thư Phượng uyển chuyển đi đến, đỡ ta dậy và hỏi: "Có đau không?".

Ta không dám bò dậy. Vì ta đang đóng khố. Ta không thể đứng như thế trước tiểu thư Phượng.

Ta nghĩ ra một cách.

Ta cứ thế, sấp mặt, lồm cồm bò mấy bước, rồi lao ùm xuống sông.

Tiểu thư Phượng đứng trên bờ cười khanh khách, thật ngây thơ.

Tiểu thư Phượng không biết rằng chuỗi cười của tiểu thư đã khiến cho ta có cảm giác thoải mái cùng cực ở dưới sông. Một dòng âm ấm của thân thể ta phóng vọt ra, hoà vào nước sông.

Ta còn nhớ rất rõ, một phần thân thể ta đã mạnh mẽ rạch nước sông, như một lưỡi dao cùn chia cắt nước sông, như chia một miếng bánh đúc.

Và ta đã trở thành một người đàn ông.

Ta cũng đã kịp trông thấy, bố ta liếm mép nuốt nước bọt nhìn theo khi tiểu thư Phượng đi xa dần, Phượng sang túp lều bên cạnh để phát chẩn nhân dịp ngày rằm...

◦

Linh đang bị giam trong căn phòng rộng bốn mét vuông.

Chân tay Linh đang bị buộc vào ghế. Những sợi dây điện mềm màu đỏ giữ chặt chân tay anh, giữ cứng cái đầu vào lưng ghế, ngăn không cho Linh dùng tay vạc vào mặt. Cũng không cho Linh đập đầu vào ghế.

Linh không gào thét, không chửi bới, nhưng mắt cứ dán vào cửa sổ bằng hai bàn tay, nhìn lom lom ra ngoài và hễ có cơ hội là đưa tay vạc vào mặt hoặc đập đầu vào bất kỳ cái gì.

Linh van vãn:

- Mặt này không phải mặt tao! Thả tao ra!

Khi ai đưa thức ăn đến, Linh lại thét:

- Tao ăn thịt người no rồi. Tao không đói! Tao không ăn!

Tiếng kêu khe khẽ của Linh bị át đi bởi tiếng gào của người đàn ông bị trói ngoài thềm:

- Đói!

Ông ta đã nắm được bắp tay của Miên.

Miên cũng bị xích chân vào một sợi dây, cô không ngừng gào thét, giãy giụa cố sức thoát khỏi sợi dây trói.

Người bảo vệ của trại tâm thần đã xích cô vào cây cột này, khi cô lang thang vào trại tâm thần để tìm Linh. Cô nhìn thấy người ta nhốt anh Linh trong phòng, thân chỉ còn da bọc xương, cơm canh vớt lổn nhổn mớ meo. Linh không thể ăn nổi vì hễ ăn là nghĩ đến thịt người. Anh cố đứng bên cửa sổ chỉ bằng hai bàn tay, nhìn ra ngoài, mong mỏi, đôi mắt mờ dại vô vọng và ướm đầm nước mắt.

Nhìn thấy tình cảnh anh như thế, Miên không chịu nổi. Cô chạy đến cửa buồng bệnh nhân của Linh, lờn lộn dùng gạch đá ra sức đập phá để giải thoát cho anh.

Linh nhìn thấy em gái, mắt sáng lên, anh hò hét bên trong để cổ vũ cho em đập phá cửa buồng. Tiếng hò reo của hai anh em vang lên cả một góc trại tâm thần.

Những người điên trong trại nghe tiếng ồn ào, nhìn thấy cảnh đập phá, cũng bị kích động, đồng loạt hò hoặc rú lên những tiếng cổ vũ chói óc.

Đám bảo vệ trại ập đến. Họ lôi xềnh xệch Miên về một căn phòng ngoài cổng, xích cô vào một cây cột, chờ khám bệnh và hỏi lai lịch, cạnh người đàn ông điên hay kêu đói lang thang ngoài đường mới bị đưa vào sáng nay. Đây là phòng chờ dành cho người điên đi lang thang bị công an khu vực đưa vào hoặc những bệnh nhân tự tìm đến, không có người nhà gửi gắm và bảo vệ của trại tạm giữ lại chờ khám, phân loại bệnh để rồi quyết định đưa về các phòng bệnh hay trả về cho thân nhân hay công an địa phương.

Người đàn ông điên được công an trói chặt cánh khuỷu đưa vào lúc ba giờ chiều, chỉ trước Miên hai tiếng đồng hồ.

Miên đã đi tìm Linh khắp nơi, vào tất cả các trại tâm thần và đến đây thì mới gặp.

Chiều sẫm dần. Những bác sĩ của trại tâm thần đã quá mỏi mệt. Họ làm việc cạnh những bệnh nhân điên dại, bị ám ảnh bởi quá khứ, gương mặt luôn co giật đau đớn, nhiều người ở trong tư thế đánh trận giáp lá cà, sẵn sàng xông vào vật lộn với bác sĩ hoặc hộ lý, hoặc sẵn sàng đập vỡ bát đĩa, lấy mảnh vỡ để đâm vào cổ tự sát khi tỉnh lại.

Những bác sĩ của trại tâm thần với đồng lương khốn khổ, không đủ để nuôi chính mình chứ chưa nói gì đến chuyện nuôi gia đình.

Không ai quan tâm đến những trại tâm thần. Vì những người điên là những người đã bị gạt ra ngoài lề xã hội. Những dự án cho bệnh viện ngày càng teo tóp lại.

Người ta thích duyệt những dự án xây dựng, nơi rất khó tính đếm được có bao nhiêu tiền xi măng sắt thép và bao nhiêu tiền của đã chui vào túi của những người xây dựng và duyệt dự án.

Những bác sĩ đã quá mỏi mệt. Họ mặc kệ những người điên lai vãng gào thét tại những phòng tạm giữ.

Bàn tay người đàn ông điên như gọng kìm sắt đã siết chặt lấy bắp tay Miên. Ông ta cố sức kéo cô về phía ông ta, cái miệng há rộng, hai hàm răng đều đặn với những chiếc răng nhọn đầu và vàng khè như răng chuột. Rãi rớt chảy ròng ròng. Ông ta thét lên:

- Đói!

Cái xích sắt ở chân ông xoang xoảng đập vào cột. Ông ta khoẻ như một lực sĩ và cái sức mạnh đó được nhân lên gấp bội trong cơn điên. Ông ta luôn cảm thấy bị bỏ đói. Như lâu lắm rồi chưa bao giờ được ăn.

Người dân quanh trại tâm thần nói rằng ông ta đã ra vào đây nhiều lần, kể từ sau khi đi bộ đội từ chiến trường Lào trở về, khi người ta tìm thấy ông ta như một con thú sắp chết, gầy rộc, mồm xây xát chảy máu vì đang cố gặm một hòn đá vôi, bụng lõm sát tận xương ở gần một khe suối cạn. Ông ta bị lạc rừng trong nhiều ngày, lang thang và không có gì để ăn nên lúc nào cũng bị ám ảnh bởi cái đói. Sau khi vào trại tâm thần, ông ta đã được ăn no rồi xuất viện, nhưng khi về nhà, chỉ một lần không được ăn đúng bữa là bệnh tâm thần lại trở lại. Ông ta lờng lờng, chạy khắp nơi, kiếm được bất cứ cái gì cũng bỏ vào mồm, gặp người nào hoặc con gì cũng nghĩ rằng đó là một miếng thịt có thể ăn được và nếu không có ai giữ lại thì sẽ đến, cắn ngập răng vào người đó.

Người nhà đưa ông vào trại tâm thần như bắt cóc bỏ đĩa. Trại tâm thần cũng đã quá mệt mỏi vì phải trông giữ ông ta và lẩn tránh mỗi khi người nhà cho ông ta uống thuốc ngủ, chở ông ta đến trên chiếc võng, dưới một chiếc đòn, mắc trên hai xe đạp.

Và bây giờ thì ông ta đã sắp đứt bỏ được sợi dây xích ở chân để nhào vào Miên.

Đêm xuống.

Trại tâm thần chìm dần trong màn đêm.

Cái mồm lồm chồm răng của người điên đã ghé gần cánh tay của Miên.

Miên thét lên. Cô sợ hãi cuống loạn, nhìn đôi chân của ông ta đang căng sợi xích đã gần bong mất một khâu. Nếu khâu này đứt tung, thì ông ta sẽ nhào đến để “ăn thịt” Miên. Với ông ta, Miên chỉ là một miếng thịt ngon lành.

Trong phòng bệnh nhân, Linh không biết gì, không biết Miên đang ở đâu, cứ dán mắt ra ngoài cửa sổ, gọi khàn cả giọng vì kiệt sức:

- Miên ơi! Ở đâu thì về. Anh không đói đâu. Anh không ăn thịt người đâu!

Người gác đêm của trại tâm thần mới đổi ca, nghe ồn ào, bước tới phòng tạm giữ bệnh nhân.

Người điên khôn ngoan bỏ tay ra khỏi người Miên, trở nên ngoan ngoãn như không có gì xảy ra, hô:

- Em chào thủ trưởng. Một hai ba, đi đều, bước!

Biết là lời chào của một người điên, nhưng mặt người gác đêm cũng giãn ra. Anh ta bước tới ngó nghiêng.

Miên cuống quýt van vỉ khi nhìn thấy anh ta:

- Chú ơi! Cứu cháu! Làm ơn thả cháu ra! Cháu không điên! Ông này sắp ăn thịt cháu

Người gác đêm nheo mắt nhìn Miên. Quần áo cô nhàu nát, mặt mũi bơ phờ, thất thần. Ông ta quát:

- Im đi! Con điên.

- Cháu không điên! Ông này sắp tuột xích rồi! Lúc này ông ấy bắt được cháu. Ông ấy định ăn thịt cháu!

- Thôi ngay, đồ điên. Đưa nào vào đây mà chẳng nói rằng tôi không điên. Mà cứ ở đó, trại chật xích rồi, mai mới có chỗ.

Người gác khóa gót giày bỏ đi, trong tiếng nức nở tuyệt vọng của Miên. Mắt người điên ánh lên thoả mãn. Dù điên, nhưng bản năng rình mồi của anh ta tỉnh táo, khôn ngoan tinh tường như một con thú.

- Đói! Đ... o... ó... i!

Ông ta gào lên. Chân tay vung vẩy khiến xích sắt khóa xúng xoảng. Tiếng khóa càng trở nên chát chúa và đe dọa trong đêm.

Người gác đêm ngán ngẩm chạy ra:

- Ngồi im, thằng điên kia! Mà mà chạy ra, một phát này là hoá kiếp cho cái kiếp điên khổ điên sở của mày. Điên thế này thì thà đi buôn hoa quả trên bàn thờ còn sướng hơn, mà ạ!

Người điên cười, nhe răng trắng nhởn, khàn khàn khàn khàn, nước dãi chảy ròng ròng nhều xuống mép, mắt vẫn không thôi nhìn Miên:

- Đói, đói, đói!

Người gác đêm bực bội bỏ vào trong phòng, dáo dác tìm quanh, được một mẫu giẻ rách, quảng cho người điên:

- Ăn đi! Ăn cho no đi. Rồi im cái mồm cho tôi nhờ.

Anh ta thở dài đánh sượt, than thở:

- Rồi đến thức trắng đêm vì cái lũ dở người này thôi.

Anh ta bỏ vào trong nhà, một lúc đã nghe vẳng ra tiếng ngáy khò khò, kệ cho người điên mặc sức nhai giẻ và đập xích sắt vào cột.

Bàn tay của người điên lại vươn về phía Miên, mặc cho cô giẫy giụa trong tuyệt vọng.

Trong căn phòng nhỏ bằng bốn mét vuông, Linh vẫn dán mắt vào ô cửa sổ bé bằng ô bàn tay, ngẩn ngơ thì thào:

- Miên, Miên ơi! Phượng ơi! Cứu anh!

Linh không biết rằng, ở ngoài kia, trong gian nhà chờ trống huếch và lạnh giá, người đàn ông điên đã giật tung được dây xích sắt trong một cú cựa mình dữ dội, khi nhận ra rằng giẻ rách không ngon như thịt và không có gì làm đã được cơn đói ám ảnh ông ta.

Xích sắt bật tung. Sau một tiếng thét dữ dội, người điên hoàn toàn tự do, đến bên Miên, và đôi hàm răng của ông ta đã nhay vào bắp tay của Miên.

Ông ta mân mê con mồi, cười khàn khạc, nắn từng chỗ trên người Miên, như một người đi mua gà, nắn xem con gà gầy hay béo:

- Con này ngon. Con này ngọt. Chỗ này toàn xương. Chỗ này nạc... Ha ha ha ha...

Miên la thét kinh hoàng, gằn ngất xỉu.

Người gác đêm nghe ồn ào, tỉnh giấc, ghé mắt nhìn ra ngoài, thấy người điên đang nhe răng chực ngoạm vào mặt Miên, dụi mắt tưởng mình ngủ mê. Rồi bật dậy, chạy ra, cổ giằng Miên ra khỏi người điên, quát lên:

- Thằng rồ chó chết này! Loạn quá đi mất!

Đôi tay ghèu ngào của người điên cứ khoá chặt lấy Miên. Cứ như Miên đã bị hàn dính vào đôi tay của ông ta.

Tất cả những người phục vụ ở trại tâm thần này đều biết về ông ta. Ông ta đã từng bị nhiều trận đói. Trận đói năm 1945, cả nhà ông ta mười một người chết đói hết chín, xác rải đầy trong vườn chuối đã bị nhai sạch đến cả bẹ chuối và lá khô. Người mẹ, cố cứu lấy ông ta là đứa con bé nhất. Bà dắt con, vừa bò vừa lết ra đến ga tàu thì cũng gục xuống hấp hối, còn kịp mở đôi mắt trắng dã đã lạc thần van vãn một người ký ga cứu thằng bé.

Người ký ga cực chẳng đã, sợ linh hồn người chết vừa rời khỏi bộ xương khô về ám quẻ nên đành mang thằng bé về nhà nuôi. Nuôi thằng bé thì trong nhà thêm một miệng ăn nên người vợ suốt ngày kêu ca phàn nàn, ra ngấm vào nguyệt, sợ chồng con mình cũng chết đói nốt nên trong nhà dù không đến nỗi thiếu thốn cũng chỉ dám ăn lưng lửng dạ. Thằng bé được cứu sống mà vẫn không thoát cảnh thòm thèm miếng ăn, vẫn đói triền miên.

Đợt lúc thằng bé vừa lớn, đủ tuổi đi bộ đội là tìm cách tống vào lính. Vào lính, điều sung sướng nhất của anh ta là được ăn no. Nhưng đến một hôm, anh ta cùng đơn vị đi đánh trận ở rừng Lào. Bị vây hãm đến mức không nhận được lương thực tiếp tế, rau củ đã đào sạch để ăn, cả một tiểu đội không ai chết nhưng gầy rạc ròi như xác ve, cứ lần rừng mà đi không biết đó là đâu, là Lào hay Việt nữa, rồi lả đi vì đói ở gần bìa rừng thì có người tìm được để cứu.

Mang về bệnh viện, được ăn uống, cả tiểu đội đều sống nhưng tất cả đều trở thành tâm thần rồi chết dần chết mòn vì bị cơn đói triền miên ám ảnh, thấy cái gì cũng cho vào miệng. Còn riêng ông ta dù điên nhưng lại cứ thích quanh quẩn vào ra trại tâm thần nên đến giờ này vẫn còn sống.

Người gác đêm lẩm bẩm, cố dùng hết sức bình sinh gỡ tay người điên, trong tiếng gầm gào như sói đói của ông ta. Nước mắt ông ta rỏ rùng rùng, chảy xuống cả tay người gác đêm, hoà cùng rãi rớt.

Người gác đêm kinh tởm lùi lại, hét lên:

- Ghê quá! Thôi cầm đi mày. Cả cái nước này đói. Đói ròi đói rạc cả mấy ngàn năm nay rồi, đâu chỉ mình mày!

Ông ta cúi xuống, dùng lưỡi lê chích vào một cái huyết dưới nách của người điên. Ông ta kêu thét lên và rứt lại, bỏ tay ra khỏi người Miên.

Người gác đêm nhìn Miên, thương hại:

- Khổ thân mày. Thôi! Trông mày cũng chưa điên bằng những đứa kia! Thôi tao tháo xích cho mày. Chạy đi con ạ. Đêm nay để mày ở đây, nhờ cái thằng cha kia tuột xích, nó ăn thịt mày thì chết tao. Mà nếu mày chưa chết, mai người ta nhốt mày vào trại, thì mày mới trở thành điên nặng, cả đời không thành người được, con ạ!

Ông ta tháo xích cho Miên, lại lẩm bẩm:

- Khổ quá! Sao ngày càng lẩm người dở điên dở khùng thế không biết. Trại đâu mà chứa.

Miên được tháo xích. Cô đã tỉnh lại, thấy vết răng của người điên vẫn rớm máu trên bắp tay. Cô sức nhớ lại tất cả, nhìn hàm răng đang nhe ra của người điên, cô vội bỏ chạy, lao vút vào bóng đêm.

Người điên cũng thừa cơ tuột xích, chạy theo cô, vừa chạy vừa hú hét man rợ.

Người gác đêm đuổi theo vài bước cho phải phép, rồi quay trở vào:

- Xong, thế là rảnh nợ! Giám đốc trại hôm nào chả ôm đầu than trời vì chật ních bệnh nhân, thuốc men thì thiếu mọi thứ, chỉ có xích và dây trói là thừa nhưng cũng sắp rỉ mục cả rồi. Nếu biết mình thả bớt bệnh nhân ra, ông ta không không trách mà còn cảm ơn mình.

Người gác đêm vào, lại rít một hơi thuốc lào, rồi trùm chăn ngủ.

Miên cứ nhăm đường mòn mà chạy. Chạy bạt cả vía. Cô mệt muốn đứt hơi, trong khi người điên cuồng nộ đuổi sát sạt sau lưng.

Chương 15

Đất và Biển

Chúa ôi! Chúng con gửi thân phận phiêu bạt của chúng con vào tay người. Xin Người hãy che chở cho chúng con thoát khỏi nanh vuốt của những cơn bão biển...

Tép nằm bất tỉnh bên bờ biển. Tay chân và mặt cô đầy vết xây xước, quần áo rách toạc. Nơi mà trước đây là ống quần phải thì bây giờ chỉ còn là một lá cờ rách tướp bay lật phật.

Trăng đã ngả về tây. Bãi biển trải dài dưới ánh trăng thê lương và lạnh lẽo. Một đêm đẹp trời, biển lặng và ở ngoài khơi xa lấp lánh ánh đèn, có cả những ánh đèn rất sáng, lớn, ở gần bờ hơn là đèn của những chiếc thuyền câu, những thuyền đánh cá.

Nước thủy triều đang dâng lên, ngập dần ngập dần bãi cát chỗ Tép nằm mà cô vẫn không hay biết. Đến khi nước thủy triều ngập dần đến mũi cô khiến cho các vết thương của cô rát như phải bỏng, Tép như được đánh thức dậy. Cô khó nhọc chống tay ngồi lên thì thấy người đập dinh trong nước như một cái phao. Mở mắt nhìn ra xung quanh, cô thấy xung quanh chỉ toàn là nước, mênh mông, hẫng hụt không bờ. Dưới ánh trăng, những con sóng bạc đầu đang ào lên, dâng cao lên như sắp đổ sập xuống.

Tép hoảng hốt oà lên khóc. Chắc chắn là ta phải chết ở đây! Cả đời Tép chưa bao giờ thấy có một nơi nào toàn là nước mênh mông, dữ dằn và những con sóng cứ nối tiếp nhau dồn vào bờ và nuốt chửng mọi thứ, rồi kéo nó ra xa, rồi lại hung hãn ập vào bờ hết đợt này đến đợt khác như vậy. Và cô bé không thể nào hiểu nổi, không thể nào đoán nổi, rằng che giấu ở dưới kia, dưới những lớp nước xám xịt, dưới ánh trăng, ẩn chứa bao nhiêu mối đe dọa.

Một cơn gió mạnh ngoài khơi thổi vào, thủy triều đã ngập đến bụng của Tép và một cơn sóng lừng lững đang ập tới.

Tép kinh hoàng, đôi chân cô dường như tê cứng. Cô không bỏ chạy nổi nữa trước những cơn sóng, cô chỉ kịp hét lên: Mẹ ơi, cứu con! Rồi cơn sóng đổ ập tới. Nó kéo cô bé ra xa bờ.

Tép kịp nhận biết là mình đã chìm sâu xuống tận đáy, đôi chân đôi tay cô đã chạm vào cát rất mịn. Cô đã uống vài ngụm nước mặn của biển. Cô nhắm mắt đợi chết.

Nhưng bỗng có một sức mạnh dội ngược lên. Bản năng sống đánh thức và cái đôi chân tê cứng của Tép lúc này đã bắt đầu vùng vẫy. Sau khi cựa quậy tay chân, Tép bắt đầu nổi lên. Cô nhớ lại cách làm nổi người trên nước và nhô lên khỏi sóng để thở.

Tép không khóc nữa. Cô bé đã bình tĩnh lại. Cô bắt đầu nhìn ra xung quanh và tìm xem có một cái cây hoặc mảnh ván nào để có thể bám vào được không.

Cô nhận thấy, cơn sóng đã lôi cô ra rất xa bờ và ở ngoài này, cơn sóng không dữ dội như gần bờ, ở ngoài này, sóng biển rất im lặng, chỉ đung đưa nhẹ nhàng. Cô nhớ lại cách anh Linh dạy mình bơi ngửa và làm nổi mình trên mặt nước mà không tốn sức. Và cô bé bắt đầu bơi ngửa. Khi bơi ngửa, cô nhìn thấy hoá ra cách chỗ cô bị sóng kéo ra không xa mấy, có một chiếc thuyền dài đến mười mấy thước đang neo đậu mà không một bóng người.

Tép mừng rỡ, đầu tiên cô tưởng mình trông nhầm. Cô cố gắng bơi thật nhanh về phía chiếc thuyền, đến lúc chạm được tay vào chiếc thuyền rồi, cấu vào tay mình thấy đau, cô mới tin là thật. Cô thầm khẩn: Tạ ơn mẹ! Mẹ Phượng ơi, mẹ đã nghe thấu tiếng kêu cứu của con!

Cô bám lấy bánh lái và lẹ làng leo lên con thuyền như một con mèo. Niềm vui được cứu mạng bất ngờ khiến cô quên hết nỗi đau từ những vết thương đang cào cấn. Cô leo lên. Khi vừa chui được vào trong khoang thì cô không kịp nhận ra điều gì đã đổ gục xuống đồng lưới chài và những lá buồm đang nằm ở góc khuất của chiếc thuyền và thiếp đi.

Nước biển như một thứ nước sát trùng làm se miệng những vết thương trên mình Tép. Trên đồng lưới và vỉ buồm êm ái, Tép đã được một giấc ngủ.

Khi trăng còn độ một quân sào nữa thì lặn, Tép tỉnh dậy, nghe được tiếng người nói lao xao và tiếng bước chân đi lại rậm rịch ở trên thuyền. Có rất nhiều tiếng đàn ông nói giọng nghe lạ tai, có vẻ như là tiếng người miền Nam hoặc miền Trung, có cả tiếng đàn bà.

Ngay bên cạnh cô, rất gần, có tiếng trẻ con khóc ré lên nhưng bị một ai đó bịt chặt lấy miệng, tiếng khóc của đứa bé bị nghẹn lại.

Cô nghe tiếng thì thầm, giọng dành của người đàn bà nghe rất dịu dàng:

- Nín đi cưng, mẹ yêu, nín đi! Con khóc, cả thuyền sẽ chết đấy!

Cô nghe thấy tiếng vỗ nhẹ vào lưng đứa trẻ. Cô hé mắt nhìn qua khe của những cánh buồm đang che khuất cô, người mẹ trẻ đang vạch ngực cho con bú, đứa trẻ không khóc nữa.

Tép nghĩ:

-Không sợ, nếu đã có một đứa trẻ con và một người đàn bà thì chắc trên tàu này không phải tàu người ác. Thật may là mình lại đang ở trên biển. Ở đây thì ba cái gã đàn ông đã hãm hiếp chết Hiền, đã đuổi theo để giết chết mình sẽ không có cách gì tìm ra được.

Cái mùi sữa như mùi hoa lúa từ ngực của người mẹ trẻ lan toả tới chỗ Tép, cô lại rơi nước mắt. Cô chưa bao giờ được ngửi thấy làn hương kỳ lạ từ bầu ngực của người mẹ. Anh Linh nói, mẹ Phượng đã chết khi cô mới được một tháng tuổi. Tép bỗng tủi thân, nước mắt của cô bé chảy thành dòng, ướt cả một góc cánh buồm.

Cô nhìn thấy dưới ánh trăng, dáng trông nghiêm của người mẹ trẻ. Chị ta mặc chiếc áo màu xanh nước biển. Chiếc áo không cổ, để lộ một thân hình óng ả và một sợi dây chuyền mặt ngọc. Có tiếng đàn ông ở bên cạnh, nhắc khẽ:

-Kìa em, bỏ dây chuyền ra đi, giấu vào cặp quần lót để phòng cướp biển.

Lúc đó, người đàn bà mới giật mình:

- Ấy chết, em quên!

Chị ta tháo dây chuyền, bàn tay lập cập không tháo nổi. Người chồng cúi xuống lần cởi sợi dây chuyền tháo xuống và bỏ vào bàn tay chị ta. Người vợ khẽ đưa đứa con cho chồng, quay đi, vén cặp quần, nhét chiếc dây chuyền mặt ngọc vào chiếc túi may sẵn lẩn dưới cặp quần lót. Chị ta thở dài rồi bất giác sụt sùi:

- Ôi Chúa ơi, đang yên đang lành mà thành ra tan cửa nát nhà, lênh đênh trôi dạt chưa biết sống chết thế nào.

Người chồng khẽ trao con cho vợ, cúi xuống hôn vào gáy chị ta và nói:

- Thôi mà mình, chẳng nào chúng ta cũng ra đến đây rồi. Thôi thì may rủi đã có Chúa định đoạt.

Tép đã định bò từ trong mớ lưới bò ra, xin họ cho đi cùng. Cô nghĩ rằng mình cứ xuất hiện trước mặt họ và nói ngay từ đầu thì người ta sẽ không bị bất ngờ. Còn nếu bỗng dưng họ phát hiện ra mình, họ sẽ nghĩ mình là một tên trộm và không chùng, họ sẽ đập chết mình, quăng xuống biển, làm mồi cho cá.

Cô đang lồm ngồm bò ra và định lên tiếng thì bỗng nghe giọng của một người đàn ông, hô rất khẽ nhưng giọng chắc nịch, đầy uy lực:

- Đến giờ xuất phát, mời bà con thân hữu điểm lại quân số xem có gia đình nào thất lạc.

Tiếng thì ào, rì rầm lan ra rất nhanh. Người cuối cùng ở đầu mũi thuyền kêu lên:

- Bảy mươi sáu người, đã đủ, thưa trưởng đoàn.

Giọng nói uy quyền lúc này lại lên tiếng.

- Đã đến giờ gió biển đổi chiều, cứ theo đà này, ta giương buồm lên đến sáng thì đã ra khỏi hải phận Việt Nam và sẽ đi về hướng Thái Lan. Có thể chúng ta sẽ tới được đất liền sớm hơn nếu gặp những con tàu đi ngang qua cứu nạn. Nếu không, chúng ta sẽ tìm đến hòn đảo vịnh Thái Lan. Chúng tôi đã ghi rõ tọa độ.

Nhiều đoàn thuyền của đồng bào ta đi trước, đã tới đó và được Cao uỷ Liên hợp quốc cứu nạn, đưa sang Mỹ, Canada.

Những tiếng rì rầm, có cả tiếng khóc nổi lên. Một người nói:

- Tôi muốn cầu Chúa!

Giọng của người chỉ huy át cả tiếng sóng:

- Vâng! Bà con thân hữu, chúng ta hãy cùng cầu Chúa ban phước lành. Chúa ôi! Chúng con gửi thân phận phiêu bạt của chúng con vào tay người. Xin Người hãy che chở cho chúng con thoát khỏi nanh vuốt của những cơn bão biển, của tàu tuần tra, của lũ cướp biển, của lũ cá mập. Xin Người hãy cứu vớt chúng con...

- A men! A men!...

Tép nhìn thấy những bóng người quỳ và tất cả đặt tay lên ngực làm dấu thánh. Gương mặt của họ thể hiện sự âu lo và thành kính.

- Giương buồm lên anh em, nhanh lên! Tàu tuần tra đến thì chỉ còn nước... nhảy xuống biển.

Nghe cái giọng đùng đục của một ông già quá:

- Tôi cấm mọi người không được nhắc đến diêm gở. Tôi đã bán cả sản nghiệp và lên tàu lần này là lần thứ ba. Hai lần trước đều bị tàu tuần tra bắt lừa trở lại và đều bị bắt giam. Lần này, nếu đi không thoát, tôi thà nhảy xuống biển!

Có những bước chân nặng trĩu đi lại phía đồng lưới và lá buồm nơi Tép đang nằm. Trống ngực của Tép đập thình thịch, chuyến này chắc chết, họ sẽ đến, họ căng buồm lên và họ thấy mình nằm đây, họ sẽ quẳng mình xuống biển. Mẹ ơi, làm sao bây giờ?

Tiếng chân bước đã gần lắm, đã có ai nắm lấy một đầu cánh buồm nhấc lên. Tép biết, cái chết của mình đã gần đến.

Cô nghĩ ra một cách.

Cô dùng hết sức tàn lên gân tay, thu gọn nắm tay bé nhỏ lại thành một nắm đấm và cố hết sức đấm vào thái dương của mình.

Một tia chớp loé lên trong đầu trước khi cô ngất xỉu.

Những người này không phải cướp biển, chắc không ai nỡ ném một đứa bé đang chết rớt như mình xuống biển.

Chương 16

Hoang đảo

Không hiểu hắn nói gì mà mấy tên cướp đang chuẩn bị nhấn chìm thuyền, bỗng ngừng tay lại. Chúng thả đám đàn ông ra...

Tép bị lôi xềnh xệch trên mũi thuyền, giữa những phụ nữ và trẻ em đang khóc lóc và quỳ lạy như tế sao. Tép ngấn người nhìn xung quanh.

Mình vẫn còn sống ư? Thế là thế nào? Mình đang ở đâu đây?

Bên phải cô, cách chừng một dặm biển là một hoang đảo màu tím sẫm. Từ đây cũng có thể thấy bãi biển trên hoang đảo đầy đá và san hô màu trắng. Tép thầm reo lên:

Đất liền đây rồi!

Chợt cô điếng người vì một mũi chân thúc vào lưng cô và một tiếng thét:

- Quỳ lạy đi, dập đầu sát mũi thuyền như mọi người. Hãy khóc và van xin thật thảm thiết như mọi người. Nếu không, chết cả nút bây giờ, bọn cướp biển Thái Lan đấy!

Lúc đó, Tép mới hiểu rằng, những người da đen sạm, lực lưỡng, tay nối bắp cuồn cuộn, quai hàm bạnh, cái nhìn hoang dại và hung ác kia đang ở trên chiếc thuyền lớn phía trước mặt cô, chính là cướp biển.

Bên cạnh cô, trẻ con thì kêu khóc, những đứa biết nói và biết nghe lời người lớn thì lặp đi lặp lại:

- Ông ơi, ông làm ơn làm phúc, tha cho cháu.

Còn những người đàn bà thì không ngớt dập đầu xuống mũi thuyền, trán toé cả máu, hai tay chấp lại. Họ không ngớt hết kêu xin bằng tiếng Anh, lại kêu xin bằng tiếng Thái Lan. Ở dưới khoang thuyền, những người đàn ông bị mấy tay súng cướp biển dồn vào một góc, họ cũng đang quỳ lạy bằng tiếng Anh và tiếng Thái Lan.

Lúc này, Tép mới hiểu ra tình thế, quên cả nỗi đau của những vết thương, cô quỳ xuống, dập đầu như tế sao:

- Xin ông làm ơn làm phúc tha cho chúng con!

Bốn tên cướp biển bước sang đám đàn bà, trẻ con đang quỳ lạy, bắt đầu lục soát từng chiếc búi tóc, chiếc cốc xê, từng chiếc túi bí mật được khâu trong quần lót, cả những chỗ kín của chị em. Bàn tay bẩn thỉu của chúng lần lượt tìm ra vàng, đô la, kim cương đang được cất giấu, vừa tranh thủ giở trò bỉ ổi.

Sau một hồi lục soát, bọn cướp biển chỉ thu được dây chuyền mặt ngọc của người mẹ trẻ mà Tép đã nhìn thấy đêm hôm trước khi cô ngất đi và một số quần áo, một số hộp thuốc bổ, sữa. Chúng lộ vẻ thất vọng và tức giận. Chúng bắt đầu quát tháo và dùng súng đập vỡ la bàn. Có một tên còn định nhấn chìm thuyền.

Tép nghe thấy người chỉ huy trên chiếc thuyền tị nạn của cô van xin rối rít. Ông ta xin vì một tên cướp có vẻ biết cả tiếng Việt, biết cả tiếng thổ ngữ của những tên cướp phiên dịch lại:

- Trăm lạy, vạn lạy các ông, xuống tay làm phúc, chúng con là phận trôi dạt, chẳng may không còn gì để dâng cho các ông vì chúng con đã bị ba tàu lục soát và lấy đi tất cả trước khi được gặp các ông đây.

Người đàn ông còn nhẩn nhục quỳ lạy và van xin rất nhiều mà Tép không thể nào nhớ hết được. Trong khi đó, nước đã bắt đầu tràn vào thuyền. Những người đàn ông còn lại thì nhau lấy mũ và những chiếc bát ăn cơm để múc nước ra khỏi thuyền dưới sự đánh đập của những tên cầm súng đang vây hãm họ.

Đám đàn bà càng van lạy thảm thiết, họ lết đến ôm lấy chân bọn cướp. Tép cũng ngẩng đầu lên và cô bất ngờ thấy, ở trên đầu cô một đôi chân vạm vỡ, một cái súng và một cái cầm bạnh. Lên chút nữa, lại thấy một đôi mắt sắc như dao, mày rậm và rất sâu nhưng trông không có vẻ hung ác. Tép đánh bạo ngước lên, nhìn thẳng và đón lấy ánh mắt đang phóng xuống phía cô.

Dường như bản năng của một đứa trẻ mồ côi không được che chở trong cô đã mách bảo những điều cần phải làm. Ánh mắt ngước lên của Tép, thật ngạc nhiên là không chứa đựng sự sợ hãi trong cái đôi mắt phượng đẹp đến làm rụng rời trái tim người mà người ta có thể soi đến tận đáy, chỉ thấy một sự khẩn cầu mà không nài xin.

Tên cướp sững người, không ngờ tấm thân rách như tổ đĩa và đầy vết rách tướp kia lại mang một gương mặt và một đôi mắt đẹp đến vậy. Tên cướp bỗng đổi ý, hấn quay lại, gấn trong miệng với lũ đồng đảng.

Không hiểu hấn nói gì mà mấy tên cướp đang chuẩn bị nhấn chìm thuyền, bỗng ngừng tay lại. Chúng thả đám đàn ông ra, một số tên lục tục khuân xuống thuyền của cô một ít gạo, nước và cá khô. Chúng lục soát thêm một lần nữa, vợ vét tất cả những thứ đồ đạc và quần áo còn có thể mặc được, rồi ròng dây, kéo chiếc thuyền đã chết máy đang chờ Tép vào hoang đảo.

Tàu cướp biển bỏ đi. Trước khi đi, tên cướp biển đã nhìn thấy gương mặt và cái nhìn của Tép còn ngoái lại, chằm chằm nhìn Tép một hồi lâu. Hấn khẽ nhếch miệng, không ra cười, không ra tức giận, rồi đặt tay vào má cô khẽ kéo cằm lên rồi mới nhảy lên tàu.

Chiếc thuyền cướp biển nổ máy lao vọt đi. Một người nhảy ùm xuống bờ biển, khi chân chạm đất, mới tin chắc là mình còn sống. Nhiều người hét lên:

- Sống rồi anh em ơi, đất liền đây rồi!

Một người đến nhìn tận vào mặt Tép:

- Hình như nhờ cô mà tay trưởng tàu đã không nhấn chìm thuyền của chúng ta đấy! Thật may là chúng tôi đã không vớt cô bé xuống biển, vì tưởng cô ta là do thám của bọn cá chìm.

Đoàn người như được sống lại. Sau khi nằm lặn ra bãi biển và ngủ thiếp đi, những người đàn bà đã lục tục trở dậy và nổi lửa nấu cơm. Họ sẽ có một bữa cơm thật là ngon cùng với cá khô vừa được cho và họ đã có đất liền ở dưới lưng sau những ngày lênh đênh ở trên biển với một con thuyền chết máy và bị gió đưa đẩy không rõ là trôi dạt về hướng nào. Và có thể bị đe dọa, bị đắm thuyền bất kỳ lúc nào.

Đến lúc này Tép cũng mới biết rằng những ngày qua cô đã bị sốt mê man. Cô sống được là nhờ người mẹ trẻ ấy đã cạy miệng bón cho cô những thìa cháo, dù không biết cô là ai. Và đây là đoàn người tìm đường vượt biển để đi sang một nước – nơi có thân nhân của họ đang trông chờ.

- Chính tôi đã tin tưởng cô, cô bé ạ. Vì mình cô đầy vết thương, người cô nóng như hòn than và trong mê sảng, cô cứ lấp bắp kêu mẹ rất tội nghiệp. Vả lại, trông mặt cô quá đẹp! Con gái ạ!

Người mẹ trẻ ấy gọi Tép là con gái. Buột miệng mà gọi, mặc dù Tép đoán chừng, chị chỉ hơn Tép chừng mười tuổi mà thôi.

Cơm đã chín. Cả đoàn bảy mươi sáu người, giờ chỉ còn bảy ba. Hai người đàn ông đã bị báng súng của đám cướp biển ngày hôm qua quật vào đầu và ném xuống biển vì đã dám chống lại. Mọi người trên thuyền đã cố gắng vớt xác của họ mà không thấy. Dấu vết về họ chỉ còn là ba chiếc khăn tang được xé ra từ những chiếc áo trắng, được thắt trên đầu một người vợ, một người con và một người mẹ. Nước mắt đã khô trên mặt họ. Nỗi mừng khi gặp đất liền dẫu là hoang đảo cũng khiến cho họ trong chốc lát, tạm thời nguôi ngoai nỗi đau.

Mọi người ăn đã no nê, chợt có tiếng máy nổ và tiếng mũi tàu xé nước từ xa xa rồi gần lại. Người chủ thuyền thất thần, đứng lên khum tay làm chiếc loa bên vành tai lắng nghe, rồi nói:

- Coi chừng tàu cướp ban chiều trở lại. Theo kinh nghiệm của những người đi trước, khi bọn chúng trở lại vào ban đêm, tất cả đàn bà con gái phải lánh đi.

Mấy người đàn ông nhao nhao phản đối:

- Không phải đâu, nếu là tàu lúc chiều, họ đã kéo chúng ta vào đây, còn cho ta cả gạo, cá khô, cả nước, có lẽ họ quay lại để cứu chúng ta đấy, để đưa chúng ta vào đất liền hoặc trại tị nạn.

Một người còn đùa:

- Nếu có tìm, thì chủ tàu cướp chỉ tìm cô gái đẹp có đôi mắt phượng này thôi!

Cả đám đàn ông và đàn bà đều ào ào nói:

- Ôi, chúng tôi mệt quá rồi, không thể lê nổi bước nào nữa. Chúng tôi nằm ra đây, chết sống gì cũng mặc.

Và họ nằm lặn ra bãi biển, giã rời, bất động, dường như ngủ ngay lập tức.

Người chỉ huy thuyền đi lại bồn chồn, lắc đầu ngao ngán.

- Trời đất, tôi biết làm thế nào bây giờ. Chỉ còn biết cầu Chúa che chở.

Ông còn kịp nhìn thấy một bóng đen bé nhỏ, lồm lũi chạy vào trong bụi cây, hang đá. Ông biết đó là cô bé có đôi mắt phượng đang chạy trốn. Ông gật gù, thầm nghĩ, con nhỏ này chạy trốn là phải. Ánh mắt của thằng chủ tàu cướp biển hôm nay nhìn con bé chỉ muốn nuốt chửng. Nếu đúng là tàu hấn quay lại, hấn sẽ hãm hiếp hoặc bắt cóc con nhỏ.

Tép cũng nghĩ như vậy! Bản năng của đứa trẻ mồ côi sống trơ trọi trên đời lại thêm một lần nữa giục giã cô. Những điều cô bé trông thấy đã quá đủ. Cái chết của em Hiền vì bị ba gã đàn ông bạo dâm hãm hiếp trong bụi cây trên đồi, với đôi chân bị dặng ra và chết cứng như hai còng kéo. Những giọng nói dâm ô, tục tĩu và tiếng chân đuối sát nút ở đằng sau, với những bàn tay như gọng kìm chỉ trực tóm lấy cô, bóp nát cô để phi tang. Và cô đã chạy trong bụi rậm, chạy qua chuôm, qua đồi, qua núi, qua không biết bao nhiêu đường đất. Chạy trong cơn mê hoảng. Chạy mà không biết là đang đi về đâu, mà không ngờ qua núi là đến biển...

Mình phải sống! Sống cho anh Linh! Sống cho mẹ Phượng vì mẹ đã chết và chị sống để trả thù cho em – Hiền ạ!

Chương 17

Đêm của đàn bà

Tiếng rơi của người chồng bị nuốt chửng trong tiếng sóng gầm gào hung hãn đập tung vào ghềnh đá. Không ai còn chút sức lực nào để có thể nhảy xuống biển tìm kiếm xác anh.

Miên vừa kịp ẩn người vào bụi cây trước miệng một hang đá đen ngòm trong khu rừng trên đảo thì đã nghe tiếng quát tháo, tiếng súng nổ, tiếng kêu khóc của phụ nữ và trẻ em trong đoàn người đi cùng thuyền đang nằm la liệt trên bãi biển.

Từ nơi ẩn nấp, Miên vẫn có thể quan sát tất cả những gì đang diễn ra. Nơi ẩn nấp của cô là một miệng hang cao vọt lên cách mặt biển cỡ vài chục mét. Trong ánh lửa, thấp thoáng bóng những tên cướp biển trên con thuyền lúc chiều đang hùng hổ đi lại, lục soát. Chúng là những ngư dân vừa sống bằng nghề đánh cá, vừa buôn lậu, vừa cướp bóc.

Cô nhìn thấy những bước chân hung hãn, quần đảo. Nạn nhân bị sờ nắn khắp thân mình và lục soát đồ đạc để tìm vàng và đồ la còn sót lại trong buổi cướp bóc lúc chiều chúng còn chưa kịp tìm ra.

Một ông già râu bạc, ngồi cạnh đống lửa đang bị chúng dẫn xuống một tảng đá, giậm chân lên ngực. Một tên cướp biển giữ chặt lấy hai tay hai chân ông để cho hai tên khác dùng dao nạy những chiếc răng vàng của ông. Ông già rên xiết thảm thiết, miệng ứa đầy máu.

Rồi cô thấy, hai tên cướp lại dồn tất cả những người đàn ông trên bãi biển vào một góc và lăm lăm tay súng, hễ động là bắn. Còn lại, bọn chúng lừa tất cả những người đàn bà, con gái, kể cả hai em bé mới bảy, tám tuổi, lôi xềnh xệch xuống khoảng cát mịn cách đó chừng vài mươi bước trong tiếng khóc thét của những đứa trẻ gọi mẹ.

Bọn cướp biển bắt đầu hối hả dứt bỏ quần áo.

Trong ánh lửa bập bùng hắt ra từ đống lửa trên bãi biển, Miên nhìn rõ những thân mình trùng trục lục lợng của chúng. Những thân thể đàn ông với đôi bắp tay to, bộ ngực nở kỳ lạ nhưng đôi chân lại quá nhỏ.

Cô rùng mình nhớ lại cảnh ba kẻ đã hãm hiếp bé Hiền đến chết. Cô như nghẹt thở, thoi thóp khấn thầm tạ ơn mẹ, tạ ơn trời phật đã run rủi cho cô sớm linh tính thấy sự nguy hiểm qua ánh mắt hau háu của gã thuyền trưởng để lập tức trốn vào hang đá khi có tiếng máy của tàu chúng quay trở lại.

Lũ cướp biển đang cố tình chơi trò kích dâm. Chúng thích thú phô phang trước mặt tất cả đám phụ nữ, trẻ em và đàn ông đang buộc phải nhìn chúng trên bãi biển, dưới ánh lửa.

Khắp bãi biển vang lên những tiếng kỳ lạ. Lẫn giữa tiếng gào rú dâm ô, tiếng van xin và rửa xả, tiếng kêu la vì bị lũ bạo dâm hành hạ, là những lời chửi rửa và tiếng khóc đau đớn của những người đàn ông bị buộc phải chứng kiến nỗi nhục nhã của thân quyến mình mà không thể làm gì được và lòng tự trọng đàn ông bị chà đạp. Thảm cảnh diễn ra trong tiếng sóng và tiếng gió rì rào như xoa dịu, và thật trớ trêu, là trăng lại hiện lên xa xa, cong và vàng và mảnh mai quá phía chân trời.

Miên tê tái trong nỗi ghê sợ đàn ông đến cùng cực. Trời ơi! Bí ẩn giữa đàn ông và đàn bà là như vậy sao? Hoá ra bao nhiêu câu nói lấp lửng, bao nhiêu lời tình tứ, bao nhiêu câu hát giao duyên, bao nhiêu lời tỏ tình say đắm, để người ta lấy nhau và rồi cuộc là những cuộc hành hình hung bạo. Không! Miên thề sẽ không bao giờ lấy chồng!

Đang nghĩ lan man, cổ họng đắng vì ghê tởm và buồn nôn, chợt Miên lạnh người khi nhận ra một cái bóng cao vâm lưng lững, đang bước những bước dài sọc sọc như một con sói đói và soi đèn vào mặt khắp lượt đám đàn bà, con gái đang bị bọn cướp biển dửng dưng không thương tiếc những mảnh quần áo trên người.

Cái bóng cao lớn ấy, soi đèn vào từng gương mặt một, hất cằm người ta lên để nhìn cho rõ, tìm đi tìm lại mấy lần rồi lộ vẻ thất vọng. Cô nghe tiếng của hấn gào lên như hổ đói. Cô biết đó chính là gã thuyền trưởng của tàu cướp biển. Cô biết hấn đang nổi cơn điên vì không tìm thấy cô. Rồi hấn sẽ lần vào rừng tìm mình đây – Miên nghĩ, run lấy bầy.

Ngay lúc đó, cô thấy những người đàn bà, con gái, kể cả cô bé gái mới vừa tám tuổi đã bị hãm hiếp vừa nãy lại bị lũ cướp nãy giờ đang bận lục soát và canh gác được đổi phiên bởi toán cướp mới thực hiện xong cuộc hãm hiếp vừa rồi. Toán cướp mới lại dằn ngựa xuống ở trên bãi biển và bắt đầu hãm hiếp đợt hai. Những kẻ hoang dại, lang bạt trên biển, lâu ngày không có đàn bà lao vào đám phụ nữ như những con sói đói.

Kêu khóc, vừa cào cấu, vừa rên la thảm thiết vì đau đớn, vì nhục nhã đến kiệt sức, những người phụ nữ bị hãm hiếp giờ này đã không còn chống cự hoặc cào cấu, không còn rên la. Họ chịu đựng.

Và cô lại nghe rõ thêm nhiều tiếng rú tắc nghẹn, căm hờn và có cả tiếng khóc của những người đàn ông khi nhìn thấy vợ họ, mẹ họ, người tình của họ, con gái của họ bị hãm hiếp ngay trước mắt. Cơn ghen khiến họ lồng lộn lên trong khi thân xác bị ghì chặt xuống cát và đá sỏi trước những họng súng.

Hai gã lính canh vẫn đang dõn họ vào một góc, vừa lăm lăm tay súng vừa theo dõi đám cướp đang hành lạc, cười khoái trá, háo hức chờ được đổi gác và lại đến lượt hãm hiếp đám đàn bà con gái dưới kia.

Bỗng Miên nghe tiếng những bước chân đi gần về phía cô. Không phải là một mà là ba bốn tiếng chân bước. Miên hoảng hốt lùi sâu hơn vào trong hang. Cũng may, miệng hang khuất sau một tảng đá uốn lượn như vành tai và những bụi cây rậm rạp.

Cô thấy người mẹ trẻ tên là Pha đã bón cháo cho cô trong những ngày cô bị sốt ở trên thuyền đang bị tên thuyền trưởng và tên thông ngôn lôi xềnh xệch vào trong rừng. Chị kêu khóc thảm thiết:

- Thực tình là tôi không biết con bé ấy đi đâu. Xin các ông tha cho, tôi có con nhỏ đang bú.

Miên nghe gã tướng cướp quát, mặt đanh ác. Gã thông ngôn quay sang nói với chị:

- Ông thuyền trưởng nói rằng nếu mày chỉ chõ nấp của con nhỏ lúc chiều thì mày sẽ được tha, nếu không, mày cũng bị hãm hiếp như lũ người kia và bị quẳng xuống biển. Nói!

Miên nghe tiếng Pha vừa khóc vừa nói:

- Tôi không biết!

Gã tướng cướp gầm lên. Miên còn nghe rõ tiếng “bốp” khi bàn tay hộ pháp của gã tướng cướp phang vào mặt chị.

Gã thông ngôn riết róng:

- Mày dối trá, bọn Việt Nam chúng mày dối trá! Toàn một lũ dối trá! Không thể tin được bất kỳ một đứa nào trong lũ người mọi chúng mày! Nói ngay, con nhỏ đó chạy về phía này phải không?

Cô nghe tiếng đấm đập, tiếng áo quần bị xé toạc. Từ chỗ Miên đang nấp đến chỗ gã tướng cướp và gã thông ngôn đứng, chỉ còn khoảng hai mươi bước chân đã phả ra từ người chúng cái mùi khét nồng nặc của mồ hôi pha lẫn mùi tanh của tôm cá, mùi mặn của gió mang hơi muối biển.

Giọng người phụ nữ cuống quýt hết hoảng nhưng chị cố bảo vệ Miên đến cùng vẫn khăng khăng một mực:

- Không! Thật tình tôi không thấy! Con nhỏ đó bị một tàu khác mang đi rồi.

Vừa lúc đó, Miên nghe rất rõ tiếng gào khóc của trẻ thơ. Tiếng khóc của đứa con Pha, cái giọng cô nghe rất quen kèm tiếng gọi thảm thiết của ông chồng:

- Thả vợ tao ra! Lũ chó lợn...

Miên nghe có tiếng kêu la của người đàn ông, lại có cái gì bị lôi xềnh xệch. Hoá ra, hai tên cướp đã hả hê sau cơn cưỡng hiếp. Chúng nghĩ ra một trò mới là đem người chồng đến và bắt anh ta chứng kiến cái cảnh mà tướng cướp của chúng đích thân hành lạc với vợ của người đàn ông này ngay trước mắt anh ta để thêm phần khoái trá.

Người đàn ông đến, nhìn thấy vợ đã không còn mảnh vải che thân, đang bị trói giật cánh khuỷu, tựa lưng vào một tảng đá với cái thân thể loã lồ, anh đau đớn, rú lên như bị chọc dao vào cổ, anh lao ra khỏi tay chúng và nhào về phía vợ:

- Thả vợ tao ra! Đờ quý dữ!

Tên tướng cướp và gã thông ngôn cười khà ố. Gã tướng cướp ra lệnh cho gã thông ngôn:

- Cởi quần cho tao, nhanh lên! Quỳ xuống!

Người chồng đã bị trói chặt hai tay, chỉ còn cách đầu đón đập đầu xuống mặt đá, anh khóc không ra tiếng.

Pha đã ngất xỉu.

Miên nôn oẹ dữ dội trong hang.

Đến lượt tên thông ngôn lao vào cưỡng hiếp Pha, sau khi chủ tướng của hắn đã thoả mãn.

Tên thông ngôn lấy nước hắt vào mặt Pha, tát vào má khiến chị tỉnh lại, và lại điên cuồng lao vào, trước sự rên rỉ tán thưởng của gã chủ tướng.

Trước khi bỏ đi, chúng nhặt lấy người đàn bà đang bất tỉnh, tóm lấy tay và chân chị khiêng ra phía vách đá gần bờ biển, trông rõ ý chúng định ném chị xuống biển vì đã không chịu cung khai nơi cô gái đẹp đang ẩn náu.

Miên rợn cả người. Cô vừa trông thấy chỗ vách đá đó khi cô chạy qua. Dưới vách đá là vực sâu thăm lờ nhô những tảng đá tai mèo nhọn hoắt. Những con sóng dữ dằn đập tung bọt trắng vào ghềnh đá. Nếu chúng ném xuống, chắc chắn ân nhân của cô sẽ chết.

Miên cũng nhìn thấy hai tên cướp đã xốc nách người chồng, lôi anh ta trở về bãi biển – nơi những người đàn ông vẫn bị quây thành một khóm và những người đàn bà sau cuộc bị hãm hiếp với những hành vi bạo dâm của lũ cướp biển, đang bò lết hoặc nằm lịm đi. Máu rỏ rờn rờn từ trán người chồng Pha.

Tên tướng cướp cũng đã bỏ đi, sau một hồi còi từ tàu của chúng. Chỉ còn lại tên thông ngôn. Việc dùng chân hất một người đàn bà đã bị trói và đang bất tỉnh xuống biển là một điều quá đơn giản. Tên thông ngôn tự tay tranh việc giết Pha. Một bên má hắn đã bị người đàn bà cắn chảy máu. Hắn muốn trả hận.

Thân mình của Pha đã bị đặt nằm chênh vênh bên bờ vực, trên vách đá. Dưới kia là biển gầm gào hung dữ, đập những đợt sóng cao ngất đang sủi bọt trắng xoá vào chân những vách đá lởm chởm như những hàm răng cá mập nhọn hoắt.

Tên thông ngôn bỗng dùng tay, vờn vai. Hắn dùng tay trái đấm vào lưng. Có lẽ hắn đau lưng vì cuộc hành lạc quá hung hãn vừa rồi. Và hắn đã kịp cưỡng hiếp hai lần.

Miên quyết định rất nhanh, như bản năng của một con báo.

Từ chỗ nấp của mình, cô bé dễ dàng ném một hòn đá trúng gáy gã thông ngôn đang đứng bất cẩn trên miệng vực.

Gã giật người lên và theo đà lao bổ xuống miệng vực, gần như không nghe thấy tiếng đá lăn và tiếng thân người rơi, chỉ nghe một tiếng rú rồi tắt lịm.

Miên lao ra, dùng hết sức bình sinh vực người đàn bà dậy. Lúc đó Pha vừa tỉnh lại. Miên kéo chị vào hang đá.

Người đàn bà ôm lấy Miên, khóc không ra tiếng. Bao nhiêu cay đắng, nhục nhã ở trong lòng mà dòng nước mắt cũng không có cách gì gột rửa được. Miên đưa bàn tay bé nhỏ, gầy gò, vỗ vỗ vào lưng Pha:

- Cô đừng buồn! Tất cả mọi người đều bị. Miễn là còn sống. Còn hơn ... Cái Hiền bạn cháu... đã bị hiếp chết rồi...!

Pha chấp hai tay:

- Cảm ơn cháu... cứu mạng cô!

Miên nói:

- Cô là ân nhân...

Pha lại khóc tức tưởi:

- Chồng cô đã nhìn thấy... cô nhục nhã quá! Ước gì cô chết ngay đi!

Miên nói:

- Cô ơi, cô chết sao được! Còn con cô. Mất mẹ từ nhỏ khổ lắm. Như cháu đây này. Cô phải sống! Cháu sẽ lớn, cháu sẽ học bắn súng, cháu sẽ vô địch.

Ngay lúc đó, có tiếng chân rậm rịch của bọn cướp quay trở lại. Chúng chờ một hồi lâu không thấy tên thông ngôn, liền nghi ngờ quay lại tìm. Chúng quần đảo khắp các mỏm đá và bụi cây, sát cạnh chỗ Miên và người đàn bà đang trú ẩn trong miệng hang. Rồi chúng nhìn thấy bờ vách đá, bờ vực sâu và bộ quần áo của tên thông ngôn chưa kịp mặc lại sau cuộc hãm hiếp còn đang vớt vơ vương vãi. Chúng bàn tán, nghi hoặc một lúc rồi dọi đèn pin xuống vách đá. Không thấy gì ngoài bọt đá đang réo sùng sục ở dưới vực.

Miên và Pha nín thở vì quá sợ. Tiếng chân của chúng tưởng như dậm từng bước lên lồng ngực bé nhỏ của cô. Chân tay tê dại vì không dám cựa quậy, sợ chỉ một tiếng động nhỏ, chúng cũng có thể phát hiện ra. Chắc chắn, nếu chúng tìm được cô và Pha đang trốn ở đây, chúng sẽ xé xác để trả hận.

Có tiếng còi tàu từ phía tàu cướp biển rú lên đến ba lần. Tàu đang giục giã để rời bến. Chính chúng cũng phải sớm rời đảo để đề phòng một bọn cướp biển khác có thể mạnh hơn chúng sẽ ghé bất ngờ và tước đoạt tất cả những gì chúng vừa cướp được và cả những gì chúng đang có. Trước khi rút đi, bọn chúng khiêng tới một can dầu, chúng rưới dầu lên khắp các khu vực quanh ghềnh đá và lối dẫn vào rừng rồi ném vào đó một chiếc bật lửa ga màu trắng.

Lửa bùng lên. Những chiếc lá khô và những cành tươi cũng bùng cháy. Gió thổi vào miệng hang rất bỏng. Khói và lửa lùa vào theo chiều hút gió của hang thông ra biển. Miên nghe tiếng quát bập bẹ tiếng Việt của gã tướng cướp:

- Ra đi! Mau ra đây! Con nhỏ. Nếu không muốn bị nướng chín.

Miên và người đàn bà cố nén tiếng ho sặc sụa. Cả hai người chỉ muốn lao thẳng ra khỏi miệng hang để tránh luồng gió và lửa cay xè, bỏng rẫy đang tấp vào. Miền định giậm chân lao ra, nhưng Pha đã nắm chân cô giữ lại:

- Đừng! Thà chết ở trong này!

Chị khoá chặt người Miền trong vòng tay đang cố vận hết sức lực. Hai chị em gục đầu vào vai nhau cố tránh bớt làn gió và lửa nóng. Một phần lưng của họ đã bị bỏng. Pha và Miền đã vờn đá chặn trước cửa để ngăn không cho mình lao ra, rơi vào tay bọn cướp.

Sau chừng ba mươi phút, còi tàu réo giục ba lần nữa, bọn cướp định ninh là không có ai ở trong hang hoặc nếu có thì cũng đã chết, bèn hối hả quay đi vừa chạy vừa chửi, lao về phía tàu rồi nhổ neo.

Miên và người đàn bà lịm đi trong hang.

Pha và Miền tỉnh lại trên bãi biển sau khi đã được những người đàn ông cùng thuyền tìm thấy khiêng về và đắp khăn tẩm nước ngọt lên mặt họ, đồng thời làm hô hấp nhân tạo.

Pha vừa tỉnh lại đã tức tưởi kêu:

- Con tôi đâu?

Ai đó đã mang đứa bé tới, đặt vào tay chị. Pha vờ lấy con, ôm vào lòng rồi đặt xuống đùi mình. Lúc này, chị mới nhận ra trên người không còn mảnh vải che thân, cũng như những người đàn bà khác. Bộ quần áo cuối cùng của chị không bị bọn cướp tước đoạt thì đã bị xé nát qua cuộc cưỡng hiếp. Chị ôm mặt khóc nức nở. Vốc cát lên che thân thể loã lồ. Lát sau chị lại gọi:

- Chồng tôi đâu?

Mấy đàn ông cùng thuyền, lão đảo đưa một người trán bết máu tới gặp Pha. Hoá ra, người mà chị không thể nhận rõ mặt vì những vết máu ngoằn ngoèo từ trán chảy xuống mặt, đang quan sát chị trong góc khuất, chính là chồng chị.

Anh tiến đến gần, định ôm lấy chị nhưng rồi lại rụt phắt tay lại:

- Trời ơi! Tôi không thể! Tôi nhìn thấy hắn... Tôi nhìn thấy chúng... quá gần, quá rõ... trên người em!

Cả hai người cùng khóc. Nổi lên cái tiếng khóc uất nghẹn của những người đàn bà xung quanh và tiếng nghiến răng của những người đàn ông.

Người trưởng đoàn còn đủ can đảm lên tiếng:

- Thôi! Cố lên! Miễn là chúng ta còn sống...

Bỗng chồng của Pha ôm đầu chạy vụt ra biển. Anh đứng trên ghềnh đá, tiếng kêu của anh nhòe trong tiếng sóng:

- Tôi không sống nổi! Đau qu...á! Nhục quá!

Rồi anh lao đầu xuống biển.

Tiếng rơi của người chồng bị nuốt chửng trong tiếng sóng gầm gào hung hãn đập tung vào ghềnh đá. Không ai còn chút sức lực nào để có thể nhảy xuống biển tìm kiếm xác anh. Họ chỉ đủ sức để canh giữ Pha không ôm con lao xuống biển theo chồng.

Hôm sau, mắt Pha ráo hoảnh.

Chị không ốm liệt như người ta tưởng. Khỏe mạnh khác thường, Pha đi dọc bờ biển để tìm xác chồng. Xác chồng Pha, sau ba ngày, cuối cùng cũng đã dạt vào bờ đá. Lũ cá đã rửa mắt hai núm vú của anh. Và một đàn cá mập con đang lao vào...

Pha dùng đá ném tươi bời đàn cá. Chị để con trên bờ, cố giành giật xác chồng với lũ cá háu đói...